

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023



Everpia JSC

Everpia JSC

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

TRỤ SỞ CHÍNH

Địa chỉ: Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội
Tel: +84 24 3827 6490
Email: info@everon.com

NHÀ MÁY HUNG YÊN

Địa chỉ: Tân Quang, Văn Lâm, Hưng Yên
Tel: +84 22 1379 1777

NHÀ MÁY ĐỒNG NAI

Địa chỉ: Khu công nghiệp Giang Điền, Biên Hòa, Đồng Nai
Tel: +84 61 8869 161



ĐIỀU GÌ ĐÃ TẠO NÊN
EVERPIA ?



ĐIỀU GÌ ĐÃ TẠO NÊN ?
EVERPIA
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2023

MỤC LỤC

01

TỪ KHỞI NGUỒN TỚI TƯƠNG LAI

- 06 Giới thiệu Công ty
- 07 Triết lý hoạt động
- 08 Lịch sử hình thành và phát triển
- 10 Chỉ số tài chính năm 2023
- 12 Ngành nghề sản xuất kinh doanh
- 15 Hệ thống phân phối
- 17 Quy mô hoạt động sản xuất và kinh doanh
- 18 Sơ đồ tổ chức Công ty
- 19 Quá trình tăng vốn điều lệ
- 20 Cơ cấu cổ phần, cổ đông

02

GIÁ TRỊ CỐT LÕI CỦA TƯƠNG LAI

- 24 Chiến lược phát triển dựa trên giá trị cốt lõi
- 25 Chiến lược hành động năm 2024

03

NHỮNG NỀN TẢNG ĐƯỢC KIẾN TẠO

- 28 Tổng quan đánh giá của Ban điều hành
- 40 Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị

04

SỨC MẠNH CỦA TRÍ TUỆ VÀ ĐỒNG LÒNG

- 46 Giới thiệu các thành viên HĐQT và Ban Kiểm Soát
- 48 Báo cáo Quản trị công ty
- 61 Kế hoạch hoạt động quản trị công ty của HĐQT
- 62 Báo cáo của ban kiểm soát
- 67 Nhận diện và quản lý rủi ro

05

VỮNG BƯỚC TRƯỜNG TỒN

- 79 Phương pháp quản trị tổng thể
- 89 Kiến tạo giá trị kinh tế
- 92 Môi trường bền vững
- 103 Trách nhiệm xã hội
- 115 Bảng mục lục GRI

06

NỀN TẢNG CỦA TĂNG TRƯỞNG

- 123 Thông tin chung
- 124 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 125 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 126 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 129 Bảng kết quả hoạt động kinh doanh
- 130 Bảng lưu chuyển tiền tệ
- 132 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất



“Với bối cảnh hiện tại, Everpia chọn bảo toàn nguồn lực, tập trung củng cố giá trị cốt lõi và hoàn thiện bộ máy điều hành. Các quyết định trong kế hoạch ngắn hạn đều hướng đến một mục tiêu, đó là bảo vệ và duy trì sự ổn định của Công ty, sẵn sàng cho một hành trình phát triển trường tồn phía trước với một sứ mệnh to lớn hơn”.



Kính thưa Quý Cổ đông,

Chúng ta đã trải qua năm 2023 với hàng loạt khó khăn kéo dài: lạm phát luôn duy trì ở mức cao, xung đột địa chính trị và đứt gãy chuỗi cung ứng, thương mại và đầu tư sụt giảm, thời tiết cực đoan và dịch bệnh. Trong bối cảnh này, cả ba ngành hàng mà Công ty đang hoạt động đều sụt giảm cả về doanh thu và lợi nhuận.

NÂNG CAO NỘI LỰC

Khi nhận diện những áp lực từ lạm phát và sức mua trì trệ có xu hướng kéo dài, những đầu tư cho kênh phân phối và quảng bá thương hiệu giai đoạn này sẽ không đạt kết quả như kỳ vọng, Công ty đã quyết định thay đổi chiến lược: bảo toàn những giá trị đang có, giữ gìn những nguồn lực cốt lõi và từng bước kiến tạo tương lai tăng trưởng khi nền kinh đi qua khó khăn. Everpia đã tận dụng khoảng thời gian trầm lắng này để nhìn nhận và khẳng định lại: **“Điều gì đã tạo nên Everpia?”** để từ đó xây dựng các kế hoạch trọng yếu cho tương lai trên chính những nền tảng đã tạo dựng trong suốt 31 năm.

Xác định Chất lượng sản phẩm và Khách hàng là hai giá trị cốt lõi đã làm nên Everpia. Trong năm 2023, Công ty đã thực hiện khảo sát chuyên sâu với hơn 5.000 khách hàng trên toàn quốc nhằm đo lường sức khỏe thương hiệu Everon và hành vi khách hàng trong quá trình đưa ra quyết định mua sắm từ đó xây dựng lộ trình tái cấu trúc sản phẩm và tái cấu trúc hệ thống phân phối. Tại các showroom, Everpia lắp đặt các giải pháp công nghệ nhằm nhận dạng rõ nét đối tượng khách hàng mục tiêu cũng như sở thích tiêu dùng của họ, qua đó có những điều chỉnh phù hợp nhất về sản phẩm và dịch vụ. Đồng thời, công ty cũng đẩy mạnh hoạt động bán hàng trực tuyến với doanh thu tăng trưởng 50%, hoàn thành hơn một triệu đơn hàng, thu hút bốn triệu lượt tiếp cận và năm trăm nghìn lượt tương tác trên mạng xã hội. Đây là kết quả của việc thực thi thành công chiến lược thâm nhập sâu hơn vào các sàn thương mại điện tử mà chúng tôi đã đặt nền móng xây dựng từ năm 2020. Thông qua các chương trình đã triển khai, Everpia đã xây dựng được danh mục mười nghìn khách hàng trung thành.

Dấu ấn lớn nhất trong năm 2023 là việc công ty đưa nhà máy Giang Điền đi vào hoạt động vào ngày 07/07/2023. Không chỉ góp phần tăng năng suất sản xuất, sẵn sàng nội lực cho những

tăng trưởng mạnh mẽ trong tương lai, Everpia Giang Điền còn là biểu tượng cho cam kết phát triển bền vững, hướng tới mục tiêu trung hòa carbon vào năm 2050 của công ty. Đến thời điểm hiện tại, Everpia Giang Điền là một trong tám công trình tại Việt Nam đạt chứng chỉ về môi trường EDGE Advance với 402.48 tấn CO2 được tiết giảm mỗi năm.

SẴN SÀNG CHO CƠ HỘI MỚI

Năm 2024 sẽ tiếp tục là một năm đầy thử thách. Đối mới về sản phẩm và mở rộng danh mục khách hàng sẽ tiếp tục là hành động xuyên suốt trong thời gian tới để đảm bảo Everpia không chỉ luôn mang tới những sản phẩm chất lượng cao nhất mà còn là công ty tiên phong đưa các sản phẩm mới, chất liệu mới tới thị trường. Từ đó, nhận được sự tin tưởng của nhiều thế hệ người tiêu dùng, đặc biệt là người tiêu dùng trẻ.

Tôi tin rằng Everpia đang ở một thời điểm lý tưởng để thay đổi và tạo ra một chu kỳ tăng trưởng mới. Việc sở hữu nền tảng tài chính vững mạnh là một lợi thế lớn để chúng tôi có sự linh hoạt khi đưa ra những quyết định cũng như các điều chỉnh phù hợp với biến động thị trường. Lợi thế này, kết hợp với tinh thần đưa Everpia trở lại vị trí dẫn đầu cả ngành hàng Chăn ga gối đệm và Bông tấm trong mỗi Everpian sẽ cho phép chúng tôi vượt qua các thách thức trước mắt và nắm bắt các cơ hội tăng trưởng một cách hiệu quả nhất. Tôi hoàn toàn có đủ cơ sở để tin rằng các thành viên HĐQT, Ban giám đốc và toàn thể cán bộ nhân viên Everpia có đủ năng lực, kĩ năng, tính sáng tạo và khả năng bứt phá để giúp Everpia đạt được những thành tựu nổi bật và xây dựng một tương lai rực rỡ cho Công ty. Everpia sẽ nỗ lực trong năm 2024 để tạo ra giá trị cho Công ty, lợi nhuận cho cổ đông và đối tác.

Hình thành trên nền tảng chất lượng và tin tưởng, Everpia cam kết tiếp tục phát triển các sản phẩm và dịch vụ nhằm mang lại những đóng góp có ý nghĩa. Những giá trị tạo nên Everpia sẽ là kim chỉ nam giúp Công ty tự tin bứt phá trong các hành trình phía trước. Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin chân thành cảm ơn Quý cổ đông đã không ngừng tin tưởng và ủng hộ Everpia. Tôi tin rằng với sự hợp tác, đồng lòng và niềm tin của Quý vị, Everpia sẽ gặt hái nhiều những thành công vượt trội hơn nữa và tiếp tục vững bước trên hành trình kiến tạo các giá trị bền vững cho xã hội.

Kính chúc Quý Cổ đông sức khỏe và thành công!

CHO YONG HWAN
Chủ tịch Hội đồng quản trị

01

TỪ KHỞI NGUỒN TỚI TƯƠNG LAI

- 06 Giới thiệu Công ty
- 07 Triết lý hoạt động
- 08 Lịch sử hình thành và phát triển
- 10 Chỉ số tài chính năm 2023
- 12 Ngành nghề sản xuất kinh doanh
- 15 Hệ thống phân phối
- 16 Quy mô hoạt động sản xuất và kinh doanh
- 18 Sơ đồ tổ chức Công ty
- 19 Quá trình tăng vốn điều lệ
- 20 Cơ cấu cổ phần, cổ đông



1. GIỚI THIỆU CÔNG TY

Hơn 30 năm phát triển, Everpia không ngừng đổi mới công nghệ, thiết kế, chất lượng quản lý từng bước khẳng định vị thế hàng đầu tại cả hai mảng kinh doanh chính Chăn ga gối đệm và Bông tấm. Chúng tôi tự hào về thương hiệu và độ tin cậy mà Công ty đã xây dựng được trong thời gian qua. Để đạt được thành tựu này, Everpia luôn đặt tiêu chí chất lượng sản phẩm lên hàng đầu, xây dựng uy tín thương hiệu, và cam kết dịch vụ tận tâm. Cùng với sự đổi mới và sáng tạo, Everpia luôn hướng tới tương lai, hướng đến sự phát triển bền vững cho xã hội.

Tên công ty	Tên viết tắt
CÔNG TY CỔ PHẦN EVERPIA	EVERPIA JSC
Chủ tịch HĐQT	Vốn điều lệ
CHO YONG HWAN	419.797.730.000 ĐỒNG
Trụ sở chính	Mã chứng khoán
CỤM DÂN CƯ NỘI THƯƠNG, DƯƠNG XÁ, GIA LÂM, HÀ NỘI, VIỆT NAM	EVE
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	Điện thoại
0101402121	(+84-24) 3827 6490
Fax	Website
(+84-24) 3678 2030	WWW.EVERPIA.VN
	Email
	INFO@EVERON.COM

2. TRIẾT LÝ HOẠT ĐỘNG



TÂM NHÌN

Trở thành công ty toàn cầu có trách nhiệm với xã hội và môi trường, mang đến giá trị gia tăng cho cổ đông, người lao động và cộng đồng.



GIÁ TRỊ CỐT LÕI

- **Uy tín:** Đặt lợi ích của khách hàng lên hàng đầu và trách nhiệm với môi trường-xã hội
- **Minh bạch:** Đảm bảo khả năng tiếp cận thông tin doanh nghiệp và sẵn sàng trao đổi trung thực về chính sách và quyết định
- **Tâm huyết:** Sự nhiệt tình, đam mê và chân thành của toàn thể cán bộ nhân viên là động lực thúc đẩy doanh nghiệp vượt qua khó khăn và đạt thành công
- **Linh hoạt:** Chủ động nắm bắt và thay đổi để phù hợp với những xu hướng trọng yếu trong kinh doanh và thích nghi với bối cảnh VUCA
- **Tuân thủ:** Tuân thủ theo các quy định của pháp luật, quy tắc, quy định trong nước và quốc tế



SỨ MỆNH

Tạo ra những sản phẩm có tác động tích cực tới con người và môi trường thông qua thực hành sản xuất có trách nhiệm.

Kiến tạo môi trường làm việc lý tưởng với đội ngũ nhân viên tận tâm và sáng tạo.



TRIẾT LÝ KINH DOANH

- Cam kết chất lượng
- Dung hòa lợi ích
- Cải thiện môi trường
- Hỗ trợ xã hội

EVERPIA

3. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

Tên gọi Everpia là sự kết hợp của hai từ “forEVER” và “utoPIA” - một thế giới tươi đẹp trường tồn. Sứ mệnh của Everpia là chăm lo cuộc sống gia đình của người tiêu dùng Việt Nam và thực hiện các hoạt động bền vững để góp phần tạo nên cộng đồng trường tồn. Everpia luôn đặt các tiêu chí như chất lượng sản phẩm, uy tín kinh doanh, chu toàn dịch vụ làm kim chỉ nam trong mọi hoạt động của mình. Những tiêu chí này đã và đang tạo nên một khối Everpia bền vững và thành công như ngày hôm nay.

1993 - 1998

KHỞI NGUỒN

Khởi nguyên của Everpia là chi nhánh Công ty TNHH Viko Moolsan, công ty Hàn Quốc chuyên về sản xuất và kinh doanh Bông tằm được thành lập năm 1993, với vai trò chính là chuyên sản xuất nguyên vật liệu đầu vào cho các công ty may xuất khẩu.

Năm 1995, Công ty mở rộng thêm ngành hàng Chăn - ga - gối - đệm

1999 - 2005

NỔ LỰC

Năm 1999, thương hiệu EVERON - thương hiệu Chăn ga gối đệm Hàn Quốc đầu tiên tại Việt Nam chính thức ra mắt thị trường.

Công ty TNHH Everpia Việt Nam chính thức trở thành công ty độc lập theo Giấy phép đầu tư số 195/GP-HN ngày 04/09/2003. Hai ngành nghề hoạt động chính là sản xuất và kinh doanh Bông tằm và Chăn ga gối đệm. Các hoạt động trong những năm đầu chủ yếu là tại thị trường phía Bắc Việt Nam.

Tháng 10/2005, chi nhánh Tp Hồ Chí Minh được thành lập, bắt đầu việc mở rộng kinh doanh sản xuất tới thị trường miền Nam.

2006 - 2010

BỨT PHÁ

Năm 2007, Công ty chuyển đổi sang công ty cổ phần và đổi tên thành Everpia Việt Nam.

Tháng 12/2010, cổ phiếu CTCP Everpia Việt Nam niêm yết trên Sàn giao dịch HOSE với mã chứng khoán: EVE.

Năm 2008, Công ty củng cố triết lý kinh doanh “Cam kết chất lượng” của mình với Chứng chỉ ISO 9001:2000 (nay là ISO 9001:2015).

Có được nền tảng về chất lượng và công nghệ sản xuất, Everpia cho ra mắt thương hiệu Bông tằm độc quyền đầu tiên - Dexfil dành cho các sản phẩm bông low denier nhẹ và mỏng và thương hiệu chăn ga gối đệm cao cấp - ARTEMIS.

🏆 **2008**: Cúp vàng hội nhập kinh tế quốc tế

🏆 **2010**: Thương hiệu nổi tiếng quốc gia

2011 - 2014

TĂNG TỐC

Năng lực sản xuất và thị phần liên tục được mở rộng thông qua việc đưa 2 nhà máy mới đi vào hoạt động: nhà máy Đồng Nai (2011), nhà máy Hưng Yên (2012) và thành lập chi nhánh Đà Nẵng (2023).

Tiếp cận với công nghệ sản xuất hiện đại, Công ty tiếp nhận giấy phép kinh doanh độc quyền sản phẩm đệm lò xo tiêu chuẩn Úc mang thương hiệu Style Master tại 03 nước: Việt Nam, Campuchia và Lào.

🏆 **2012**: Top 50 doanh nghiệp niêm yết kinh doanh hiệu quả nhất tại Việt Nam

Logo & Slogan ấn tượng năm 2012

Thương hiệu vàng năm 2012

🏆 **2013**: Top 100 sản phẩm và dịch vụ dành cho gia đình

Top 500 doanh nghiệp nộp thuế thu nhập doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam

Top 500 Doanh nghiệp tăng trưởng nhanh nhất năm 2012

2015 - 2018

CƠ HỘI

Năm 2015, Công ty đổi tên thành Công ty cổ phần Everpia.

Cũng trong giai đoạn này, công ty con Everpia Korea tại Hàn Quốc được thành lập, mở ra những chương mới mang tính bước ngoặt, hứa hẹn sẽ gia tăng thêm nguồn lực và doanh thu cho Everpia trên hành trình bước ra thế giới.

🏆 **2016**: Giải thưởng Trách nhiệm Xã hội dành cho các doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam

🏆 **2016-2018**: Top 100 Doanh nghiệp bền vững

2018 - 2022

BỀN VỮNG

Nổi dài thành công ở giai đoạn trước, Everpia tiếp tục gia tăng nguồn lực trên nhiều phương diện: đưa vào vận hành dây chuyền sản xuất khăn tại nhà máy Đồng Nai, nhận giấy phép sản xuất và phân phối độc quyền thương hiệu đệm lò xo số 1 tại Mỹ - Kingkoil, ra mắt thương hiệu EVERON Màn rèm và dòng sản phẩm chăn ga K-Bedding dành riêng cho kênh Online.

Sau thời gian tập trung và miệt mài phát triển, giai đoạn này Everpia đã gặt hái được nhiều thành quả:

🏆 **2019-2022**: Top 100 Doanh nghiệp bền vững

🏆 **2019**: Top 5 Doanh nghiệp Quản trị Công ty tốt nhất - Nhóm vốn hóa nhỏ

🏆 **2020-2021**: Giải thưởng Báo cáo thường niên tốt nhất, Giải thưởng tiến bộ vượt trội Báo cáo phát triển bền vững

🏆 **2022**: Top 5 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất - Nhóm vốn hóa nhỏ
Top 3 Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động IR xuất sắc nhất - Nhóm vốn hóa nhỏ

2023

TƯƠNG LAI

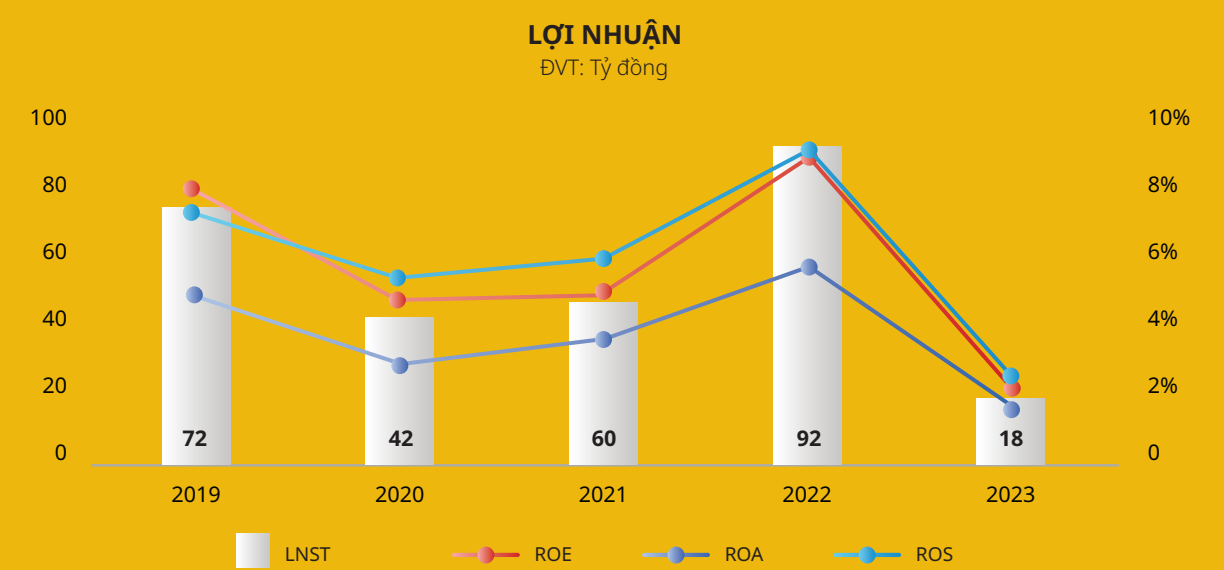
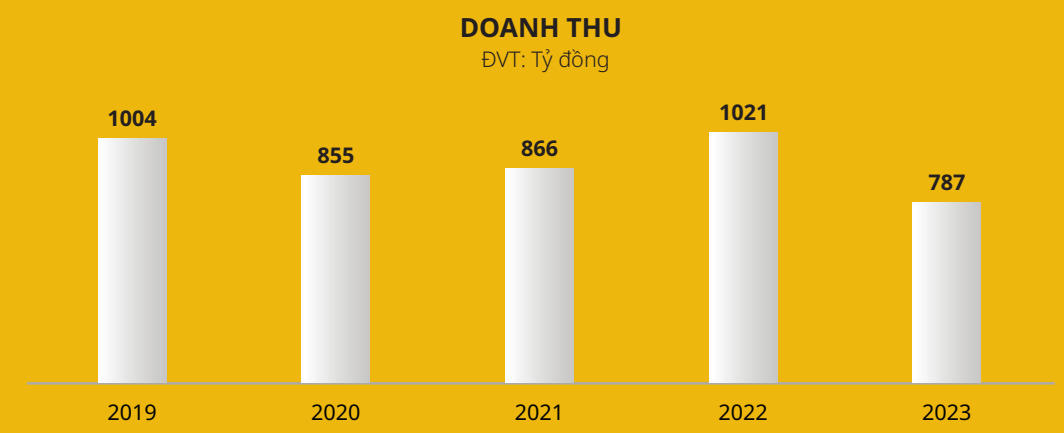
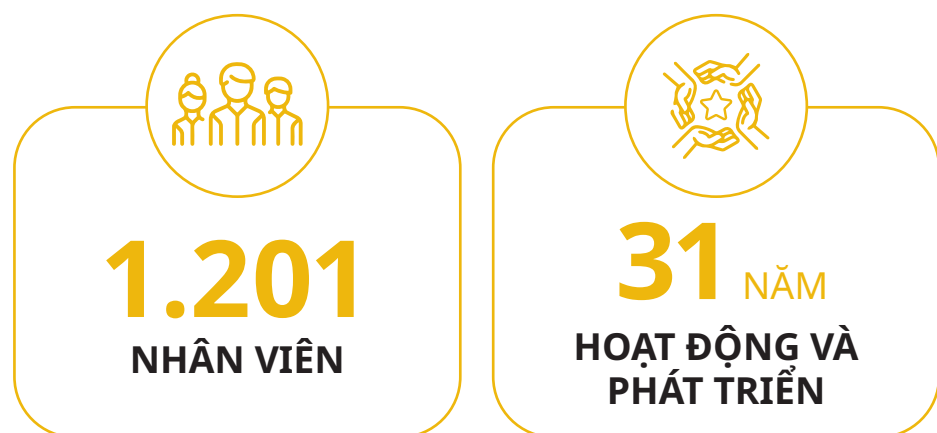
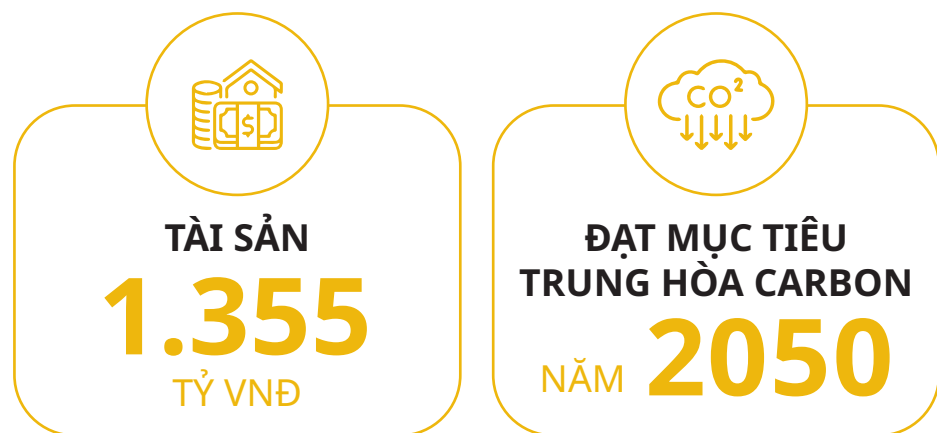
Tháng 07/2023, nhà máy mới rộng 3ha tại KCN Giang Điền đi vào hoạt động. Đây là một trong 8 nhà máy được chứng nhận EDGE ADVANCED - công trình xanh. Với tâm thế vững vàng, công ty tiếp tục tích hợp và triển khai ESG trong Chiến lược, Quản trị, Điều hành hướng đến phát triển bền vững lâu dài trong tương lai.

🏆 Top 100 Doanh nghiệp bền vững

🏆 Top 5 Doanh nghiệp quản trị công ty tốt nhất - Nhóm vốn hóa nhỏ



4. CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NĂM 2023



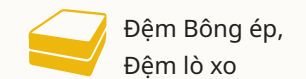
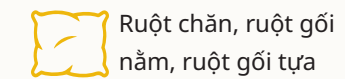
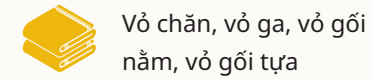
5. NGÀNH NGHỀ SẢN XUẤT KINH DOANH



NGÀNH HÀNG CHĂN GA GỐI ĐỆM

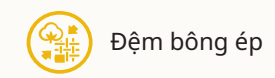
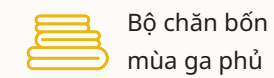
EVERON

1999 Phân khúc thị trường trung cấp



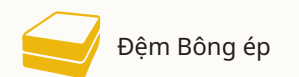
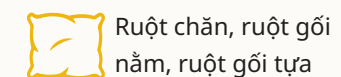
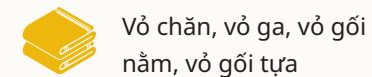
Artemis

2010 Phân khúc thị trường cao cấp



K-BEDDING
 BY EVERON

2020 Kênh TMĐT và Siêu thị



KING KOIL 2018
 MATTRESS CO.

Thương hiệu đệm Lò xo số 1 tại Mỹ được Hiệp hội các bệnh cột sống và xương khớp quốc tế và Viện nghiên cứu chỉnh hình chứng nhận phù hợp với đường cong sinh lý cột sống

DEXFIL

Thương hiệu Bông mỏng, nhẹ do Everpia trực tiếp nghiên cứu và phát triển



Sản phẩm được Everpia phát triển hướng tới hành trình sản xuất xanh của Công ty với nguyên liệu 100% từ PET tái chế

MICROFIBER®

FAUX
DOWN

Sản phẩm sử dụng sợi xơ polyester micro được phát triển thông qua công nghệ kéo sợi trực tiếp, mang lại cảm giác mềm mại và được sử dụng cho các sản phẩm may mặc cao cấp hoặc dùng thay thế cho lông vịt.



Từ năm 2021, Everpia đã thay thế một phần xơ truyền thống bằng xơ Sorona. Sorona với thành phần chính là Bio-PDO một loại nhựa được tạo ra thông qua quá trình lên men đường có chiết xuất từ bắp ngô. Quy trình lên men tự nhiên giúp giảm 40% mức tiêu thụ năng lượng và hạn chế lượng khí thải gây hiệu ứng nhà kính khoảng 20% so với dùng nguyên liệu có nguồn gốc từ dầu mỏ.



WOOL ECO được làm từ lông cừu kết hợp với xơ tái chế. Wool Eco có độ giữ nhiệt cao, độ bền tốt, an toàn cho da, là nguyên liệu đầu vào cho các sản phẩm thời trang cao cấp, thân thiện với môi trường.

6. HỆ THỐNG PHÂN PHỐI

Everpia đã xây dựng và mở rộng hệ thống phân phối tại cả thị trường trong nước và toàn cầu với các kênh chính như sau:

THỊ TRƯỜNG NỘI ĐỊA

Thị trường nội địa: Trong hơn 30 năm hoạt động tại thị trường Việt Nam, Everpia đã khẳng định tên tuổi của mình với mạng lưới kinh doanh trải dài trên khắp các địa bàn cả nước và được biết đến là một doanh nghiệp có hệ thống phân phối sâu rộng tại Việt Nam.

B2C – HỆ THỐNG ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI TRÊN TOÀN QUỐC



- Tính hết năm năm 2023, Everpia có 354 đại lý hiện diện trên khắp cả nước từ thành thị đến nông thôn, cho phép Everpia tiếp cận người tiêu dùng một cách trực tiếp, thuận tiện và nhanh chóng
- Bên cạnh mô hình đại lý đại lý độc quyền, Everpia còn phát triển mô hình kinh doanh cộng sinh cùng chuỗi các hệ thống của hàng như Con cung, Thế Giới Nệm nhằm tăng độ hiện diện của thương hiệu trên thị trường.

D2C – TRỰC TIẾP PHÂN PHỐI SẢN PHẨM TỚI KHÁCH HÀNG



Thông qua hệ thống siêu thị, trung tâm thương mại tại các thành phố lớn, đồng thời mở rộng số lượng showroom mặt bằng lớn, thiết kế bắt mắt là địa điểm bán trực tiếp các sản phẩm do Everpia sản xuất cũng như là mô hình kinh doanh, trưng bày và giới thiệu sản phẩm kiểu mẫu để các đại lý tham khảo và học hỏi.

KÊNH THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ



- Website thương mại điện tử www.everon.com dần trở thành địa chỉ mua hàng quen thuộc của các tín đồ mua sắm qua mạng. Nhằm tăng doanh số cho đại lý cũng như phát huy lợi thế của chuỗi bán hàng rộng khắp cả nước, Everpia đang xây dựng phần mềm điểm bán cho phép đại lý tiếp nhận và xử lý các đơn đặt hàng tại website.
- Bên cạnh đó, Everpia còn kết hợp cùng các trang thương mại điện tử nhằm gia tăng sự tiện lợi cho người tiêu dùng với dòng sản phẩm được thiết kế trẻ trung mang thương hiệu K-Bedding.

B2B – KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP



- Đối với ngành hàng Chăn ga: Doanh thu từ khách hàng doanh nghiệp và khách sạn đóng góp một phần không nhỏ trong tỉ trọng doanh thu ngành hàng. Với lợi thế vượt trội về chất lượng, Everpia dần trở thành nhà cung cấp chính của các khách sạn quốc tế, các khách sạn 5 sao tại Việt Nam. Sự gia tăng của các cơ sở lưu trú cũng như số lượng khách lịch trong và ngoài nước mỗi năm mở ra tiềm năng tăng trưởng dài hạn tại kênh bán hàng này.
- Đối với ngành hàng Bông tằm: khách hàng các công ty dệt may trong nước, cơ sở sản xuất đồ dùng bằng vải có sử dụng vải không dệt.

THỊ TRƯỜNG XUẤT KHẨU

Trong hành trình phát triển, Everpia vẫn giữ vững uy tín của mình trên thị trường quốc tế. Nhờ việc luôn chú trọng tới chất lượng sản phẩm và sự hài lòng của khách hàng, Everpia đã nhận được nhiều đơn hàng từ các khách hàng lớn và các đơn hàng chuyển tiếp từ các nhà cung cấp từ các quốc gia khác.

Tuy tình hình xuất khẩu rất khó khăn trong đầu năm 2023, nhưng những tháng cuối năm hoạt động xuất khẩu có sự cải thiện nhẹ. Doanh thu cả năm đạt 233 tỷ đồng, chiếm 30% tổng doanh thu.

Đối với sản phẩm Bông tằm: 75% doanh thu đến từ các đơn hàng xuất khẩu, chủ yếu là các đơn hàng từ Hàn Quốc.

Đối với sản phẩm Chăn – ga – gối – đệm: Hàn Quốc, UAE, Dubai, Đài Loan là những thị trường chủ lực xuất khẩu sản phẩm Chăn – ga – gối – đệm. Với mục tiêu trở thành công ty toàn cầu, công ty không ngừng nghiên cứu những sản phẩm có chất lượng vượt trội và xuất khẩu nhãn hiệu tới các thị trường có yêu cầu cao như Châu Âu và Mỹ.

Đối với sản phẩm Khăn: Thị trường xuất khẩu trọng điểm của Công ty là các nước Nhật Bản, Đức, Hà Lan, Mỹ và Hàn Quốc.

7. QUY MÔ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH

Với hệ thống làm việc chuyên nghiệp và đội ngũ giàu kinh nghiệm, Everpia cam kết luôn là cầu nối kiến tạo và lan tỏa những giá trị tốt đẹp hơn.

01

TRỤ SỞ CHÍNH

Cụm dân cư Nội Thương, Dương Xá,
Gia Lâm, Hà Nội

01

CÔNG TY CON

Tại nước ngoài

03

NHÀ MÁY SẢN XUẤT

Tại Hà Nội, Hưng Yên
và Đồng Nai

05

CHI NHÁNH GIAO DỊCH TRÊN TOÀN QUỐC

(Đà Nẵng, Tp.Hồ Chí Minh,
Hòa Bình, Bình Dương, Khánh Hòa)

7.1 Danh sách nhà máy

Cả ba nhà máy của của Everpia đều đạt tiêu chuẩn sản xuất được kiểm chứng và cấp chứng nhận bởi các tổ chức đánh giá độc lập gồm ISO14001, BSCI, Higg FEM. Đặc biệt, nhà máy tại Đồng Nai còn được trao chứng nhận công trình xanh EDGE ADVANCE tại Tuần lễ Công trình xanh Việt Nam 2022 tổ chức bởi Bộ Xây dựng phối hợp cùng Công ty tài chính Quốc tế IFC.

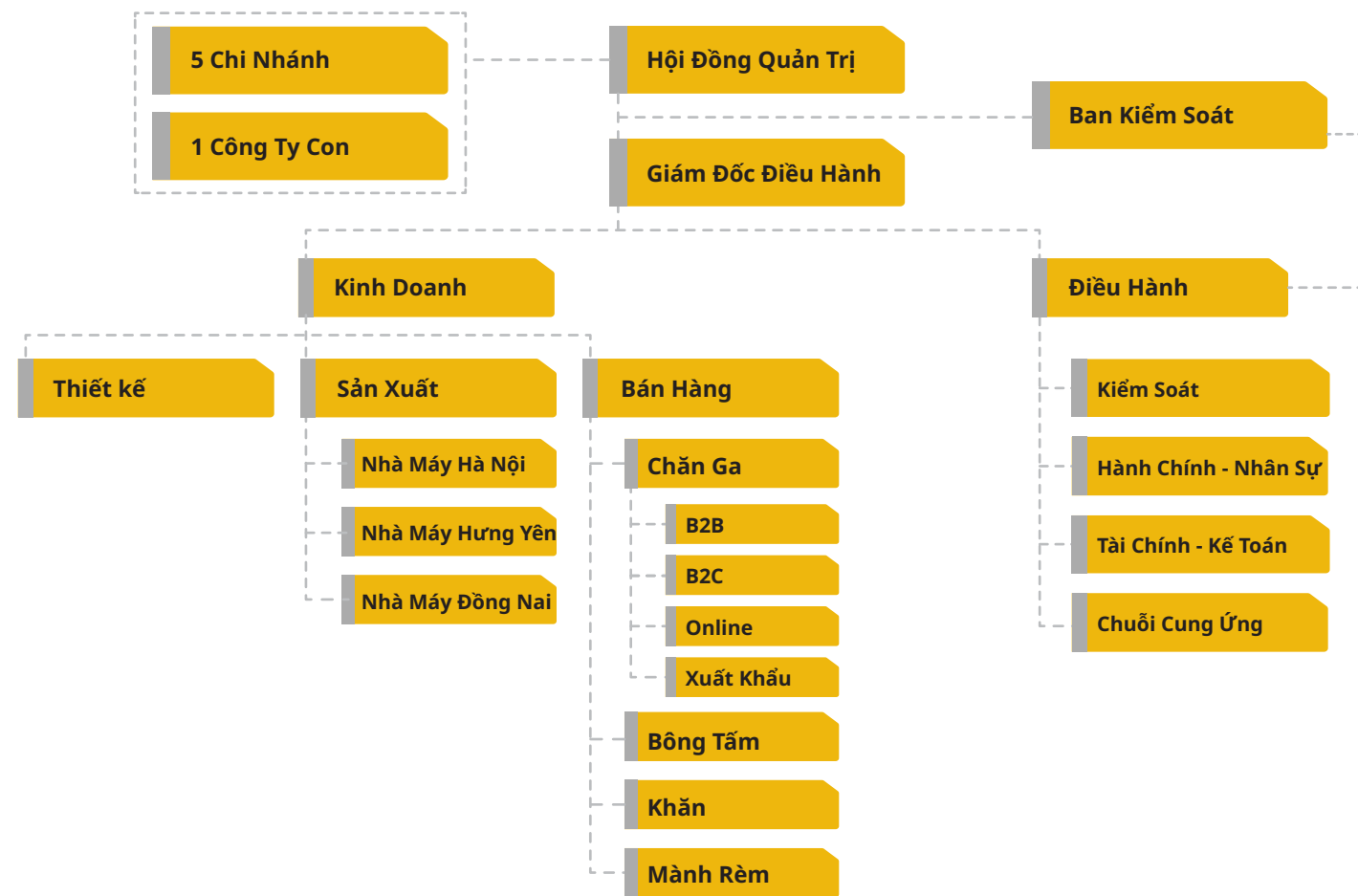
Nhà máy Hà Nội	Nhà máy Hưng Yên	Nhà máy đồng nai
<ul style="list-style-type: none"> Cụm dân cư Nội Thương, Dương Xá – Gia Lâm – Hà Nội Diện tích: 15.000m² Tel: (84-24) 3827 6490 Fax: (84-24) 3827 6492 Hoạt động chính: Sản xuất và kinh doanh Bông tấm, Chăn bông Công suất hoạt động trung bình đạt: 15 triệu yards / năm 	<ul style="list-style-type: none"> Khu công nghiệp Tân Quang - Tân Quang - Văn Lâm - Hưng Yên Diện tích: 17.670m² Tel: (84-221) 3791 777 Fax: (84-221) 3791 999 Hoạt động chính: Sản xuất và kinh doanh Chăn - ga - gối - đệm Công suất hoạt động trung bình đạt: 3 triệu sản phẩm Chăn - ga - gối - đệm 	<ul style="list-style-type: none"> Khu công nghiệp Giang Điền - Tam Phước - Biên Hòa - Đồng Nai Diện tích: 37.726m² Tel: (84-251) 8869 161 Fax: (84-251) 8869 151 Hoạt động chính: Sản xuất và kinh doanh Bông tấm, Chăn - ga - gối - đệm, các sản phẩm Khăn Công suất sản xuất trung bình đạt: 10 triệu yard Bông tấm, 1 triệu sản phẩm Chăn - ga - gối - đệm & 1 triệu yard vải may Khăn.

7.2 Chi nhánh và danh sách Công ty con, Công ty liên kết

CHI NHÁNH GIAO DỊCH	
Chi nhánh giao dịch Hồ Chí Minh	Địa chỉ: G26-G27 đường số 3A, KDC Him Lam, phường Tân Hưng, Quận 7, TP Hồ Chí Minh. Tel: (84-28) 36 22 1233
Chi nhánh giao dịch Đà Nẵng	Địa chỉ: Số 439 đường Hoàng Diệu, phường Bình Thuận, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Tel: (84-236) 381 5579 Fax: (84-236) 381 5679
Chi nhánh giao dịch Hòa Bình	Địa chỉ: Xã Lâm Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.
Chi nhánh giao dịch Bình Dương	Địa chỉ: Lô L3-03, tầng L3, Trung tâm thương mại Vincom, tòa nhà Vincom Plaza Dĩ An, khu phố Thống Nhất, phường Dĩ An, Thị xã Dĩ An, Tỉnh Bình Dương.
Chi nhánh giao dịch Khánh Hòa	Địa chỉ: Lô số 1, ô CL5, khu tái định cư Hòn Rớ II, xã Phước Đồng, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.
CÔNG TY CON	
Tỷ lệ sở hữu	Công ty Cổ phần Everpia Korea 100%
Ngành nghề kinh doanh	(i) Kinh doanh, thực hiện quyền xuất nhập khẩu, tư vấn và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh các sản phẩm vải không dệt, vải lọc, nỉ, chăn, ga trải giường, gối, nệm, túi ngủ, ba lô, túi sách, đồ lót và các mặt hàng may mặc khác theo quy định của pháp luật Đức; (ii) Thực hiện quyền nhập khẩu, xuất khẩu các sản phẩm: Bộ đồ ăn, đồ nhà bếp, đồ vệ sinh, đồ dùng văn phòng, đồ trang trí nội thất, đồ dùng gia đình và/hoặc đồ dùng cho các mục đích tương tự; Đồ nội thất bằng gỗ và các chất liệu khác;
Vốn điều lệ	34.000.000.000 VNĐ
Địa chỉ	A-408, 3, Godeung-ro, Sujeong-gu, Seongnam-si, Gyeonggi-do, Hàn Quốc.

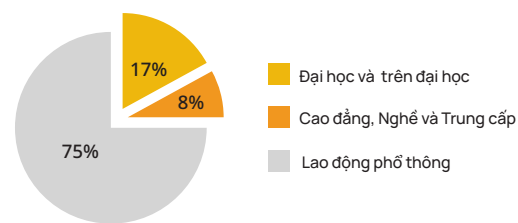


8. SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY

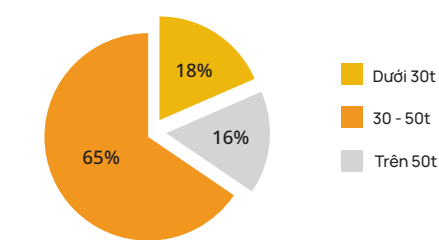


Cơ cấu lao động

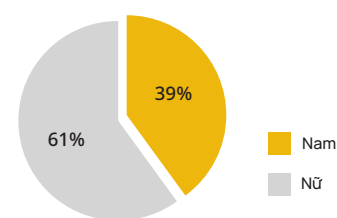
Tính đến cuối năm 2023, tổng số lao động của công ty là 1.201 người. Nhờ những nỗ lực cải tiến về công nghệ, thay đổi quy trình sản xuất, lớp đào tạo “người công nhân đa năng” đã giúp lao động trực tiếp giảm 6 người.



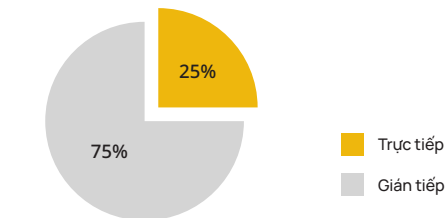
Cơ cấu lao động theo trình độ



Cơ cấu lao động theo độ tuổi



Cơ cấu lao động theo giới tính



Cơ cấu lao động theo loại hình

9. QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Quá trình tăng vốn điều lệ từ sau cổ phần hóa được diễn ra trong các năm như sau:

Thời gian phát hành	Đối tượng phát hành	Số cổ phiếu phát hành	Vốn điều lệ sau phát hành
06/2007	Quý đầu tư mạo hiểm Mirae Asset	480.000	52.800.000.000
10/2007	Quý đầu tư Dream No.7	200.000	54.800.000.000
08/2008	Cổ phiếu thưởng tỷ lệ 2:1	2.740.000	82.200.000.000
06/2009	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược CTCP CK Bảo Việt CTCP Chứng khoán NHNN&PTNT Việt Nam Ông Trần Ngọc Bê	2.500.000	107.200.000.000
06/2010	Cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 15%)	1.607.996	123.279.960.000
07/2010	Phát hành riêng lẻ cho cổ đông chiến lược Red River Holdings Quỹ thành viên Việt Nhật CTCP Quản lý quỹ FPT CT TNHH Đầu tư FC	3.000.000	153.279.960.000
07/2011	Cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 50%)	7.663.990	229.919.860.000
11/2011	Phát hành cổ phiếu ưu đãi cho CBCNV chủ chốt	410.000	234.019.860.000
07/2012	Cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 20%)	4.584.532	279.865.180.000
07/2016	Cổ tức bằng cổ phiếu (tỷ lệ 50%)	13.993.255	419.797.730.000

Trong năm 2023, Công ty không tiến hành bất kỳ đợt phát hành nào để tăng vốn điều lệ.

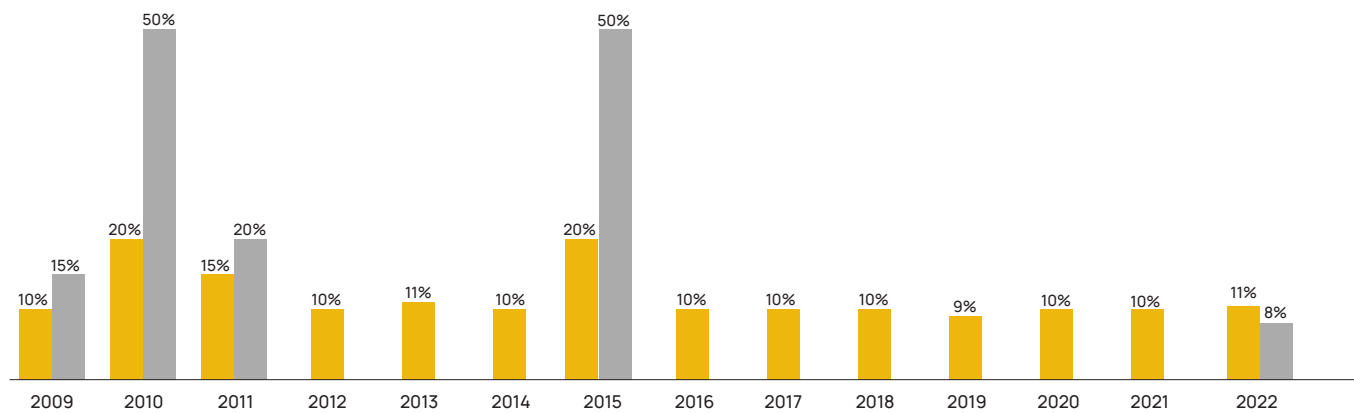


10. CƠ CẤU CỔ PHẦN, CỔ ĐÔNG

Thông tin Cổ phần

Tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Everpia là 41.979.773 cổ phần và tất cả đều đang được lưu hành trên thị trường. Trong đó, năm 2022, Công ty đã thực hiện bán toàn bộ 888.184 cổ phiếu quỹ theo chương trình sử dụng cổ phiếu quỹ để bán cho người lao động trong căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị văn bản số 005/2022/HĐQT/NQ ngày 12/04/2022. Kết thúc 1 năm hạn chế chuyển nhượng, ngày 21/09/2023, Everpia thực hiện điều chỉnh 880.184 cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng thành loại cổ phiếu tự do chuyển nhượng.

Tại ngày 31/12/2023, số lượng cổ phiếu còn lại (8.000 cổ phiếu) vẫn bị hạn chế chuyển nhượng do số cổ phiếu này thuộc sở hữu của 01 cán bộ nhân viên đã đã chấm dứt hợp đồng lao động. Công ty đã thực hiện các thủ tục chuyển quyền sở hữu cổ phiếu do Công ty Đoàn CTCP Everpia mua lại theo quy định tại Nghị quyết Hội đồng quản trị số 003/2023/HĐQT/NQ ngày 19/04/2023, Thông tư số 119/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 quy định về hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán.



* Lịch sử chi trả cổ tức/ chia thưởng qua các năm (2009-2023)

■ Cổ tức bằng tiền ■ Cổ tức bằng cổ phiếu/ Thưởng bằng cổ phiếu

Cơ cấu cổ đông

Theo danh sách cổ đông chốt ngày 22/03/2024, Công ty cổ phần Everpia có 2.465 nhà đầu tư bao gồm cả nhà đầu tư cá nhân và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong và ngoài nước.

Cổ đông là Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp

STT	Đối tượng	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông	
					Tổ chức	Cá nhân
1	Cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên không phải là NĐTCKCN	9,749,451	23.22%	2	0	2
	Trong nước	2,182,107	5.20%	1	0	1
	Nước ngoài	7,567,344	18.03%	1	0	1
2	NĐTCKCN là cổ đông lớn sở hữu từ 5% vốn CP trở lên	9.084.675	21,64%	3	3	0
	Trong nước	0	0.00%	0	0	0
	Nước ngoài	9.084.675	21,64%	3	3	0
3	NĐTCKCN là cổ đông sở hữu < 5% vốn CP	1.079.426	2,57%	36	36	0
	Trong nước	653.648	1,56%	20	20	0
	Nước ngoài	425.778	1,01%	16	16	0
TỔNG CỘNG		19.913.552	51.78%	41	39	2

Danh sách cổ đông lớn

Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Số lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng
LEE Jae Eun	7,567,344	18,03%	-
AFC VF LIMITED	4.034.400	9,61%	-
NH INVESTMENT & SECURITIES CO., LTD.	2.890.410	6,89%	-
KOREA INVESTMENT & SECURITIES CO., LTD.	2.159.865	5,15%	-
Trịnh Xuân Giáo	2.182.107	5,20%	-
TỔNG CỘNG	18.834.126	44,86%	-

Loại hình sở hữu

Đối tượng	Số lượng CP hạn chế chuyển nhượng	Số lượng CP chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu (%)
I. Cổ đông đặc biệt	-	8.226.252	8.226.252	19,60%
1. Hội đồng quản trị	-	8.164.704	8.164.704	19,45%
2. Ban Giám đốc	-	8.164.704	8.164.704	19,45%
3. Ban Kiểm soát	-	20.120	20.120	0,05%
4. Giám đốc Tài chính	-	135.600	135.600	0,32%
5. Kế toán trưởng	-	30.808	30.808	0,07%
6. Người được ủy quyền CBTT	-	135.600	135.600	0,32%
7. Chức danh do HĐQT bổ nhiệm	-	10.620	10.620	0,03%
II. Cổ phiếu quỹ	-	-	-	0,00%
III. Công đoàn công ty	-	-	-	0,00%
IV. Cổ đông sở hữu cổ phiếu ưu đãi	-	-	-	0,00%
V. Cổ đông khác	8.000	33.745.521	33.745.521	80,40%
1. Trong nước	8.000	14.267.746	14.267.746	34,01%
1.1. Cá nhân	8.000	13.614.098	13.614.098	32,45%
1.2. Tổ chức	-	653.648	653.648	1,56%
Trong đó nhà nước:	-	-	-	0,00%
2. Nước ngoài	-	19.477.775	19.477.775	46,40%
2.1. Cá nhân	-	9.967.322	9.967.322	23,74%
2.2. Tổ chức	-	9.510.453	9.510.453	22,65%
TỔNG CỘNG	-	41.971.773	41.971.773	-

NGHIỆP BỀN VỮNG VIỆT NAM 2023
SUSTAINABLE BUSINESSES IN VIETNAM 2023

CSI 100
DOANH NGHIỆP
BỀN VỮNG 2023



02

GIÁ TRỊ CỐT LÕI CỦA TƯƠNG LAI

- 24 Chiến lược phát triển dựa trên giá trị cốt lõi
- 25 Chiến lược hành động năm 2024

CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN DỰA TRÊN GIÁ TRỊ CỐT LÕI

Khởi nguồn từ một nhà sản xuất sản phẩm vải không dệt, Everpia đã mở rộng hoạt động kinh doanh của mình thành nhà sản xuất hàng tiêu dùng và phân phối các sản phẩm Chăn ga gối đệm có độ nhận diện cao nhất tại thị trường Việt Nam. Bên cạnh đó, hoạt động xuất khẩu các sản phẩm Bông tằm, Khăn và Chăn ga đóng góp hàng năm 30% doanh số toàn Công ty. 354 đại lý trải dài khắp Việt Nam, 251 thương hiệu thời trang toàn cầu đã đưa các sản phẩm của của Everpia đến với người tiêu dùng trong và ngoài nước. Chính sản phẩm và mạng lưới khách hàng trung thành đã giúp Everpia đạt được những kết quả kinh doanh to lớn. Hiểu rõ điều này, Everpia xây dựng các chiến lược hoạt động trong trung và dài hạn dựa trên hai giá trị cốt lõi này.



VỀ SẢN PHẨM

- Kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm, mọi sản phẩm đều đáp ứng được nhu cầu và mong muốn của khách hàng. Tuyển dụng bổ sung nhân sự cho Bộ phận Merchandise nhằm quản lý tổng thể toàn bộ các quy trình tạo ra sản phẩm và nghiên cứu chiến lược mở rộng ngành hàng mới.
- Nâng cấp các sản phẩm hiện hữu và phát triển các sản phẩm mới có giá trị độc đáo và khác biệt so với sản phẩm cạnh tranh trên thị trường.
- Mở rộng và đa dạng hóa dòng sản phẩm: phát triển các sản phẩm mới phù hợp với chiến lược làm mới thương hiệu Everon với mục tiêu không chỉ hiện đại hóa thương hiệu Everon mà còn tăng sự hiện diện trên thị trường nhằm tiếp cận nhóm khách hàng mục tiêu mới.

VỀ KHÁCH HÀNG

- Kiến tạo những trải nghiệm khách hàng tuyệt vời từ quá trình mua hàng đến sau bán hàng.
- Cá nhân hóa trải nghiệm mua sắm cho từng nhóm khách hàng mục tiêu.
- Xây dựng mạng lưới khách hàng trung thành rộng lớn gồm cả khách hàng tiêu dùng, khách hàng doanh nghiệp và các nhãn hàng.

SẢN XUẤT XANH VÀ TIÊU DÙNG XANH

- Kiến tạo các trải nghiệm tiêu dùng xanh thông qua chuỗi hoạt động từ sản xuất xanh tới ý thức xanh của khách hàng
- Sản phẩm xanh: sử dụng nguyên liệu tái chế và bao bì có thể tái sử dụng cho nhiều mục đích khác nhau,
 - Phân phối xanh: triển khai chương trình ưu đãi đặc biệt khuyến khích khách hàng tái sử dụng sản phẩm,
 - Giao tiếp xanh: loại bỏ hoàn toàn dấu chân carbon trong quá trình tiêu thụ sản phẩm - các hoạt động marketing, bán hàng, hậu mãi được thực hiện trên nền tảng trực tuyến cùng phương thức giao hàng thân thiện với môi trường.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG NĂM 2024

2024 được đánh giá tiếp tục là một năm khó khăn với các doanh nghiệp dệt may và tiêu dùng bao gồm cả những khó khăn kéo dài và những khó khăn mới. Áp lực liên quan đến căng thẳng địa chính trị, vấn đề lạm phát và thắt chặt chi tiêu khiến các chỉ số thành phần của thước đo thương mại hàng hóa hầu hết ở mức trung bình. Với những tiền đề đã được tạo dựng từ năm 2023 cùng chiến lược hướng tới sản phẩm và khách hàng, bên cạnh nỗ lực bảo vệ dòng tiền lạnh mạnh, bảo toàn nguồn vốn để đảm bảo sức chống chịu của công ty trong giai đoạn thị trường khó khăn, Everpia sẽ từng bước triển khai các hoạt động tái cơ cấu sản phẩm và hệ thống phân phối, tăng trải nghiệm khách hàng, sẵn sàng nguồn lực để tăng tốc khi môi trường vĩ mô có dấu hiệu hồi phục trở lại.

SẢN PHẨM

Chăn ga
Bộ sưu tập chăn ga mỗi năm sẽ gồm Bộ sưu tập Xuân Hè và Bộ sưu tập Thu Đông được ra mắt lần lượt vào tháng 3 và tháng 7. Mỗi Bộ sưu tập sẽ gồm các mẫu thiết kế thể hiện giá trị cốt lõi của thương hiệu và các mẫu thiết kế theo xu hướng thời trang.

Đệm
Loại bỏ những sản phẩm kém hiệu quả, tập trung vào ba dòng sản phẩm chính – đệm tiêu chuẩn Everon, đệm Everon Top Plus và đệm tiêu chuẩn Artemis. Từ đó, nghiên cứu và cải tiến chất lượng cho từng dòng sản phẩm.

Bông Tằm
Tiếp tục thực hành tốt sản xuất thông qua việc áp dụng thực tế các yêu cầu về sản xuất và an toàn sản phẩm tại: GRS, ISO14001, Higg index, BSCI... Bên cạnh đó, liên tục nghiên cứu ra mắt các dòng sản phẩm mới, chất liệu mới nhằm gia tăng các lựa chọn cho khách hàng cũng như thúc đẩy doanh số từ việc bán theo nhóm sản phẩm.

Mở rộng và đa dạng hóa sản phẩm
Các sản phẩm ruột và đồ trang trí bằng vải dự kiến đóng góp 15% tỷ trọng doanh số năm 2024 của hoạt động bán lẻ trong nước. Công ty sẽ giới thiệu các bộ sưu tập các sản phẩm đồ trang trí theo mùa nhằm tận dụng sở thích thay đổi trang trí nhà cửa của người tiêu dùng. Đây là các loại phụ kiện dệt may gia đình gồm rèm, thảm, khăn trải bàn và các đồ trang trí.

KHÁCH HÀNG

Hệ thống đại lý

- i) Nâng cấp và đồng bộ hóa cơ sở vật chất và trưng bày sản phẩm nhằm tăng trải nghiệm mua sắm cho khách hàng;
- ii) Định kỳ đào tạo nhân viên không chỉ về kiến thức và thông tin về sản phẩm mà còn cả các kỹ năng mềm để có thể chăm sóc và tư vấn khách hàng một cách hiệu quả nhất;
- iii) Tổ chức các buổi hội nghị khách hàng cho các đại lý cấp 1 để tăng độ trung thành và truyền thông về các sản phẩm mới của công ty.

Khách hàng tiêu dùng

- i) Xây dựng đội ngũ chăm sóc khách hàng thân thiện và chuyên nghiệp để tối ưu hóa trải nghiệm khách hàng tại mọi kênh bán,
- ii) Tăng trải nghiệm đa kênh liền mạch từ sự kết nối đồng bộ giữa website www.everon.com và đại lý.

Khách hàng doanh nghiệp

- **Bông tằm:** ra mắt một website riêng biệt với các thông tin và dữ liệu được thiết kế riêng cho khách hàng thuộc nhóm ngành này nhằm nâng cao trải nghiệm khách hàng, tăng sự hiện diện của thương hiệu Bông tằm trên thị trường và tiếp cận các khách hàng mới
- **Chăn ga khách sạn:** sử dụng chính website bán lẻ www.everon.com là công cụ để tiếp cận nhóm khách hàng doanh nghiệp thông việc tối ưu hóa thông tin website, tối ưu hóa công cụ tìm kiếm.

Mở rộng mạng lưới xuất khẩu

- i) Thực hiện nghiên cứu thị trường mục tiêu, tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại để tìm kiếm khách hàng xuất khẩu mới;
- ii) Tìm kiếm cơ hội mở rộng kinh doanh tại các thị trường đã có sự hiện diện như Hàn Quốc, Mỹ, Đức, Hà Lan, UEA...

03

NHỮNG NỀN TẢNG ĐƯỢC KIẾN TẠO

- 28 Tổng quan đánh giá của Ban điều hành
- 40 Báo cáo đánh giá của Hội đồng quản trị



A. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

I. TỔNG QUAN NGÀNH DỆT MAY NĂM 2023

Năm 2023 đã ghi nhận sự tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu tới mọi ngành nghề kinh doanh trong đó dệt may là một trong những ngành bị ảnh hưởng nặng nề nhất. Thị trường dệt may thế giới đã trải qua một giai đoạn biến động và thách thức đáng kể do suy giảm đơn hàng, lạm phát và các loại chi phí tăng cao như chi phí năng lượng, nhân công. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp dệt may Việt Nam còn phải đối mặt với áp lực cạnh tranh cao từ Bangladesh và Trung Quốc, những quốc gia có chi phí sản xuất rất thấp. Những thách thức này đã gây ra sự suy giảm trong điều kiện kinh doanh, số lượng đơn hàng và khả năng tối ưu hóa công suất sản xuất.

Tổng kim ngạch xuất khẩu của ngành này đạt hơn 40 tỷ USD, giảm 9,2% so với năm 2022 và thấp hơn nhiều so với mục tiêu ban đầu đề ra. Sức mua từ các thị trường chủ lực như Mỹ và EU giảm mạnh tuy quy mô xuất khẩu của Việt Nam đã mở rộng lên 104 quốc gia. Thực trạng chung hiện nay là lượng hàng tồn kho tại các doanh nghiệp tăng cao nên những khách hàng này chủ yếu đặt các đơn hàng nhỏ lẻ với giá trị thấp. Nhiều doanh nghiệp dệt may Việt Nam đã phải thay đổi cơ cấu sản phẩm và sản xuất các mặt hàng không phải là chủ đạo để duy trì hoạt động kinh doanh.

Kết thúc năm 2023, ngành dệt may vẫn chưa thể khôi phục hoàn toàn như trước đại dịch. Tuy vậy, các doanh nghiệp và ngành công nghiệp này đang nỗ lực tìm kiếm các giải pháp đổi mới và tạo ra sự phục hồi bền vững trong tương lai. Việc hợp tác với các đối tác quốc tế, đầu tư vào công nghệ tiên tiến và phát triển nhân lực chất lượng cao có thể là những bước đi quan trọng để đưa ngành dệt may trở lại đà tăng trưởng ổn định.

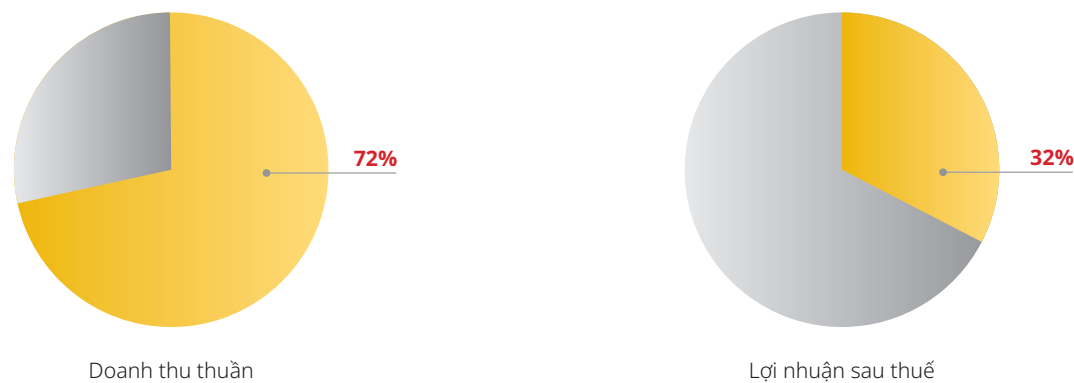
II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Trong chu kỳ kinh doanh, ngành dệt may đã phải đối mặt với nhiều thách thức từ môi trường vĩ mô như cuộc suy thoái kinh tế toàn cầu (2008-2011) hay đại dịch COVID-19 (2019-2020). Tuy nhiên, một điều đáng ngạc nhiên là ngành dệt may luôn là một trong những ngành có khả năng hồi phục nhanh chóng. Qua quan sát và theo dõi tình hình hoạt động của Everpia kể từ khi thành lập, có thể nhận thấy rằng chu kỳ kinh doanh của Everpia biến động theo chu kỳ chung của nền kinh tế. Kết quả kinh doanh của Công ty ghi nhận những mức giảm đáng kể trong những giai đoạn kinh tế khó khăn, điều này không khác biệt so với các doanh nghiệp cùng ngành khác. Tuy nhiên sự phục hồi luôn đến ngay sau đó với tốc độ hồi phục ổn định. Năm 2023 đã chứng kiến những thách thức liên tục đặt ra cho nhiều doanh nghiệp ngành dệt may và ghi nhận sự sụt giảm về cả doanh số và lợi nhuận. Everpia cũng không nằm ngoài vòng xoáy sụt giảm kinh tế này. Dựa trên các kinh nghiệm trước đó, chúng tôi tin rằng sự phục hồi chắc chắn sẽ đến ngay sau giai đoạn khó khăn này.

Trong 1 năm gần như đóng băng, Everpia đã tận dụng khoảng thời gian tạm dừng này để nâng cao năng lực cạnh tranh, củng cố nội lực, chuẩn bị để khởi động chu kỳ kinh doanh mới, nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường. Chúng tôi hiểu rằng thành công không chỉ đến từ việc vượt qua khó khăn ngay lập tức, mà còn từ việc đầu tư vào sự phát triển bền vững và tạo ra sự khác biệt trong ngành. Nền kinh tế sẽ tăng trưởng, nhu cầu sẽ phục hồi, và với sự chuẩn bị tốt, Everpia sẽ tiếp tục phát triển và đạt được những bước tiến đột phá trong hành trình kinh doanh sắp tới.

1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Tỷ lệ hoàn thành

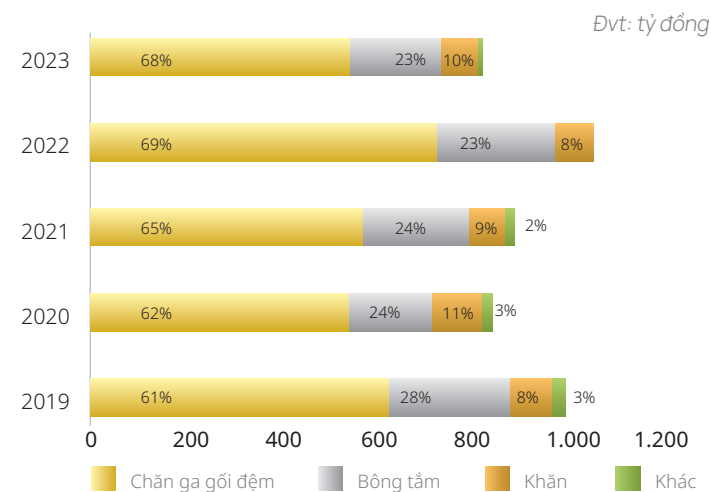


Dvt: triệu đồng

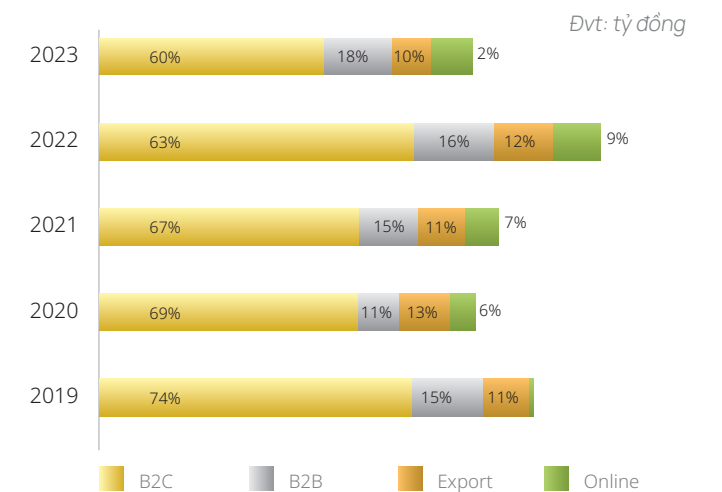
CHỈ TIÊU	MỤC TIÊU 2023	THỰC HIỆN 2023	THỰC HIỆN 2022	+/- (%)
Doanh thu thuần	1.100.000	786.853	1.021.248	-23%
Lợi nhuận gộp		251.082	384.184	-35%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh		17.494	114.813	-85%
Lợi nhuận trước thuế		24.246	115.335	-79%
Lợi nhuận sau thuế	55.000	17.825	91.829	-81%
Tổng tài sản		1.355.871	1.456.695	-7%

Trước tình hình kinh tế đầy khó khăn, Everpia đã trải qua một năm kinh doanh 2023 tương đối ảm đạm. Doanh thu hợp nhất của toàn công ty đạt 787,7 tỷ đồng, giảm 23% so với cùng kỳ năm trước. Các chỉ số về lợi nhuận cũng giảm so với cùng kỳ năm 2022. Tổng kết doanh thu và lợi nhuận cả năm chưa đạt được mục tiêu do Đại hội cổ đông giao phó, cụ thể chỉ đạt lần lượt là 72% và 32%. Nguyên nhân chủ yếu do người tiêu dùng thắt chặt chi tiêu, ảnh hưởng của lạm phát, các đại lý và khách hàng doanh nghiệp còn nhiều hàng tồn kho.

Cơ cấu doanh thu theo ngành hàng



Cơ cấu doanh thu ngành hàng Chăn ga gối đệm theo kênh phân phối



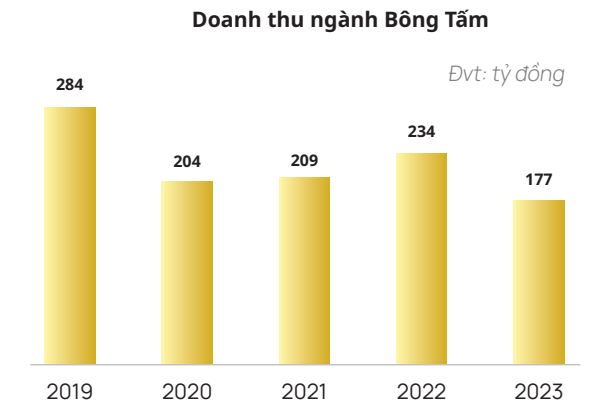
2. NGÀNH HÀNG CHĂN GA GỐI ĐỆM

Trong năm 2023, ngành hàng chủ đạo Chăn ga gối đệm trải qua một năm kinh doanh khó khăn ở tất cả kênh bán hàng với tổng doanh thu năm 2023 đạt gần 533 tỷ đồng, giảm 25% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong đó, hoạt động bán lẻ trong nước (B2C) ghi nhận doanh thu đạt 322 tỷ, giảm 28% so với cùng kỳ. Các đơn hàng khách sạn (B2B) mang về 94 tỷ doanh thu giảm 17% so với cùng kỳ. Kênh bán Online đạt 62 tỷ đồng, giảm nhẹ 5% so với cùng kỳ. Kết quả kinh doanh xuất khẩu cũng giảm nhưng được cải thiện ở cuối năm và có sự tăng nhẹ qua từng tháng, nên doanh thu năm 2023 đạt khoảng 55 tỷ đồng.

THỰC HIỆN NĂM 2023	KẾ HOẠCH NĂM 2024
2.1. Hoạt động bán lẻ (B2C)	
<ul style="list-style-type: none"> Nghiên cứu và phát triển các dòng sản phẩm mới phù hợp với đa dạng nhu cầu khách hàng: đệm bông ép Top Plus, dòng đệm lò xo cao cấp Kingkoil Arise, gối chống trào ngược, bộ sưu tập dành riêng cho thị trường tỉnh... Thực hiện khảo sát theo chiều sâu với trên 5.000 khách hàng trên cả nước để xây dựng các bước cải tiến về thương hiệu, sản phẩm. Phát triển thị trường tỉnh: mở mới 22 đại lý trong đó 14 đại lý khu vực miền Bắc, 8 đại lý khu vực miền Nam; tập trung vào các tỉnh như Thái Nguyên, Vĩnh Phúc, Hải Phòng, Kiên Giang, Phú Yên; đưa doanh số thị trường tỉnh tăng gần 15% so với cùng kỳ 2022. Lắp đặt hệ thống camera Palexy AI tại tất cả các showroom để có thể lập bản đồ hành trình khách hàng, những điểm mốc cần điều chỉnh để khách hàng có trải nghiệm mua sắm tốt hơn. Từ đó, thực hiện thay đổi cách trưng bày và xây dựng các tài liệu đào tạo nhân viên bán hàng cho cả hệ thống showroom và đại lý. Hệ thống phân phối: thực hiện nghiên cứu thị trường và đánh giá chuyên sâu hoạt động từng đại lý từ đó xây dựng kế hoạch hỗ trợ riêng biệt cho từng đại lý. Tăng số lượng đại lý tỉnh lắp đặt và sử dụng phần mềm bán hàng POS do Everpia cung cấp trong hoạt động bán hàng hàng ngày, giúp kết nối và xử lý đơn hàng nhanh chóng, tiến tới xây dựng chuỗi cung ứng đa kênh toàn hệ thống phân phối trong toàn quốc. 	<ul style="list-style-type: none"> Tái cấu trúc danh mục sản phẩm chăn ga: bộ sưu tập chăn ga mỗi năm sẽ gồm Bộ sưu tập Xuân Hè và Bộ sưu tập Thu Đông, trong đó sẽ gồm các mẫu thiết kế thể hiện giá trị cốt lõi của Everon và các mẫu thiết kế thể hiện định hướng mới của Everon - hợp xu hướng và thị hiếu của khách hàng thế hệ mới. Tái cấu trúc danh mục sản phẩm đệm: loại bỏ những sản phẩm kém hiệu quả, tập trung vào ba dòng sản phẩm chính – đệm tiêu chuẩn Everon, đệm Everon Top Plus và đệm tiêu chuẩn Artemis. Từ đó, nghiên cứu và cải tiến chất lượng cho từng dòng sản phẩm. Tăng cường kênh truyền thông, đẩy mạnh hình ảnh thương hiệu, tiếp cận sâu rộng nhóm khách hàng thuộc thế hệ millennials. Hiện đại hóa hệ thống showroom đưa showroom thành mô hình cửa hàng kiểu mẫu về bài trí, quản lý và bán hàng. Quyết liệt để ngăn ngừa hàng giả, hàng nhái tràn lan trên thị trường: bên cạnh truyền thông và hướng dẫn người tiêu dùng cách phân biệt và nhận biết sản phẩm, Everpia sẽ phối hợp với các bộ/ban/ngành liên quan để giải quyết tận gốc các cơ sở sản xuất và phân phối các sản phẩm Everon giả trên thị trường.
2.2. Hoạt động kinh doanh đơn hàng doanh nghiệp (B2B)	
<ul style="list-style-type: none"> Tiếp tục đóng vai trò là nhà cung cấp cho nhiều dự án khách sạn 4* - 5* vận hành theo tiêu chuẩn quốc tế Quản lý hiệu quả các khoản phải thu, tỷ lệ nợ xấu giảm từ 10% xuống còn 2%. 	<ul style="list-style-type: none"> Đa dạng phân khúc sản phẩm nhằm đáp ứng đa dạng hơn nhu cầu của thị trường Mở rộng sang các nhóm khách hàng mục tiêu mới như bệnh viện, ký túc xá trường học. Xây dựng các kênh marketing, triển khai hoạt động quảng bá để hoạt động đơn hàng khách sạn, quà tặng được biết đến rộng rãi hơn.
2.3. Kênh bán hàng Online	
<ul style="list-style-type: none"> Liên tiếp đứng đầu bảng xếp hạng ở hạng mục Thời trang gia đình trên sàn thương mại điện tử Shopee Mall. Nâng cấp quy trình đóng hàng, cách thức đóng hàng tại kho Hưng Yên, tối ưu nâng cao năng suất từ 1000 đơn lên tới hơn 4000 đơn 1 tháng, từ đó giảm tối đa rủi ro hủy đơn do không đảm bảo tốc độ đóng và giao hàng. Tận dụng chương trình quảng cáo phù hợp, chính sách hỗ trợ và khai thác bán hàng qua Livestream để đẩy doanh thu, tăng lượng khách hàng trung thành. 	<ul style="list-style-type: none"> Nghiên cứu và phát triển sản phẩm chủ lực dành riêng cho kênh bán Online. Tăng giá trị đơn hàng trung bình tại mỗi gian hàng. Xây dựng các chương trình bán hàng kèm voucher, đẩy mạnh hoạt động bán hàng qua livestream và kênh bán tiktok.
2.4. Hoạt động xuất khẩu	
<ul style="list-style-type: none"> Khách hàng đánh giá cao về sự ổn định của chất lượng sản phẩm và thời gian giao hàng. Có thêm nhiều khách hàng mới do khách hàng cũ giới thiệu. 	<ul style="list-style-type: none"> Cần tối ưu hóa chi phí để tăng khả năng nhận được đơn hàng. Nâng cao năng lực sản xuất đáp ứng các đơn hàng có khối lượng lớn nhưng yêu cầu thời gian sản xuất ngắn từ các khách hàng Hoa Kỳ.

3. NGÀNH HÀNG BÔNG TẮM

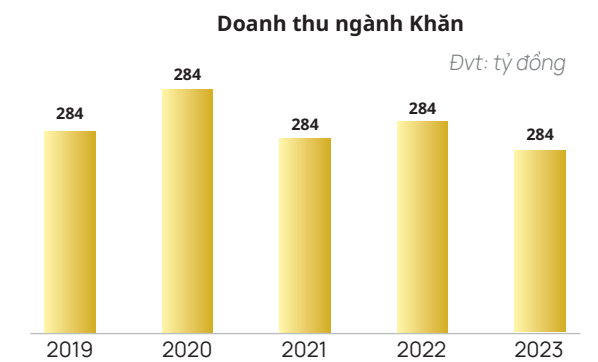
Doanh thu năm 2023 của Bông tắm đạt doanh thu lũy kế đạt gần 177,5 tỷ đồng, giảm 24% so với cùng kỳ. Một trong những nguyên nhân dẫn đến sự sụt giảm lớn này là những năm trước do tình hình covid nên nhiều khách hàng đã mua lượng hàng lớn hơn so với thông thường để phòng vấn đề logistics. Sau covid, nhiều vấn đề như lạm phát, chiến tranh, người dân thắt chặt chi tiêu ảnh hưởng đến ngành này. Vì vậy đến năm 2023 vừa qua, nhiều khách hàng của Công ty vừa thiếu hụt đơn hàng vừa tồn nhiều hàng tồn kho. Bên cạnh đó, Bangladesh và Trung Quốc là hai quốc gia hiện đang chiếm ưu thế hơn so với Việt Nam nhờ chi phí rẻ.



THỰC HIỆN NĂM 2023	KẾ HOẠCH NĂM 2024
<ul style="list-style-type: none"> Doanh số từ nhóm khách hàng mới tăng 47% trong năm 2023. Phát triển thành công các dòng sản phẩm bông có nguồn gốc từ xơ tái chế. 	<ul style="list-style-type: none"> Cải tiến quy trình kiểm tra chất lượng sản phẩm từ việc lưu mẫu của khách hàng với từng công đoạn sản xuất, đảm bảo đồng nhất về chất lượng sản phẩm. Cải thiện điểm về môi trường cơ sở Higg FEM so với năm 2023.

4. NGÀNH HÀNG KHĂN

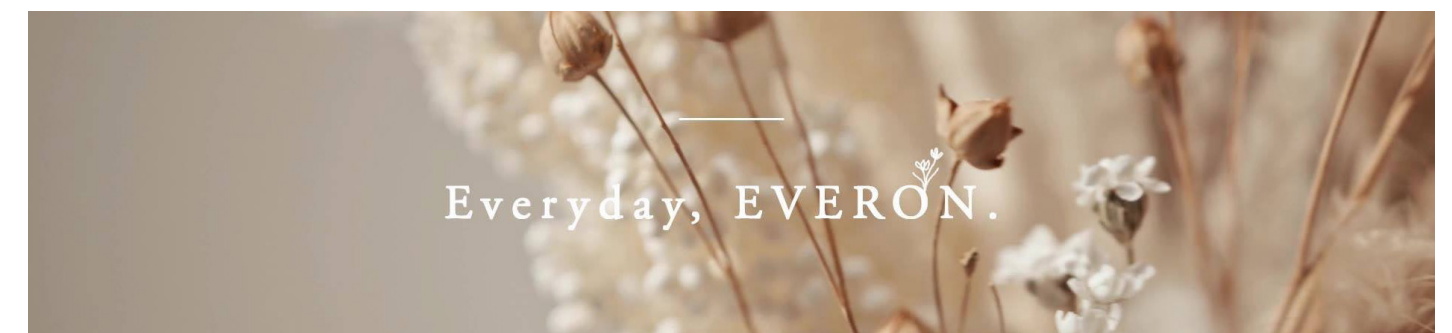
Do sở hữu nhóm khách hàng truyền thống với đơn đặt hàng ổn định nên doanh số năm 2023 của các sản phẩm khăn không nhiều biến động, giảm nhẹ 5% so với cùng kỳ năm ngoái tương ứng với doanh thu đạt khoảng 75,6 tỷ đồng.



THỰC HIỆN NĂM 2023	KẾ HOẠCH NĂM 2024
<ul style="list-style-type: none"> Mở rộng thị trường với nhóm khách hàng doanh nghiệp của Nhật Bản. Hoàn thành đánh giá BSCI tạo thuận lợi cho hoạt động xuất khẩu tới thị trường Châu Âu. 	<ul style="list-style-type: none"> Quản lý hiệu quả chi phí nhằm giảm chi phí giá vốn sản xuất. Quản lý hiệu quả tồn kho cả tồn kho thành phẩm và nguyên liệu.

5. CÁC SẢN PHẨM KHÁC

Bên cạnh các ngành hàng chính, doanh thu từ các sản phẩm bổ sung như đồ trang trí, dụng cụ nhà bếp mang lại 864 triệu đồng cho tổng doanh thu của năm 2023.



6. HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

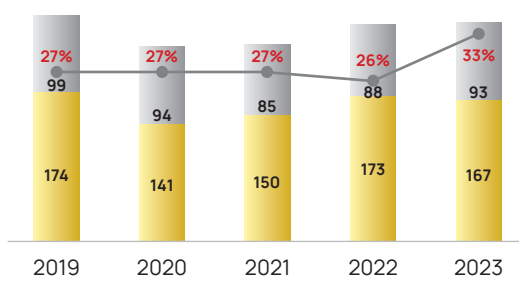
Lợi nhuận Công ty chịu tác động tiêu cực từ kết quả doanh thu và một số nhóm chi phí tăng so với năm 2022 khiến biên lợi nhuận gộp và biên lợi nhuận hoạt động giảm sâu như chi phí nhân công tăng 14%, chi phí dịch vụ mua ngoài tăng 28% đến từ chi phí tổ chức du lịch hè và teambuilding cho CBCNV, chi phí hoạt động showroom và giá điện điều chỉnh tăng 2 lần trong năm 2023, tăng 3% kể từ tháng 5 và tiếp tục tăng 4,5% từ đầu tháng 11.

Việc quản lý tốt các chi phí đòi hỏi sự tập trung và xem xét kỹ lưỡng từng khía cạnh và từng bộ phận kinh doanh. Công ty đã

thiết lập hệ thống theo dõi, ghi nhận năng suất sản xuất và chi phí sản xuất theo xưởng và chi phí bán hàng theo từng bộ phận kinh doanh. Định kỳ hằng tháng, bộ phận Kế toán thống kê, tổng hợp tất cả chi phí và báo cáo cho Ban điều hành để cập nhật và có các biện pháp cải tiến hợp lý. Điều này giúp các bộ phận phát hiện sớm những vấn đề tồn đọng, từ đó đưa ra các biện pháp sửa đổi và cải thiện kịp thời. Bên cạnh đó, việc đưa chỉ tiêu lợi nhuận hoạt động vào công tác đánh giá KPI của các nhóm kinh doanh giúp các bộ phận chú trọng hơn vào việc xây dựng các kế hoạch ngân sách, kế hoạch hành động phù hợp.

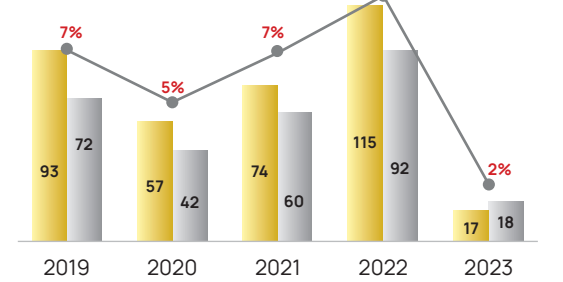
Chi phí bán hàng và Quản lý doanh nghiệp

Đvt: tỷ đồng



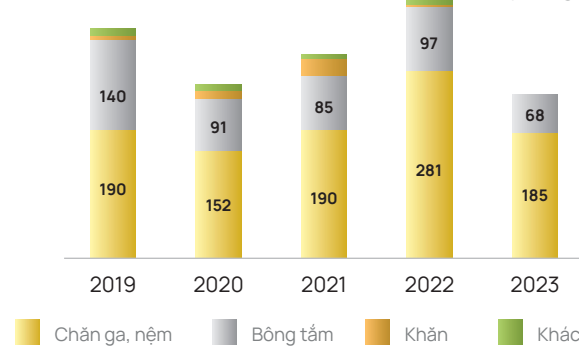
Lợi nhuận

Đvt: tỷ đồng

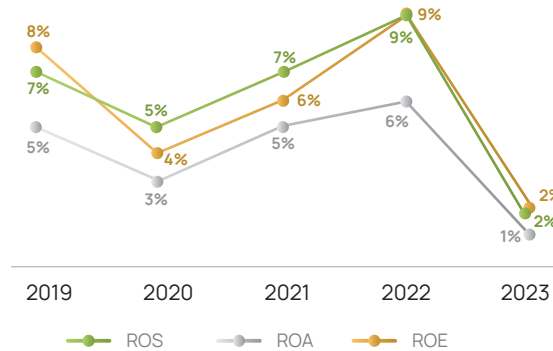


Lợi nhuận gộp theo ngành hàng

Đvt: tỷ đồng

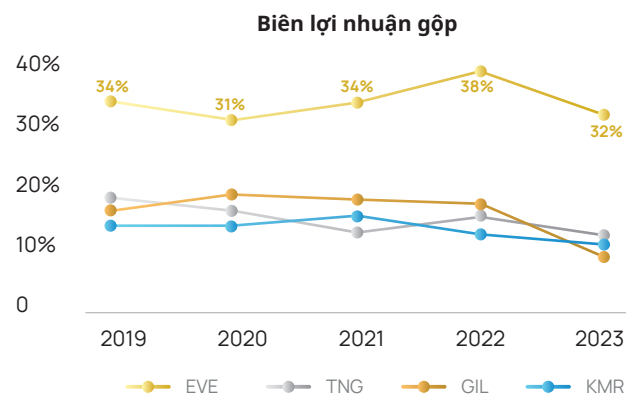


Chỉ số về lợi nhuận



7. SO SÁNH VỚI CÁC DOANH NGHIỆP CÙNG NGÀNH

Xét về tăng trưởng doanh thu, tỷ lệ tăng trưởng doanh thu trung bình năm năm vừa qua không thực sự ấn tượng như một số doanh nghiệp cùng ngành. Tuy nhiên, biên lợi nhuận gộp của Everpia cao và ổn định, trung bình ở mức 34% do công ty quản lý tốt chi phí giá vốn hàng bán. Trong bối cảnh khó khăn chung của toàn ngành dệt may, lợi nhuận của các doanh nghiệp đều giảm dẫn tới các chỉ số về khả năng sinh lời như ROS, ROE, ROA của các doanh nghiệp này đều có xu hướng giảm so với năm trước, thậm chí ở mức âm.



	ĐVT	EVE	GMC	TNG	GIL	KMR
Chỉ số định giá						
Thu nhập trên mỗi cổ phần của 4 quý gần nhất (EPS)	VNĐ	425	(1,576)	2,095	406	158
Cơ cấu chi phí						
Giá vốn hàng bán/ Doanh thu	%	68%	148%	86%	93%	87%
Chỉ số sinh lời						
Biên lợi nhuận gộp	%	32%	-48%	14%	7%	13%
Biên lợi nhuận thuần	%	2%	-553%	4%	-5%	3%
ROS	%	2%	-626%	3%	3%	2%
ROA	%	1%	-12%	4%	1%	1%
ROE	%	2%	-13%	12%	1%	2%
Chỉ số đòn bẩy tài chính						
Tỷ số Nợ phải trả/ Tổng tài sản	%	26%	6%	65%	24%	27%
Tỷ số Vốn chủ sở hữu / Tổng tài sản	%	74%	94%	35%	76%	73%
Tỷ số Nợ phải trả /Vốn chủ sở hữu	%	36%	7%	182%	32%	37%

So sánh với các doanh nghiệp như TNG, GIL, GMC, Everpia tuy là doanh nghiệp có số lượng cổ phiếu đang lưu hành ít nhất, nhưng tỷ lệ vốn chủ sở hữu trên tổng tài sản lại khá cao nhờ vào lợi nhuận sau thuế giữ lại từ các năm. Công ty cũng quản lý dòng tiền hiệu quả, chủ động giảm nợ phải trả nên tỷ lệ nợ trên tổng tài sản là 26%, thấp hơn so với trung bình toàn ngành.

III. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀ TRIỂN KHAI DỰ ÁN

1. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN

Đây là các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn từ 1 tháng đến 10 tháng hưởng lãi suất từ 5,2%/năm đến 10,5%/năm (2022: 3,8%/năm đến 11,5%/năm). Ngoài ra các khoản đầu tư khác bao gồm các khoản phải thu từ cho vay Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS với kì hạn 3 tháng và hưởng lãi suất 7,1%/năm đến 7,4%/năm

Đvt: triệu đồng

	SỐ CUỐI NĂM		SỐ ĐẦU NĂM	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Tiền gửi ngân hàng	210.235	210.235	305.806	305.806
Các khoản đầu tư khác	13.000	13.000		
TỔNG CỘNG	210.235	210.235	305.806	305.806

Tổng lãi tiền gửi thu đã thu được trong năm là 30 tỷ đồng, đóng góp 62% vào doanh thu hoạt động tài chính trong kỳ.

2. ĐẦU TƯ GÓP VỐN VÀO ĐƠN VỊ KHÁC

Tính đến cuối năm 2023, Everpia có 03 khoản đầu tư dưới hình thức mua cổ phần của các doanh nghiệp chưa niêm yết, cụ thể:

Công ty	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ sở hữu	Giá trị đầu tư (VND)
Công ty cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	309.600	4,7%	4.014.200.000
Công ty Cổ phần Hyojung Soft Tech	96.000	19,2%	960.000.000
Công ty Kalon Investment Asset	30.000	5,7%	5.382.000.000
TỔNG CỘNG			10.356.200.000

Everpia đầu tư vào Dược phẩm Bắc Ninh từ giữa năm 2009, hàng năm công ty đều đặn nhận được cổ tức bằng tiền với tỷ lệ trung bình là 13%. Tỷ lệ hoàn vốn trên tổng giá trị đầu tư đến cuối năm 2022 là 51%.

Công ty Cổ phần Hyojung Soft Tech và Công ty Kalon Investment Asset là hai khoản đầu tư phát sinh trong năm 2020 với mục tiêu đầu tư tài chính và hỗ trợ cho hoạt động kinh doanh cốt lõi của Everpia. Sau 2 năm đầu tư, số tiền thu được từ việc bán cổ phần cùng với số tiền cổ tức đã nhận giúp Everpia thu hồi toàn bộ giá trị đầu tư tại Công ty Cổ phần Hyojung Soft Tech.

IV. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY CON

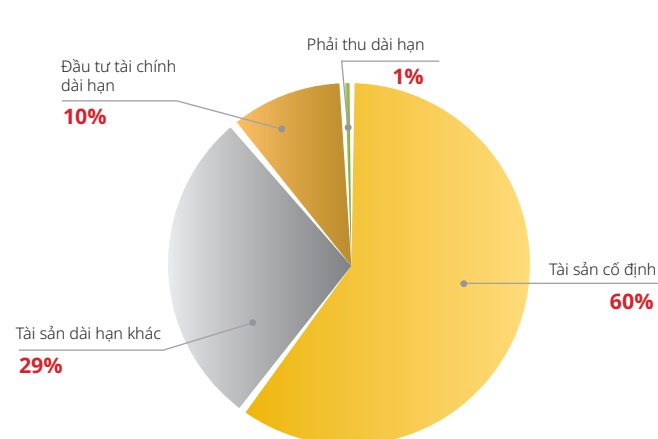
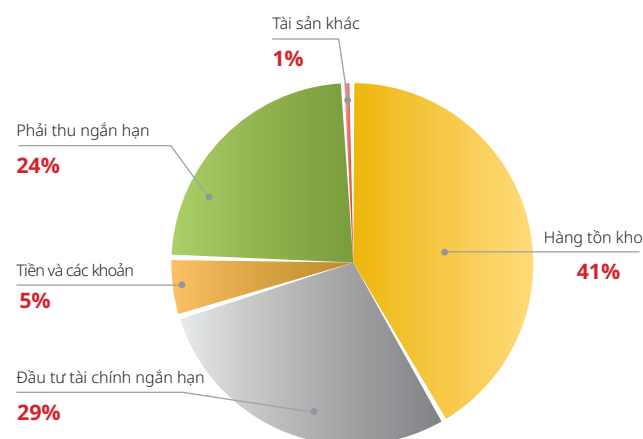
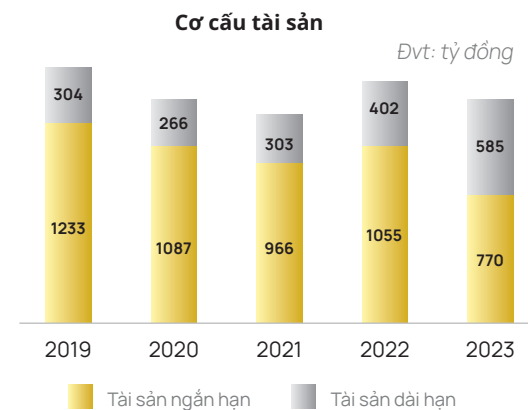
Everpia hiện có 1 công ty con tại Hàn Quốc - Công ty cổ phần Everpia Korea. Nhiệm vụ chính của Công ty này là i) phát triển kinh doanh: tìm kiếm đơn hàng xuất khẩu Bông tằm và Chăn ga gối đệm và ii) phát triển sản phẩm: mở rộng hệ thống nhà cung cấp, nghiên cứu thị trường, phát triển sản phẩm mới cho Everpia.

Trong bối cảnh khó khăn của thị trường dệt may, doanh thu của Everpia Korea năm 2023 giữ ổn định với 102 tỷ đồng. Trước sức ép của cạnh tranh về giá và chi phí hoạt động tăng, Everpia Korea ghi nhận lợi nhuận năm 2023 âm 1,1 tỷ đồng.

V. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

1. TÀI SẢN

Tổng tài sản tại ngày 31/12/2023 đạt hơn 1.355 tỷ đồng, giảm nhẹ 7% so với năm 2022. Cơ cấu tài sản 2023 có sự chuyển dịch từ tài sản ngắn hạn sang dài hạn. Trong năm 2022, tỷ lệ tài sản ngắn hạn và dài hạn là 72% - 28%, trong khi đó, tại năm 2023, tỷ lệ này đã thay đổi thành 57% và 43%.



Tổng tài sản tại ngày 31/12/2023 đạt hơn 1.355 tỷ đồng, giảm nhẹ 7% so với năm 2022. Cơ cấu tài sản 2023 có sự chuyển dịch từ tài sản ngắn hạn sang dài hạn. Trong năm 2022, tỷ lệ tài sản ngắn hạn và dài hạn là 72% - 28%, trong khi đó, tại năm 2023, tỷ lệ này đã thay đổi thành 57% và 43%.

Tài sản ngắn hạn đạt 770 tỷ đồng, chiếm 57% trong cơ cấu tài sản, giảm so với mức 72% năm 2022. Tỷ lệ cơ cấu phân bổ tài sản ngắn hạn có chút biến động so với năm ngoái. Trong đó, tiền và các khoản tương đương tiền đạt 40,8 tỷ đồng, chiếm 5% trong tổng tài sản ngắn hạn. Việc có sẵn nguồn tiền và các khoản tương đương tiền giúp công ty đảm bảo tính thanh khoản và duy trì sự chủ động trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, thay vì dựa vào vay nợ hoặc nguồn tài trợ bên ngoài. Hàng tồn kho và các khoản phải thu ngắn hạn chiếm lần lượt là 41% và 24%. Công ty vẫn duy trì tốt chính sách quản lý các khoản phải thu một cách hiệu quả, làm giảm khoảng 22% so với cùng kỳ năm trước.

Tài sản dài hạn thời điểm cuối năm 2023 đạt 585 tỷ đồng, tăng 46% so với giá trị 401 tỷ đồng vào năm 2022. Trong đó, chi phí đầu tư xây dựng nhà máy Giang Điền là 190 tỷ đồng, chi phí lắp đặt hệ thống điều hòa và nội thất cho nhà máy Giang Điền trị giá gần 20 tỷ đồng, chi phí mua sắm máy móc bổ sung năng lực sản xuất cho cả 3 nhà máy là gần 30 tỷ đồng. Trong kỳ, công ty cũng ghi nhận khoản giảm do thanh lý tài sản cũ tại nhà máy Biên Hòa với giá trị là 60 tỷ đồng.

CƠ CẤU NGUYÊN GIÁ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

Với việc hoàn thành xây dựng và đi vào hoạt động nhà máy mới tại Giang Điền, tỷ lệ nhà xưởng, vật kiến trúc trên tài sản cố định hữu hình đã tăng từ 35% vào năm 2022 lên 48% vào năm 2023. Các tài sản tăng trong kỳ trị giá 220 tỷ đồng trong đó, chi phí xây dựng nhà xưởng, vật dụng kiến trúc trị giá 197 tỷ đồng, mua máy móc thiết bị trị giá 10 tỷ đồng, mua mới phương tiện vận tải trị giá 11 tỷ đồng và bổ sung máy móc văn phòng trị giá 2 tỷ đồng.

2. NGUỒN VỐN

Trong cơ cấu nguồn vốn của Everpia, tỷ trọng vốn chủ sở hữu đã tăng nhẹ từ 70,6% vào năm 2022 lên 73,8% vào năm 2023 nhờ vào việc công ty giữ lại một phần lợi nhuận sau thuế chưa phân phối từ năm 2022.

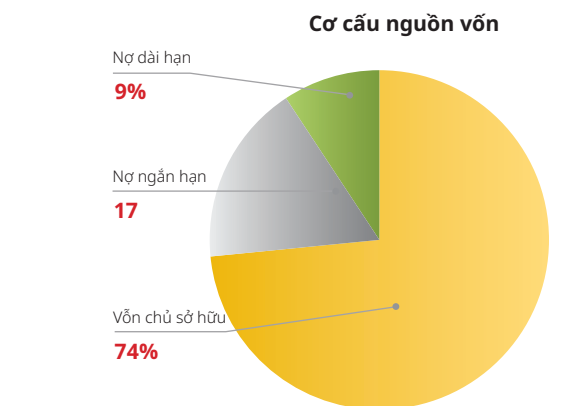
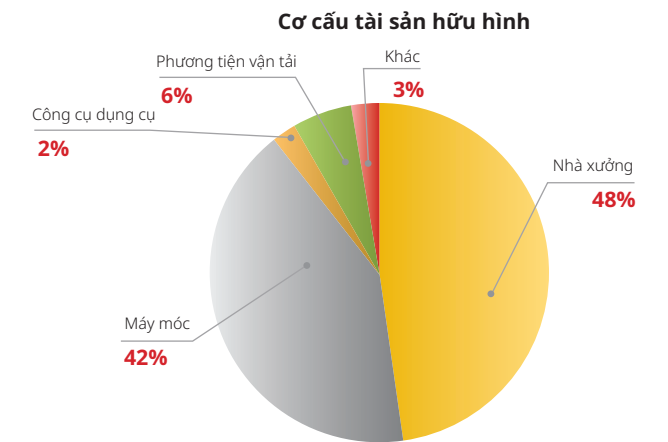
Tổng nợ phải trả của Công ty tính đến hết 31/12/2023 giảm 17%, chiếm 26% tổng tài sản và 36% vốn chủ sở hữu. Nợ ngắn hạn trong kỳ giảm 25% do các khoản vay nợ ngắn hạn giảm 28%, và mức giảm 16% ở các khoản phải trả người bán. Việc giảm nợ phải trả đã giúp công ty giảm gánh nặng tài chính và tăng tính linh hoạt trong việc quản lý dòng tiền. Nợ dài hạn tăng 5% so với năm 2022, do khoản vay dài hạn từ Ngân hàng CP Ngoại thương Việt Nam với lãi suất 9,5%/năm trong vòng 7 năm và ngân hàng KEB Hana với lãi suất 3,64%/năm.

3. TÌNH HÌNH DÒNG TIỀN

Tại 31/12/2023, mặc dù có nhiều chi phí trong kì tăng so với năm trước như chi phí lãi vay và các hoạt động sản xuất khác nhưng dòng tiền thuần từ hoạt động kinh doanh vẫn ở mức dương. Kết quả này không chỉ nhờ vào tăng trưởng từ thay đổi hàng tồn kho mà còn vào các khoản đầu tư kinh doanh.

Trong hoạt động đầu tư, tiền thu hồi từ đầu tư ngắn hạn, tiền thu lãi cho vay, cổ tức, lợi nhuận được chia cũng góp phần quan trọng trong việc tạo ra dòng tiền dương. Công ty đã quản lý hiệu quả các hoạt động đầu tư và tận dụng các cơ hội để tạo ra nguồn tài trợ nội bộ và gia tăng dòng tiền cho hoạt động kinh doanh.

Tuy nhiên, dòng tiền từ hoạt động tài chính lại âm do Công ty đã đầu tư lớn vào việc xây dựng nhà máy mới tại Giang Điền và phải chi trả các khoản nợ gốc liên quan.



Tiền và các khoản tương đương tiền cuối năm đạt 40.858 tỷ đồng, giảm 25% so với năm trước. Mặc dù có sự giảm nhẹ, việc duy trì dòng tiền dương cho thấy nỗ lực quản lý hiệu quả dòng tiền nhằm tạo tiền đề cho việc phát triển kinh doanh bền vững của Công ty.

Dvt: triệu đồng

KHOẢN MỤC	NĂM 2022	NĂM 2023
Tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	85.260	148.248
Tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(182.274)	(70.951)
Tiền thuần từ hoạt động tài chính	98.296	(92.782)
Tiền và tương đương tiền cuối năm	54.780	40.858

4. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

CÁC CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ	2022	2023
Khả năng thanh khoản			
Khả năng thanh toán ngắn hạn	Lần	3,4	3,3
Khả năng thanh toán nhanh	Lần	2,2	1,9
Năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Lần	1,8	1,6
Vòng quay các khoản phải thu	Lần	4,9	3,8
Vòng quay các khoản phải trả	Lần	12,2	11,9
Vòng quay tổng tài sản	Lần	0,7	0,6
Khả năng sinh lời			
Biên lợi nhuận gộp	%	38%	32%
Biên lợi nhuận trước thuế	%	11%	3%
Biên lợi nhuận ròng (ROS)	%	9%	2%
LNST/VCSH (ROE)	%	9%	2%
LNST/Tổng tài sản (ROA)	%	6%	1%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	VND	2.215	425
Đòn bẩy tài chính			
Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu	Lần	0,42	0,36
Hệ số Nợ / Tổng tài sản	Lần	0,29	0,26

KHẢ NĂNG THANH KHOẢN

Tính thanh khoản của tài sản ngắn hạn của Công ty được duy trì ổn định qua các năm, phản ánh rủi ro mất thanh khoản thấp. Tính đến thời điểm 31/12/2023, tài sản ngắn hạn giảm 27%, trong khi đó, nợ ngắn hạn có mức giảm 25%, chủ yếu đến từ việc Công ty chủ động thanh toán gần 55 tỷ nợ vay ngắn hạn, tương đương giảm 28% so với cùng kỳ. Việc thanh toán các khoản nợ giúp Công ty giảm áp lực lãi suất và có các chiến lược tài trợ linh hoạt cho hoạt động kinh doanh sắp tới.

NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG

- Các chỉ tiêu năng lực hoạt động có sự biến động và đạt kết quả chưa tốt bằng năm trước.
- Chỉ số về hàng tồn kho giảm nhẹ, mặc dù giá trị hàng tồn kho tại thời điểm cuối năm đã giảm 12% so với cùng kỳ. Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp như ra mắt Bộ Sưu Tập 2023 sớm và nhận sản xuất theo các đơn đặt trước để có thể tính toán được số lượng nguyên vật liệu để chủ động sản xuất, tránh gánh nặng sản xuất dồn dập vào mùa cao điểm. Công ty cũng ưu tiên xử lý sản phẩm từ các bộ sưu tập năm 2021 trở về trước, đồng thời chủ động giả quyết những loại vải và nguyên vật liệu lưu kho quá 3 năm.
- Chỉ số vòng quay các khoản phải thu đạt 3,8 vòng trong năm 2023. Giá trị khoản phải thu trên doanh thu giảm từ 16% xuống còn 13% trong năm 2023. Cụ thể, khoản phải thu ngắn hạn giảm 22% so với cùng kỳ nhưng vẫn ít hơn đà giảm 27% của tổng doanh thu. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi chiếm 16% trên tổng phải thu ngắn hạn, tăng từ mức 12% ở đầu kỳ.
- Bên cạnh đó, mức giảm 16% của các khoản phải trả người bán ngắn hạn cũng làm số vòng quay các khoản phải trả giảm, đạt 11,9 vòng.

KHẢ NĂNG SINH LỜI

Các chỉ số sinh lời đều giảm so với năm 2022 do kinh doanh giảm hiệu quả và nhiều chi phí tăng cao khiến chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế bị ảnh hưởng.

ĐÒN BẰNG TÀI CHÍNH

Hệ số nợ vay/vốn chủ sở hữu của Công ty được cải thiện, do trong năm Công ty chủ động giảm sự phụ thuộc vào vốn nợ và tăng cường sự ổn định tài chính.

5. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG CỦA CHÊNH LỆCH TỶ GIÁ VÀ LÃI VAY

Ngoài việc có sẵn nguồn ngoại tệ từ các hoạt động xuất khẩu hàng hóa, công ty còn thực hiện điều tiết việc thanh toán chi phí nguyên liệu qua việc vay USD từ các ngân hàng thương mại để chủ động việc nhập khẩu nguyên liệu trong kỳ. Với hoạt động doanh thu xuất khẩu diễn ra tại nhiều ngành hàng: Bông tằm, Chăn ga, khăn lau cùng với biện pháp quản lý rủi ro tỷ giá hiệu quả, Everpia đã ghi nhận khoản lãi tỷ giá giá trị 7,6 tỷ đồng.

Đvt: triệu đồng

CHỈ TIÊU	2022	2023
Doanh thu tài chính	31.682	49.447
Lãi tiền gửi	18.713	30.886
Lãi chênh lệch tỷ giá	8.084	7.687
Lãi chứng khoán kinh doanh	3.981	11
Hoàn nhập dự phòng chứng khoán kinh doanh	0	10.308
Cổ tức, lợi nhuận được chia	745	556
Doanh thu hoạt động tài chính khác	159	0
Chi phí tài chính	39.728	22.642
Chi phí tiền vay	6.739	14.494
Dự phòng tổn thất đầu tư và giảm giá chứng khoán kinh doanh	17.435	0
Lỗ từ hoạt động đầu tư	0	453
Lỗ chênh lệch tỷ giá	11.862	7.670
Chi phí tài chính khác	3.693	25

VI. NHỮNG CẢI TIẾN VỀ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ CHÍNH SÁCH QUẢN LÝ TRONG NĂM

1. CHUYỂN ĐỔI SỐ TRONG QUẢN TRỊ

Xây dựng chuỗi bán lẻ đa kênh

Tiếp tục tăng số lượng đại lý sử dụng phần mềm điểm bán POS do Everpia cung cấp tiến tới tự động hóa quy trình nhận đơn hàng và giao hàng. Bên cạnh đó, với sự tích hợp vào website www.everon.com cho phép các đại lý nhận đơn đặt hàng online của khách hàng, giúp gia tăng doanh số cho từng điểm bán.

Nâng cấp phần mềm quản lý nhân sự

Trong năm 2023, Everpia đã tích hợp toàn bộ các hoạt động liên quan đến quản lý nhân sự vào một phần mềm chung – HRIS nhằm cung cấp một cách toàn diện các thông tin về biến động nhân sự, hiệu quả tuyển dụng, chi phí lương thưởng, cơ cấu nhân sự theo các nhóm. Các CBCNV dễ dàng tìm kiếm, tra cứu các thông tin nhân sự liên quan đến chính mình và nhận các thông báo từ công ty.

Lắp đặt camera AI đánh giá hiệu quả hoạt động các showroom

Việc lắp đặt camera AI tại các showroom cho phép: i) phân tích hành trình mua hàng của khách hàng, ii) xác định vị trí "hot zone", iii) theo dõi và đánh giá chi tiết về hiệu suất sản phẩm trong một khoảng thời gian nhất định, iv) phân tích khách hàng theo các nhóm như độ tuổi, giới tính, số lượng khách hàng mới... Từ những dữ liệu này, công ty đưa ra các cải thiện cần thiết như: bố trí lại vị trí trưng bày sản phẩm phù hợp với hành trình di chuyển của khách, phân công công việc dựa trên lưu lượng khách và kỹ năng bán hàng của nhân viên... Nhờ đó, Công ty có thể cung cấp trải nghiệm mua sắm tốt hơn và nỗ lực của nhân viên cũng sẽ được công nhận và đáng giá công bằng hơn.

2. HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN VĂN HÓA CÔNG TY

Chăm sóc sức khỏe CBCNV

Vào tháng 7 năm 2023, Everpia đã hợp tác với công ty NuviLab nhà cung cấp giải pháp chăm sóc sức khỏe của Hàn Quốc, và lắp đặt các thiết bị AI food scanner tại phòng ăn của nhà máy. Qua việc ghi hình các bữa ăn, thiết bị AI food scanner có thể đo lường giá trị dinh dưỡng trong từng món ăn và phân tích khẩu phần, thói quen và tốc độ ăn uống của các CBCNV. Đây là một giải pháp hữu hiệu trong việc điều chỉnh khẩu phần ăn để cân bằng dinh dưỡng, qua đó đảm bảo sức khỏe cho người lao động.

Xây dựng môi trường làm việc đoàn kết

Sau nhiều năm trì hoãn do chịu ảnh hưởng của dịch bệnh, năm 2023 Everpia đã tổ chức một loạt các hoạt động như du lịch hè, đại hội thể dục thể thao, tổng kết cuối năm nhằm tạo ra một môi trường làm việc gắn kết, đồng lòng và xây dựng tinh thần đồng đội giữa các CBCNV. Qua việc tổ chức các hoạt động tại công ty, Everpia đặt mục tiêu xây dựng một văn hóa doanh nghiệp năng động, hòa hợp và đề cao tinh thần đồng đội. Công ty tin rằng một môi trường làm việc tích cực và đoàn kết sẽ thúc đẩy sự sáng tạo, tăng cường hiệu suất làm việc và giúp công ty phát triển bền vững trong tương lai.

3. CÔNG TÁC QUẢN TRỊ RỦI RO

Bổ nhiệm nhân sự bộ phận Kiểm toán nội bộ

Thực hiện các hoạt động kiểm toán, tư vấn theo định hướng rủi ro, và đánh giá khách quan về hiệu quả của các quy trình hoạt động là một nhiệm vụ quan trọng trong tăng cường và bảo vệ các giá trị của Everpia. Để đảm bảo mọi hoạt động của nhân viên, Ban giám đốc, và các bên liên quan tuân thủ chính sách, quy định và các chuẩn mực quản trị, Everpia đã ban hành "Quy chế Kiểm toán nội bộ" mới được sửa đổi và bổ sung phù hợp với quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 66/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính, đồng thời bổ nhiệm nhân sự thuộc Ban Kiểm toán nội bộ. Bộ phận này hỗ trợ Công ty đạt các mục tiêu bằng cách áp dụng phương pháp tiếp cận có hệ thống và có nguyên tắc để rà soát, đánh giá các quy trình và chuẩn mực, từ đó đề xuất các cải tiến trong quy trình quản trị doanh nghiệp, quản trị rủi ro và kiểm soát nội bộ sao cho phù hợp và hiệu quả với tình hình thực tế.

4. CÔNG TÁC ĐÀO TẠO VÀ QUẢN TRỊ NGUỒN NHÂN LỰC

Tuyển dụng công khai và minh bạch

Trong quá trình tuyển dụng nhân sự, bộ phận Nhân sự luôn tận tình hướng dẫn ứng viên về hồ sơ, quy trình tuyển dụng; tư vấn và giải thích rõ ràng các chính sách, chế độ, quyền lợi đối với người lao động. Việc giải thích rõ ràng giúp xây dựng một hình ảnh tích cực và chuyên nghiệp trong quá trình tuyển dụng, từ đó thu hút và giữ chân nhân tài chất lượng cao.

Đào tạo chuyên sâu cho người lao động

Song song với việc tuyển dụng, công ty luôn ưu tiên và đẩy mạnh các chương trình đào tạo đối với người lao động. Chúng tôi hiểu rằng việc đào tạo đặc biệt quan trọng đối với nhân sự mới giúp họ tiếp cận với kiến thức cần thiết về doanh nghiệp, nắm bắt được quy trình làm việc, các quy định và tiêu chuẩn của Công ty. Chúng tôi cũng cung cấp các chương trình đào tạo chuyên sâu cho những nhân viên lâu năm, mang lại cơ hội phát triển nghề nghiệp và tiến xa hơn trong sự nghiệp.

Thực hiện đánh giá định kỳ và áp dụng việc trả lương thưởng theo hiệu suất công việc

Everpia tiếp tục áp dụng việc trả lương thưởng theo kết quả làm việc với nhiều đối tượng CBCNV hơn. Công ty thực hiện đánh giá hiệu quả công việc định kỳ hàng tháng cho từng bộ phận và của toàn bộ nhân viên nghiệp vụ. Từ đó cải tiến các tiêu chí tại bảng đánh giá KPI để công sức, nỗ lực của nhân viên được ghi nhận đầy đủ và đánh giá công bằng, tương xứng với định hướng phát triển của công ty.

VII. ĐÁNH GIÁ VỀ CÁC CHỈ TIÊU MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Năm 2023 là năm thứ 8 liên tiếp Everpia được vinh danh trong Top 100 Doanh nghiệp bền vững bởi Hội đồng Doanh nghiệp vì sự Phát triển bền vững Việt Nam. Đây là những minh chứng cho sự quyết tâm và nỗ lực không ngừng của Everpia trên chặng đường phát triển bền vững về cả quản trị và sản xuất.

1. TRÁCH NHIỆM TRONG SẢN XUẤT

Giảm năng lượng tiêu thụ

- Đưa nhà máy mới tại KCN Giang Điền đi vào hoạt động – 1 trong 8 nhà máy theo tiêu chuẩn EDGE Advanced nhờ nỗ lực xanh trên 3 hạng mục: Nước, Năng lượng và Vật Liệu Công Trình. Hiệu suất tiết kiệm đạt 44% năng lượng, 23% lượng nước tiêu thụ và 26% vật liệu đối với nhà xưởng phức hợp.
- Tận dụng nguồn ánh sáng tự nhiên, sử dụng các loại đèn tiết kiệm năng lượng.
- Tối ưu hóa các tuyến đường vận chuyển hàng hóa và đưa đón CBCNV.

Giảm lượng rác thải, phát thải

- Tái chế và tái sử dụng các thành phần và vật liệu từ sản phẩm chưa đạt yêu cầu về chất lượng thay vì tiêu hủy hoặc vứt bỏ hoàn toàn sản phẩm.
- Tìm kiếm và bán cho các nhà sản xuất khác có nhu cầu sử dụng các loại rác thải để tái sinh cho nguyên vật liệu.
- Lắp đặt và sử dụng thiết bị vệ sinh lưu lượng thấp.

Sử dụng nguyên vật liệu xanh

Everpia luôn ưu tiên lựa chọn nguyên vật liệu có nguồn gốc tự nhiên hoặc ít gây tác động tới môi trường trong suốt vòng đời của sản phẩm, đồng thời luôn nỗ lực tăng tỷ lệ sử dụng các nguyên vật liệu bền vững đối với từng loại nguyên vật liệu chính.

Hiện nay, những thành quả của chúng tôi trong việc tìm kiếm và sử dụng các nguyên vật liệu xanh đã được thể hiện như sau:

- 100% các mẫu vải trong bộ sưu tập thường niên đều làm từ vải cotton và vải bột gỗ hai loại có nguồn gốc tự nhiên
- 100% chất kết dính không chứa formaldehyde được dùng để sản xuất sản phẩm Bông tằm
- Ra mắt dòng sản phẩm bông WOOL ECO, được làm từ lông cừu kết hợp với xơ tái chế

2. TRÁCH NHIỆM VỚI XÃ HỘI

Xã hội là trụ cột quan trọng thứ ba bên cạnh trụ cột quản trị và môi trường để định hướng Everpia tới sự phát triển bền vững. Trách nhiệm xã hội không chỉ thể hiện những giá trị mà Công ty mang lại mà còn thể hiện sự tôn trọng của Công ty dành cho người lao động, nhà cung cấp, người tiêu dùng và cộng đồng. Vào những dịp đặc biệt như Tết Nguyên đán và Tết Trung thu, Công ty đều tổ chức tặng quà cho toàn bộ CBCNV và quà tri ân cho các đối tác và khách hàng của Everpia. Điều này không chỉ là một cách để tạo niềm vui, sự động viên và tri ân đối với nỗ lực và sự đồng hành của họ, mà còn là một dịp để tạo nên một không khí đoàn kết và hạnh phúc trong công ty.

Đặc biệt hơn, theo truyền thống, vào dịp tổng kết cuối năm, Ban lãnh đạo đã trao tặng 10 phần quà đặc biệt cho những CBCNV có hoàn cảnh khó khăn nhưng vẫn luôn hoàn thành xuất sắc công việc của mình. Đây là một hành động hết sức ý nghĩa, thể hiện tinh thần tương thân tương ái "Lá lành đùm lá rách".



B. BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

I. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

Năm 2023 là năm thứ ba thực hiện chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2025 và cũng là giai đoạn kinh tế có nhiều nốt trầm của Everpia. Kinh tế toàn cầu khó khăn đã làm thay đổi cục diện thị trường, thúc đẩy nhu cầu đổi mới công nghệ và thách thức cả những cơ sở sản xuất tiên tiến nhất. Điều này đòi hỏi Ban giám đốc phải xây dựng các chiến lược mới, chuyển mình và nâng cấp trong giai đoạn tiếp theo, trở thành người tiên phong trong lĩnh vực dệt may gia dụng tại Việt Nam.

Với các nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2021-2025, trong năm 2023, Ban giám đốc thực hiện các công việc sau:

Phát triển Everon thành một thương hiệu đồ dùng gia đình:

lúc việc tái định vị thương hiệu thương hiệu Everon và tìm hiểu các ngành hàng cho mục tiêu mở rộng sang các sản phẩm đồ dùng gia đình.

Làm mới, nâng cấp thương hiệu Everon nhằm tăng cường sự kết nối và sức hấp dẫn của thương hiệu này với thế hệ Millennials. Everon “mới” vẫn sẽ phải duy trì những giá trị cốt lõi mà người tiêu dùng đã biết đến và tin tưởng; đồng thời cũng đem lại những giá trị mới lạ hơn, đồng điệu hơn với người tiêu dùng thế hệ Millennials.

Những giá trị cốt lõi của Everon:

- Chất lượng cao
- Sự đa dạng và đa dụng
- Thiết kế tinh tế và hiện đại
- Dịch vụ khách hàng chuyên nghiệp
- Cam kết đáng tin cậy và uy tín

Mở rộng danh mục sản phẩm sang các mặt hàng đồ dùng trong gia đình làm từ vật liệu vải (home textile), hướng tới trở thành một thương hiệu home fashion.

Sản xuất có trách nhiệm và sản phẩm bền vững

- Xanh hóa nhà máy thông qua các nỗ lực cải tiến, nâng cấp máy móc; tăng cường bảo dưỡng cho các thiết bị; thay đổi phương thức vận hành; phối hợp cùng các đơn vị tư vấn để tăng hiệu quả sử dụng nguồn tài nguyên
- Xanh hóa sản phẩm thông qua việc sử dụng các nguyên liệu tự nhiên

Duy trì tỷ lệ trả cổ tức đều đặn hàng năm với cổ tức bằng tiền năm 2022 được thực hiện chi trả năm 2023 là 11%.

II. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

1. Đánh giá chung về hoạt động điều hành

HĐQT đánh giá cao nỗ lực và quyết tâm trong công tác điều hành của Ban Giám đốc. Ban Giám đốc đã đưa ra các chỉ đạo kịp thời, chính xác và tuân thủ các yêu cầu về quản trị rủi ro, đồng thời đảm bảo sự nhất quán với đường lối chiến lược được đề ra trong các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT. Trong bối cảnh vĩ

mô và môi trường kinh doanh trong nước đang phải đối mặt với nhiều thách thức, Ban Giám đốc lựa chọn chiến lược bảo toàn nguồn lực, xây dựng nền tảng cho các giai đoạn sau.

Về hoạt động kinh doanh:

Trước tình hình kinh tế phức tạp và nhiều khó khăn dồn dập, Ban điều hành đã thể hiện sự chủ động và ứng phó linh hoạt trong việc điều hành và duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh để đảm bảo sự ổn định trong bối cảnh khó khăn và tạo tiền đề phát triển trong tương lai.

- Hoạt động hoạch định chiến lược tiếp tục được kiện toàn, các mục tiêu chiến lược và chương trình hành động được thiết lập rõ ràng tuy nhiên trước những khó khăn của cả thị trường bán lẻ trong nước và thị trường xuất khẩu, Ban Giám đốc đã phải liên tục thay đổi các kế hoạch, thậm chí trì hoãn việc thực hiện nhằm bảo toàn nguồn lực và chuẩn bị kỹ hơn cho tăng trưởng trong dài hạn.
- Mở rộng mạng lưới đại lý và tăng thị phần bán lẻ (B2C) tại địa bàn các tỉnh, nhằm tăng sự hiện diện và tiếp cận khách hàng trên quy mô địa phương.
- Tiếp tục hỗ trợ đại lý chuyển từ mô hình bán lẻ trực tiếp truyền thống sang mô hình bán lẻ vừa trực tiếp vừa trực tuyến – omnichannel.
- Đầu tư mạnh mẽ vào nghiên cứu phát triển sản phẩm và chất lượng của các kênh phân phối – mang đến trải nghiệm thương hiệu mới một cách toàn diện và trọn vẹn nhất cho khách hàng.
- Xây dựng và duy trì quan hệ hợp tác với các nhà cung cấp đối tác và khách hàng doanh nghiệp. Ban điều hành đã thể hiện sự tận tâm và chuyên nghiệp trong việc giao tiếp và làm việc với các bộ, ban, ngành và các bên liên quan, đồng thời xây dựng mối quan hệ lâu dài và đáng tin cậy.
- Tăng cường các đợt kiểm tra, rà soát thị trường. Hợp tác chặt chẽ với cơ quan chức năng để phát hiện và xử lý các trường hợp hàng giả, hàng nhái. Áp dụng các biện pháp, công nghệ chống hàng giả. Thông qua các chiến dịch quảng cáo, hướng dẫn và cung cấp thông tin cho người tiêu dùng về cách phân biệt hàng chính hãng và hàng giả, hàng nhái

Về hoạt động tái định vị cho thương hiệu Everon

Sự chỉ đạo và điều hành của Ban Giám đốc đóng một vai trò quyết định trong việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chiến lược của Everpia giai đoạn 2021-2025. Bằng sự quyết đoán, tầm nhìn rõ ràng và một định hướng dài hạn, Ban giám đốc luôn ưu tiên khẳng định những giá trị cốt lõi của Everon, đồng thời khuyến khích sự đổi mới, sáng tạo để định hình một thương hiệu Everon “mới”.

- Đề xuất chiến lược tổng thể cho thương hiệu và chương trình đào tạo nội bộ chi tiết nhằm tăng giá trị của Everon.
- Nghiên cứu định tính và định lượng về thị trường Chăn ga gối đệm và ngành hàng Home Fashion Retail. Phân tích cẩn thận các yếu tố thị trường, xu hướng tiêu dùng và mức độ cạnh tranh để định hình chiến lược kinh doanh phù hợp,

xác định những điểm yếu đang tồn đọng của sản phẩm và những thách thức tiềm tàng cho Công ty.

- Xây dựng danh mục sản phẩm, lập kế hoạch chiến lược về giá và kênh phân phối cho từng sản phẩm.
- Ký kết thỏa thuận dài hạn độc quyền với các nhà cung cấp phù hợp, đảm bảo sự ổn định và chất lượng của nguồn cung, cũng như tăng cường đối tác quan trọng để phát triển sản phẩm và mở rộng thị trường.
- Hoàn thiện trưng bày sản phẩm cho flagship store đầu tiên về nội thất và đồ dùng gia đình.

Về mục tiêu môi trường:

Ban điều hành tiếp tục thực hiện các biện pháp cải tiến chất lượng sản xuất đồng thời giảm mức tác động đến môi trường xung quanh. Trong năm 2023, mọi hoạt động sản xuất của Everpia đều hướng đến nhà máy thân thiện với môi trường, tiết kiệm lượng tiêu thụ năng lượng, nước, giảm lượng khí thải và quản lý tốt chất lượng rác thải, nước thải. Everpia không ghi nhận bất cứ vi phạm hoặc bị nhắc nhở về việc vi phạm môi trường. Ngoài ra, lấy sự thành công của dòng sản phẩm bông từ xơ Sorona và bông WOOL làm động lực để tiếp tục phát triển các nguồn nguyên liệu tự nhiên thay thế dần các nguyên liệu truyền thống. Bên cạnh đó, công ty đang có kế hoạch thay đổi túi đựng sản phẩm từ chất liệu PVC sang các chất liệu thân thiện với môi trường như giấy và vải.

Về mục tiêu xã hội:

Mọi quyền lợi và chế độ phúc lợi dành cho người lao động được tuân thủ đúng theo các quy định hiện hành và cam kết của Công ty với người lao động. Trong kỳ, Công ty đã đóng góp hơn 17,5 tỷ đồng vào ngân sách nhà nước.

2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc

Trong năm 2023, Ban Giám đốc đặc biệt là Tổng giám đốc đã nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ được giao bởi Đại hội đồng cổ đông. Với những kết quả đã đạt được trong năm, HĐQT đánh giá cao năng lực và sự chủ động, linh hoạt của Ban Giám đốc đặc biệt là Tổng giám đốc trong việc tổ chức triển khai các phương án kinh doanh và tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Định kỳ hàng quý, Ban Giám đốc báo cáo kết quả kinh doanh, tiến độ thực hiện các công việc được giao, những khó khăn, thuận lợi trong công tác điều hành. Với kết quả của năm 2023, Ban Giám đốc, đặc biệt là Tổng giám đốc đã nỗ lực bảo toàn những giá trị đang có, giữ gìn những nguồn lực cốt lõi như nhân sự, tài chính, công nghệ; đồng thời từng bước kiến tạo tương lai tăng trưởng khi nền kinh tế thế giới và Việt Nam đi qua khó khăn. HĐQT tin tưởng rằng Ban Giám đốc sẽ tiếp tục điều hành Công ty một cách hiệu quả và đóng góp vào sự thành công và tăng trưởng của Công ty trong tương lai.

3. Kết quả giám sát đối với người điều hành khác

Các thành viên trong Ban điều hành đã làm tốt vai trò, trách nhiệm của mình trong việc dẫn dắt, điều phối các bộ phận chuyên môn cùng hướng tới mục tiêu và lợi ích cao nhất của Công ty, nhờ đó giữ vững niềm tin từ người lao động, đối tác, khách hàng và các bên liên quan.

Các quy chế, quy định trong hoạt động điều hành, phân cấp quản trị theo Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ của Công ty cũng như các

Nghị quyết của HĐQT đều được tuân thủ nghiêm túc. Các hoạt động công bố thông tin, báo cáo tài chính, báo cáo Quản trị công ty được Ban điều hành triển khai và thực hiện kịp thời, minh bạch và hiệu quả.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Điều lệ Công ty và Quy chế Quản trị Công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động của Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành trong việc điều hành sản xuất kinh doanh và triển khai các nghị quyết của ĐHCĐ và HĐQT trong năm 2023.

Với sự đồng hành sát sao cùng Ban Giám đốc, HĐQT đã thúc đẩy hiệu quả quá trình hiện thực hóa định hướng chiến lược cũng như các kế hoạch kinh doanh đã đề ra, vận dụng tốt cơ hội từ những thay đổi của thị trường do ngoại cảnh tác động.

Công tác hoạch định chiến lược tiếp tục được củng cố để thích ứng và đón đầu xu thế vận động mới của thị trường. Mục tiêu chiến lược 05 năm và dài hạn được đánh giá định kỳ trong các cuộc họp HĐQT với Ban Giám đốc nhằm đảm bảo công ty luôn đi đúng theo lộ trình đã định. Mục tiêu này cũng được phổ cập tới toàn thể CBCNV, đảm bảo sự nhất quán trong định hướng và hành động ở mọi cấp.

Công tác quản trị cũng được chú trọng đầu tư. Hướng đến mục tiêu là Bộ Nguyên tắc quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất, HĐQT đang dần nâng các tiêu chuẩn quản trị của mình theo các thông lệ tốt hơn, bước đầu bằng việc bổ nhiệm nhân sự phụ trách quản trị Công ty, và kiện toàn chức năng kiểm toán nội bộ cho mô hình 3 tuyến phòng thủ trong quản trị rủi ro.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

“ HĐQT đã làm việc tận tâm, hiệu quả trong việc thực hiện nhiệm vụ giám sát, chỉ đạo và tham vấn Ban Điều hành. HĐQT và Ban giám đốc luôn sẵn sàng lắng nghe, tiếp thu những ý kiến đóng góp và đề xuất của thành viên HĐQT độc lập, và có giải thích thỏa đáng nếu không áp dụng những ý kiến đó. Các yêu cầu giải trình từ thành viên độc lập cũng được trả lời đầy đủ, cụ thể và kịp thời. ”

Thành viên HĐQT độc lập cũng đã đánh giá tích cực khả năng quản trị và tầm nhìn chiến lược tốt của HĐQT trong việc đưa ra quyết định quan trọng vào sự phát triển dài hạn cho Công ty. Trong mỗi buổi thảo luận về tình hình kinh doanh, xu hướng tiêu dùng thế giới hay về cơ cấu tổ chức nhân sự, từng thành viên trong HĐQT đều có những ý kiến đa dạng và kiến thức chuyên sâu để hỗ trợ đưa ra quyết định tốt nhất cho Công ty.

HĐQT cũng thể hiện sự công bằng và chính trực trong việc làm việc với các bên liên quan, bao gồm cả cổ đông, nhà cung cấp và khách hàng. HĐQT đã xây dựng và duy trì mối quan hệ đáng tin cậy và lâu dài, đồng thời hỗ trợ sự phát triển bền vững của công ty

HĐQT đã làm việc với tinh thần trách nhiệm và minh bạch trong công tác quản trị; thường xuyên chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHCĐ. Trong bối cảnh chung đầy thách thức, HĐQT đã thể hiện tốt vai trò lãnh đạo, giúp Công ty hoạt động ổn định, đồng thời kiến tạo nền móng phát triển giai đoạn tiếp theo của Everpia, đảm bảo hài hòa lợi ích của cổ đông và các bên liên quan.

V. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

1. Vị thế trên thị trường



Từ một doanh nghiệp khởi đầu đi theo định hướng xuất khẩu, Everpia đã vươn mình phát triển lớn mạnh, bắt rễ sâu vào nền kinh tế nội địa của Việt Nam. Nay Everpia đã trở thành doanh nghiệp bán lẻ sở hữu thương hiệu Chăn ga gối đệm có độ nhận biết cao nhất trên thị trường cùng hệ thống 354 đại lý trên toàn quốc.

2. Phân tích SWOT Everpia

SWOT

Điểm mạnh

- 03 nhà máy (hai nhà máy tại miền Bắc và một nhà máy tại miền Nam) với tổng công suất thiết kế là 20 triệu yard Bông tằm, 5 triệu sản phẩm Chăn ga gối đệm, 1 triệu yard vải may khân
- Everon – thương hiệu Chăn ga gối đệm có độ nhận biết tốt nhất trên thị trường
- Hệ thống điểm bán hiện diện tại tất cả các tỉnh thành của Việt Nam
- Đối tác cung cấp Bông tằm cho các nhãn hàng thời trang hàng đầu thế giới
- Đội ngũ công nhân có năng lực và tay nghề cao, cùng với các hệ thống máy móc hiện đại
- Doanh nghiệp niêm yết có hoạt động Quản trị công ty tốt nhất

Điểm yếu

- Hoạt động dự báo thị trường chưa hiệu quả dẫn tới mất cơ hội thị trường và/hoặc gia tăng áp lực tồn kho và chi phí sản xuất
- Thiết kế đi theo lối mòn, không theo kịp xu hướng thị trường, chưa tiếp cận được rộng rãi nhóm đối tượng tiêu dùng mới
- Chưa có biện pháp triệt để và quyết liệt để ngăn ngừa hàng giả, hàng nhái tràn lan trên thị trường.

Cơ hội

- Nhu cầu mua sắm đồ dùng gia đình tăng cao cùng sự tăng trưởng của ngành Bất động sản
- Chất lượng sản phẩm ổn định với đầy đủ các chứng chỉ về môi trường mang tới lợi thế trong việc tiếp cận thị trường khó tính như Hoa Kỳ và Châu Âu
- Tăng doanh số từ các dòng sản phẩm đệm và ruột mới khi người tiêu dùng ngày càng quan tâm tới các sản phẩm liên quan đến sức khỏe giấc ngủ
- Nắm bắt cơ hội phát triển từ việc sử dụng các nguồn nguyên liệu xanh, nguyên liệu tái chế không gây hại cho môi trường hoặc nguyên liệu tự nhiên.

Thách Thức

- Tình hình chính trị và kinh tế thế giới phức tạp, ảnh hưởng của lạm phát, người tiêu dùng vẫn thắt chặt chi tiêu gây, dẫn đến doanh thu chưa cao và các loại chi phí tăng đáng kể.
- Thị trường có tính cạnh tranh ngày càng gay gắt, với nhiều đối thủ mạnh cả trong nước lẫn quốc tế.
- Để tiếp tục mở rộng thị trường xuất khẩu cần tuân thủ các tiêu chuẩn của thị trường đích đặc biệt là các tiêu chuẩn về ESG đòi hỏi Công ty cần đầu tư nhiều không chỉ về sản phẩm, quy trình sản xuất mà cả các hoạt động môi trường và xã hội.

3. Kế hoạch kinh doanh

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh và lợi nhuận cho năm 2024

Chỉ tiêu	Thực tế 2023 (Triệu đồng)	% DT	Kế hoạch 2024 (Triệu đồng)	% DT	Tăng
Doanh thu	786.853		1.000.000		27%
Lợi nhuận sau thuế	17.825	2,3%	60.000	6,0%	237%

- Cập nhật, rà soát, điều chỉnh các mục tiêu kinh doanh, lên kế hoạch về ngân sách cụ thể cho các bộ phận kinh doanh, hướng tới hoàn thành mục tiêu dài hạn 2021-2025.
- Phát triển hệ thống phân phối đa kênh giúp người tiêu dùng có nhiều sự lựa chọn khi tiếp cận sản phẩm.
- Đẩy mạnh kinh doanh kênh online trên các sàn thương mại điện tử.
- Hợp tác chiến lược và lâu dài với các đối tác và nhà cung cấp tiềm năng.
- Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại để tìm kiếm khách hàng xuất khẩu mới.

4. Kế hoạch tái định vị thương hiệu Everon

Everon – thương hiệu đồ dùng gia đình bằng vải (Home textile) với triết lý thiết kế “Thanh lịch” hướng tới 03 phong cách chủ đạo: Cổ điển, Hoa lá, và Hiện đại.

Artemis thương hiệu đồ dùng gia đình cao cấp với triết lý thiết kế “Sang trọng”, biểu tượng của sự tinh tế và thượng lưu. Hợp tác với các họa sĩ tài năng nhằm mang đến những thiết kế đặc sắc và có giá trị nghệ thuật cao

K-Bedding - thương hiệu chăn ga dành riêng cho kênh Online và trung tâm thương mại. Triết lý thiết kế của K-bedding là “Tối giản” nên các sản phẩm sử dụng họa tiết đơn giản, màu sắc nhẹ nhàng.

Chăn ga gối: Tái cấu trúc danh mục sản phẩm, giải quyết những điểm yếu của các bộ sưu tập trước và tránh tình trạng chồng chéo sản phẩm giữa các thương hiệu.

Đệm PE và đệm lò xo: Tập trung vào những sản phẩm cốt lõi mang lại giá trị cao cho người tiêu dùng

- Cải tiến đệm PE cho thương hiệu Everon và Artemis, đầu tư vào công nghệ, sử dụng nhiều loại chất liệu với độ cứng khác nhau để đáp ứng sở thích đa dạng của khách hàng.
- Tái cơ cấu sản phẩm, tăng độ nhận diện thương hiệu và phát triển các cửa hàng phân phối độc quyền đệm lò xo KingKoil – thương hiệu đệm lò xo cao số 1 tại Mỹ.

Mở rộng danh mục với các dòng sản phẩm phụ kiện và Home Textile

Tăng cường truyền thông trên tất cả các kênh, mở rộng sự nhận diện thương hiệu với thông điệp: “Cùng Everon trân trọng những giá trị vĩnh cửu luôn tồn tại sâu thẳm bên trong chúng ta, và những giá trị này vẫn luôn được con người lan tỏa khắp xã hội dù cuộc sống có hỗn loạn ra sao”

Tiếp tục khuyến khích các đại lý áp dụng hệ thống phần mềm điểm bán POS, đầu tư nâng cấp phần mềm quản lý tồn kho và hoàn thiện các cổng kết nối để đại lý có thể nhận và xử lý các đơn hàng cho khách hàng đặt tại website everon.com từ đó giúp tăng doanh thu bán hàng tại từng cửa hàng.

5. Chiến lược phát triển bền vững

- Tiếp tục phát huy vai trò dẫn dắt của Ủy ban hành động vì phát triển bền vững, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Tổng Giám đốc, phụ trách quản lý các vấn đề về phát triển bền vững. Ủy ban này sẽ đề xuất chiến lược, theo dõi việc thực hiện chiến lược, cũng như thúc đẩy các nỗ lực cải tiến liên quan.
- Nắm bắt xu hướng, tìm hiểu thông lệ và các chiến lược hành động của ngành để tăng tính hiệu quả của các hoạt động phát triển bền vững, thông qua việc tham gia các hiệp hội ngành, các nhóm sáng kiến hành động trong nước và quốc tế, và tìm kiếm các gói hỗ trợ tài chính phù hợp.
- Khuyến khích các phòng ban và toàn bộ CBCNV đóng góp nhiều sáng kiến giúp nâng cao và phát triển năng suất sản xuất.

6. Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực

- Duy trì và nâng cao văn hóa doanh nghiệp tích cực và chuyên nghiệp tại Everpia, tạo ra môi trường làm việc tôn trọng, khuyến khích sáng tạo và thúc đẩy sự phát triển cá nhân của nhân viên.
- Đánh giá định kỳ năng lực của các vị trí quản lý và thực hiện tái cơ cấu bộ máy nhân sự để đảm bảo sự phù hợp và hiệu quả của các vai trò quản lý.
- Đào tạo nguồn nhân lực với tư duy lãnh đạo, tính sáng tạo và khả năng thích ứng với sự thay đổi theo thị trường.
- Xem xét, điều chỉnh và cập nhật các chính sách nhân sự hợp lý để thu hút và giữ chân nhân tài.

7. Hoạt động quản trị Công ty

- Hàng năm rà soát các thực hành về Quản trị Công ty của Everpia, đối chiếu với tiêu chuẩn tại Bộ Nguyên tắc để liên tục cải tiến.
- Thúc đẩy các hoạt động quan hệ Nhà đầu tư và Công bố thông tin, đảm bảo tính minh bạch, công bằng.
- Tăng cường chia sẻ thông tin, khuyến khích các thành viên HĐQT độc lập có những đánh giá, phân tích chuyên sâu các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, cung cấp những đề xuất có tính thực tiễn và khả thi trong chương trình nghị sự để HĐQT thảo luận và quyết định.
- Nâng cao năng lực quản trị công ty trên cơ sở vận dụng các thông lệ Quốc tế tốt nhất để đảm bảo khai thác các nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn.

04

SỨC MẠNH CỦA TRÍ TUỆ VÀ ĐỒNG LÒNG

- 46 Giới thiệu các thành viên HĐQT và Ban Kiểm Soát
- 48 Báo cáo Quản trị công ty
- 61 Kế hoạch hoạt động quản trị công ty của HĐQT
- 62 Báo cáo của Ban kiểm soát
- 67 Nhận diện và quản lý rủi ro



1. GIỚI THIỆU CÁC THÀNH VIÊN HĐQT VÀ BAN KIỂM SOÁT

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT



01 Ông **Cho Yong Hwan**

Chủ tịch HĐQT
Phó Tổng Giám đốc

Quốc tịch: Hàn Quốc

Năm sinh: 1965

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Công nghệ Hóa học

Kinh nghiệm: Gắn bó với Everpia từ những ngày đầu thành lập, ông đã thể hiện một tầm nhìn đúng đắn và dẫn dắt Everpia đến thành công không ngừng. Tận dụng tối đa các ưu điểm về kỹ thuật, quy trình sản xuất và chất lượng sản phẩm, ông đã đóng góp rất lớn trong việc ra mắt và khẳng định vị thế của thương hiệu chăn ga gối đệm Everon trong hơn ba thập kỷ qua. Kể từ năm 2018, trực tiếp điều hành chi nhánh Hồ Chí Minh ông đã đạt được những thành tựu đáng kể. Doanh số khu vực miền Nam đã tăng trưởng ổn định và thương hiệu chăn ga gối K-Bedding dành riêng cho nền tảng thương mại điện tử và chuỗi siêu thị cũng trở thành một nguồn doanh thu quan trọng đóng góp vào sự tăng trưởng tổng thể của công ty.

Không chỉ là một nhà lãnh đạo xuất sắc, ông còn được biết đến là một người đồng hành đáng tin cậy và tận tâm với sự phát triển và hạnh phúc của nhân viên. Với khẩu hiệu, "I can't but we can", ông chính là người truyền lửa, tạo động lực và khuyến khích nhân viên cố gắng mỗi ngày; luôn sẵn sàng lắng nghe mọi ý kiến của nhân viên để thay đổi công ty tốt hơn, xây dựng một môi trường làm việc năng động, đổi mới.

Chức danh thành viên HĐQT tại các công ty khác: Không có

Cổ phiếu sở hữu: 461.760 cổ phiếu EVE, tỷ lệ 1,1%



02 Ông **Lee Jae Eun**

Thành viên HĐQT
Tổng Giám đốc

Quốc tịch: Hàn Quốc

Năm sinh: 1964

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Tài chính - Đầu tư

Kinh nghiệm: Là linh hồn, là người tập hợp lực lượng và là một chiến lược gia, ông Lee Jae Eun đã đưa ra những định hướng chiến lược quan trọng giúp Everpia xây dựng và phát triển và đạt được vị thế như ngày hôm nay. Ông không ngừng đưa ra những ý tưởng đột phá, bắt kịp những xu hướng, thay đổi và biến động của thị trường, hướng Everpia tới sự phát triển bền vững lâu dài.

Với hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính và Đầu tư tại Hàn Quốc, sự kết hợp giữa tầm nhìn lãnh đạo xuất sắc, kinh nghiệm quốc tế và khả năng thích ứng nhanh của ông đã đưa Everpia từ một công ty đang trên bờ vực phá sản lần thứ 2 trở thành một công ty sản xuất chăn ga gối đệm hàng đầu trên thị trường.

Thành công và những đổi mới trong suốt chặng đường 31 năm hoạt động của Everpia là minh chứng cho sự dẫn dắt tài tình, khả năng lãnh đạo tài ba và sự cam kết không ngừng nâng cao chất lượng và đổi mới của ông.

Chức danh thành viên HĐQT tại các công ty khác: Công ty cổ phần Texpia

Cổ phiếu sở hữu: 7.567.344 cổ phiếu EVE, tỷ lệ 18,03%



03 Ông **Yu Sung Dae**

Thành viên HĐQT
Phó Tổng Giám đốc

Quốc tịch: Hàn Quốc

Năm sinh: 1965

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kế toán

Kinh nghiệm: Là thành viên HĐQT điều hành kiêm Phó Tổng giám đốc phụ trách các bộ phận Quản lý, là một nhà quản trị xuất sắc, ông Yu Sung Dae đã luôn ưu tiên việc chuẩn hóa và hiện đại hóa quy trình làm việc; đồng thời xây dựng hệ thống quản lý hiệu quả hàng tồn kho của Công ty.

Với gần 30 năm kinh nghiệm tại công ty kiểm toán uy tín hàng đầu thế giới PwC, 28 năm là thành viên Hiệp hội kiểm toán Hàn Quốc, ông đã thực hiện cải cách toàn diện trong việc xây dựng Báo cáo tài chính theo tiêu chuẩn quốc tế IFRS, đảm bảo độ chính xác cao và tính trung thực trong việc thông báo kết quả tài chính của công ty.

Chức danh thành viên HĐQT tại các công ty khác: Không có

Cổ phiếu sở hữu: 135.600 cổ phiếu EVE, tỷ lệ 0,32%



04 Ông **Lê Khả Tuyên**

Thành viên độc lập
HĐQT

Quốc tịch: Việt Nam

Năm sinh: 1979

Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài chính Ngân hàng, Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh

Kinh nghiệm: Ông có nhiều năm kinh nghiệm tại các vị trí quản lý cấp cao tại các doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực về đầu tư và chứng khoán. Với tư cách là thành viên HĐQT độc lập, ông đã có nhiều đóng góp trong việc thiết lập quan hệ với các cơ quan quản lý nhà nước, tư vấn về các hoạt động đầu tư và tham vấn các chiến lược phát triển trung và dài hạn của công ty.

Chức danh thành viên HĐQT tại các công ty khác: Không có

Cổ phiếu sở hữu: Không

CÁC THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT



01 Ông **Trương Tuấn Nghĩa**
Trưởng Ban Kiểm soát

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: Trước khi gia nhập Ban kiểm soát công ty, ông Nghĩa đã có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực Tài chính - Đầu tư và Kế toán - Kiểm toán. Sự hiểu biết sâu rộng về các quy tắc và quy định kế toán, cùng với khả năng phân tích tài chính và quản lý rủi ro của ông đóng góp đáng kể vào việc giám sát các hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc, đẩy mạnh vai trò của Kiểm soát nội bộ, đảm bảo tính trung thực và minh bạch của báo cáo tài chính, đánh giá và giám sát các rủi ro có thể ảnh hưởng đến các chỉ tiêu tại báo cáo tài chính.

Trong suốt các nhiệm kỳ ông Nghĩa đảm nhiệm vai trò Trưởng Ban Kiểm soát, những đóng góp của ông vô cùng quan trọng trong việc tạo lập nền tảng tài chính vững chắc và sự phát triển bền vững của Everpia.

Cổ phiếu sở hữu: Không



02 Ông **Ko Tae Yeon**
Thành viên Ban Kiểm soát

Quốc tịch: Hàn Quốc

Kinh nghiệm: Với nhiều năm kinh nghiệm quản lý cấp cao tại LG Electronic và hiện đang giữ vị trí Giám đốc điều hành Chi nhánh Công ty điện tử Heesung Electronic tại Việt Nam, ông Ko Tae Yeon đã tích lũy và áp dụng những kiến thức và kinh nghiệm của mình, cung cấp những khuyên quan trọng và hữu ích cho những dự án liên quan đến việc quản lý rủi ro chuỗi cung ứng, và quản trị hiệu quả chi phí hoạt động từng xưởng sản xuất.

Ông Ko là một nguồn lực quan trọng trong việc tối ưu hóa chi phí hoạt động, việc quản lý hoạt động kinh doanh và thúc đẩy sự phát triển và thành công của công ty.

Cổ phiếu sở hữu: Không



03 Ông **Nguyễn Đắc Hướng**
Thành viên Ban Kiểm soát

Quốc tịch: Việt Nam

Kinh nghiệm: Những kiến thức chuyên sâu và kinh nghiệm dày dạn trong lĩnh vực Kế toán và quản trị kinh doanh của ông Hướng đã góp phần thúc đẩy công tác cải thiện hiệu quả hoạt động kế toán và quản trị tài chính của công ty.


Ông đảm bảo rằng hệ thống kế toán của Công ty tuân thủ đúng các chuẩn mực kế toán và các quy định pháp luật liên quan. Đồng thời, ông thực hiện việc kiểm tra, đánh giá và theo dõi các quy trình kế toán và báo cáo tài chính của Công ty để đảm bảo tính chính xác, minh bạch và đáng tin cậy.


Cổ phiếu sở hữu: Không


2. BÁO CÁO QUẢN TRỊ CÔNG TY

Liên tục đạt nhiều thành tích cao trong hoạt động quản trị công ty trong những năm vừa qua là động lực giúp Everpia nỗ lực duy trì và hoàn thiện các hoạt động quản trị tại công ty. Công ty thường xuyên cập nhật và tìm kiếm các giải pháp nhằm xây dựng hệ thống quản trị nội bộ tốt hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng quản trị, tạo tiền đề cho những bứt phá trong hoạt động kinh doanh, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững từ đó lan tỏa và chia sẻ giá trị tốt đẹp tới cộng đồng.

 Tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật, khuôn khổ pháp lý của Việt Nam và các quy chế quản trị cho các công ty niêm yết tại Việt Nam.

 Áp dụng “Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo Thông lệ Tốt nhất” dành cho công ty đại chúng do Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Tổ chức Tài chính Quốc tế và Nhóm Ngân hàng Thế giới soạn thảo kết hợp cùng chuẩn mực quản trị quốc tế trong Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (sửa đổi) năm 2023 và Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN.

 Đảm bảo minh bạch trong mọi hoạt động của công ty, đảm bảo quyền lợi cổ đông.

 Tích hợp ESG trong quản trị hướng đến Phát triển bền vững và bền bỉ.

Quản trị công ty tại Everpia được xây dựng dựa trên 05 giá trị cốt lõi:

 CÔNG BẰNG <p>Everpia luôn đảm bảo tính công bằng về quyền lợi, không thiên vị, ưu tiên, không phân biệt đối xử với các cổ đông, bao gồm cổ đông thiểu số và cổ đông nước ngoài. Công ty tuân thủ các quy định pháp luật và đảm bảo sự minh bạch về quyền cho tất cả các cổ đông.</p>	 MINH BẠCH <p>Everpia đặt mục tiêu hàng đầu là xây dựng một môi trường kinh doanh trung thực và minh bạch trong quá trình quản lý công ty. HĐQT cam kết cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh và các sự kiện quan trọng khác cho tất cả các cổ đông và các bên liên quan.</p>	 TRÁCH NHIỆM <p>Everpia công nhận và bảo vệ quyền lợi của các bên liên quan theo đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, Công ty luôn coi trọng và khuyến khích sự hợp tác tích cực với các bên liên quan để tạo ra một môi trường đối tác chuyên nghiệp, công bằng và đáng tin cậy.</p>	 TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH <p>Định hướng chiến lược là một phần quan trọng của quá trình quản trị của Everpia. HĐQT đảm nhiệm việc giám sát và đánh giá tính hiệu quả trong hoạt động của Ban Điều hành để đảm bảo sự phát triển bền vững và lâu dài của Công ty.</p>	 BỀN VỮNG <p>Đảm bảo hài hòa lợi ích tài chính và phi tài chính nhằm mang lại các giá trị bền vững cho cổ đông.</p>
--	--	---	--	--

Trong bối cảnh nền kinh tế Việt Nam bị ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế khó khăn chung của khu vực và thế giới thì công tác quản trị tại Everpia càng được HĐQT đặc biệt chú trọng để đảm bảo Công ty luôn hoạt động liên tục và bền vững. Trong năm 2023, Everpia đã có những nỗ lực trong việc đổi mới và cải thiện tình hình quản trị công ty, đưa các nguyên tắc vào thực tiễn và đang tiệm cận gần như đầy đủ với các chuẩn mực của khu vực. Đối chiếu với các tiêu chí của Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo thông lệ tốt nhất dành cho công ty đại chúng tại Việt Nam do Ủy ban chứng khoán Nhà nước phối hợp cùng Tổ chức Tài chính quốc tế ban hành, kết hợp cùng chuẩn mực quản trị quốc tế trong Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (sửa đổi) năm 2023 (sau đây gọi tắt chung là Bộ Nguyên tắc), tại báo cáo này, chúng tôi xin phép trình bày chi tiết các hoạt động công ty trong năm tài chính 2023 như sau:

A TRÁCH NHIỆM CỦA HĐQT

Nguyên tắc 1: Thiết lập rõ vai trò, trách nhiệm và cam kết của HĐQT

Nguyên tắc 1.1
HĐQT cần phải xác định rõ ràng và công bố toàn bộ các vai trò, trách nhiệm và trách nhiệm giải trình của mình

Vai trò và trách nhiệm của HĐQT được cụ thể hóa trong Điều lệ, Quy chế nội bộ về Quản trị của Công ty và Quy chế hoạt động của HĐQT. Tất cả các văn bản này đều được ban hành song ngữ và được báo cáo lên Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, được công bố thông tin trên toàn thị trường và tại website công ty.

Các thông tin chính Công ty đã công bố như:



 <p>Sơ đồ tổ chức</p>	 <p>Điều lệ Công ty;</p>	 <p>Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty;</p>	 <p>Quy chế hoạt động của HĐQT</p>	 <p>Nguyên tắc Đạo đức kinh doanh</p>
--	---	--	---	--

HĐQT xem xét và phê duyệt định hướng chiến lược của Công ty, chính sách quản lý rủi ro, kế hoạch kinh doanh hàng năm, các khoản đầu tư lớn có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên, tất cả các dự án đầu tư ra bên ngoài mà có hình thành công ty liên doanh, liên kết, công ty con. HĐQT cũng giám sát các hoạt động đầu tư này bằng cách lắng nghe báo cáo từ Ban giám đốc và đưa ra các chỉ đạo tại cuộc họp định kỳ hàng quý.

Từ năm 2020, dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban điều hành đã bổ sung các mục tiêu chiến lược dài hạn vào tiêu chí đánh giá hiệu quả làm việc của các cán bộ quản lý cấp cao, bên cạnh các mục tiêu tài chính ngắn hạn, dựa theo tiêu chuẩn về Thẻ điểm cân bằng (Balanced Scorecard), ví dụ như nâng cao sự hài lòng của khách hàng, năng lực nhân viên, hay số hóa hệ thống quản trị kênh phân phối.

Hàng năm HĐQT đều rà soát và xây dựng các mục tiêu cả về tài chính lẫn về môi trường và xã hội, nhận diện và đánh giá các rủi ro phi tài chính, đồng thời giám sát việc thực hiện bộ quy tắc đạo đức kinh doanh để xây dựng các nền móng cho sự phát triển bền vững của công ty. Các cam kết của Công ty với Môi trường và Các bên liên quan được công bố chi tiết tại website công ty.

Nguyên tắc 1.2
Thành viên HĐQT cần phải hiểu biết đầy đủ về nghĩa vụ và trách nhiệm ủy thác của mình, làm việc trên cơ sở có đầy đủ thông tin, một cách trung thành, miễn cưỡng, cẩn trọng, và vì lợi ích cao nhất của công ty và cổ đông, đồng thời cũng quan tâm đến lợi ích của các bên có quyền lợi liên quan của công ty.

Các thành viên HĐQT hiện tại đều là những thành viên nhiều kinh nghiệm, có hiểu biết đầy đủ về vai trò và trách nhiệm của họ trong HĐQT theo quy định của luật pháp và chính sách công ty. Thực hiện đúng theo yêu cầu tại Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và Quy chế hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT của Everpia luôn thực hiện mọi nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty, không sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể lại mang lại lợi ích cho Everpia vì mục đích cá nhân.

Đối với các cuộc họp quý, tài liệu họp cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết luôn được gửi tới các thành viên HĐQT trước 07 ngày. Đối với trường hợp lấy ý kiến qua email, toàn bộ tài liệu liên quan luôn được gửi trước tối thiểu 03 ngày để HĐQT có đủ thời gian đọc, xem xét và đưa ra các ý kiến có giá trị cao. Tất cả các biên bản họp cũng được gửi đầy đủ tới tất cả thành viên HĐQT để ghi nhận lại tất cả nội dung đã họp. Để chủ động trong lịch làm việc của các thành viên HĐQT, lịch họp định kỳ hàng quý cùng các sự kiện quan trọng của Công ty được lập và gửi tới toàn bộ thành viên HĐQT tại cuộc họp Quý IV năm liền trước.

Trong năm 2023, HĐQT đã tổ chức 10 cuộc họp bao gồm 04 cuộc họp định kỳ hàng quý và 06 các cuộc họp lấy ý kiến về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Các thành viên HĐQT đều chủ động tham gia giám sát hoạt động của Công ty, tham gia thảo luận tại các cuộc họp, và tích cực đề xuất, kiến nghị những thay đổi cần thiết cho Công ty.

Báo cáo Quản trị công ty năm 2023 ghi nhận sự tham gia đầy đủ của tất cả các thành viên HĐQT tại tất cả các cuộc họp trong năm.

STT	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC DANH	SỐ BUỔI HỌP HĐQT THAM DỰ	TỶ LỆ THAM DỰ HỌP
1	Ông Cho Yong Hwan	Chủ tịch	10/10	100%
2	Ông Lee Jae Eun	Thành viên	10/10	100%
3	Ông Yu Sung Dae	Thành viên	10/10	100%
4	Ông Park Sung Jin ⁽¹⁾	Thành viên	3/3	100%
5	Ông Lee Bang Hyun ⁽²⁾	Thành viên	3/3	100%
6	Ông Lê Khả Tuyên	Thành viên	10/10	100%

(1) Thành viên có đơn xin từ nhiệm ngày 10/03/2023 và được ĐHCĐ miễn nhiệm từ ngày 27/04/2023.
(2) Thành viên được bầu bổ sung vào ngày 27/04/2023; có đơn xin từ nhiệm ngày 08/08/2023.

Do rào cản ngôn ngữ, các thành viên HĐQT người Hàn Quốc chưa có chứng chỉ đào tạo về Quản trị công ty do UBCK nhà nước cấp. Để khắc phục điều này, người phụ trách quản trị công ty không những có chứng chỉ đào tạo chuyên môn mà còn thường xuyên tham dự các hội thảo và cập nhật các quy định về quản trị công ty từ đó truyền tải các thông tin về quản trị công ty tới toàn bộ các thành viên HĐQT tại cuộc họp thường kỳ quý.

Nguyên tắc 1.3
Cùng với Ban Điều hành, HĐQT cần phải thúc đẩy văn hóa quản trị công ty tốt trong công ty và liên tục giám sát tính hiệu quả của văn hoá đó



HĐQT có vị trí trung tâm trong hệ thống quản trị công ty và đóng vai trò giám sát quan trọng. Nhiệm vụ chính của HĐQT là đảm bảo sự thực hiện hiệu quả của chiến lược và mục tiêu kinh doanh của Công ty. Họ giám sát các hoạt động của ban điều hành, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật và chuẩn mực đạo đức, và đảm bảo rằng công ty hoạt động theo cách có lợi cho cổ đông và các bên liên quan khác.

Bên cạnh việc giám sát và quản lý, HĐQT cũng chịu trách nhiệm đảm bảo Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Everpia được xây dựng và được cập nhật thường xuyên dựa trên các thông lệ tốt nhất trong nước lẫn quốc tế góp phần thúc đẩy niềm tin của cổ đông, nhà đầu tư và các bên liên quan.

Nguyên tắc 1.3
Cùng với Ban Điều hành, HĐQT cần phải thúc đẩy văn hóa quản trị công ty tốt trong công ty và liên tục giám sát tính hiệu quả của văn hoá đó

Kế hoạch nhân sự kế thừa đã được HĐQT triển khai từ năm 2019 và đặc biệt đẩy mạnh trong năm 2023 thông qua việc giao thêm nhiệm vụ và quyền hạn cho các các bộ quản lý trẻ, tuyển dụng thêm các nhân sự chất lượng bên ngoài đảm nhiệm các vị trí quản lý cấp cao tại nhóm kinh doanh chủ lực. Bên cạnh việc bồi dưỡng trình độ chuyên môn theo từng ngành, các nhà lãnh đạo tương lai cũng được trau dồi các kiến thức về quản trị, năng lực lãnh đạo và những kỹ năng cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

HĐQT cam kết việc giám sát và thực hiện chính sách của Công ty một cách nghiêm túc, khách quan và minh bạch. Chính sách này bao gồm việc tìm kiếm, đào tạo, phát triển đội ngũ nhân sự kế thừa ở cấp Ban Điều hành và cấp quản lý chủ chốt khác của Công ty.

Thành viên HĐQT tham dự các cuộc họp

8 100%

Thành viên HĐQT có trình độ Thạc sĩ trở lên

8 50%

Thành viên HĐQT là người nước ngoài

8 86%

Nguyên tắc 2: Thiết lập một HĐQT có năng lực và chuyên nghiệp

Nguyên tắc 2.1
Tập thể HĐQT cần phải sở hữu các quan điểm, chuyên môn, kỹ năng, năng lực đa dạng và phù hợp

Cơ cấu thành viên HĐQT thể hiện sự đa dạng về chuyên môn, kỹ năng, kinh nghiệm, quốc tịch, tạo nên một Hội đồng với cái nhìn đa chiều trên nhiều lĩnh vực với các đóng góp giá trị cho sự phát triển dài hạn của Công ty. Đây là những cá nhân được cổ đông chọn lọc và tín nhiệm thông qua bầu cử chính thức theo Quy trình bổ nhiệm, miễn nhiệm, bầu thay thế thành viên HĐQT, được quy định rõ ràng tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ công ty.

Nguyên tắc 2.2
HĐQT cần phải bao gồm tối thiểu hai phần ba (2/3) thành viên không điều hành

Sau khi hai thành viên HĐQT lần lượt từ nhiệm trong năm 2023, tại ngày 31/12/2023, HĐQT của Everpia có 04 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập. Everpia đã và đang thực hiện nhiều biện pháp để tìm kiếm các ứng viên cho vị trí thành viên HĐQT và sẽ bầu bổ sung tại kỳ họp ĐHCĐ 2024. Rào cản ngôn ngữ là lý do chính gây khó khăn trong việc tìm kiếm ứng viên phù hợp do bên cạnh các kiến thức về ngành hàng, về quản trị, về tài chính đầu tư thì ứng viên cần là người thành thạo tiếng Anh hoặc tiếng Hàn.

Tại Thư mời tham dự ĐHCĐ hàng năm cũng như Quy chế bầu cử, ứng cử thành viên HĐQT, công ty luôn nhấn mạnh quyền của cổ đông và nhóm cổ đông trong việc đề cử ứng viên cho HĐQT. Công ty vẫn đang liên tục tìm kiếm những ứng viên chất lượng và phù hợp cho vị trí thành viên HĐQT độc lập và thành viên không điều hành, có thể cố vấn, hỗ trợ và thúc đẩy tốt cho chặng đường phát triển của Công ty, đồng thời tiến dần đến thông lệ quản trị tốt nhất.

Nguyên tắc 2.3
HĐQT cần phải bổ nhiệm một Thư ký Công ty

Người phụ trách quản trị công ty hiện tại được bổ nhiệm theo Nghị quyết số 005/2023/HĐQT/NQ ngày 28/04/2023. Tiêu chí lựa chọn nhân sự đảm nhận trọng trách này được quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ công ty. Người phụ trách quản trị Công ty đã thực hiện đầy đủ vai trò, nhiệm vụ của Thư ký Công ty theo quy định, vì vậy Everpia không bổ nhiệm vị trí Thư ký Công ty.

Nhiệm vụ chính của người phụ trách quản trị công ty là theo dõi, cập nhật và đánh giá hiệu quả công tác quản trị công ty, cũng như đảm bảo việc tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật trong lĩnh vực này. Thêm vào đó, cán bộ này đóng vai trò là cầu nối giữa công ty với cổ đông và các bên có quyền lợi liên quan. Những công việc then chốt khác mà cán bộ này đảm nhiệm bao gồm quản lý các quy trình liên quan đến họp cổ đông hàng năm; quản lý tất cả các vấn đề hậu cần cho các cuộc họp HĐQT; cố vấn cho HĐQT về vấn đề công bố thông tin doanh nghiệp và tuân thủ các quy định đối với doanh nghiệp, chứng khoán và các yêu cầu về niêm yết.

Nguyên tắc 2.4
Công ty cần phải quy định trong quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty một chính sách phát triển liên tục đối với HĐQT

Ngay trong giai đoạn tìm kiếm ứng viên, thành viên HĐQT tương lai đã được định hướng phù hợp khi gia nhập HĐQT để bảo đảm rằng họ nắm bắt được nhiệm vụ và có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ và trách nhiệm mà cổ đông giao phó. Dưới sự hỗ trợ của Người phụ trách quản trị công ty, các thành viên đương nhiệm, ngay sau khi chính thức trở thành thành viên HĐQT, thành viên mới sẽ được định hướng về các chủ đề quan trọng về quản trị công ty, định hướng hoạt động kinh doanh, Điều lệ công ty và Bộ Quy tắc Đạo đức Kinh doanh.

Về đào tạo, do hiện nay hầu hết các khóa đào tạo về Quản trị Công ty tại Việt Nam đều được thực hiện bằng tiếng Việt nên có rào cản không nhỏ cho các thành viên HĐQT/Ban điều hành người nước ngoài tham gia đào tạo. Vì vậy, Công ty thường cử Người phụ trách Quản trị công ty tham dự và truyền đạt lại cho các thành viên HĐQT tại các cuộc họp định kỳ hàng quý.

Nguyên tắc 3: Bảo đảm vai trò lãnh đạo hiệu quả và tính độc lập của HĐQT

Nguyên tắc 3.1 Sau khi được bầu chọn, tất cả các thành viên HĐQT cần phải có trách nhiệm với Công ty

Với tinh thần trách nhiệm và cam kết của các thành viên HĐQT, các quyết định của HĐQT luôn đạt được sự khách quan cần thiết, đủ khả năng thực hiện tốt chức năng giám sát và đánh giá một cách độc lập hoạt động của Ban điều hành. Thành viên HĐQT độc lập có quyền tiếp cận riêng lẻ và độc lập các thông tin có liên quan thông qua Bộ phận Kế hoạch và Kế toán của công ty. Mọi thành viên HĐQT luôn được cung cấp thông tin đầy đủ, toàn diện, liên tục, kịp thời để tất cả các thành viên có thể hoàn thành tốt nhiệm vụ của mình. Để đảm bảo tính độc lập, khách quan đối với các quyết nghị của HĐQT, thành viên có ràng buộc hay xung đột về lợi ích sẽ không được tham gia thảo luận, bỏ phiếu và đưa ra quyết định về các vấn đề liên quan.

Nguyên tắc 3.2, 3.3 và 3.4 Thành viên HĐQT độc lập

Hiện tại, ông Lê Khả Tuyên là thành viên độc lập duy nhất trong tổng số 04 thành viên HĐQT của Everpia. Thành viên HĐQT độc lập không nắm giữ bất kỳ cổ phiếu EVE nào; không có quan hệ với Công ty, các công ty có liên quan hoặc với bất kỳ cán bộ quản lý nào. Ông Lê Khả Tuyên đủ năng lực, kinh nghiệm chuyên môn và đáp ứng đúng các tiêu chí của IFC về định nghĩa “thành viên HĐQT độc lập góp phần đảm bảo để việc ra quyết định được khách quan hơn, đặc biệt trong các tình huống có xung đột lợi ích”. Ông Tuyên được bầu làm thành viên HĐQT vào giữa nhiệm kỳ của HĐQT 2017-2022 và tiếp tục được bầu là thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026. Với hiểu biết sâu rộng về thị trường tài chính, ông Tuyên đã đưa nhiều ý kiến tư vấn hữu ích về các hoạt động đầu tư tài chính góp phần mang lại lợi nhuận tài chính đáng kể cho công ty.

Nguyên tắc 4: Thành lập các Ủy ban trực thuộc HĐQT

Everpia không thành lập các Tiểu ban trực thuộc HĐQT do quy mô hoạt động của Công ty không quá lớn, vẫn nằm trong tầm kiểm soát của HĐQT. Hơn nữa, các bộ phận chuyên trách, bộ phận Kiểm toán nội bộ cũng như đơn vị kiểm toán độc lập đã trợ giúp đắc lực cho HĐQT trong việc kiểm soát vận hành và quản trị rủi ro nội bộ.

Nguyên tắc 5: Bảo đảm Hoạt động hiệu quả của HĐQT

Nguyên tắc 5.1 HĐQT cần thực hiện tự đánh giá hàng năm đối với kết quả công việc của mình

Trong năm 2023, HĐQT công ty đã tiến hành 10 phiên họp bao gồm các phiên họp định kỳ và đột xuất. Tất cả các cuộc họp đều được thực hiện theo đúng các quy trình thủ tục với sự tham gia tích cực, đóng góp ý kiến và biểu quyết thông qua của các thành viên HĐQT. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT được thông qua dựa trên sự nhất trí cao của các thành viên nhằm đảm bảo lợi ích cao nhất của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Công ty. Ngoài các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT theo thông lệ, các cuộc họp trong năm 2023 chủ yếu tập trung vào chiến lược phát triển mảng kinh doanh bán lẻ; bám sát diễn biến của kết quả kinh doanh trong từng quý để có những quyết sách, chỉ đạo kịp thời phù hợp với các biến động của thị trường.

Các nghị quyết của HĐQT trong năm 2023:

STT	SỐ NGHỊ QUYẾT/ QĐ	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
01	001/2023/HĐQT/NQ	24/02/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023	100%
02	002/2023/HĐQT/NQ	05/04/2023	- Thông qua kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2022 - Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2023 - Thông qua tài liệu hợp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	100%
03	003/2023/HĐQT/NQ	19/04/2023	Thông qua phương án Công đoàn Công ty cổ phần Everpia được quyền mua lại cổ phiếu ESOP từ người lao động nghỉ việc trong thời gian phong tỏa cổ phiếu	100%
04	005/2023/HĐQT/NQ	28/04/2023	- Miễn nhiệm chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty đối với ông Lee Bang Hyun - Bổ nhiệm bà Đinh Thị Thanh Nhân giữ chức vụ Người phụ trách quản trị Công ty	100%
05	006/2023/HĐQT/NQ	11/05/2023	Kế hoạch trả cổ tức năm 2022 bằng tiền	100%
06	007/2023/HĐQT/NQ	30/06/2023	Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho hoạt động kiểm toán BCTC 2023	100%
07	008/2023/HĐQT/NQ	29/09/2023	- Thông qua “Quy chế Kiểm toán nội bộ” mới được sửa đổi/ bổ sung - Bổ nhiệm nhân sự thuộc Bộ phận Kiểm toán nội bộ của Công ty	100%
08	009/2023/HĐQT/NQ	04/10/2023	- Phê duyệt phương án thay đổi địa điểm hoạt động chi nhánh Đồng Nai - Phê duyệt phương án đóng cửa Dự án đầu tư Chi nhánh Công ty cổ phần Everpia	100%

Tại cuộc họp quý 4 hàng năm, HĐQT thực hiện rà soát kết quả công việc và đánh giá mức độ hoàn thành kế hoạch công việc trong năm của từng thành viên, đồng thời thống nhất mục tiêu và kế hoạch hành động cho năm tới. Kết quả đánh giá này được tổng hợp và được đại diện thành viên HĐQT, thành viên HĐQT độc lập trực tiếp báo cáo tới cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên hàng năm..

Nguyên tắc 5.2 HĐQT cần phải thiết lập một hệ thống để quy định, ở mức tối thiểu, các tiêu chí và quy trình để xác định hiệu quả công việc của HĐQT, và từng thành viên HĐQT.

Việc đánh giá thành viên HĐQT đều được thực hiện theo hướng dẫn đánh giá hoạt động được quy định rõ tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT. Những tiêu chí để đánh giá bao gồm các chỉ số hiệu suất kinh doanh, các chỉ số phi tài chính, và việc tuân thủ các bộ quy tắc và quy định pháp lý. Việc đánh giá này được thực hiện một cách công bằng và minh bạch, đảm bảo sự khách quan và chính xác; sau đó được tổng hợp và báo cáo tới Cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên.

Nguyên tắc 5.3 Thù lao HĐQT

Mức thù lao cho HĐQT được Đại hội cổ đông thông qua tại kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên mỗi năm. Mức thù lao này cố định từ năm 2013 đến nay. Mức chi trả thù lao của mỗi thành viên được căn cứ một cách khách quan, khoa học, minh bạch dựa trên năng lực, hiệu quả đóng góp vào công việc chung, và tạo động lực để HĐQT Công ty đạt được cả mục tiêu ngắn hạn và dài hạn.

Nguyên tắc 5.3 Thù lao HĐQT (tiếp)

Các thành viên HĐQT nắm giữ vị trí điều hành không nhận thù lao, chỉ nhận lương tương ứng với chức vụ và trọng trách đảm nhiệm trong đó các chỉ tiêu liên quan đến kết quả hoạt động kinh doanh chiếm tỷ trọng 70%, chỉ tiêu liên quan đến mục tiêu phát triển bền vững cần đạt được trong năm chiếm tỷ trọng 30%. Cơ cấu thù lao các thành viên HĐQT độc lập được chi trả dựa trên đóng góp của từng thành viên. Thông tin về thù lao của từng thành viên HĐQT được công bố chi tiết tại Báo cáo tài chính hàng quý và Báo cáo tài chính kiểm toán. Cụ thể, cơ cấu thù lao trước thuế của từng thành viên HĐQT năm 2023 như sau:

Đơn vị tính: VNĐ

STT	THÀNH VIÊN HĐQT	CHỨC DANH	THÙ LAO HĐQT	LƯƠNG BAN ĐIỀU HÀNH	THƯỞNG VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC	TỔNG CỘNG
01	Cho Yong Hwan	Chủ tịch HĐQT Phó Tổng Giám đốc	0	2.643.781.770	0	2.643.781.770
02	Lee Jae Eun	Thành viên HĐQT điều hành	0	5.544.416.003	0	5.544.416.003
03	Yu Sung Dae	Thành viên HĐQT điều hành	0	2.651.815.208	0	2.651.815.208
06	Lê Khả Tuyên	Thành viên HĐQT độc lập	86.400.000	0	0	86.400.000
Tổng			86.400.000	10.840.012.981	0	10.926.412.981

Nguyên tắc 6: Thiết lập và duy trì văn hóa đạo đức Công ty

Nguyên tắc 6.1 và 6.2 HĐQT ban hành và bảo đảm triển khai Bộ Quy tắc Đạo đức kinh doanh

Bộ Nguyên tắc Đạo đức kinh doanh



Năm 2017, HĐQT Everpia cùng Ban điều hành đã ký quyết định ban hành bộ Nguyên tắc đạo đức kinh doanh nhằm thiết lập một văn hoá kinh doanh với chuẩn mực cao trong toàn Công ty. Tại đây, bộ Nguyên tắc quy định 05 điều cần ứng xử với các bên liên quan trọng yếu gồm:

- (1) Tôn trọng khách hàng;
- (2) Coi trọng cổ đông;
- (3) Tôn trọng CBCNV;
- (4) Đồng hành phát triển cùng đối tác;
- (5) Cam kết với quốc gia và xã hội.

Theo đó, các điều khoản và quy định cũng được xây dựng trên nền tảng trách nhiệm, công bằng và minh bạch. Bộ Nguyên tắc này được HĐQT đảm bảo phổ biến và triển khai phù hợp với đội ngũ lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty, đồng thời theo dõi việc tuân thủ Bộ Nguyên Tắc xuyên suốt quá trình hoạt động của Công ty.

Thêm vào đó, một đường dây nóng về đạo đức kinh doanh kết nối trực tiếp với bộ phận Kiểm toán nội bộ cũng được thành lập, khuyến khích người nội bộ và các bên liên quan lên tiếng về các hành vi không đúng chuẩn mực và nêu cao tinh thần tuân thủ, góp phần xây dựng một Everpia minh bạch và bền vững. Vào đầu mỗi năm tài chính, bộ phận Pháp chế công ty sẽ gửi cho toàn bộ các nhà cung cấp và chủ các đại lý của công ty “Phương án thực hiện Đạo đức Kinh doanh” để các đối tác của công ty biết về chính sách đảm bảo minh bạch của Everpia. Bộ phận Kiểm soát nội bộ và bộ phận Pháp chế không chỉ là bộ phận thực thi các chốt kiểm soát nhằm đảm bảo Bộ quy tắc được thực thi mà còn có trách nhiệm bảo mật thông tin để người lên tiếng không lo ngại bị trả thù.

Bộ Nguyên tắc này sẽ liên tục được cập nhật, sửa đổi, và bổ sung nhằm phù hợp với những thay đổi của môi trường lao động - xã hội, qua đó thống nhất và hỗ trợ cho việc triển khai các nguyên tắc văn hóa của Everpia.

Nguyên tắc 6.3 HĐQT là đầu mối và chịu trách nhiệm tập thể về quản trị, thành công trong dài hạn của công ty và việc mang lại giá trị bền vững cho các bên có quyền lợi liên quan của công ty.

HĐQT và Ban Điều hành của Công ty luôn hành động một cách đạo đức, trung thực và liêm chính trong mọi quan hệ. Đồng thời, hai bên luôn đảm bảo tuân thủ mọi luật pháp, quy định, chuẩn mực và các quy chế, quy định nội bộ tại Everpia. Mọi thảo luận và nghị quyết của HĐQT đều được ban hành dựa trên giá trị cốt lõi gồm trách nhiệm, công bằng và minh bạch; đảm bảo rằng công ty tuân thủ mọi luật pháp, quy định, chuẩn mực và các quy chế, quy định nội bộ tại Everpia. HĐQT luôn là tấm gương cho Ban Điều hành và nhân viên trong Công ty.

B MÔI TRƯỜNG KIỂM SOÁT

Nguyên tắc 7: Thiết lập khung quản lý rủi ro và môi trường kiểm soát vững mạnh

Nguyên tắc 7.1 HĐQT cần đảm bảo sự tích hợp giữa chiến lược, rủi ro và kiểm soát

Mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được Ban Điều hành và HĐQT xem xét tới yếu tố rủi ro có liên quan. Bên cạnh phát triển chiến lược và mở rộng kinh doanh, HĐQT luôn tích hợp xem xét các rủi ro tiềm tàng và các yếu tố kiểm soát như: đảm bảo tỷ lệ lợi nhuận/doanh thu, chỉ tiêu về tồn kho, công nợ, tích hợp ESG trong Chiến lược, Quản trị, giám sát hiệu quả hoạt động của Ban giám đốc. Tại cuộc họp định kỳ hàng Quý, HĐQT cập nhật và phê duyệt điều chỉnh kế hoạch hành động hướng tới mục tiêu hoạt động trung và dài hạn.

(Vui lòng tham khảo báo cáo Quản trị rủi ro được trình bày tại trang 68 để có thêm thông tin)

Nguyên tắc 7.2 HĐQT cần phải thành lập chức năng kiểm toán nội bộ

Nhằm chuẩn hóa hoạt động kiểm toán nội bộ, HĐQT đã thông qua Nghị quyết số 008/2023/HĐQT/NQ ngày 29/09/2023 về việc bổ nhiệm nhân sự thuộc Ban Kiểm toán nội bộ của Công ty. Ban Kiểm toán nội bộ là bộ phận hỗ trợ HĐQT đánh giá việc thực hiện Kế hoạch kiểm toán nội bộ, đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro, kiểm soát nội bộ và quy trình quản trị. Thành viên của Ban Kiểm toán nội bộ được lựa chọn dựa trên những tiêu chuẩn của bộ pháp luật hiện hành và thường xuyên được tham dự các lớp đào tạo để củng cố về mặt chuyên môn.

Đồng thời, Nghị quyết số 008 cũng ban hành “Quy chế Kiểm toán nội bộ” mới, đã được sửa đổi và bổ sung phù hợp với các quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư 66/2020/TT-BTC của Bộ Tài chính. Quy chế này mô tả rõ quyền hạn, trách nhiệm, và phạm vi hoạt động của Ban Kiểm toán nội bộ.

Nguyên tắc 7.3, 7.4 HĐQT cần phải thành lập chức năng một tuyến phòng vệ rủi ro

Tại Everpia, Bộ phận Kiểm soát nội bộ và Bộ phận Thanh tra được thành lập như tuyến phòng vệ thứ hai. Nhiệm vụ chính của bộ phận này là kiểm soát quy trình quản trị và quy trình hoạt động nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro, đảm bảo hiệu quả và hiệu suất cao trong hoạt động. Quyền hạn, trách nhiệm, công việc của bộ phận này được chi tiết trong Điều lệ hoạt động Bộ phận Kiểm soát nội bộ của công ty.

Dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát, HĐQT triển khai các hoạt động nhằm bảo vệ khoản đầu tư của các cổ đông và tài sản công ty. Để tuân thủ luật pháp và các quy định hiện hành, HĐQT xây dựng hệ thống kiểm soát rủi ro thông qua việc xác định chủ thể cấu trúc, thiết lập hệ thống giám sát phòng ngừa và theo dõi kết quả quản lý rủi ro theo khung quản trị của Đạo luật Sarbanes-Oxley, dưới sự tư vấn hướng dẫn của đơn vị kiểm toán PwC. Bên cạnh các quy trình liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh, các quy trình đảm bảo an toàn công nghệ thông tin, môi trường xã hội, pháp lý cũng được xây dựng với các điểm kiểm soát rủi ro cụ thể.

Nguyên tắc 7.5 HĐQT cần bảo đảm việc công ty thiết lập một khung quản lý an ninh mạng phù hợp

Công ty đã thiết lập quy trình quản lý an toàn hệ thống công nghệ thông tin có tên gọi ITGC (IT General Controls) với các nội dung sau:

- i) Kiểm soát quản trị chung CNTT (IT Control environment),
- ii) Rà soát việc quản lý các hệ thống và dữ liệu (Access to programs and data),
- iii) Kiểm soát vận hành hệ thống (Computer Operations),
- iv) Kiểm soát thay đổi chương trình (Program Changes),
- v) Kiểm soát phát triển ứng dụng (Program Development).

Quy trình này cho phép Công ty có thể định hướng, triển khai, theo dõi và đánh giá các hoạt động bảo mật một cách có hệ thống và hỗ trợ cho việc triển khai các giải pháp an ninh mạng như mã hóa dữ liệu, xác thực, kiểm soát truy cập, giám sát và giảm thiểu các lỗ hổng bảo mật. Quy trình này được Everpia triển khai và áp dụng là một phần không thể thiếu trong hệ thống quản lý rủi ro tổng thể của Công ty.

Nguyên tắc 7.6 HĐQT cần thiết lập các tiêu chí lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

Khoản 1 Điều 14 Điều lệ Công ty quy định ĐHCĐ công ty phê duyệt và quyết định danh sách công ty kiểm toán độc lập. Dựa trên danh sách ĐHCĐ đã phê duyệt, HĐQT đã xây dựng các tiêu chí về chất lượng dịch vụ đảm bảo sự minh bạch và chuẩn mực của báo cáo để lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập phù hợp thực hiện soát xét và kiểm toán báo cáo tài chính. Từ năm 2009, Báo cáo tài chính của Everpia luôn được kiểm toán bởi một trong bốn công ty kiểm toán hàng đầu thế giới.

Khi lựa chọn công ty kiểm toán độc lập, Ban Kiểm soát xem xét về kinh nghiệm, trình độ chuyên môn của ứng viên kiểm toán độc lập, thành tích được công nhận trong quá khứ và tính độc lập khi cung cấp dịch vụ kiểm toán mà không có quan hệ hay lợi ích với Công ty. Đồng thời, Ban Kiểm soát, với vai trò chuyên môn của mình cùng với sự hỗ trợ của bộ phận Kiểm toán nội bộ, cũng chịu trách nhiệm giám sát quá trình và đánh giá tính hiệu quả của đơn vị kiểm toán độc lập để đảm bảo chất lượng của hoạt động kiểm toán. Căn cứ vào khuyến nghị của Ban kiểm soát, HĐQT sẽ quyết định lựa chọn một đơn vị uy tín với mức chi phí hợp lý nhất, đảm bảo tính hiệu quả của quy trình kiểm toán. Việc ký kết hợp đồng kiểm toán được công bố thông tin đầy đủ trên website Công ty ngay tại ngày ký. Theo Nghị quyết ĐHCĐ số 01/ĐHCĐ2023/NQ ngày 27/04/2023 và Nghị quyết HĐQT số 007/2023/HĐQT/NQ ngày 30/06/2023, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY) tiếp tục được lựa chọn là đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2023.

Định kỳ, căn cứ vào Báo cáo của bộ phận Kiểm toán nội bộ và công ty kiểm toán độc lập về hoạt động kiểm soát tài chính, vận hành, tuân thủ và công nghệ thông tin, HĐQT đánh giá việc tuân thủ các quy định pháp luật có liên quan và bảo vệ các tài sản quan trọng của Công ty khỏi các hành vi gian lận.

C CÔNG BỐ THÔNG TIN VÀ MINH BẠCH

Nguyên tắc 8: Tăng cường hoạt động công bố thông tin của Công ty

Nguyên tắc 8.1 HĐQT cần thiết lập các nguyên tắc và quy trình về công bố thông tin

 3 kênh	 Song ngữ	 Minh bạch
Luôn CBTT đầy đủ tại 3 kênh: website công ty, cổng CBTT của UBCKNN và cổ CBTT của Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM	Ngoài BCTC quý, toàn bộ các CBTT định kỳ và CBTT bất thường đều được thực hiện song ngữ, tiếng Việt và tiếng Anh	Nội dung CBTT rõ ràng, đầy đủ, dễ hiểu, dễ tiếp cận

Là một doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán, Everpia luôn cam kết tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán theo quy định pháp luật hiện hành. Tất cả nội dung thông tin đều được công bố đồng thời, nhanh chóng và chính xác cho tất cả các cổ đông bằng cả tiếng Việt lẫn tiếng Anh. Các thông tin trọng yếu được công bố đầy đủ thông qua Cổng thông tin của Sở Giao dịch chứng khoán TP HCM, Ủy ban chứng khoán nhà nước và website chính thức của Công ty.

Bên cạnh đó các thông tin liên quan về phân tích kết quả kinh doanh định kỳ quý, các thông tin liên quan đến quyền của cổ đông còn được Công ty cập nhật kịp thời cho cho toàn bộ cổ đông thông qua hình thức gửi mail.




Nguyên tắc 8.2 HĐQT cần thiết lập các nguyên tắc và quy trình về công bố thông tin

Everpia luôn ưu tiên mục tiêu thúc đẩy tiếp cận thông tin hiệu quả, dễ dàng và không phân biệt đối xử. Bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư (IR) của Công ty đảm nhiệm vai trò quản lý và cập nhật liên tục các thông tin cần công bố ra bên ngoài, tuân thủ các quy định pháp luật về lưu trữ thông tin, đồng thời tiếp nhận, phản hồi trung thực các câu hỏi từ cổ đông, nhà đầu tư và chuyên viên phân tích.

Năm 2023, các cuộc đối thoại và họp mặt trực tiếp với chuyên viên phân tích từ các công ty chứng khoán, các quỹ đầu tư đã mang lại nhiều lợi ích đáng kể. Qua các cuộc trao đổi này, Công ty có cơ hội trình bày chi tiết về chiến lược kinh doanh, hiểu rõ hơn về quan điểm và đánh giá của các chuyên gia trong ngành chứng khoán, lắng nghe ý kiến đóng góp của nhà đầu tư cho định hướng phát triển trung và dài hạn của công ty.

Thông tin liên lạc của bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư được trình bày trong phần Thông tin NĐT của Báo cáo thường niên này.

Thông tin liên lạc của bộ phận Quan hệ Nhà đầu tư – Phòng Kế hoạch:

 Công ty cổ phần Everpia, Tân Quang, Văn Lâm, Hưng yên
 (+84 – 221) 3791777 | Số nội bộ: 348  info@everpia.vn

Trang Quan hệ cổ đông:



Để cổ đông và các nhà đầu tư được cập nhật thông tin mới nhất về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty chủ động công bố tin tức về những sự kiện trọng yếu và Báo cáo phân tích chi tiết kết quả kinh doanh định kỳ hằng Quý thông qua hòm mail và trên website Công ty tại địa chỉ: <https://everpia.vn/quan-he-co-dong/ket-qua-kinh-doanh-ct22.html>. Qua đó, Công ty tạo dựng sự tin tưởng và tăng cường độ tin cậy trong cộng đồng đầu tư và công chúng, góp phần vào sự phát triển bền vững của Công ty trong tương lai.

Nguyên tắc 8.3 HĐQT bảo đảm việc công bố thông tin phi tài chính



Bên cạnh việc CBTT liên quan đến hoạt động và cấu trúc quản trị công ty, Everpia còn lập và công bố thông tin về môi trường và xã hội tại Báo cáo phát triển bền vững theo chuẩn mực của Sáng kiến Báo cáo Toàn cầu (GRI). Thông qua báo cáo này, Everpia trình bày những cam kết bền vững, thông tin về quá trình thực hiện các cam kết và những hành động cụ thể nhằm duy trì mối quan hệ bền vững với các bên liên quan và bảo vệ môi trường. Các cam kết này là một phần quan trọng trong chiến lược quản trị và hiệu quả hoạt động của Công ty để thúc đẩy thành công bền vững trong dài hạn.

Các cam kết với môi trường, với các bên liên quan, hoạt động quản trị công ty được lập thành các chuyên mục chính và trình bày chi tiết tại website Của công ty nhằm giúp các bên liên quan, như khách hàng, cổ đông và cộng đồng hiểu hơn về những nỗ lực của Everpia trong việc thúc đẩy phát triển bền vững và đóng góp tích cực cho xã hội và môi trường.

Nguyên tắc 8.4 HĐQT cần bảo đảm thù lao của các thành viên HĐQT và Ban điều hành được công bố công khai

Thông tin về mức thù lao của từng thành viên HĐQT và tiền lương của Ban Giám đốc được báo cáo chi tiết trong Báo cáo tài chính hàng quý của Công ty. Để đảm bảo tính minh bạch và công khai, thông tin này cũng được công bố rộng rãi trên các kênh thông tin chính thức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh, trang website của công ty và được báo cáo tại cuộc họp thường niên của ĐHCĐ.

D CÁC QUYỀN CỦA CỔ ĐÔNG

Nguyên tắc 9: Thiết lập khuôn khổ để thực hiện hiệu quả quyền của Cổ đông

Nguyên tắc 9.1 HĐQT cần thiết lập và công bố các chính sách bảo vệ quyền cổ đông

Công ty công nhận và coi trọng quyền của các cổ đông, chủ sở hữu của Công ty, bao gồm cả cổ đông thiểu số và cổ đông nước ngoài. Quyền của Cổ đông được quy định cụ thể và rõ ràng trong Điều lệ Công ty, bao gồm các quyền cơ bản đối với lượng cổ phần sở hữu, quyền ưu tiên mua cổ phiếu mới chào bán tương ứng với tỷ lệ cổ phiếu sở hữu, và các quyền tiếp cận thông tin, tham gia phát biểu và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

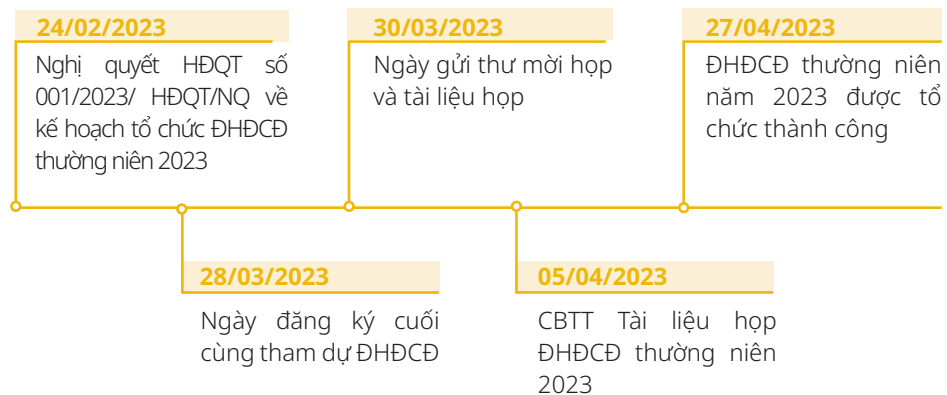
Công ty luôn đảm bảo đối xử công bằng với tất cả cổ đông. Việc công bố thông tin đồng thời, minh bạch và chính xác góp phần tạo ra xây dựng lòng tin cậy và tăng cường sự tương tác giữa Công ty và các cổ đông.

Cổ đông và nhóm cổ đông sở hữu trên 5% cổ phiếu có quyền biểu quyết có quyền yêu cầu triệu tập ĐHĐCĐ, yêu cầu Ban Kiểm soát rà soát các vấn đề cụ thể, kiểm tra danh sách các cổ đông và một số đặc quyền khác theo quy định.

Nguyên tắc 9.2 HĐQT cần phải tổ chức họp ĐHĐCĐ hiệu quả

Mọi quy trình và thủ tục liên quan đến việc tổ chức ĐHĐCĐ của Công ty luôn được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Luật Doanh nghiệp. Công ty luôn thành công ngay từ lần tổ chức đầu tiên và không có bất kỳ khiếu kiện nào liên quan đến các kỳ họp đã tổ chức. Điều này chứng tỏ rằng công ty đã tuân thủ quy trình và quy định một cách nghiêm ngặt và đáp ứng đúng các yêu cầu, nghĩa vụ về công bố thông tin, cũng như tạo ra một môi trường công bằng và minh bạch cho cổ đông tham gia. Không những thế, ĐHĐCĐ của Everpia còn được tổ chức theo phương thức trực tiếp và bỏ phiếu từ xa nhằm tạo cơ hội cho mọi cổ đông thực hiện quyền cổ đông của chính mình. Các câu hỏi của cổ đông được Ban chủ tọa đại hội trả lời đầy đủ, chi tiết và được ghi nhận tại biên bản đại hội.

Các mốc thời gian cần chuẩn bị cho ĐHĐCĐ thường niên, bao gồm thông báo chốt danh sách cổ đông, gửi thư mời và tài liệu họp đều được tuân thủ tuyệt đối, cụ thể như sau:



Thông tin chi tiết về kinh nghiệm, lý lịch các ứng viên HĐQT và Ban Kiểm soát đều được công bố đầy đủ và cụ thể trong tài liệu họp. Trong cuộc họp, các thành viên HĐQT, Ban điều hành và Ban Kiểm soát luôn sẵn sàng và trả lời mọi câu hỏi và thắc mắc của cổ đông, nhờ vậy mà các vấn đề đưa ra xin ý kiến đều đạt được sự thống nhất cao. Nghị quyết và biên bản họp được công bố trong vòng 24 giờ kể từ khi ĐHĐCĐ kết thúc theo đúng quy định của pháp luật.

Nguyên tắc 9.3 HĐQT cần xây dựng và thực hiện chính sách cổ tức công bằng và nhất quán

Kể từ khi niêm yết, cổ tức của Everpia đều được ĐHĐCĐ thường niên hàng năm phê duyệt căn cứ vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm dựa trên chính sách phân phối lợi nhuận. Ban Giám đốc và HĐQT công ty nhận thấy sự ổn định trong hoạt động tại các nhà máy và mong muốn tăng lợi ích cho cổ đông. Vì vậy, họ đã đề xuất thay đổi chính sách phân phối lợi nhuận theo hướng sau: Thay vì tỷ lệ phân phối

lợi nhuận trước đây là 1/3 cho cổ tức, 1/3 đầu tư và 1/3 cho hoạt động sản xuất kinh doanh, Ban Giám đốc và HĐQT đã tỷ lệ thành 50% cho cổ tức và 50% cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Theo đó, đối với lợi nhuận năm 2022, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ 11% với tổng số tiền đã chi trả là 46,1 tỷ, tương đương 50,2% lợi nhuận năm. Danh sách chi trả cổ tức được thực hiện theo nghị quyết số nghị quyết số 006/2023/HĐQT/NQ ban hành ngày 11/05/2023.

Nguyên tắc 9.4 Đối xử bình đẳng đối với tất cả các cổ đông

Quyền và nghĩa vụ của cổ đông được nêu rõ ràng và minh bạch trong Điều lệ và quy chế nội bộ về quản trị công ty qua đó nhằm đảm bảo đối xử công bằng với tất cả các cổ đông. Mọi thông tin quan trọng về hoạt động của công ty, các thông tin có thể ảnh hưởng đến giá cổ phiếu hoặc quyết định nắm giữ cổ phiếu của cổ đông đều được công bố đầy đủ, chính xác, kịp thời, minh bạch.

Nguyên tắc 9.5 Giao dịch với các bên liên quan cần phải được thông qua và tiến hành theo cách thức đảm bảo các xung đột lợi ích

Các giao dịch với bên liên quan được HĐQT kiểm soát và thực hiện nghiêm ngặt theo đúng phân quyền đã được quy định, đảm bảo lợi ích của công ty và cổ đông, tránh các xung đột lợi ích của người nội bộ và của các bên liên quan. Các giao dịch này được CBTT đầu đủ và được báo cáo mỗi 06 tháng trong Báo cáo quản trị Công ty.

E QUAN HỆ VỚI CÁC BÊN CÓ QUYỀN LỢI LIÊN QUAN

Nguyên tắc 10: Tăng cường tham gia hiệu quả của các bên có quyền lợi liên quan

Nguyên tắc 10.1 HĐQT cần phải đảm bảo thiết lập các quy tắc để bảo vệ và thúc đẩy sự tham gia của các bên có quyền lợi liên quan

Everpia tôn trọng lợi ích và quyền lợi hợp pháp của các bên liên quan được pháp luật công nhận hoặc được xác lập tại các hợp đồng giao dịch. Cam kết này được phản ánh qua việc tuân thủ các quy định pháp luật và áp dụng bộ Nguyên tắc đạo đức kinh doanh.

(Thông tin chi tiết được trình bày tại chương 5. Báo cáo phát triển bền vững – trang 72 của Báo cáo này)

Nguyên tắc 10.2 HĐQT cần phải đảm bảo và giám sát các cuộc đối thoại phù hợp giữa công ty và các bên có quyền lợi liên quan

Bộ phận Quan hệ cổ đông và Bộ phận Chăm sóc khách hàng đóng vai trò quan trọng trong việc tiếp nhận thông tin từ các bên có liên quan và trực tiếp xử lý hoặc phối hợp cùng các bộ phận chức năng xử lý vấn đề. Bộ phận Quan hệ cổ đông là cầu nối quan trọng giữa công ty và cổ đông, chịu trách nhiệm tiếp nhận và xử lý các yêu cầu, góp ý và khiếu nại từ cổ đông, cũng như hỗ trợ cổ đông về quyền và lợi ích của họ, và giải đáp các câu hỏi liên quan đến hoạt động của công ty. Bộ phận Chăm sóc khách hàng phụ trách công việc tiếp nhận thông tin trực tiếp từ khách hàng và đảm bảo rằng các vấn đề và vướng mắc của họ được giải quyết một cách hiệu quả và thỏa đáng. Bộ phận Kiểm toán nội bộ được giao nhiệm vụ giám sát các hoạt động này.

F PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG VÀ BỀN BỈ

VỀ MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI

Bên cạnh việc xem xét các ảnh hưởng hai chiều từ các yếu tố tài chính, HĐQT và Ban điều hành Everpia còn đặc biệt quan tâm tới mối tương quan của các yếu tố phi tài chính bao gồm các vấn đề môi trường và xã hội có thể ảnh hưởng đến giá trị tài sản của của Everpia, khả năng tạo doanh thu và lợi nhuận dài hạn cũng như tác động mà Everpia tạo ra cho xã hội và môi trường, chẳng hạn như trách nhiệm về lượng phát thải khí nhà kính, chính sách về nhân quyền, các chương trình đào tạo và phát triển nguồn lực... Những rủi ro về tính bền vững có vẻ như không quan trọng về mặt tài chính trong ngắn hạn nhưng lại là vấn đề tài chính quan trọng trong dài hạn, do đó, Everpia đã xây dựng các kênh đối thoại với người lao động, các cổ đông và các bên liên quan nhằm xác định rõ vai trò thiết yếu trong việc trao đổi thông tin cho quá trình ra quyết định của ban quản lý và xây dựng niềm tin trong chiến lược kinh doanh dài hạn.

Dựa trên những thay đổi về bối cảnh tác động tới Everpia, nhu cầu lợi ích của các bên liên quan để xác định các vấn đề trọng yếu và đánh giá về nguồn lực thực tiễn của công ty, Bộ tiêu chuẩn GRI và 17 mục tiêu phát triển bền vững của Việt Nam, Everpia trình bày và công bố tại Báo cáo phát triển bền vững các mục tiêu phát triển bền vững trung và dài hạn. Báo cáo phát triển bền vững được Everpia lập từ năm 2018 với việc cung cấp hàng năm các số liệu bền vững có liên quan, các biện pháp duy trì và cải thiện công ty đã thực hiện. Là một phần của Báo cáo thường niên, Báo cáo này được công bố toàn văn tại website công ty, cổng CBTT của UBCK và Sở Giao dịch Chứng khoán Hồ Chí Minh để mọi nhà đầu tư có thể tiếp cận, đánh giá độ tin cậy và theo dõi tiến độ đạt được mục tiêu, chỉ tiêu đã công bố.

(Vui lòng tham khảo chi tiết Báo cáo phát triển bền vững tại trang 79)

VỀ QUẢN TRỊ

Nguyên tắc 11 Công ty triển khai các hoạt động đối thoại giữa công ty với cổ đông và các bên liên quan về vấn đề bền vững phù hợp với chiến lược phát triển của công ty

Công ty thiết lập các kênh tương tác để thường xuyên tiếp nhận và phản hồi các mối quan tâm của nhà đầu tư và các bên liên quan về hoạt động phát triển bền vững gồm: hòm mail công ty và hotline. Trong năm 2023, các cổ đông là các quỹ đầu tư nước ngoài thường xuyên yêu cầu cập nhật các thông tin liên quan đến các chứng chỉ về môi trường xã hội như BSCI, GRS, Higg và Edge Advance. Mọi yêu cầu và câu hỏi của cổ đông và các bên liên quan luôn được Công ty ghi nhận và phúc đáp.

Về gia tăng quyền lợi cho cổ đông, công ty dự kiến trong thời gian tới sẽ bổ sung vào Quy chế quản trị công ty các cơ chế phù hợp nhằm xem xét thích đáng các quyền của cổ đông bất đồng quan điểm bao gồm việc yêu cầu sự đồng ý của cổ đông đa số hoặc trao quyền bán lại cổ phần của họ cho công ty với giá hợp lý.

Với người lao động, Hội nghị người lao động định kỳ hàng quý là nơi để mọi người lao động đánh giá các vấn đề môi trường trọng yếu, nêu quan điểm về các vấn đề bền vững, đề xuất Công ty thực hiện các cải tiến nhằm cải thiện môi trường làm việc, thực hiện các hoạt động hướng tới cộng đồng và bảo vệ môi trường.

Nguyên tắc 12 HDQT đảm bảo xem xét đầy đủ rủi ro và cơ hội bền vững trọng yếu khi xem xét, giám sát và hướng dẫn các hoạt động quản trị, chiến lược, công bố thông tin, quản lý rủi ro và hệ thống kiểm soát nội bộ bao gồm cả rủi ro khí hậu vật lý và rủi ro chuyển đổi

Thông qua việc tiếp nhận định kỳ hàng Quý báo cáo từ Người phụ trách quản trị công ty, bộ phận Kiểm toán Nội bộ và Ủy ban Phát triển bền vững, Hội đồng quản trị giám sát và đảm bảo rằng việc quản trị và kiểm soát nội bộ được thực hiện theo đúng quy trình và quy định nhằm nâng cao độ tin cậy trong các hoạt động quản trị rủi ro và công bố thông tin đặc biệt là các thông tin liên quan đến tính bền vững. HDQT thảo luận định kỳ các chiến lược trong trung và dài hạn trước thách thức của nhiệt độ tăng cao đối với cả hai ngành hàng chính là Chăn ga gối đệm và Bông tằm, đồng thời HDQT cũng đánh giá rủi ro liên quan đến tốc độ và mức độ thích ứng của Everpia trước những thay đổi bên trong và bên ngoài nhằm giảm phát thải khí nhà kính và chuyển đổi sang năng lượng tái tạo.

Để đảm bảo sự lành mạnh về tài chính, Hội đồng quản trị xem xét và phê duyệt và dự án có giá trị từ 35% tổng tài sản trong đó chủ yếu là các dự án đầu tư dài hạn cho nhà máy hướng tới cá tiêu chuẩn nhà máy xanh và sản xuất bền vững.

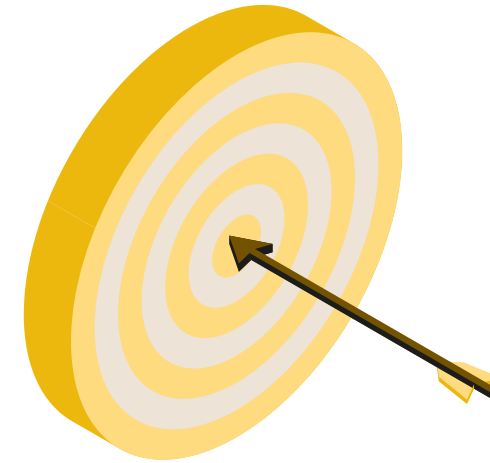
Nguyên tắc 13 Quy tắc quản trị công ty cần xem xét quyền, vai trò và lợi ích của các bên liên quan và khuyến khích sự hợp tác tích cực giữa công ty, cổ đông và các bên liên quan trong việc tạo ra giá trị, việc làm có chất lượng và giúp công ty phát triển bền vững và kiên cường.

Khả năng cạnh tranh và thành công cuối cùng của một công ty chính là kết quả của tinh thần tập thể, sự đóng góp của các bên liên quan gồm nhà đầu tư, người lao động, nhà cung cấp, khách hàng và các bên liên quan khác. Việc thúc đẩy sự hợp tác giữa các bên có thể tạo nên một nguồn lực quý giá để xây dựng các chiến lược cạnh tranh và tạo nên lợi ích lâu dài. Nhận thức được điều này, Everpia không chỉ luôn tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật liên quan, thỏa thuận với từng bên mà Công ty còn thực hiện nhiều cam kết bổ sung với các bên liên quan như Ban hành và công bố rộng rãi tại website công ty Bộ quy tắc ứng xử và Phương án thực hiện Đạo đức kinh doanh; thực hiện công khai quy chế lương cho người lao động; ban hành Thỏa ước lao động tập thể; xây dựng và công khai quy chế dân chủ tại nơi làm việc, cơ chế trao đổi thông tin, tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; thành lập Công đoàn cơ sở, tạo điều kiện để công đoàn hoạt động hiệu quả; xây dựng Nguyên tắc đạo đức và chống tham nhũng; tham gia các chương trình, hoạt động phát triển hỗ trợ cộng đồng. Mọi bên liên quan đều có quyền tiếp cận các quy định này một cách đầy đủ, kịp thời và thường xuyên.

3. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA HDQT

Với kết quả đánh giá tình hình Quản trị công ty dựa trên Bộ Nguyên tắc Quản trị Công ty theo Thông lệ Tốt nhất và Thẻ điểm Quản trị Công ty của ASEAN, HDQT Everpia khuyến nghị và đặt ra một số mục tiêu cần tập trung triển khai và hoàn thiện để ngày càng nâng cao chất lượng quản trị, đáp ứng các thay đổi của mục tiêu mới.

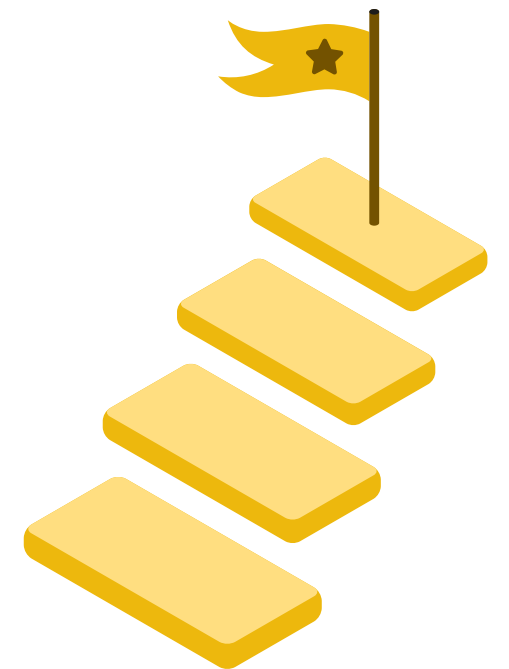
MỤC TIÊU NGẮN HẠN



- Duy trì và triển khai rộng rãi hơn các hoạt động quan hệ Nhà đầu tư và Công bố thông tin, đảm bảo tính minh bạch, công bằng.
- Sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế Quản trị nội bộ theo các chuẩn mực mới được quy định tại Bộ nguyên tắc Quản trị Công ty của G20/OECD (sửa đổi) năm 2023.
- Liên tục nâng cao năng lực và chuyên môn cho các thành viên HDQT, Ban điều hành, Người phụ trách quản trị Công ty và các vị trí lãnh đạo chủ chốt khác thông qua việc kết hợp đào tạo nội bộ và tham gia các khóa đào tạo về quản trị Công ty do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các đơn vị uy tín tổ chức.
- Triển khai chiến lược gắn kết các bên liên quan một cách mạnh mẽ, thu thập phản hồi từ các cổ đông, nhân viên, khách hàng và cộng đồng nhằm đảm bảo sự liên kết trong hoạt động của công ty với lợi ích của các bên liên quan.
- Duy trì đánh giá dấu chân môi trường và xác định các cơ hội để giảm lượng khí thải carbon, giảm thiểu phát sinh chất thải và bảo tồn tài nguyên.

MỤC TIÊU DÀI HẠN

- Nâng cao năng lực quản trị công ty trên cơ sở áp dụng tối đa các thông lệ Quốc tế tốt nhất để đảm bảo khai thác các nguồn lực hiệu quả, tạo ra các giá trị bền vững trong dài hạn.
- Tìm kiếm và bổ nhiệm các thành viên HDQT mới với tầm nhìn lãnh đạo, tư duy đột phá đưa Công ty có những bước đổi mới mạnh mẽ trong tương lai. Đồng thời, tăng cường sự tham gia của các thành viên HDQT độc lập, khuyến khích họ có những đánh giá, phân tích chuyên sâu các vấn đề thuộc thẩm quyền của HDQT, cung cấp những đề xuất có tính thực tiễn và khả thi trong chương trình nghị sự để HDQT thảo luận và quyết định.
- Thường xuyên cập nhật các kiến thức, thông lệ quốc tế về quản trị công ty trong và ngoài nước, đồng thời chủ động chia sẻ các thông tin liên quan đến quản trị doanh nghiệp và mô hình tổ chức bộ máy với các cổ đông lớn là các quỹ đầu tư nước ngoài để tận dụng kinh nghiệm trong việc phát triển mô hình quản trị doanh nghiệp theo chuẩn mực quản trị quốc tế.
- Đẩy mạnh tích hợp ESG trong quản trị hướng đến phát triển bền vững thông qua lộ trình chuyển đổi để hiện thực hóa các mục tiêu, cam kết đã đề ra. Hợp tác với các nhà cung cấp để thúc đẩy tính bền vững trong toàn bộ chuỗi cung ứng, nhấn mạnh các hoạt động tìm nguồn cung ứng có trách nhiệm, đảm bảo quyền lợi người lao động và giảm tác động môi trường.
- Xây dựng lộ trình chuyển đổi sang các nguồn năng lượng tái tạo, như năng lượng mặt trời hoặc năng lượng gió, để giảm sự phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch và giảm thiểu lượng khí thải carbon.



4. BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

4.1. Đánh giá hoạt động của Ban Kiểm soát

4.1.1. Hoạt động giám sát của Ban Kiểm soát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông:

PHƯƠNG THỨC GIÁM SÁT



1

Trực tiếp giám sát hoạt động của HĐQT thông qua việc tham dự các phiên họp thường kỳ và lấy ý kiến khác của HĐQT, trao đổi với các thành viên qua đó đưa ra các kiến nghị với HĐQT.



2

Giám sát Ban điều hành thông qua trao đổi trực tiếp để nắm bắt tình hình hoạt động kinh doanh, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao phó cũng như các Nghị quyết của HĐQT.



3

Giám sát thông qua kênh báo cáo và tiếp xúc với trưởng các phòng ban chuyên môn trong Công ty như: bộ phận Tài chính Kế toán, Kiểm soát nội bộ, Quan hệ cổ đông, Hành chính nhân sự, Vật tư, các bộ phận kinh doanh và sản xuất.



4

Giám sát thông qua kênh báo cáo và tiếp xúc với đơn vị Kiểm toán độc lập.

SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, CÁC CÁN BỘ QUẢN LÝ VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

Trong quá trình thực thi quyền hạn và nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát luôn phối hợp với HĐQT, Ban Giám đốc, các cán bộ quản lý và các cổ đông với mục tiêu vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông. Sự phối hợp hoạt động đã đạt được các kết quả như sau:

HĐQT, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc hoạt động độc lập song luôn có sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động, đảm bảo thực thi quyền và nghĩa vụ của mình với tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, miễn cưỡng vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông.

Trong quá trình thực thi nhiệm vụ, Ban Kiểm soát đã nhận được sự phối hợp chặt chẽ của HĐQT thông qua việc được cung cấp đầy đủ và rõ ràng những thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh cũng như quản trị doanh nghiệp. Qua các cuộc họp cùng HĐQT, Ban Kiểm soát đã đóng góp ý kiến một cách thẳng thắn để cùng nhau phân tích, đánh giá đưa ra những quyết định tối ưu nhất vừa tuân thủ đúng quy định pháp luật hiện hành vừa tối ưu hóa lợi ích cho các bên liên quan.

Đối với cổ đông: năm 2023, Ban Kiểm soát không nhận được kiến nghị hoặc khiếu nại nào của Cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty và Pháp luật hiện hành.

4.1.2. Các cuộc họp của Ban Kiểm soát năm 2023

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp thường kỳ với sự tham gia đầy đủ của các thành viên và thực hiện trao đổi các nội dung thuộc thẩm quyền được giao:

STT	NGÀY HỌP	NỘI DUNG HỌP	KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ
01	15/03/2023	<p>1. Đánh giá kết quả kiểm soát năm 2022</p> <p>2. Kế hoạch hoạt động năm 2023</p>	<p>1 Đánh giá kết quả kiểm soát năm 2022</p> <ul style="list-style-type: none"> Hoạt động của HĐQT & Ban Giám đốc: tất cả các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai, dân chủ trong HĐQT. Các vấn đề được đánh giá, thảo luận thấu đáo, cẩn trọng để đi đến quyết định thống nhất trước khi ra Nghị quyết. Ban Giám đốc luôn bám sát và thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết mà HĐQT đã ban hành. Ban Kiểm soát không phát hiện gian lận hay các dấu hiệu bất thường nào, HĐQT & Ban Giám đốc tuân thủ các nghị quyết ĐHĐCĐ, hành động vì lợi ích cao nhất của Công ty và cổ đông. Tình hình tài chính lành mạnh, các chỉ số tài chính ở ngưỡng an toàn. Hoạt động kiểm toán độc lập được thực hiện minh bạch, khách quan. Ban Kiểm soát không phát hiện sai sót trọng yếu, gian lận hoặc rủi ro gian lận tiềm tàng tại Báo cáo tài chính. Hệ thống các quy trình, quy định của Công ty được quản lý chặt chẽ, hỗ trợ tích cực cho việc kiểm soát các hoạt động của toàn công ty, trong đó một số quy trình đã được số hóa giúp rút ngắn thời gian và tăng hiệu suất xử lý công việc như phần mềm nhân sự, quy trình phê duyệt điện tử. <p>2 Kế hoạch hoạt động năm 2023</p> <ul style="list-style-type: none"> Giám sát thực hiện hiệu quả các nội dung, kế hoạch đã được thông qua tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2023. Giám sát việc ban hành các quy chế tài chính, quy chế hoạt động cũng như các quy định chính sách do HĐQT và Ban Giám đốc ban hành. Đảm bảo tính tuân thủ luật pháp và lợi ích cổ đông khi thực thi các quy định này. Tăng cường sự phối hợp giữa BKS và bộ phận Kiểm toán nội bộ, xây dựng kế hoạch hành động chung để đánh giá, xử lý kịp thời các sự vụ phát sinh và giám sát việc xử lý trong và sau kiểm tra. Hỗ trợ tư vấn hoàn thiện chức năng kiểm toán nội bộ. Đánh giá chuyên đề về hiệu quả hoạt động tự cải tổ nhà máy và khuyến nghị về chiến lược quản trị sản xuất cho Ban điều hành. Cập nhật thông tin, giám sát việc xây dựng và tiến độ hoàn thiện nhằm đưa nhà máy mới tại Khu công nghiệp Giang Điền, Đồng Nai đi vào hoạt động đúng thời hạn.
02	15/03/2023	<p>1. Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh 11 tháng năm 2023</p> <p>2. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ</p> <p>3. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết HĐQT</p> <p>4. Đánh giá hiệu quả các hoạt động kiểm soát nội bộ</p>	<p>1 Giám sát tình hình hoạt động kinh doanh 11 tháng năm 2023</p> <ul style="list-style-type: none"> Xem xét và thảo luận về số liệu tài chính Quý 3, số liệu doanh thu và lợi nhuận 11 tháng năm 2023. Xem xét các báo cáo giải trình và dự kiến hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh của Ban Giám đốc. Đánh giá tác động của thay đổi tỷ giá và lãi suất đến hoạt động kinh doanh và các khoản đầu tư tài chính của công ty. Thảo luận cùng Ban Giám đốc và HĐQT về việc tối ưu hóa năng suất sản xuất của nhà máy Giang Điền Các khuyến nghị đối với Ban Giám đốc: <ul style="list-style-type: none"> (i) Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động cải tổ trong sản xuất để tiết giảm chi phí giá vốn, nâng cao năng lực cạnh tranh; (ii) Liên tục cập nhật tình hình thị trường, thực hiện khảo sát ý kiến đại lý, ý kiến khách hàng để có những điều chỉnh phù hợp trong kế hoạch kinh doanh, nhanh chóng đưa doanh thu tăng trưởng trở lại.

2 Đánh giá việc thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ

- Các nhiệm vụ do ĐHĐCĐ giao phó cơ bản đã hoàn thành, như chi trả cổ tức, thù lao HĐQT độc lập và Ban Kiểm soát, lựa chọn công ty kiểm toán.
- Toàn công ty đang nỗ lực hết sức để đạt mục tiêu doanh thu và lợi nhuận được giao.

3 Đánh giá việc thực hiện nghị quyết HĐQT

- Các nghị quyết HĐQT ban hành trong 11 tháng năm 2023 đã được Công ty thực hiện và hoàn thành.

4 Đánh giá hiệu quả các hoạt động kiểm toán nội bộ

- "Quy chế Kiểm toán nội bộ" ban hành ngày 29/09/2023 được sửa đổi và bổ sung phù hợp với quy định pháp luật hiện hành, tiệm cận với những thông lệ tốt và chuẩn mực quốc tế giúp chức năng kiểm toán nội bộ được kiện toàn hơn và có phương pháp hoạt động hiệu quả hơn.
- Bộ phận Kiểm toán nội bộ đã thực hiện tốt các vai trò kiểm tra và rà soát sự tuân thủ các quy trình nội bộ, kiểm soát rủi ro, phát hiện các điểm yếu và đề xuất biện pháp cải thiện cho toàn bộ các hoạt động vận hành tại Công ty.

4.1.3. Thù lao của Ban Kiểm soát trong năm 2023

Đơn vị tính: VND

STT	TÊN THÀNH VIÊN	CHỨC VỤ	THÙ LAO BAN KIỂM SOÁT (TRƯỚC THUẾ)	CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG & CÁC LỢI ÍCH KHÁC
1	Ông Trương Tuấn Nghĩa	Trưởng Ban	86,400,000	0
2	Ông Ko Tae Yeon	Thành viên	86,400,000	0
3	Ông Nguyễn Đắc Hương	Thành viên	86,400,000	0
Tổng cộng			259,200,000	0

4.2. Báo cáo kết quả giám sát năm 2023

Đánh giá về hoạt động của HĐQT

- HĐQT đã triển khai thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên. thực, cẩn trọng, tuân thủ nghiêm các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ.
- HĐQT đã tổ chức và duy trì đều đặn các phiên họp định kỳ hàng quý. Ngoài ra, HĐQT còn tổ chức xin ý kiến các thành viên bằng văn bản để kịp thời phê duyệt, ra quyết sách nhằm thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua cũng như bám sát việc triển khai thực hiện các dự án lớn trong năm.
- Chủ tịch HĐQT phát huy vai trò trong việc triển khai hiệu quả các hoạt động của HĐQT, khuyến khích thành viên HĐQT tham gia ý kiến vào các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. Do đó, các Nghị quyết của HĐQT đạt được sự nhất trí cao của tất cả các thành viên.
- Trong các phiên họp HĐQT nói riêng và hoạt động của HĐQT nói chung, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, chủ động đưa ra những đánh giá, phân tích chuyên sâu về các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng, tuân thủ nghiêm các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Quy chế quản trị nội bộ.
- HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc điều hành tốt quá trình sản xuất kinh doanh. Ban Kiểm soát ghi nhận không có điều gì bất thường trong hoạt động của các thành viên HĐQT.

Đánh giá về hoạt động của Ban giám đốc và Tổng giám đốc

Việc thực hiện các mục tiêu kinh tế

- Ban Giám đốc và Tổng giám đốc đã thể hiện sự tận tâm và giám sát sát sao đến hoạt động của các phòng ban thông qua việc kịp thời đưa ra những giải pháp nhằm cải thiện kết quả kinh doanh như ra mắt bổ sung bộ sưu tập chăn ga dành riêng cho thị trường tỉnh; phát triển các sản phẩm mới đặc biệt là các sản phẩm đệm; điều chỉnh chính sách bán hàng linh hoạt để gia tăng doanh số từ các đơn hàng Khách sạn, đơn hàng Bông tằm; trực tiếp họp và thương lượng về điều kiện giao dịch với các đơn hàng xuất khẩu chăn ga. Tuy nhiên, vẫn còn một số hoạt động cần được cải thiện và thực hiện hiệu quả hơn trong năm 2024 như xây dựng được các chương trình marketing mang tính đột phá, giai đoạn 2 của dự án tái định vị thương hiệu cần được triển khai đúng tiến độ và hiệu quả, quản lý tốt hơn chi phí sản xuất và hoạt động giảm giá/ khuyến mại nhằm đảm bảo tỷ lệ lợi nhuận gộp của từng nhóm kinh doanh.
- Ban Giám đốc và Tổng giám đốc đã thực hiện tốt việc gia tăng lợi nhuận cho công ty thông qua các hoạt động đầu tư tài chính. Tính đến ngày 31/12/2023, tổng lợi nhuận tài chính công ty thu được là 26,8 tỷ đồng.

Trong quá trình điều hành hoạt động kinh doanh, Tổng giám đốc và Ban giám đốc thường xuyên báo cáo về tình hình hoạt động kinh doanh trong quý và kế hoạch dự kiến cho quý tiếp theo tới HĐQT và Ban Kiểm soát. Các hoạt động của công ty được triển khai tuân thủ chặt chẽ các quy định của pháp luật và điều lệ công ty, không nhận thấy dấu hiệu bất thường hay vi phạm trong quá trình điều hành Công ty của Tổng giám đốc và Ban giám đốc.

Việc thực hiện các mục tiêu môi trường và xã hội

- Ban giám đốc đã lượng hóa các chỉ tiêu môi trường theo chỉ tiêu đánh giá hiệu quả (KPIs) giúp các bộ phận nỗ lực hơn trong các hoạt động hướng tới mục tiêu phát triển bền vững của toàn Công ty.
- Các hoạt động đánh giá 5S, báo cáo cải tổ được Ban giám đốc chỉ đạo thực hiện hàng tháng, cuộc thi cải tổ được tổ chức mỗi 6 tháng, nhờ vậy, ý thức tự cải tiến của các cán bộ công nhân viên đã được nâng cao, năng suất lao động tăng lên, chi phí cũng được kiểm soát tốt, và các tài nguyên như năng lượng, nước, nguyên vật liệu được sử dụng hiệu quả, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững lâu dài.

Đánh giá về tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông

- Công ty trải qua một năm kinh doanh khó khăn với kết quả doanh thu đạt 786,8 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 17,8 tỷ đồng giảm lần lượt 23% và 81% so với cùng kỳ năm 2022, hoàn thành 72% mục tiêu doanh số và 32% mục tiêu lợi nhuận mà Đại hội đồng cổ đông đã giao phó.
- Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền tỷ lệ 11%/ cổ phiếu cho toàn bộ cổ đông công ty vào ngày 6/6/2023 với số tiền là 46,1 tỷ đồng.
- Việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho báo cáo tài chính, thù lao cho thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát đã được thực hiện theo đúng quy định tại Nghị quyết ĐHĐCĐ.

Đánh giá về hoạt động thực hiện chế độ Kế toán và Báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2023 (bao gồm báo cáo quý, báo cáo soát xét bán niên và báo cáo kiểm toán cả năm) được lập và trình bày trung thực, phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành, phản ánh trung thực tình hình tài chính và sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Bộ phận Kế toán công ty đã có lộ trình rõ ràng để sẵn sàng công bố báo cáo tài chính theo IFRS từ năm 2025 theo lộ trình của Bộ Tài chính.
- Ban Kiểm soát không phát hiện có các giao dịch bất thường, biến động bất thường về tài sản hoặc gian lận hay sai sót trọng yếu có thể ảnh hưởng đến tính trung thực của báo cáo tài chính.
- Dịch vụ kiểm toán độc lập: Công ty kiểm toán độc lập Ernst & Young Việt Nam và Kiểm toán viên có đủ năng lực và tính độc lập, đã thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính một cách công tâm, khách quan, hoàn thành đầy đủ nghĩa vụ theo hợp đồng kiểm toán đã ký kết và tuân thủ các tiêu chuẩn kiểm toán và kế toán hiện hành.
- Mặc dù doanh thu và lợi nhuận giảm mạnh nhưng các thông số tài chính như khả năng thanh khoản, đòn bẩy tài chính vẫn nằm trong ngưỡng an toàn.

Công bố thông tin & Giao dịch với bên liên quan

- Không vi phạm hay bị nhắc nhở về nghĩa vụ công bố thông tin trong năm 2023.
- Các giao dịch với các bên liên quan được kiểm soát chặt chẽ và tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ, quy định của Công ty, không phát hiện xung đột lợi ích trong giao dịch với các bên liên quan.
- Không phát sinh các giao dịch giữa Everpia, công ty con của Everpia với thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan của đối tượng này.
- Không phát sinh giao dịch giữa Everpia với công ty trong đó thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Kiểm toán nội bộ

Nhằm kiện toàn bộ máy, nâng cao năng lực quản trị của Công ty, đảm bảo tính minh bạch và quyền lợi của cổ đông và các bên liên quan, ngày 30/09/2023, Everpia đã ban hành Quy chế Kiểm toán nội bộ căn cứ theo các hoạt động thực tế, các quy định pháp luật liên quan và quy chiếu với các quy chuẩn quốc tế. Đồng thời, Công ty đã bổ nhiệm những nhân sự phù hợp cho bộ phận Kiểm toán nội bộ.

Các hoạt động Kiểm toán nội bộ được thực hiện trong năm 2023 gồm:

- Kiểm toàn hệ thống kiểm toán nội bộ và chính sách quản lý rủi ro toàn Công ty và các chi nhánh.
- Giám sát và quản trị các hoạt động giữa công ty với các nhà cung cấp để đảm bảo công bằng, minh bạch trên tinh thần hợp tác cùng có lợi, phòng ngừa và giảm thiểu rủi ro trong các giao dịch.
- Giám sát việc tuân thủ các quy định pháp luật, các quy định/ chính sách vận hành nội bộ trong việc quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiến nghị giải pháp quản lý rủi ro tiềm tàng có thể xảy ra trong tương lai như quy trình kiểm tra chất lượng vải, hoạt động quản lý hàng tồn kho, vận hành hệ thống xe tải giao hàng...

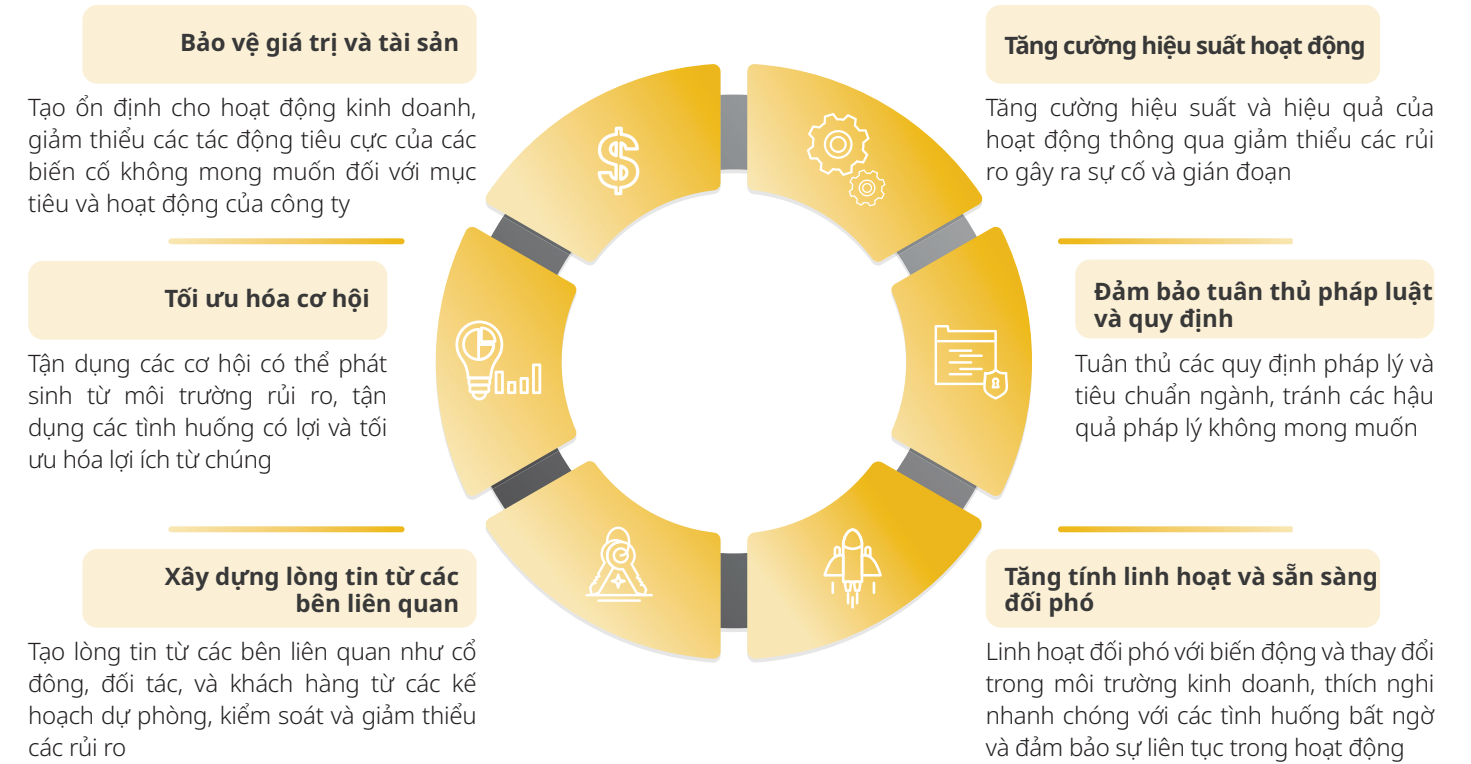
4.3. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024

Trên cơ sở vai trò, nhiệm vụ và quyền hạn, Ban kiểm soát xác định kế hoạch hoạt động trong năm 2024 như sau:

- Giám sát việc thực hiện các nghị quyết được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ công ty và các quy chế/ quy định trong hoạt động quản lý điều hành.
- Phối hợp cùng Bộ phận Kiểm toán nội bộ, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp; tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Cập nhật và hoàn thiện hệ thống quản trị và quản trị rủi ro của Công ty theo các thông lệ quốc tế.
- Phối hợp với bộ phận Tài chính kế toán làm việc sâu sát hơn với đơn vị kiểm toán và tư vấn thuế nhằm nâng cao hiệu quả công tác tài chính kế toán.
- Phối hợp cùng bộ phận Kế toán và Đơn vị tư vấn hoàn thiện hệ thống dữ liệu, biểu mẫu tiến tới lập và ban hành Báo cáo tài chính theo chuẩn mực quốc tế IFRS vào năm 2025, ban hành Báo cáo tài chính quý bằng cả hai tiếng Việt và tiếng Anh từ năm 2024.
- Nghiên cứu, cập nhật các cơ chế chính sách mới ban hành; giám sát, kiến nghị sửa đổi bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp tại Công ty nhằm đảm bảo tuân thủ đầy đủ, kịp thời các quy định của Pháp luật.

5. NHẬN DIỆN VÀ QUẢN LÝ RỦI RO

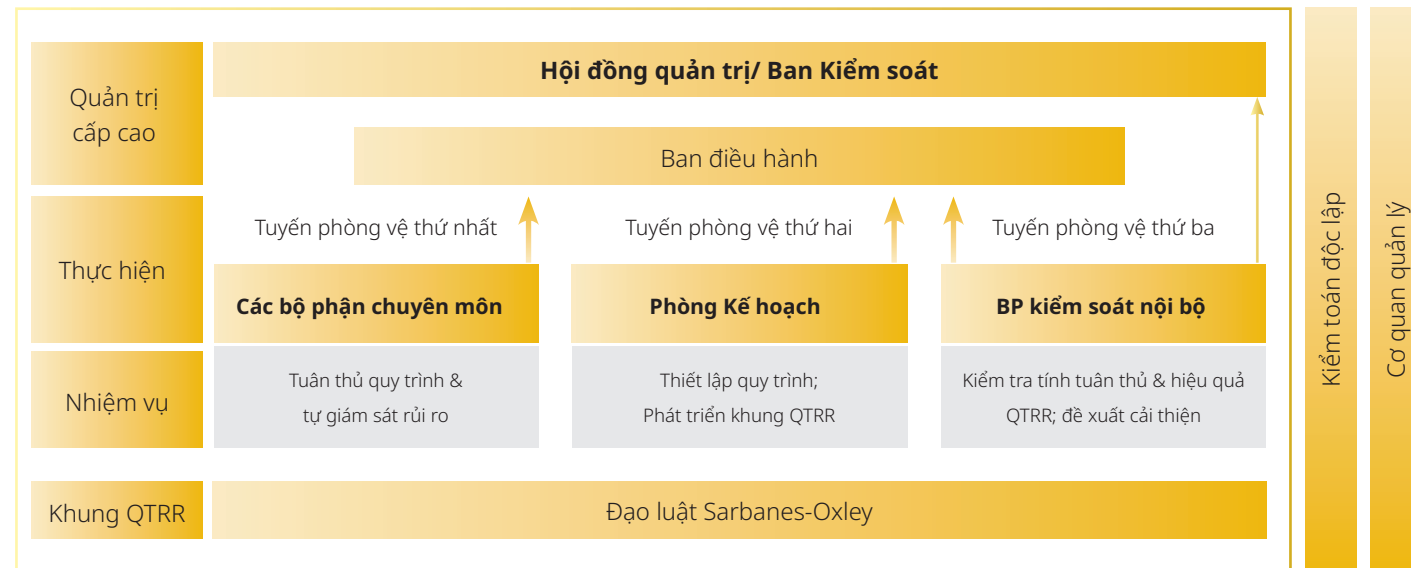
5.1. Mục tiêu



5.2. Hệ thống quản trị rủi ro

Bên cạnh việc xây dựng ma trận rủi ro và biện pháp quản trị theo tiêu chuẩn của đạo luật Sarbanes-Oxley với 10 quy trình chính nhằm đảm bảo các số liệu tại báo cáo tài chính là chuẩn xác và tin cậy, mô hình "Ba tầng phòng vệ" (3 lines of defense model) được triển khai từ năm 2018 luôn được áp dụng và hoàn thiện nhằm xây dựng hệ thống quản trị phù hợp và hiệu quả cho toàn bộ các quy trình hoạt động của công ty.





Tổng giám đốc và quản lý phòng ban

- Xây dựng ma trận rủi ro cho từng quy trình hoạt động của công ty
- Đánh giá và xếp hạng rủi ro sau khi đã nhận diện theo mức độ ảnh hưởng đến Công ty
- Định kỳ đánh giá tính tuân thủ và xây dựng các biện pháp cải tiến nhằm hạn chế rủi ro trong từng hoạt động

Kiểm soát nội bộ

- Theo dõi, kiểm soát hoạt động của các phòng ban nhằm đảm bảo tính tuân thủ
- Kịp thời ngăn chặn và xử lý khi có sai phạm hoặc các nguy cơ rủi ro tiềm tàng

Thanh tra lưu động

- Kiểm tra bất chợt hoạt động sản xuất tại các xưởng
- Đảm bảo an toàn nhà máy sau giờ làm việc

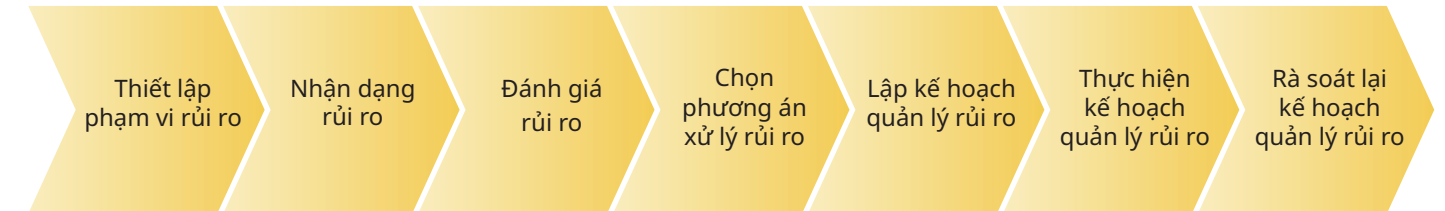
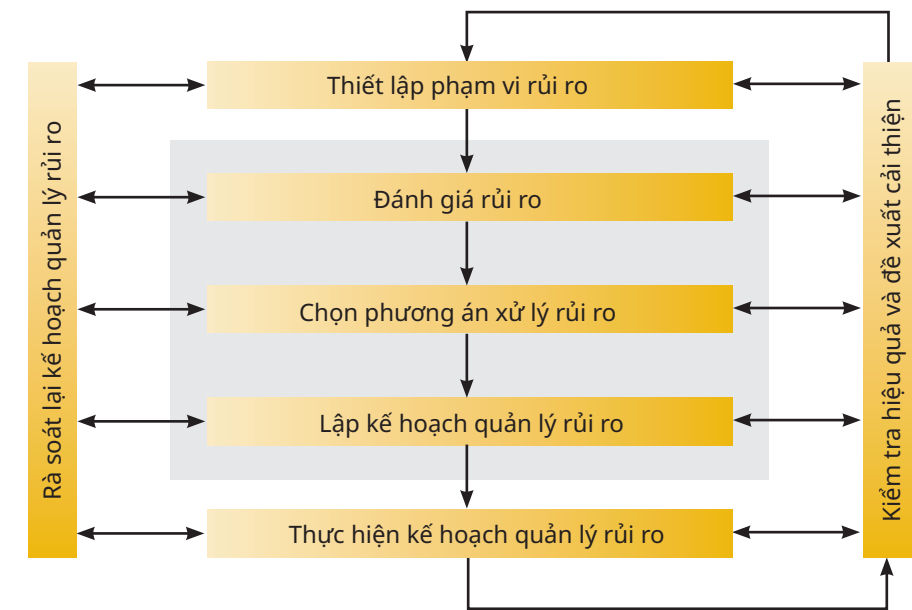
Ban Kiểm soát

- Đảm bảo sự hiệu quả của quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ, bao gồm cả việc đánh giá một cách độc lập cách thức mà Ban giám đốc và Kiểm soát nội thực hiện mục tiêu quản lý rủi ro và kiểm soát

Từ năm 2022, tuyến phòng vệ số 2 được bổ sung thêm bộ phận Thanh tra lưu động với nhiệm vụ tập trung giám sát tính tuân thủ trong toàn bộ quy trình từ xuất nguyên vật liệu đầu vào cho sản xuất, sản xuất và nhập kho; thực hiện tuần tra khu vực kho và đường bộ bao quanh nhà máy sau giờ làm việc.

Cùng với Ban Kiểm soát, tuyến phòng vệ số 2 giúp củng cố và gia tăng các hoạt động trong việc tham gia hỗ trợ và tư vấn để Công ty quản lý rủi ro một cách hiệu quả.

5.3. Quy trình quản lý rủi ro



5.4. Hoạt động quản trị rủi ro năm 2023

Ban Giám đốc đánh giá và xác định các rủi ro trọng yếu năm 2023 các tác động từ bên ngoài đến hoạt động kinh doanh của Công ty cũng như tác động giữa các hoạt động cốt lõi của Công ty với môi trường:

Nhận diện rủi ro	Quản trị rủi ro
------------------	-----------------

Chất lượng sản phẩm

Không đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng của khách hàng

- Tuân thủ chặt chẽ quy trình kiểm tra và đánh giá chất lượng từ nguyên liệu, thành phẩm trước khi nhập kho và thành phẩm xuất kho
- Định kỳ đánh giá chất lượng nhà cung cấp
- Tự động hóa ở một số khâu sản xuất để giảm bớt thao tác thủ công

Tồn kho

Hư hỏng, lỗi thời khi lưu trữ quá lâu trong kho

- Tuân thủ chặt chẽ yêu cầu về tồn kho tối thiểu
- Đối với sản phẩm sản xuất theo đơn đặt hàng: chỉ sản xuất khi nhận được ít nhất 50% giá trị hợp đồng
- Đối với sản phẩm bán lẻ B2C: thực hiện tốt khảo sát nhu cầu thị trường, nhu cầu của đại lý để việc lưu trữ vải và chần ga thành phẩm được tối ưu nhất

Sản phẩm mới

Không phù hợp với nhu cầu thị trường, doanh thu không như kỳ vọng

- Tuân thủ đầy đủ quy trình đánh giá và triển khai sản phẩm mới
- Hỗ trợ đại lý trong việc trưng bày sản phẩm, đào tạo về sản phẩm cho nhân viên bán hàng
- Xây dựng các kênh truyền thông phù hợp

Nhận diện rủi ro	Quản trị rủi ro
<p>Sử dụng nguyên liệu không bền vững</p> <p>NVL chính công ty sử dụng là vải và xơ, NVL phụ là túi polyester và nhãn mác những sản phẩm mà việc sản xuất có thể gây ô nhiễm môi trường và suy giảm nguồn tài nguyên thiên nhiên.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Tiếp tục duy trì việc sử dụng 100% vải chính là vải có nguồn gốc tự nhiên Thay thế dần túi và nhãn mác được làm bằng polyester bằng các nguyên liệu tự nhiên hoặc có khả năng tái chế, tái sử dụng cho các mục đích khác.
<p>Trong quá trình sản xuất và hoạt động của Công ty có thể gây ra tác động đến môi trường như các chất thải rắn và lỏng, khí thải, nước thải; việc sử dụng điện năng liên tục 24 tiếng/ngày cũng có thể gây tăng lượng khí thải nhà kính ra môi trường.</p>	<ul style="list-style-type: none"> Tối ưu hóa quy trình sản xuất và vận chuyển để tiết kiệm năng lượng và tài nguyên Đối với nước thải: có hệ thống thu gom nước thải để xử lý trước khi đưa vào môi trường Đối với chất thải độc hại và không độc hại: phân loại và thu gom tập trung tại nơi quy định cho từng loại chất thải Công ty đang trong quá trình xin cấp phép để lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái cho nhà máy tại Đồng Nai

5.5. Nhận diện rủi ro và xây dựng biện pháp phòng ngừa

Thông qua các phân tích đánh giá, Ban lãnh đạo Công ty đã nhận diện hai khía cạnh rủi ro cơ bản có thể phát sinh trong quá trình theo đuổi mục tiêu dài hạn, đó là Rủi ro chiến lược và Rủi ro hoạt động. Trong đó, Rủi ro chiến lược liên quan đến những biến động trong môi trường kinh tế vĩ mô và những thay đổi đột ngột trong quá trình phát triển của thị trường có thể gây trở ngại hoặc ảnh hưởng đến việc thực hiện các chiến lược kinh doanh. Rủi ro hoạt động đề cập đến những sự không chắc chắn trong việc vận hành kinh doanh hàng ngày do sự không đầy đủ hoặc không hợp lý trong hệ thống, chính sách hoặc quy trình.

Để tăng cường sức mạnh của hệ thống quản trị rủi ro, dưới sự giám sát của Ban Kiểm soát, Everpia xây dựng hệ thống kiểm soát rủi ro nhằm theo dõi tính khả thi và khả năng tác động. Hệ thống kiểm soát rủi ro cập nhật bất kỳ chuyển động đáng kể nào trong môi trường vĩ mô cũng như hoạt động nội bộ, từ đó giúp Công ty kịp thời điều chỉnh chiến lược hoặc đưa ra giải pháp ứng phó.

Tác động	Biện pháp phòng ngừa
Rủi ro chiến lược	
Rủi ro về chiến lược đầu tư	

Các chiến lược đầu tư không phù hợp và thiếu hiệu quả sẽ gây tổn thất cho công ty về nhân lực, nguồn vốn, và dòng tiền. Các dự án đầu tư vào công ty con hoặc mua bán sát nhập tiềm ẩn nhiều rủi ro về tính hiệu quả khi khó xác định được chính xác các giá trị cộng hưởng sẽ mang lại sau khoản đầu tư. Bên cạnh rủi ro từ khoản đầu tư góp vốn dài hạn, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn cũng tiềm ẩn các rủi ro liên quan tới biến động của thị trường.

Các quyết định đầu tư đều được Ban Giám đốc và Hội đồng quản trị đánh giá và thẩm tra kỹ lưỡng thông qua các bản báo cáo phân tích chuyên sâu dựa trên tình hình thị trường và tiềm năng của doanh nghiệp. Mỗi dự án đầu tư phải có giá trị về mặt tài chính, hoặc có ý nghĩa về mặt chiến lược trong việc mở rộng ngành hàng kinh doanh, xây dựng hệ sinh thái cho Everon. Ngoài ra, công ty cũng có kế hoạch dự phòng nhằm phản ứng kịp thời với những trường hợp xấu nhất có thể xảy ra.

Tác động	Biện pháp phòng ngừa
Rủi ro về chiến lược thị trường	

Trong hoạt động kinh doanh, việc nắm bắt được các thay đổi của thị trường để kịp thời điều chỉnh, đáp ứng có thể xem là một trong các yếu tố then chốt quyết định thành công của một doanh nghiệp. Việc đánh giá sai về thị hiếu, nhu cầu của khách hàng mục tiêu sẽ dẫn đến các quyết định sai về chiến lược giá, chiến lược sản phẩm, chiến lược truyền thông kéo theo suy giảm doanh số, đánh mất lợi thế cạnh tranh, tồn kho tăng cao, không tận dụng được lợi thế quy mô.

Các bộ phận bán hàng, marketing thực hiện nghiên thị trường hàng năm nhằm cập nhật định kỳ các thay đổi của thị trường, nhu cầu của các phân khúc khách hàng cũng như các kênh truyền thông đang có ảnh hưởng lớn nhất từ đó ra mắt sản phẩm chất lượng cao, thiết kế bắt mắt với các chiến lược truyền thông, quảng bá, chăm sóc khách hàng phù hợp. Ngoài ra, Công ty cũng đẩy mạnh việc linh hoạt xây dựng các chính sách bán hàng nhằm thích ứng với từng giai đoạn, gia tăng thị phần cũng như tối ưu hóa chi phí.

Rủi ro về chiến lược thị trường phát triển ngành hàng mới
--

Để tạo ra nét khác biệt trong sản phẩm cũng như gia tăng tính cạnh tranh về định vị thương hiệu, Công ty phải liên tục cải tiến và đa dạng hóa danh mục sản phẩm mới nhằm đáp ứng nhu cầu của thị trường. Việc triển khai ngành hàng mới phát sinh các rủi ro như chiến lược phát triển ngành hàng mới không phù hợp với nhu cầu của thị trường tại thời điểm ra mắt; nguồn nhân lực, chuỗi cung ứng, tài chính chưa đáp ứng đủ để hỗ trợ và duy trì phát triển một cách hiệu quả trong dài hạn.

Công ty thực hiện khảo sát kỹ lưỡng về nhu cầu thị trường, đối thủ cạnh tranh và cách thức tiếp cận khách hàng mục tiêu; lập kế hoạch bố trí nhân lực phù hợp, tìm kiếm trước các bên cung cấp, hợp tác cùng triển khai; chuẩn bị nguồn lực tài chính và đánh giá các rủi ro, lập phương án dự phòng đầy đủ trước khi triển khai ngành hàng mới.

Rủi ro vận hành
Rủi ro kinh doanh

Là một công ty sản xuất dệt may, việc kiểm soát nợ xấu và hàng tồn kho là cực kỳ quan trọng trong kết quả hoạt động của công ty. Các rủi ro về nợ xấu và hàng tồn kho tăng cao sẽ gây ảnh hưởng đến dòng tiền và nguồn vốn lưu động.

Xây dựng hợp đồng nguyên tắc về chính sách công nợ, sử dụng hệ thống ERP trong thống kê các chỉ tiêu công nợ, lên quy trình chuẩn để đánh giá trước khi thực hiện dự án, quản lý sát sao công nợ của khách hàng sau khi hoàn thành, trích dự phòng nợ phải thu khó đòi. Ngoài ra, công ty cũng đã nỗ lực quản lý hệ thống hàng tồn kho qua bằng việc đưa ra các chính sách sản xuất và phân loại hợp lý, đưa chỉ tiêu về hàng tồn kho là trọng yếu trong việc xét duyệt KPIs.

Rủi ro về chất lượng sản phẩm

Tại Everpia, chất lượng sản phẩm luôn là kim chỉ nam cho mọi hoạt động của công ty. Việc chất lượng sản phẩm không đạt không chỉ ảnh hưởng lớn đến khách hàng, mà còn làm tổn hại tới uy tín và hình ảnh của thương hiệu. Chất lượng sản phẩm có thể bị ảnh hưởng từ các nguồn nguyên phụ liệu đầu vào, lỗi trong quy trình sản xuất.

Công ty đã thiết lập các tiêu chuẩn, quy trình kiểm tra chất lượng nguyên vật liệu đầu vào và thành phẩm đầu ra, ứng dụng công nghệ và các công cụ quản trị để đảm bảo các yêu cầu mới về chất lượng sản phẩm của khách hàng. Ngoài ra, Công ty cũng liên tục nâng cấp nền tảng công nghệ, tự động hóa ở một số khâu sản xuất để giảm bớt thao tác thủ công.

Tác động	Biện pháp phòng ngừa
Rủi ro về hàng giả, hàng nhái và truyền thông	

Hàng giả, hàng nhái, các thông tin bất lợi trên mạng xã hội và các trang thông tin điện tử đều gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến hình ảnh thương hiệu, chất lượng sản phẩm và uy tín của Công ty. Các rủi ro này sẽ suy giảm lòng tin của khách hàng, cổ đông, đối tác, cộng đồng dẫn đến những thiệt hại về tài chính.

Bộ phận marketing của Công ty đã phối hợp cùng lực lượng Quản lý thị trường các tỉnh, thành phố xử lý nhiều cơ sở kinh doanh, sản xuất hàng giả, hàng nhái Everon. Bên cạnh đó, công ty còn thường xuyên cải tiến tem mác chống hàng giả, lập hệ thống tra cứu, kiểm tra hàng thật qua mã vạch. Đối với các trang bán hàng thương mại điện tử, công ty thực hiện phản hồi tới các đơn vị chủ quản nhằm chặn và đóng cửa các trang bán hàng này.

Để ngăn chặn các thông tin bất lợi trên mạng xã hội và các trang thông tin điện tử, bộ phận truyền thông thường xuyên kiểm tra các trang mạng xã hội, thông tin điện tử để nhận diện các thông tin bất lợi và có hướng xử lý kịp thời, bảo đảm giữ vững hình ảnh thương hiệu, uy tín của Công ty.

Rủi ro tỷ giá

Nguyên vật liệu của Công ty phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh chủ yếu là xơ polyester và vải đều được nhập khẩu từ các đối tác nước ngoài bằng đồng USD. Vì vậy biến động về tỷ giá sẽ ảnh hưởng đến chi phí sản xuất trong kỳ.

Thường xuyên cập nhật, dự báo biến động tỷ giá thông qua các mối quan hệ với các Ngân hàng, thực hiện các hợp đồng mua nguyên vật liệu qua L/C nhằm phòng ngừa rủi ro khan hiếm ngoại tệ, có kế hoạch sản xuất kinh doanh dài hạn, chủ động trong việc tích trữ nguyên vật liệu nhằm hạn chế những thay đổi tỷ giá bất thường.

Rủi ro pháp lý

Ở Việt Nam, luật và các văn bản dưới luật thường xuyên thay đổi, chưa đồng bộ dẫn đến kết quả kinh doanh nhiều khi cũng bị ảnh hưởng không nhỏ. Ngoài ra, các rủi ro về nguy cơ bị kiện tụng, tranh chấp và bị phạt bởi các cơ quan quản lý cũng hoàn toàn có thể xảy ra.

Bộ phận Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ có trách nhiệm cập nhật các thay đổi về luật pháp và các ảnh hưởng pháp lý đối với hoạt động kinh doanh để kịp thời tư vấn cho HĐQT và Ban điều hành; gửi mail cập nhật quy định mới cho các phòng ban liên quan. Ngoài ra, các bộ phận này cũng xây dựng các Hợp đồng nguyên tắc để hạn chế các rủi ro pháp lý liên quan.

Rủi ro nguồn nhân lực

Với đặc thù doanh nghiệp dệt may, hàng năm số lượng công nhân thôi việc và tuyển mới tương đối cao. Điều này dẫn tới rủi ro về nguồn nhân lực không đảm bảo chất lượng do chưa có kinh nghiệm, khiến cho năng suất lao động giảm đồng thời chi phí cho hoạt động đào tạo tăng. Bên cạnh đó, sự kém hiệu quả trong công tác quản trị nguồn nhân lực có thể dẫn đến thiếu hụt nhân viên vào mùa cao điểm hoặc dư thừa nhân viên vào mùa thấp điểm.

Ban giám đốc luôn đề cao thực hiện quy hoạch nhân sự với chính sách đãi ngộ và định hướng lâu dài, luôn đảm bảo công bằng trong nội bộ và cạnh tranh với thị trường, thường xuyên tổ chức các buổi đào tạo nội bộ nhằm nâng cao kiến thức và khuyến khích cơ hội phát triển sự nghiệp cho nhân viên.

Rủi ro về hệ thống IT

Hệ thống IT là một trong những phần cốt lõi của hệ thống quản trị trong công ty: các rủi ro đối với hệ thống IT như mất dữ liệu, virus, hệ thống phần mềm không theo kịp yêu cầu quản trị, lộ thông tin tài khoản... đều gây ra những ảnh hưởng lớn đến hoạt động và tính cạnh tranh của Công ty.

Công ty thực hiện sao lưu dữ liệu hàng ngày để tránh mất dữ liệu, thường xuyên cập nhật, tinh chỉnh hệ thống phần mềm đáp ứng các yêu cầu về quản trị, nâng cao tính bảo mật hệ thống...

Tác động	Biện pháp phòng ngừa
Rủi ro về môi trường và biến đổi khí hậu	

Các sự cố về môi trường không chỉ gây ra các khoản phạt lớn mà còn ảnh hưởng rất lớn tới thương hiệu, uy tín của Công ty.

Về quản trị tổng thể, công ty tuân thủ chặt chẽ các yêu cầu của Luật Môi trường và các tiêu chuẩn quốc tế liên quan như Higg FEM, GRS và ISO 14001.

Ô nhiễm

Hiện tại, máy phát điện, xe nâng và một số xe tải của công ty vẫn sử dụng năng lượng hóa thạch là dầu diesel. Bên cạnh đó, quá trình sản xuất cũng tạo ra rác thải, bao gồm cả rác thải rắn và chất thải nguy hại. Sự tiêu thụ nhiều năng lượng và việc xử lý rác thải không đúng cách có thể gây ra tác động tiêu cực đến hệ sinh thái, bao gồm sự mất mát đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu

Công ty liên tục tối ưu hóa quá trình sản xuất để tiết kiệm năng lượng và nguyên liệu. Công ty đầu tư xây dựng nhà máy mới đạt tiêu chuẩn nhà máy xanh. Bên cạnh đó, Everpia thực hiện quan trắc môi trường định kỳ và lập báo cáo bằng văn bản, theo đó các chỉ số về nước thải, khí thải, độ ồn, bụi, ánh sáng... đều đạt theo tiêu chuẩn quy định hiện hành. Bên cạnh đó, Công ty đã ban hành nhiều chính sách nhằm bảo vệ liên quan đến rủi ro ô nhiễm như thành lập Ban ISO định kỳ đánh giá việc tuân thủ chính sách môi trường của các phân xưởng, tổ chức các cuộc thi cải tổ khuyến khích tiết kiệm nguyên liệu và giảm chất thải nhựa, chất thải rắn.

Tác động đến nguồn nước

Quy trình sản xuất của Everpia không bao gồm dệt và nhuộm do đó không sử dụng quá nhiều nguồn nước và nước xả thải chủ yếu và nước thải sinh hoạt. Tuy nhiên, việc sử dụng nước của công ty đã ít nhiều ảnh hưởng đến nguồn cung cấp nước địa phương và có thể gây ô nhiễm cho các nguồn nước bề mặt và ngầm nếu không được xử lý đúng cách.

Công ty không sử dụng các nguồn nước ngầm hay xả thải trực tiếp ra nguồn nước tự nhiên. Bên cạnh đó, nguồn nước được sử dụng tại công ty được cung cấp và đảm bảo chất lượng bởi Công ty nước sạch Hà Nội và Ban quản lý khu công nghiệp và đảm bảo chất lượng nước xả thải đầu ra trước khi được đấu nối lại vào hệ thống xử lý của KCN.

Kiểm soát khí thải nhà kính (GHG)
--

Việc khai thác và sử dụng các nguyên vật liệu để phục vụ sản xuất góp phần làm suy giảm tài nguyên. Thêm vào đó, khí thải từ quá trình sản xuất và vận chuyển tạo ra lượng lớn khí thải nhà kính từ việc đốt cháy nhiên liệu.

Để giảm phát thải khí nhà kính trong phạm vi 1 và 2, Công ty đã triển khai đồng bộ các giải pháp:

- i. loại bỏ sử dụng nguyên liệu hóa thạch trong quá trình sản xuất,
- ii. cải thiện hiệu suất sử dụng năng lượng bằng cải thiện quy trình và thiết bị,
- iii. tối ưu hóa quy trình sản xuất để giảm thiểu rác thải và chất thải,
- iv. thúc đẩy tái chế và tái sử dụng,
- v. làm việc với các nhà thầu về việc lắp đặt hệ thống điện mặt trời áp mái cho nhà máy Đồng Nai,
- vi. tối ưu hóa lộ trình vận chuyển,
- vii. bổ sung tiêu chuẩn bền vững vào tiêu chí lựa chọn nhà cung cấp.

Ứng phó với các sự cố khẩn cấp

Sự cố như cháy nổ, lụt lội, hoặc hỏa hoạn có thể gây ra thiệt hại nặng nề đến tài sản, thiết bị và cơ sở hạ tầng của Công ty; làm gián đoạn trong quá trình sản xuất và giao hàng, dẫn đến thiệt hại về doanh thu và uy tín. Ngoài ra, có thể gây ra ô nhiễm môi trường, bao gồm ô nhiễm không khí, nước và đất đai, gây hại đến hệ sinh thái và sức khỏe con người.

Để ứng phó với các trường hợp bất khả kháng có thể xảy ra như tràn dầu, thiên tai, hỏa hoạn,... Công ty chủ động thực hiện các chương trình diễn tập nhằm nâng cao nhận thức và hướng dẫn CBCNV Công ty có thể phản ứng kịp thời khi có các sự cố xảy ra. Định kỳ Công ty thực hiện diễn tập hoạt động PCCC, Sơ cấp cứu, thoát hiểm cứu nạn 1 năm/lần tại cả ba nhà máy nhằm nâng cao nhận thức và huấn luyện toàn thể nhân viên hiểu biết các phương án phản ứng khi có sự cố xảy ra. Tại mỗi phân xưởng đều có sổ tay Kế hoạch ứng phó khẩn cấp để mọi CBCNV ghi nhớ và thực hiện.



05

VỮNG BƯỚC TRƯỜNG TỒN

- 79 Phương pháp quản trị tổng thể
- 89 Kiến tạo giá trị kinh tế
- 92 Môi trường bền vững
- 103 Trách nhiệm xã hội
- 115 Bảng mục lục GRI

KIẾN TẠO GIÁ TRỊ TƯƠNG LAI TỪ CAM KẾT HIỆN TẠI

Khi đại dịch COVID-19 vừa chỉ đi qua thì lạm phát gia tăng, chiến tranh và tình trạng thiếu năng lượng gây ra các tác động dưới nhiều hình thái khác nhau. Các doanh nghiệp, chính phủ và người tiêu dùng đã phải đối mặt với những lựa chọn khó khăn trong một thế giới đầy biến động. Dựa trên nền tảng vững chắc trong việc tạo ra giá trị chung, Everpia tập trung nguồn lực của mình để kiến tạo các tác động tích cực trên quy mô lớn trong tương lai.

Lượng khí thải nhà kính của Công ty đã giảm xuống dưới mức cơ sở năm 2019 ngay cả khi Công ty mở rộng năng lực sản xuất cho thấy Everpia đang đạt được những tiến bộ tích cực trên lộ trình trung hòa carbon của mình. Với báo cáo này, Everpia là công ty đầu tiên tiết lộ cách thức tiến tới hành trình trung hòa carbon từ chính việc phục vụ các bữa ăn hợp khẩu vị cho người lao động.

Là một trong số ít doanh nghiệp 8 năm liên tiếp được xếp hạng top 100 doanh nghiệp phát triển bền vững Việt Nam, Everpia không chỉ mong muốn là công ty tuân thủ đầy đủ các quy định về Môi trường – Xã hội – Quản trị, kiến tạo môi trường làm việc hạnh phúc cho nhân viên, góp phần hoàn thành mục tiêu quốc gia của Chính phủ Việt Nam mà còn là doanh nghiệp dẫn đầu về phát triển bền vững thông qua việc liên tục hỗ trợ các sáng kiến nhằm thúc đẩy sự thay đổi.

Mục tiêu hành động về Phát triển bền vững giai đoạn 2021-2025 và đánh giá kết quả năm 2023

Lĩnh vực	Chủ đề	Đường cơ sở tại năm 2019	Mục tiêu	Năm hoàn thành	SDG	Kết quả năm 2023
MÔI TRƯỜNG	Mục tiêu cơ bản		Giảm một nửa tác động môi trường của doanh nghiệp	2025		Thực hiện rà soát hiện trạng cho cả 3 nhà máy và lên giải pháp khắc phục
	Phát thải		Tính toán lượng phát thải khí nhà kính Cấp độ 1 và Cấp độ 2	2020	12, 13	Bắt đầu tính toán và công bố từ năm 2020
				Tính toán lượng phát thải khí nhà kính Cấp độ 3	2025	
	Năng lượng	7,70 MJ/kg	Giảm tiêu thụ năng lượng trên mỗi đơn vị sản phẩm bông 10%	2025	12, 13	Giảm 4% Thông qua các giải pháp tiết giảm năng lượng
			Tiếp cận nguồn năng lượng tái tạo	2025	12, 13	Toàn bộ lò hơi đã chuyển sang sử dụng năng lượng tái tạo. Đang làm việc cùng đơn vị tư vấn để lắp đặt điện mặt trời mái nhà cho nhà máy tại Đồng Nai.
		67% tổng năng lượng	Giảm tỷ trọng năng lượng từ dầu diesel và LPG xuống 50%	2025	12, 13	66% Chưa đầu tư mới về công nghệ
	Nước	Level 1	Đạt level 2 theo Higg Index	2025	12	Higg score 2023: level 1

MÔI TRƯỜNG	Nước thải	Mức A	Duy trì chất lượng nước thải ở mức A	2020	12	Đạt mức A theo kết quả quan trắc định kỳ
	Hóa chất	Chưa hoàn thiện level 1	Hoàn thiện level 1 theo Higg Index	2020	12	Hoàn thiện level 1 theo Higg score 2020
	Nguyên liệu sản xuất chăn ga	53% vải tự nhiên	Tăng tỷ trọng vải tự nhiên lên 70%	2025	12	66% vải tự nhiên 100% BST mới sử dụng vải tự nhiên
	Bao bì sản phẩm	0%	Tăng tỷ lệ nhựa tái chế trong bao bì nhựa lên 30%	2025	12	10% Tiếp tục tìm kiếm nhà cung cấp phù hợp
		0%	Thay 20% lượng sử dụng bao bì nhựa bằng vật liệu khác thân thiện môi trường	2025	12	5% Đã thử nghiệm nhưng chưa tìm được giải pháp phù hợp để có thể áp dụng rộng hơn
	Tái chế	47%	Tăng tỷ lệ sử dụng xơ tái chế lên 80% tổng lượng xơ đầu vào	2023	12	81% xơ tái chế
XÃ HỘI	Mục tiêu cơ bản		Cải thiện đời sống cộng đồng địa phương và toàn xã hội Việt Nam	2020	8	Mỗi năm công ty đều thực hiện các chương trình trao học bổng và từ thiện xã hội
			Xây dựng văn hóa doanh nghiệp truyền cảm hứng	2020	8	Các hoạt động teambuilding, các chế độ phúc lợi được duy trì và thường xuyên bổ sung thêm
	Bình đẳng giới	39% lãnh đạo cấp cao là nữ	Tăng tỷ lệ thành viên nữ trong bộ máy lãnh đạo	2025	5	50%
	Phát triển sự nghiệp	4,9 giờ đào tạo	Thiết kế các chương trình phát triển kỹ năng cho các cấp độ nhân viên	2022	8	6 giờ đào tạo Cho: đào tạo tân tuyển và đào tạo cải tổ
	Sự đa dạng và cơ hội bình đẳng		Lập chế độ ưu tiên người dân tộc thiểu số trong quá trình tuyển dụng	2020	8, 10	Đã ban hành chính sách tuyển dụng bình đẳng
	Phát triển cộng đồng		Cam kết dành 1-2% lợi nhuận cho các hoạt động phát triển cộng đồng	2020	10	Dành ~1% lợi nhuận cho hoạt động phát triển cộng đồng



TUẦN HOÀN VÀ TÁI CHẾ

Tỷ lệ xơ tái chế sử dụng
↑ 8%
tương đương tái sử dụng
144.200.919 vỏ chai

Tỷ lệ vải tự nhiên
↑ 14%

Dự án đo kiểm chất lượng bữa ăn
↓ 2,445
khối lượng CO2-eq quy đổi (kg)

I. PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ TỔNG THỂ

1. PHƯƠNG PHÁP QUẢN TRỊ CÁC VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Với niềm tin phát triển bền vững là chìa khóa cho sự phát triển thịnh vượng cho chính doanh nghiệp và toàn xã hội, từ năm 2022 chúng tôi thực hiện tái thiết lập cấu trúc quản trị các vấn đề phát triển bền vững cũng như phân định rõ quyền hạn và nghĩa vụ ở từng cấp nhằm đảm bảo phát triển bền vững luôn là trọng tâm trong mỗi quyết định đầu tư và gắn liền với mọi hoạt động kinh doanh hàng ngày của Everpia

- Hội đồng quản trị**
 - Phê duyệt các mục tiêu, chiến lược và chỉ đạo chung về phát triển bền vững của công ty;
 - Phê duyệt phương án đầu tư và dự án đầu tư;
 - Gắn kết với các bên liên quan
- Ủy ban Phát triển bền vững**
 - Xây dựng mục tiêu, chiến lược phát triển bền vững trung và dài hạn của công ty;
 - Giám sát việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững;
 - Báo cáo việc thực hiện chiến lược phát triển bền vững trước Hội đồng quản trị;
 - Gắn kết với các bên liên quan.
- Hệ thống quản trị rủi ro**
 - Tích hợp quản trị rủi ro ESG vào khung quản trị rủi ro của công ty;
 - Theo dõi, kiểm soát hoạt động của các phòng ban nhằm bảo đảm tuân thủ và tính hiệu quả của quy trình quản trị rủi ro.
- Các bộ phận chức năng**
 - Tuân thủ quy trình hoạt động của các phòng ban;
 - Thực hiện các mục tiêu, chiến lược phát triển bền vững được phê duyệt;
 - Cùng Ủy ban Phát triển bền vững nghiên cứu và xây dựng phương án cải tiến.
- Cán bộ nhân viên**
 - Thực hiện các nhiệm vụ hàng ngày liên quan tới chiến lược, mục tiêu phát triển bền vững;
 - Đề xuất các phương án cải tiến.

Để đảm bảo rằng Hội đồng quản trị, các cán bộ phụ trách được cập nhật thường xuyên các kiến thức và kỹ năng về phát triển bền vững, Everpia luôn cử đại diện tham dự các buổi tập huấn liên quan đến phát triển bền vững do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, IFC, VCCI và Hiệp hội Dệt may tổ chức. Bên cạnh đó, các bộ phận chuyên môn cũng luôn chủ động tìm hiểu và cập nhật các quy định và bộ tiêu chuẩn mới nhất từ cơ quan quản lý nhà nước và các hiệp hội ngành.



PHƯƠNG PHÁP “HOẠCH ĐỊNH – THỰC HIỆN – KIỂM TRA – HÀNH ĐỘNG”



Hoạch định

- Tích hợp đánh giá rủi ro ESG vào hoạt động quản trị rủi ro;
- Tăng cường gắn kết với các bên liên quan;
- Đặt mục tiêu hành động giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn 2030



Thực hiện

- Xây dựng quy trình hoạt động dựa theo bảng nhận diện rủi ro;
- Lập kế hoạch hành động, chuẩn bị nguồn nhân lực và vật lực;
- Thực hiện theo quy trình và kế hoạch hành động.



Kiểm tra

- Thực hiện đo lường và theo dõi định kỳ;
- Thẩm định kết quả thực hiện hàng năm bởi một bên thứ ba:
 - » Đánh giá GRS cho việc sản xuất bông tái chế tại nhà máy Hà Nội và nhà máy Đồng Nai bởi Control Union;
 - » Đánh giá ISO 14001:2015 cho nhà máy Hưng Yên và nhà máy Đồng Nai bởi NQA;
 - » Đánh giá Higg FEM tại nhà máy Hà Nội và nhà máy Đồng Nai, thẩm định bởi đánh giá viên thuộc SGS;
 - » Chứng nhận Oeko-Tex Standard 100 xác nhận sự an toàn về mặt sinh thái và con người cho mặt hàng bông tấm;
 - » Kiểm định chất lượng KOTITI Hàn Quốc đối với dòng vải Modal sử dụng cho trẻ em;
 - » Đánh giá môi trường lao động – xã hội BSCI tại nhà máy Hưng Yên.



Hành động

- Báo cáo kết quả thực hiện, thông qua: cuộc họp với ban lãnh đạo, Báo cáo thường niên, Báo cáo Phát triển bền vững;
- Liên tục thực hiện cải tiến. Các sáng kiến từ Chương trình cải tổ Nhà máy góp phần xây dựng văn hóa sản xuất tinh gọn và bền vững. Đồng thời, Everpia hợp tác với các tổ chức quốc tế về phát triển bền vững nhằm tiếp cận những giải pháp thiết thực và hiệu quả.

MỘT SỐ TỔ CHỨC VÀ SÁNG KIẾN HIỆN EVERPIA ĐANG THAM GIA

Để hiểu rõ hơn về thực trạng sử dụng năng lượng và đánh giá các tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh tới môi trường, Everpia tiếp tục duy trì chương trình cải tổ cho toàn bộ các nhà máy từ năm 2018. Hàng loạt các sáng kiến cải tổ từ chương trình đã giúp nâng cao hiệu quả việc quản lý nguồn lực trong sản xuất, tăng hiệu suất máy móc, thiết bị và tăng năng suất lao động. Everpia cũng hợp tác với các tổ chức quốc tế về phát triển bền vững như Liên đoàn may mặc bền vững (SAC), Diễn đàn dệt may (Textile Exchange) và NQA để quản trị tác động tới môi trường và đảm bảo hoạt động sản xuất của Everpia đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế. Ngoài ra, thông qua Tổ chức chống biến đổi khí hậu (Climate Action Corps) mà chúng tôi là đồng sáng lập cùng với Patagonia, R.E.I cùng các doanh nghiệp khác, chúng tôi đang tìm kiếm cơ hội để kết hợp với các nhãn hàng và nhà cung cấp cho dự án tiếp cận điện năng mặt trời do CEIA tổ chức. Một số tổ chức và sáng kiến hiện Everpia tham gia bao gồm:



2. THAM VẤN CÁC BÊN LIÊN QUAN

Bất cứ bên nào có lợi ích liên quan, ảnh hưởng hoặc bị ảnh hưởng bởi hoạt động của Everpia đều được coi là bên liên quan. Từ nhận định, chúng tôi phân tích toàn bộ chuỗi giá trị của doanh nghiệp để xác định chính xác các bên liên quan trọng yếu. Đối với Everpia, duy trì đối thoại hai chiều với các bên liên quan thông qua các kênh trao đổi giúp chúng tôi nhận định những rủi ro liên quan tới hoạt động doanh nghiệp, từ đó đưa ra quyết định đúng đắn, dung hòa lợi ích của các bên và đồng thời, truyền đạt những nỗ lực phát triển bền vững của chính chúng tôi.



Các bên liên quan



Phương thức trao đổi



Mối quan tâm



Tổ chức thực hiện



Kết quả mang lại



Nhà đầu tư

- Đại hội đồng cổ đông
- Báo cáo định kỳ
- Phương tiện truyền thông/ Điện thoại
- Kênh công bố thông tin trên thị trường chứng khoán

- Tăng trưởng bền vững
- Minh bạch thông tin
- Đảm bảo quyền lợi cổ đông
- Quản trị công ty tiên tiến

- Tham vấn qua ĐHĐCĐ thường niên
- Tuân thủ đầy đủ các quy định về công bố thông tin
- Chủ động cập nhật tình hình hoạt động của công ty thông qua báo cáo phân tích định kỳ hàng quý và các bài tin tức
- Tuân thủ đạo luật Sarbanes-Oxley và xây dựng mô hình "Ba tầng phòng vệ" để quản trị rủi ro

- ĐHĐCĐ thường niên được tổ chức vào tháng 4/2023
- Đạt Top 5 quản trị công ty dành cho nhóm vốn hóa nhỏ



Khách hàng

- Phương tiện truyền thông
- Khảo sát
- Phần mềm Omicall

- Giá thành sản phẩm
- Chất lượng sản phẩm
- Chế độ ưu đãi, chăm sóc hậu mãi
- Trách nhiệm xã hội doanh nghiệp

- Xây dựng chiến lược giá hiệu quả
- Đảm bảo chất lượng sản phẩm từ nguồn nguyên liệu đầu vào cho tới tay người tiêu dùng
- Phát triển các chương trình ưu đãi và dịch vụ hậu mãi
- Tích hợp yếu tố ESG vào hoạt động kinh doanh hàng ngày

- Chỉ số hài lòng của khách hàng – CSAT đạt 97%
- 100% mẫu chăn ga thuộc bộ sưu tập được làm từ vải có nguồn gốc tự nhiên



Người lao động

- Đối thoại định kỳ
- Đào tạo nhân viên
- Website nội bộ của công ty

- Lương, thưởng và phúc lợi
- Môi trường lao động an toàn
- Nhân viên được công nhận và tôn trọng
- Cơ hội thăng tiến

- Xây dựng chính sách lương, thưởng, phúc lợi minh bạch và công bằng
- Xây dựng môi trường lao động theo tiêu chuẩn BSCI
- Khuyến khích người lao động tham gia Công đoàn, đối thoại định kỳ
- Thực hiện đánh giá nhân viên xuất sắc hàng năm
- Đào tạo chuyên môn và kỹ năng nghề nghiệp.

- Hội nghị người lao động hàng năm
- 27 nhân viên đã được khen thưởng nhân viên xuất sắc của năm
- 100% nhân viên mới được đào tạo tay nghề



Nhà cung cấp

- Tham quan, thẩm định doanh nghiệp
- Trao đổi qua email/điện thoại
- Khảo sát

- Hợp tác để cung cấp sản phẩm và dịch vụ chất lượng
- Xây dựng mối quan hệ hợp tác lâu dài
- Khả năng thanh toán theo đúng tiến độ cam kết

- Tuân thủ quy trình mua hàng và tiêu chuẩn lựa chọn nhà cung cấp
- Đảm bảo lợi ích chung của các bên

- Số lượng nhà cung cấp mới tăng 18%
- Nguyên tắc đạo đức kinh doanh được tuân thủ nghiêm ngặt



Nhà Nước

- Thông qua các cuộc họp, thanh tra
- Thông qua các báo cáo định kỳ.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật.

- Tuân thủ theo các quy định của pháp luật.
- Thường xuyên theo dõi và cập nhật các quy định của pháp luật.

- Không có quyết định xử phạt nào trong kỳ.



Cộng đồng

- Các hoạt động cộng đồng
- Phương tiện truyền thông

- Thực hiện trách nhiệm môi trường xã hội
- Giải quyết vấn đề việc làm
- Hỗ trợ phát triển kinh tế địa phương

- Tích hợp yếu tố ESG vào hoạt động kinh doanh hàng ngày
- Xây dựng chính sách tuyển dụng phù hợp, ưu tiên tuyển dụng lao động địa phương
- Tham gia các hoạt động từ thiện và các hoạt động hỗ trợ cộng đồng khác

- Năm thứ 8 liên tiếp thuộc Top 100 doanh nghiệp phát triển bền vững tại Việt Nam

3. XÁC ĐỊNH CHỦ ĐỀ TRỌNG YẾU

Quy trình xác định các chủ đề trọng yếu



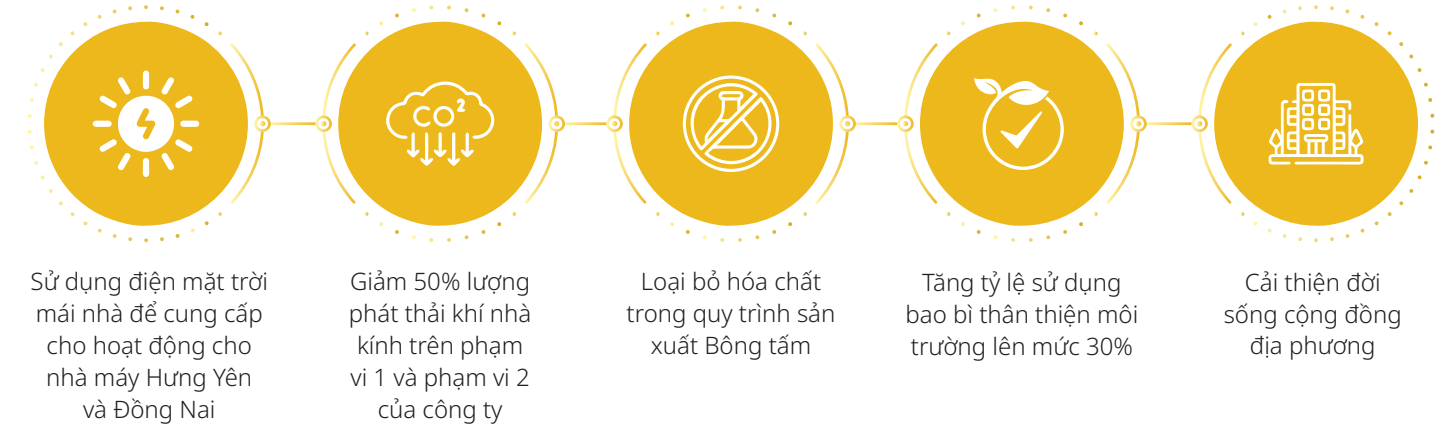
Bảng ma trận trọng yếu



MỤC TIÊU HÀNH ĐỘNG VỀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG GIAI ĐOẠN 2021-2025, TẦM NHÌN 2030

Dựa trên những thay đổi về bối cảnh tác động tới Everpia, nhu cầu lợi ích của các bên liên quan để xác định các vấn đề trọng yếu và đánh giá về nguồn lực thực tiễn của công ty, chúng tôi đã có sự điều chỉnh về mục tiêu phát triển bền vững trong trung và dài hạn như sau:

TẦM NHÌN 2030



MỤC TIÊU GIAI ĐOẠN 2021-2025

MÔI TRƯỜNG



Phát thải

- Giảm 30% phát thải khí nhà kính trên phạm vi 1 và phạm vi 2 mục tiêu đến năm 2025, tính từ năm cơ sở 2019
- Tiến hành kiểm kê và công bố báo cáo khí nhà kính từ năm 2025

Năng lượng

- Đạt chứng nhận EDGE Advanced giai đoạn 2 cho nhà máy Everpia Giang Điền trước năm 2025
- Giảm 10% tiêu thụ năng lượng trên mỗi đơn vị sản phẩm bông mục tiêu đến năm 2025, tính từ năm cơ sở 2019
- Giảm 50% tỷ trọng sử dụng diesel và LPG xuống mục tiêu đến năm 2025, tính từ năm cơ sở 2019

Nước và nước thải

- Giảm 10% lượng nước tiêu thụ mục tiêu đến năm 2025, tính từ năm cơ sở 2021
- Duy trì chất lượng nước thải ở mức A

Rác thải

- Giảm 10% lượng rác thải nguy hại mục tiêu đến năm 2025, tính từ năm cơ sở 2021
- Giảm 50% lượng rác thải không nguy hại mục tiêu đến năm 2025, tính từ năm cơ sở 2021

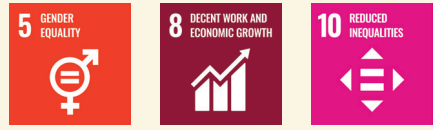
Hóa chất

- Tuân thủ quản lý hóa chất theo quy định của pháp luật, Higg FEM và yêu cầu từ phía khách hàng

Nguyên vật liệu

- Tăng tỷ trọng vải tự nhiên lên 70% mục tiêu đến năm 2025
- Tăng tỷ lệ sử dụng xơ tái chế lên mức 90% mục tiêu đến năm 2025
- Tăng tỷ lệ sử dụng bao bì thân thiện môi trường lên mức 30% mục tiêu đến năm 2025

XÃ HỘI



➤ **Bình đẳng giới**

- Duy trì mức chênh lệch giữa lãnh đạo cấp cao nam và nữ không quá 10%

➤ **Phát triển sự nghiệp**

- Thiết kế các chương trình phát triển kỹ năng, bao gồm nâng cao kỹ năng chuyên môn và đào tạo kỹ năng mới cho các cấp độ nhân viên

➤ **Tỷ lệ thôi việc**

- Giảm mức tỷ lệ nghỉ việc còn 10% mục tiêu đến năm 2025

➤ **An toàn sức khỏe lao động**

- Tăng cường và quản lý sức khỏe thể chất và tinh thần của người lao động

➤ **Đóng góp cộng đồng**

- Cam kết dành 1~2% lợi nhuận hàng năm cho các hoạt động phát triển cộng đồng

QUẢN TRỊ



➤ **Văn hóa doanh nghiệp**

- Duy trì văn hóa doanh nghiệp lấy con người làm trọng tâm

➤ **Đa dạng trong Hội đồng quản trị**

- Đảm bảo tỷ lệ thành viên HĐQT độc lập, thành viên HĐQT không điều hành và cân bằng giới

➤ **Quản trị rủi ro**

- Xác định, đánh giá, theo dõi và thực thi chiến lược giảm thiểu rủi ro, bao gồm rủi ro ESG

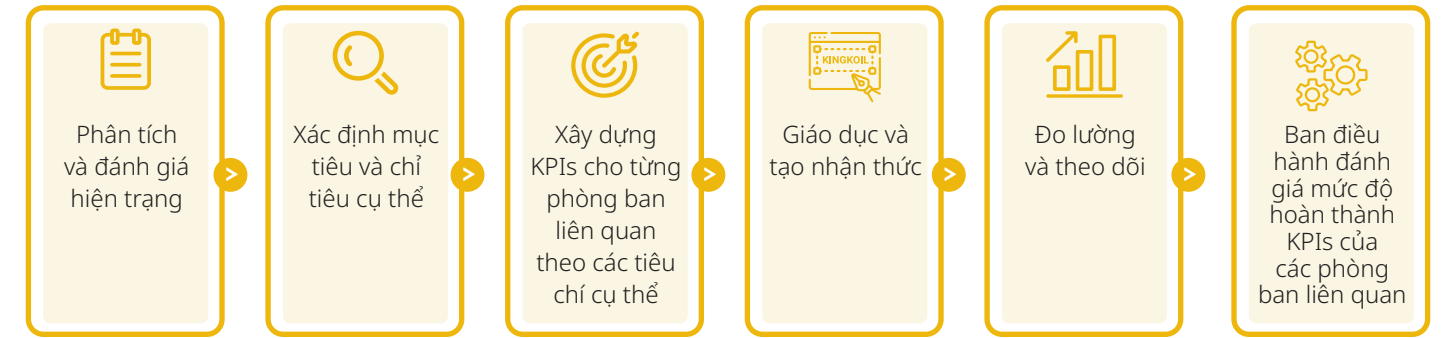
➤ **Tuân thủ quy định**

- Tuân thủ đầy đủ các quy định về Quản trị công ty áp dụng cho doanh nghiệp niêm yết
- Áp dụng các nguyên tắc quản trị công ty theo thông lệ tốt vào hoạt động quản trị công ty

➤ **Thông lệ mua sắm**

- Lựa chọn nhà cung cấp đạt tiêu chuẩn quy định theo Quy trình mua hàng của công ty, trong đó có yếu tố tuân thủ và thực hiện tốt các khía cạnh môi trường - xã hội

5. CÁCH THỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN ĐỊNH HƯỚNG MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG ĐỀ RA



Toàn bộ quá trình này được Giám sát bởi Ban Giám đốc và Ủy ban Phát triển bền vững nhằm đảm bảo tuân thủ theo định hướng phát triển bền vững Công ty đặt ra.



Mục tiêu PTBV Kinh tế



Mục tiêu PTBV môi trường



Mục tiêu PTBV Lao động - Xã hội



Bộ phận liên quan



KPI



Người phụ trách giám sát

- Các nhóm Kinh doanh

- Hành chính
- Vật tư
- Khối sản xuất

- Công đoàn
- Nhân sự
- Khối sản xuất

- Kết quả bán hàng trong tháng về doanh thu, lợi nhuận.
- Số lượng khách hàng và thị trường mới.

- Quy trình sản xuất và chính sách môi trường.
- Lựa chọn Nhà cung cấp.
- Mức tiêu hao điện sử dụng.
- Khối lượng nguyên/vật liệu sử dụng.
- Mức tiêu hao nước sử dụng.
- Chi phí điện, nước.
- Thực hiện tiết kiệm điện, nước.
- Mức xả thải rác thải, nước thải, khí thải.
- Chi phí xử lý nước thải, rác thải.

- Quy trình sản xuất và chính sách nhân sự.
- Kết quả tuyển dụng.
- Tỷ lệ đáp ứng lao động.
- Kết quả thực hiện đào tạo.
- Quản lý chi phí đào tạo.
- Tỷ lệ biến động nhân sự.
- Quản lý chi phí lương, phúc lợi.
- Quản lý tuân thủ các chính sách an toàn - vệ sinh.
- Quản lý tuân thủ các chính sách về lao động.
- Quản lý chi phí xây dựng quỹ học bổng, phúc lợi

- Ban Giám đốc
- Trưởng nhóm kinh doanh
- Phòng Kế hoạch

- Ban Giám đốc
- Giám đốc nhà máy
- Trưởng phòng Hành chính
- Trưởng phòng Vật tư

- Ban Giám đốc
- Giám đốc nhà máy
- Công đoàn
- Trưởng phòng Nhân sự

QUY TRÌNH THỰC HIỆN CHUỖI GIÁ TRỊ BỀN VỮNG

Lồng ghép các yếu tố phát triển bền vững trong hoạt động của công ty



Phát triển Kinh tế



Bảo vệ Môi trường



Phát triển Lao động - xã hội

- Bố trí máy móc sản xuất để tối ưu hiệu quả theo từng loại sản phẩm.
- Đảm bảo máy chạy ổn định, tránh ngưng máy, đổi máy, tiết kiệm chi phí.

- Thiết kế định mức tiêu hao nguyên vật liệu, năng lượng, nước cho 1 đơn vị sản phẩm.
- Lập kế hoạch tái sử dụng vật liệu, nguyên liệu, phế phẩm.
- Xây dựng kế hoạch tiết kiệm điện, nước và nhiên liệu sử dụng.

- Đào tạo tay nghề, nâng cao kiến thức chuyên môn cho người lao động.
- Trang bị an toàn lao động cho công nhân
- Sử dụng nguồn cung ứng nguyên vật liệu, lao động địa phương

- Đàm phán giá hiệu quả.
- Sắp xếp hàng hoá, tối ưu hoá kho bãi và nhà kho, tiết kiệm chi phí.

- Đánh giá và lựa chọn nhà cung ứng đáp ứng tiêu chí trách nhiệm môi trường, xã hội.
- Nghiệm thu chất lượng và nguồn gốc của nguyên vật liệu.
- Sửa chữa và tái sử dụng công cụ, dụng cụ

- Bồi dưỡng kiến thức cho nhân viên thu mua, cung ứng.
- Sử dụng dịch vụ vận chuyển địa phương.

- Giảm tỷ lệ hàng phế phẩm.
- Máy móc được bảo trì định kỳ.
- Nâng cao tỷ lệ chất lượng sản phẩm.
- Phát triển sản phẩm mới có giá trị gia tăng.

- Tiết kiệm điện, nước sử dụng.
- Sử dụng nguồn năng lượng hiệu quả.
- Tránh lãng phí nguồn nguyên vật liệu sử dụng.

- Bố trí nguồn nhân sự phù hợp.
- Tạo cơ hội thăng tiến trong công việc, nâng lương.
- Xây dựng môi trường làm việc an toàn.
- Xây dựng văn hóa ứng xử tốt.
- Đảm bảo công bằng, bình đẳng.

- Đàm phán giá cả với các đơn vị vận chuyển, tối ưu hoá chi phí vận chuyển.

- Cung cấp hướng dẫn sử dụng sản phẩm.
- Kết hợp kế hoạch vận chuyển hàng, sử dụng phương tiện vận chuyển hiệu quả.
- Tái sử dụng pallet để giao hàng.

- Đào tạo nghiệp vụ bán hàng, xuất nhập khẩu.
- Xây dựng chính sách thưởng khích lệ khi đạt KPIs.
- Tăng thu nhập cho lao động địa phương.

II. KIẾN TẠO GIÁ TRỊ KINH TẾ

Chúng tôi hiểu rằng hiệu quả kinh tế là thước đo định lượng cơ bản nhất phản ánh tầm ảnh hưởng và trách nhiệm của doanh nghiệp tới các bên liên quan. Tác động của hiệu quả kinh tế tới mỗi bên liên quan được đo lường thông qua các chỉ số về doanh thu, cấu phần chi phí, giá trị cổ tức, thuế nộp ngân sách Nhà nước, đóng góp xã hội,... Những chỉ số này là hàn thử biểu quan trọng, luôn được Everpia theo dõi sát sao nhằm duy trì những tác động tích cực đến các bên liên quan.

Everpia quản lý hiệu quả kinh tế thông qua 03 nhóm hành động:

- (1) Thiết lập chỉ số đo lường hiệu quả công việc
- (2) Ban hành các chính sách nhằm thúc đẩy hiệu quả kinh doanh
- (3) Kiểm soát tính chính xác của dữ liệu kế toán

Việc thực hiện quản trị tốt về Hiệu quả kinh tế giúp Công ty luôn xác định rõ vị trí và hướng đi của mình, từng bước hiện thực hóa mục tiêu phát triển bền vững trong dài hạn.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Trước tình hình kinh tế đầy khó khăn, Everpia đã trải qua một năm kinh doanh khó khăn với kết quả doanh thu đạt 787,7 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 17,8 tỷ đồng giảm lần lượt 23% và 81% so với cùng kỳ năm 2022. Mặc dù vậy, Công ty duy trì chế độ lương, thưởng, phúc lợi được chi trả đúng hạn và đúng theo cam kết với người lao động. Các hoạt động liên hoan và thưởng tết được tổ chức tại trụ sở chính và toàn bộ các chi nhánh của công ty. Tổng chi phí lương và phúc lợi công ty đã chi trả cho người lao động là 217 tỷ đồng. Bên cạnh đó, trong năm 2023, công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2022 bằng tiền tỷ lệ 11%/cổ phiếu cho toàn bộ cổ đông công ty vào ngày 6/6/2023 với số tiền là 46,1 tỷ đồng.

Các cấu phần của phương pháp quản trị

Chính sách

- Mục tiêu doanh thu và lợi nhuận, Kế hoạch kinh doanh, Chính sách bán hàng
- Bảng KPI cho các bộ phận
- Chính sách trả lương theo KPI
- Kế hoạch định kỳ báo cáo hoạt động cải tổ nhà máy

Cam kết

- Cạnh tranh lành mạnh, mọi hoạt động kinh doanh và phát triển kinh tế đều tuân thủ theo pháp luật hiện hành
- Tuân thủ đúng các quy định về chính sách lương, thưởng

Mục tiêu

- Tăng trưởng doanh thu, lợi nhuận theo kế hoạch kinh doanh
- Thực hiện thành công kế hoạch tái định vị thương hiệu Everon
- Hoạt động cải tổ giúp tăng năng suất và giảm chi phí

Trách nhiệm

Tổng Giám đốc, Ban điều hành

Nguồn lực

Toàn bộ các phòng ban trong công ty, với chức năng và nhiệm vụ của mình, cùng nỗ lực và đóng góp vào việc hoàn thành mục tiêu doanh thu và lợi nhuận toàn công ty.

Các hành động cụ thể

- Thực hiện báo cáo bán hàng hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng
- Lãnh đạo cấp cao họp hàng tuần để cập nhật kết quả kinh doanh và đưa ra quyết sách tương ứng
- Các chính sách thúc đẩy bán và chương trình khuyến mại theo sát mục tiêu kinh doanh

1. GIÁ TRỊ KINH TẾ TẠO RA VÀ ĐƯỢC PHÂN BỐ

Đvt: triệu VND

Chỉ tiêu	2021	2022	2023
Doanh thu tạo ra	897,988	1,046,148	835,384
Doanh thu được phân bổ	838,035	956,566	817,609
Chi phí hoạt động	532,248	657,321	522,015
Chi phí lương & phúc lợi nhân viên	210,582	204,596	217,470
Chi phí vốn	61,682	51,515	60,650
Nộp Ngân sách nhà nước	31,869	43,113	17,473
Đầu tư cộng đồng	1,653	20	
Doanh thu tạo ra chưa phân bổ	59,954	89,583	17,775

524
tỷ đồng



Giá trị chia sẻ với nhà cung cấp



Nguyên vật liệu, các sản phẩm và dịch vụ mua ngoài

41
tỷ đồng



Giá trị chia sẻ với cổ đông



Cổ tức bằng tiền tỷ lệ 11%, tương đương 64% lợi nhuận sau thuế

17
tỷ đồng



Giá trị chia sẻ với cộng đồng địa phương



Nộp thuế vào Ngân sách nhà nước

217
tỷ đồng

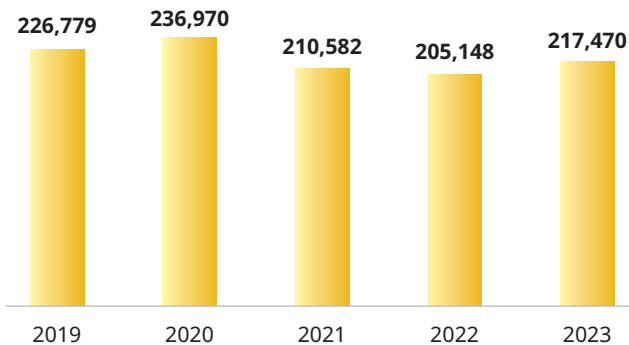


Giá trị chia sẻ với người lao động

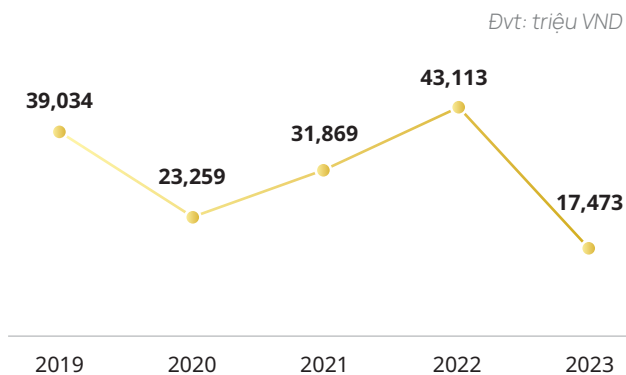


Toàn bộ các chi phí công ty đã trả liên quan đến người lao động

Tổng tiền lương thưởng đã chi trả cho người lao động năm 2023



Tổng tiền thuế đã đóng năm 2022



2. NGHĨA VỤ THEO CHẾ ĐỘ PHÚC LỢI ĐÃ QUY ĐỊNH

Trải qua hơn 30 năm hoạt động, chúng tôi thấu hiểu mối tương quan sâu sắc giữa thành công của mỗi cá nhân và thành tựu chung của tổ chức. Những nỗ lực bền bỉ của mỗi cá nhân đã góp phần xây dựng một Everpia bền vững như ngày hôm nay. Vì vậy, chúng tôi vẫn luôn nỗ lực cải tiến chính sách lương, ban hành nhiều chương trình thưởng sáng kiến, nâng cao chất lượng làm việc nhằm tạo và duy trì động lực phấn đấu cho cán bộ nhân viên. Chúng tôi muốn đảm bảo người lao động được hưởng những quyền lợi và phúc lợi vượt trên ngưỡng cơ bản theo quy định của pháp luật.

Thực hiện theo Nghị quyết 69/2022/QH15, Công ty đã quyết định tăng lương cơ bản cho các CBCNV, theo đó, tổng chi phí lương mà công ty đã chi trả cho người lao động tăng 6% so với năm 2022. Đối với công nhân đạt tay nghề may và nhân viên Cơ điện còn được nhận thêm các mức phụ cấp hàng tháng là 700.000VND, 1.000.000VND hoặc 1.300.000VND phụ thuộc vào tay nghề và thâm niên công tác. Công nhân bốc xếp làm việc tại Kho được nhận thêm 200.000VND/tháng. Tính trung bình lương người lao động năm 2023 là 12 triệu đồng/tháng.

Đvt: triệu VND

Khoản mục	2021	2022	2023
Số lượng CBCNV	1.212	1.206	1.201
Tổng lương trước thuế	175.497	164.432	107.731
Phúc lợi	15.874	16.421	19.066
Giá trị bảo hiểm chi trả bởi công ty	19.211	24.294	20.110
TỔNG	210.582	205.147	217.470

Công ty xem xét tỷ lệ của mức lương khởi điểm so với mức lương tối thiểu vùng dựa trên địa bàn hoạt động của Công ty tại nhà máy Hà Nội, Hưng Yên và Đồng Nai.

Đvt: VND

Mức Lương	Khu vực Hà Nội	Khu vực Hưng Yên	Khu vực Đồng Nai
Lương tối thiểu vùng	4.680.000	4.160.000	4.680.000
Mức lương thấp nhất tại Everpia	7.200.000	7.750.000	7.950.000

3. GIÁ TRỊ GIAO DỊCH VỚI NHÀ CUNG CẤP NỘI ĐỊA

Toàn bộ giá trị mua vào từ các nhà cung cấp bao gồm nguyên vật liệu, các sản phẩm và dịch vụ mua ngoài, chi phí liên quan đến nhà máy mới tại KCN Giang Điền là 822 tỷ đồng, trong đó 86% đến từ các nhà cung cấp nội địa. Do yêu cầu cao về chất lượng, hiện tại toàn bộ nguyên vật liệu chính gồm vải và xơ vẫn đang được nhập khẩu từ Hàn Quốc và Trung Quốc.

4. CHỐNG THAM NHŨNG

Nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững về kinh tế và môi trường làm việc trong sạch, Ban kiểm soát nội bộ và Bộ phận thanh tra công ty giám sát mọi hoạt động thanh toán, xuất hàng; tổ chức các công việc phòng chống, tuyên truyền, điều tra, phát hiện và kiến nghị xử lý các trường hợp gian lận, tham nhũng, xung đột lợi ích và các hành vi khác đi ngược lại với Quy tắc ứng xử và các Giá trị cốt lõi của Công ty, giúp phát huy và nâng cao tính minh bạch, bình đẳng, cạnh tranh công bằng lành mạnh cho các bên liên quan trong toàn bộ các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.



Các kiểm soát

- Nguyên tắc Đạo đức kinh doanh
- Quy chế Phòng chống gian lận - tham nhũng
- Quy trình tiếp nhận và xử lý thông tin khiếu nại tố cáo
- Quy trình tuyển dụng - Cam kết minh bạch



Hoạt động phòng chống

- Công bố Nguyên tắc Đạo đức kinh doanh tại website công ty và gửi Nguyên tắc này tới toàn b các nhà cung cấp
- Đào tạo nhận thức
- Mail gửi cho các ứng viên
- Đào tạo hòa nhập cho nhân viên mới



Xử lý và báo cáo

- Điều tra gian lận
- Báo cáo định kỳ


Trong kỳ, không có vụ việc tham nhũng nào được ghi nhận và xử lý. Các khuyến nghị của Ban kiểm soát nội bộ và Bộ phận thanh tra được các bộ phận liên quan tiếp thu và triển khai nghiêm túc, kịp thời.

III. MÔI TRƯỜNG BỀN VỮNG

Biến đổi khí hậu, cạn kiệt nguồn tài nguyên, ô nhiễm môi trường và yêu cầu khắt khe của khách hàng về sản phẩm bền vững là những yếu tố then chốt buộc các doanh nghiệp thực hiện sản xuất có trách nhiệm. Dệt may là ngành phát thải khí nhà kính lớn thứ tư, chiếm 5%-10% lượng khí thải CO2 và đồng thời là ngành gây ô nhiễm môi trường lớn thứ 2 toàn cầu bởi lượng lớn tiêu thụ nước, năng lượng, hóa chất và tạo ra nhiều loại chất thải trong quá trình sản xuất. Là một mắt xích trong chuỗi cung ứng dệt may toàn cầu, Everpia ý thức rất rõ về tính cấp bách của việc đảm bảo tính bền vững về môi trường. Sản xuất có trách nhiệm là một trong những tôn chỉ hàng đầu của chúng tôi. Đó không chỉ là trách nhiệm xã hội mà sâu xa hơn, đó còn là đạo đức kinh doanh.


Các cấu phần của phương pháp quản trị

Chúng tôi quản trị các vấn đề môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001:2015, cụ thể:




Hoạch định

- Xác định các rủi ro và cơ hội thông qua đánh giá các khía cạnh môi trường tại từng địa điểm, quy trình hoạt động và sản xuất tại khối văn phòng và 3 nhà máy của công ty;
- Đặt mục tiêu hành động về môi trường giai đoạn 2021 – 2025, tầm nhìn 2030.




Thực hiện

- Xây dựng quy trình hoạt động dựa theo bảng đánh giá khía cạnh môi trường;
- Lập kế hoạch hành động và chỉ định các cán bộ phụ trách từng chủ đề, bao gồm năng lượng, phát thải, nước và nước thải, chất thải và hóa chất tại từng nhà máy



Kiểm tra

- Thực hiện các phương pháp, biện pháp để định lượng mức độ tiêu thụ các nguồn tài nguyên;
- Thực hiện đánh giá định kỳ thông qua đánh giá nội bộ và đánh giá độc lập để đảm bảo phương pháp quản trị được thực hiện một cách hiệu quả:
 - Đánh giá nội bộ: Ủy ban phát triển bền vững tiến hành họp cập nhật tình hình thực hiện tất cả các vấn đề định kỳ hàng quý, và hàng năm báo cáo Ban Giám đốc vào cuộc họp đầu năm
 - Đánh giá độc lập: thực hiện báo cáo theo module về môi trường của Higg Index cùng các đánh giá tiêu chuẩn GRS, ISO 14001:2015, Oeko-Tex, BSCI và thuê bên thứ 3 độc lập để thực hiện đánh giá và xác nhận; thông qua các đợt kiểm tra nhà máy của khách hàng



Hành động

- Thực hiện việc cải tiến liên tục thông qua:
 - Dự án đầu tư xanh
 - Các sáng kiến cải tổ nhà máy;
 - Các sáng kiến được đề xuất trong đợt đánh giá độc lập năm 2020 về tiềm năng cải thiện hiệu quả sử dụng tài nguyên (RECP) bởi đơn vị tư vấn – Trung tâm sản xuất sạch hơn Việt Nam (VNCPC) cho cả 03 nhà máy.

Đánh giá về phương pháp quản trị

Tuần hoàn và tái chế		sáng kiến cải tổ sản xuất		
Tỷ lệ xơ tái chế sử dụng 81%	Tương đương tái sử dụng 144,200,919 vỏ chai nhựa	Tiêu thụ năng lượng ▼ 17%	Tiêu thụ điện ▼ 11%	Tiêu thụ dầu diesel ▼ 50%

- Không ghi nhận bất kỳ sự cố tràn đổ hoặc rò rỉ nước thải và rác thải.
- Các kết quả chỉ số đánh giá quan trắc và tác động tới môi trường của Công ty cũng ghi nhận sự tuân thủ và nằm trong giới hạn cho phép theo quy định hiện hành của cơ quan nhà nước về môi trường

1. LỰA CHỌN NGUYÊN LIỆU BỀN VỮNG

Hành trình phát triển bền vững của Everpia khởi nguồn từ những sợi vải dệt trong những tấm chăn Everon, hòa trộn trong những xơ bông sợi và quần trong từng cuộn lò xo KingKoil. Hướng tới mô hình kinh tế tuần hoàn, toàn bộ nguyên vật liệu được chúng tôi lựa chọn một cách kỹ lưỡng. Everpia ưu tiên lựa chọn nguyên vật liệu có nguồn gốc tự nhiên hoặc ít gây tác động tới môi trường trong suốt vòng đời. Chúng tôi tích cực làm việc với chuỗi cung ứng để thúc đẩy sử dụng các nguyên vật liệu được chứng nhận thân thiện môi trường nhằm thực hiện mục tiêu tăng tỷ lệ sử dụng các nguyên vật liệu bền vững đối với từng loại nguyên vật liệu chính.

Số lượng các nguyên vật liệu chính

Nguyên vật liệu	ĐVT	2021	2022	2023	+/-
Vải	M	3.981.233	3.217.256	3,610,648	12%
Xơ	Kg	5.694.118	2.343.325	3,078,988	31%
Resin	Kg	672.550	815.190	606	-26%
Túi poly	Kg	165.175	267.167	216,171	-19%
Túi PVC	Chiếc	629.084	1.932.632	1,280,858	-34%
Nhãn mác, catalogue	Chiếc	5.361.529	5.891.766	5,626,648	-4%

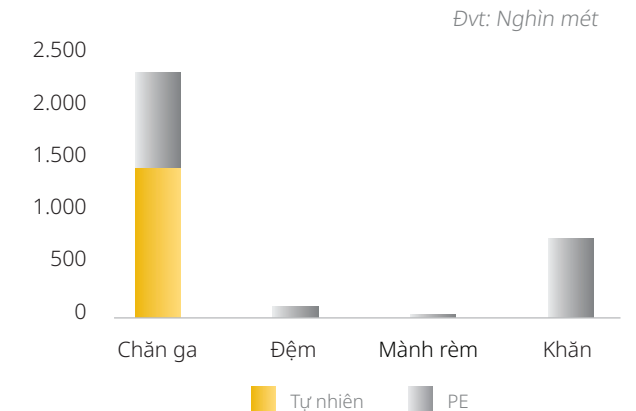
1.1. Vải

Do đặc thù về sản phẩm và cơ cấu doanh thu, lượng vải sử dụng cho ngành hàng Chăn-ga chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng số lượng vải sử dụng cho toàn ngành hàng của Everpia.

Đối với các dòng vải sử dụng cho ngành hàng Chăn ga, việc kết hợp giữa vải có nguồn gốc tự nhiên và vải nhân tạo chủ yếu giúp tăng độ bền sản phẩm và giảm chi phí nguyên liệu cho từng mẫu sản phẩm. Với ý nghĩa **Kết nối con người với thiên nhiên**, Everpia thực hiện mục tiêu tăng dần tỷ trọng vải tự nhiên với nguồn gốc bền vững trong các sản phẩm Chăn-ga. Con người được hòa mình với thiên nhiên trong từng họa tiết của sản phẩm mà còn trực tiếp chạm tới thiên nhiên qua từng sợi vải.

Toàn bộ vải may chính là vải có nguồn gốc tự nhiên. Vải Polyester và CVC được dùng làm lớp lót và vỏ ruột chăn, ruột gối giúp sản phẩm được vào nếp, hạn chế nhăn trong quá trình sử dụng và bền hơn khi giặt máy.

Tổng số lượng vải sử dụng trong năm 2023

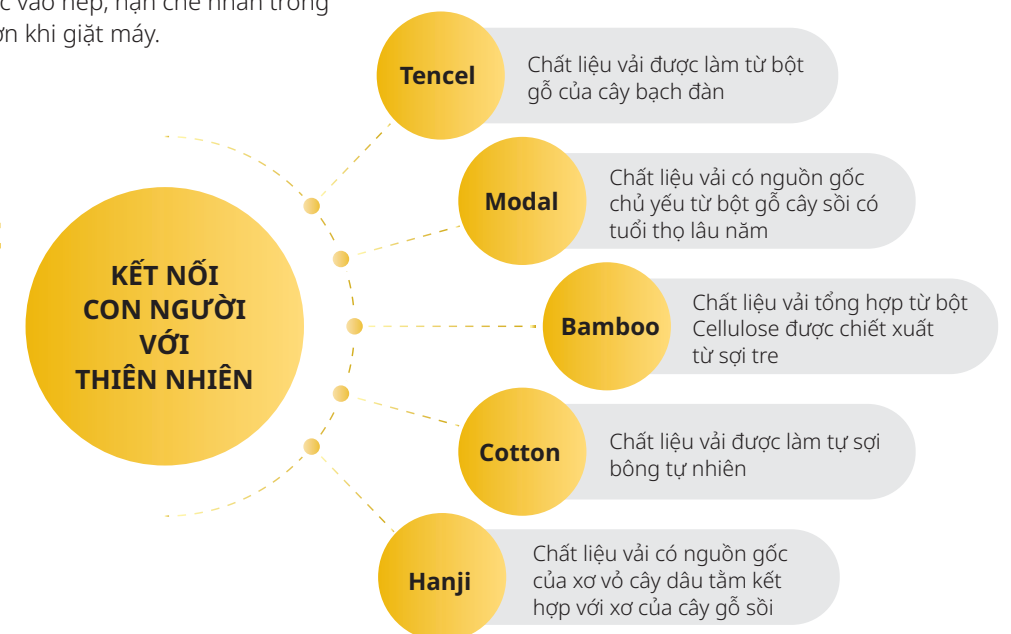


Năm 2023,

3,6 triệu mét

vải được sử dụng cho sản phẩm Chăn ga,

trong đó, **60%** vải tự nhiên có nguồn gốc bền vững





Để tiêu chuẩn hóa chất lượng vải đầu vào, Everpia áp dụng tiêu chuẩn kỹ thuật quốc gia về hàm lượng hóa chất trong sản phẩm. Theo đó, 100% vải sử dụng cho chăn ga, đệm, khăn lau và các mặt hàng rèm của Everpia là vải không chứa chất hóa học thuộc Danh sách các chất bị hạn chế trong sản xuất. Everpia ưu tiên lựa chọn các loại vải đạt chứng nhận như Oeko-Tex, Bluesign,

Greenguard hoặc các nhà cung cấp đạt chứng nhận tuân thủ về quản lý chất lượng ISO 9001, thực hiện đánh giá Higg Index.

Đối với những loại vải chưa đáp ứng được những tiêu chí trên, chúng tôi đưa sản phẩm sau sản xuất đi kiểm định chất lượng theo tiêu chuẩn Fiti về độ an toàn sản phẩm trước khi giao đến tay người tiêu dùng.

1.2. Xơ

Một trong những ngành hàng chính của Everpia là sản xuất Bông tằm. Sản phẩm được hình thành chủ yếu từ xơ nguyên sinh và xơ tái chế.

- **Xơ nguyên sinh:** sợi xơ nguyên sinh 100% được hình thành quá trình hóa dầu
- **Xơ tái chế:** sợi xơ tái chế có nguồn gốc các chai, hộp đựng nhựa thải bỏ sau quá trình sử dụng

Lượng xơ tái chế sử dụng trong năm 2023 tương đương với việc tái chế 144,200,919 vỏ chai nhựa 500 ml.

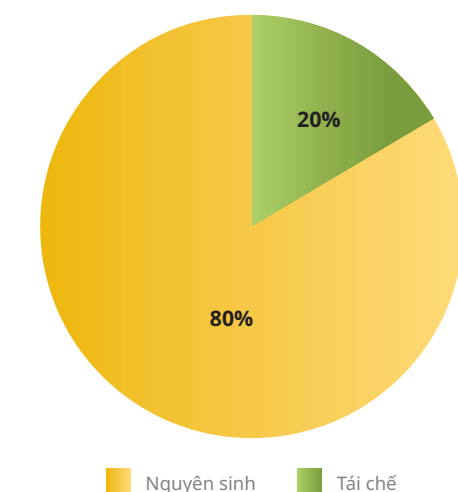
Để minh chứng cho những nỗ lực, chúng tôi áp dụng Tiêu chuẩn tái chế toàn cầu (GRS), được đánh giá và chứng nhận bởi đơn vị Control Union cho nguồn gốc tái chế, quy trình sản xuất, quản lý hóa chất cũng như các tác động tới môi trường và xã hội.

1.3. Bao bì sản phẩm

Bao bì là nguyên liệu quan trọng trong việc bảo quản các sản phẩm của Everpia khỏi hư hỏng do độ ẩm, nấm mốc và giữ sản phẩm ở trạng thái tốt khi vận chuyển tới các đại lý và khách hàng. Hiện nay, polyethylene (PE) và nylon là chất liệu phù hợp với yêu cầu của chúng tôi vì độ bền cao và bảo quản tốt sản phẩm.

Việc sử dụng bao bì nhựa là một trong những vấn đề lớn chúng tôi quan tâm trong suốt thời gian qua bởi tác động của loại vật liệu này tới môi trường. Năm 2023, chúng tôi đặt lại mục tiêu về tăng tỷ trọng sử dụng bao bì thân thiện môi trường lên 30% mục tiêu tới năm 2025. Việc tìm kiếm bao bì thay thế khác phù

Tỷ trọng sử dụng xơ tái chế



hợp, đảm bảo sản phẩm chăn ga không bị ố vàng hoặc đủ độ bền để bao bì không bị rách, thủng trong quá trình vận chuyển yêu cầu một thời gian dài nghiên cứu và thử nghiệm. Everpia vẫn tiếp tục trao đổi tích cực với các nhà cung cấp và khách hàng để đưa ra giải pháp hữu hiệu nhất.

Hiện tại, chúng tôi ưu tiên lựa chọn nhà cung cấp có quy trình sản xuất bền vững. Toàn bộ túi poly được chúng tôi lựa chọn từ những nhà cung cấp đạt chứng nhận ISO 9001 về hệ thống quản lý chất lượng.

2. THỰC HÀNH SẢN XUẤT CÓ TRÁCH NHIỆM

Mỗi dây chuyền sản xuất tại các nhà máy lại đặt ra những vấn đề khác nhau trên khía cạnh về tiêu thụ năng lượng, nước, quản lý hóa chất và kiểm soát chất thải, nước thải. Do đó, các thành viên thuộc Ủy ban phát triển bền vững của Everpia luôn phối hợp chặt chẽ nhằm nỗ lực đảm bảo sản xuất bền vững một cách hài hòa tại cả 03 nhà máy Hà Nội, Hưng Yên và Đồng Nai.

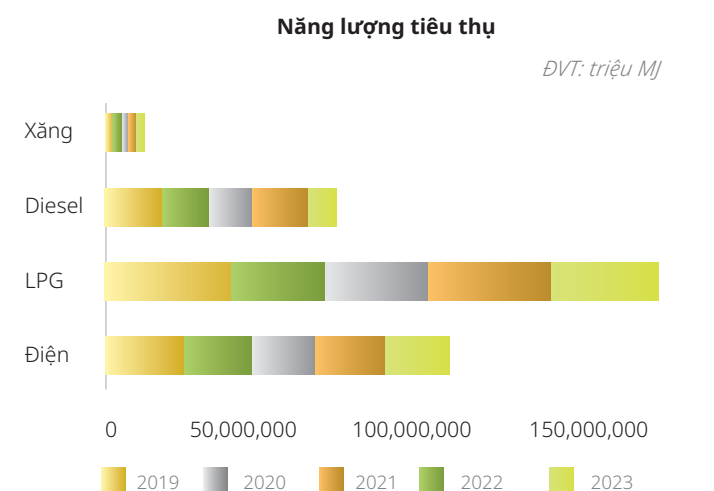
- Thực hiện đánh giá kỹ lưỡng tác động của hoạt động sản xuất kinh doanh tới môi trường xung quanh trước khi đưa vào vận hành, và theo dõi, đo đạc, phân tích các yếu tố môi trường thông qua quan trắc định kỳ hàng quý.
- Chứng nhận quản lý môi trường theo tiêu chuẩn BS ISO 14001:2015 bởi NQA cho cả 03 nhà máy. Tất cả nhà máy sản xuất bông tằm thực hiện đánh giá hàng năm theo chỉ số Higg. Thông qua đánh giá, Ủy ban phát triển bền vững đang bắt đầu triển khai xây dựng những chiến lược trên các phương diện giảm thiểu tổng thể phát thải khí nhà kính,

2.1. Năng lượng

Duy trì hoạt động kinh doanh đòi hỏi lượng lớn năng lượng tiêu thụ. Tại Everpia, điện năng, gas hóa lỏng (LPG), dầu diesel và xăng là các nguồn năng lượng được sử dụng trong sản xuất và phân phối. Trong đó, LPG được sử dụng cho dây chuyền sản xuất bông tằm và chăn ga là nguồn năng lượng được tiêu thụ nhiều nhất. Trong những năm qua, chúng tôi liên tục tìm kiếm những giải pháp để hoạt động sản xuất và sản phẩm của chúng tôi sử dụng năng lượng ngày càng hiệu quả hơn..

ĐVT: MJ

	Lượng tiêu thụ 2021	Lượng tiêu thụ 2022	Lượng tiêu thụ 2023	Tỷ trọng
Điện	16.081.610	17.347.921	15.504.300	31,6%
Năng lượng không tái tạo	38.061.905	46.225.606	33.530.874	68,4%
TỔNG	54.143.516	63.573.527	49.035.174	100%



tái chế rác thải và hình thành một hệ thống quản trị môi trường cho toàn bộ chuỗi cung ứng.

- Tiếp tục triển khai rộng rãi các chương trình Cải tổ nhà máy và sáng kiến giảm thiểu tác động môi trường nhằm đạt mục tiêu tăng nguồn năng lượng tái tạo, tăng hiệu quả sử dụng tài nguyên và giảm thiểu tiêu thụ nước và phát thải, xả thải đến năm 2023.
- Tiếp tục áp dụng các sáng kiến được đưa ra trong đợt đánh giá độc lập năm 2020 về tiềm năng cải thiện hiệu quả sử dụng tài nguyên (RECP) bởi đơn vị tư vấn – Trung tâm sản xuất sạch hơn Việt Nam (VNCPC) cho cả 03 nhà máy.

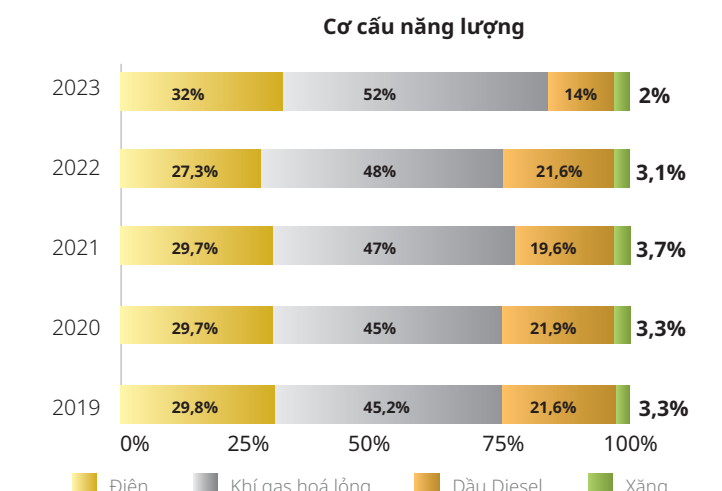
Nhờ sự quản lý sát sao từ Ủy ban phát triển bền vững, trong năm 2023, Everpia không phát sinh bất kỳ vi phạm tuân thủ nào về môi trường.

Từ năm 2021, Ủy ban phát triển bền vững đã thay đổi cách thức theo dõi nguồn năng lượng tiêu thụ. Cụ thể:

- Từng dây chuyền sản xuất và từng phân xưởng đều được gắn đồng hồ theo dõi lượng điện tiêu thụ riêng
- LPG, dầu diesel và xăng được theo dõi dựa vào mã phân xưởng sử dụng
- Bộ phận kế toán theo dõi chi phí sản xuất theo từng phân xưởng

Việc theo dõi sát hiệu quả hoạt động của từng dây chuyền sản xuất giúp chúng tôi đưa ra những khuyến nghị với giám đốc nhà máy và quản đốc từng phân xưởng về những phương án tối ưu hóa nguồn nhiên liệu.

Trong năm 2023, năng lượng tiêu thụ đã giảm 27% so với năm cơ sở 2019 và giảm 23% so với năm 2022. Sự sụt giảm này đến từ 02 lý do: i) hiệu quả thu được từ các hoạt động và thiết bị tiết giảm năng lượng, ii) sản lượng sản xuất trong kỳ giảm trước các khó khăn và sụt giảm của đơn hàng.



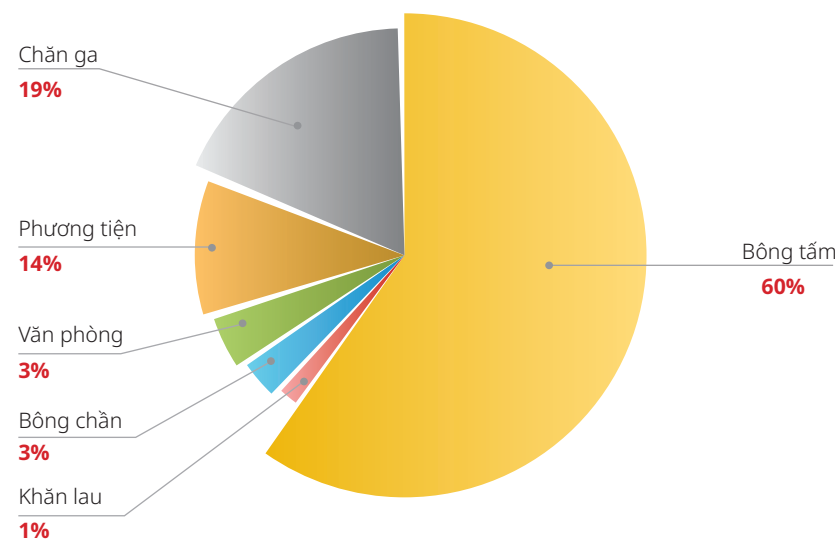
Nỗ lực cải tiến liên tục

Những nỗ lực cải tiến giảm thiểu tiêu thụ năng lượng xuất phát từ những hành động nhỏ nhất như thói quen sử dụng thiết bị tiêu thụ năng lượng hợp lý hàng ngày, từ khối sản xuất đến khối văn phòng. Việc hiểu rõ về cơ cấu, cách vận hành máy cho phép chúng tôi tối ưu hóa việc tiêu thụ năng lượng cho hệ thống máy móc, thông qua các công tác bảo dưỡng định kỳ và có lựa chọn các máy có hiệu suất cao.

Trong năm 2023, chúng tôi tiếp tục áp dụng các sáng kiến được đưa ra trong đợt đánh giá tiềm năng cải thiện hiệu quả sử dụng tài nguyên cho các nhà máy năm 2020 để tiết kiệm năng lượng. Cụ thể:

- Thực hiện bảo dưỡng tổng thể máy biến áp (MBA), làm MBA hết nóng và tắt quạt làm mát hỗ trợ MBA. Ước tính hiệu suất MBA tăng khoảng 2%, giúp tiết kiệm 17.040 kWh/năm.
- Tăng tần suất bảo dưỡng máy nén khí từ 1 tháng lên 2 tuần một lần. Thay thế các van hỏng, rò rỉ khí nén, giúp tiết kiệm 21.000 kWh/năm.
- Biến tần cho quạt sấy giúp kiểm soát tốt nhiệt độ buồng sấy nên không còn hiện tượng mở cửa buồng sấy để hạ nhiệt độ: giảm 100% tổn thất LPG do mở cửa buồng sấy.

Cơ cấu sử dụng năng lượng theo ngành hàng



2.2. Rác thải

Trong quá trình hoạt động, phát sinh rác thải là điều không thể tránh khỏi. Nhận thức được tiềm năng rác thải của doanh nghiệp, chúng tôi luôn cẩn trọng trong việc giảm thiểu lượng rác thải tại mỗi công đoạn. Chúng tôi thực hiện phân loại và quản lý chất thải theo đúng tiêu chuẩn ISO 14001:2015 trên cơ sở các hợp đồng thu mua và xử lý chất thải với các đơn vị được cấp phép. Chất thải được phân loại thành 03 nhóm chính:

NHÓM CHẤT THẢI SINH HOẠT

78 %

NHÓM CHẤT THẢI CÔNG NGHIỆP KHÔNG NGUY HẠI

11 %

NHÓM CHẤT THẢI CÔNG NGHIỆP NGUY HẠI

1 %

Loại chất thải	Hà Nội	Hưng Yên	Đông Nai	Everpia
Chất thải nguy hại	140	299	118	557
Chất thải không nguy hại	300	1.020	3.484	4.804
Chất thải sinh hoạt	1.380	3.250	30.660	35.290
Chất thải rắn công nghiệp	-	1.650	3.051	4.701
Tổng	1.820	6.219	37.313	45.352

Sáng kiến cải tổ giúp hạn chế lượng rác thải

- Lắp thùng chứa bông rác tại đầu máy Blayca để tái chế lượng bông rác bằng phương pháp nghiền bông trước khi trộn cùng bông thành phẩm để đưa vào máy Carding trong sản xuất đệm bông ép.
- Lắp đặt tấm inox trên buồng hút chân không nhằm giảm thiểu lượng bông bay ra ngoài và gây bụi nhà xưởng sản xuất chần.
- Lắp công cụ trợ lực cho máy may và cải tiến phương thức may giúp giảm thời gian may và giảm lượng vải thừa do lỗi may.

- Nhóm chất thải sinh hoạt: chiếm 78%, bắt nguồn phần lớn từ rác thải khối văn phòng, nhà ăn, khu vệ sinh được thu gom hàng ngày để phân loại và giao cho các đơn vị xử lý đủ tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.
- Nhóm chất thải công nghiệp không nguy hại: chiếm 11%, hầu hết là nguyên phụ liệu trong quá trình sản xuất như vải thừa, chỉ, đai buộc, giấy thải và bì carton. Các loại rác này được thu gom, phân loại hàng ngày và bán cho các đơn vị thu gom chất thải công nghiệp hàng tuần để tái chế hoặc xử lý.
- Nhóm chất thải công nghiệp nguy hại: chiếm 1%, bao gồm bóng đèn huỳnh quang, hộp mực in, dầu máy và giẻ lau dính dầu. Toàn bộ chất thải được phân loại, đánh dấu và lưu trữ tại khu có khóa, tách biệt với chất thải sinh hoạt và chất thải công nghiệp không nguy hại, và sẽ được thu gom, vận chuyển bởi những đơn vị có thẩm quyền xử lý theo phương án thích hợp.
- **Hướng tới mục tiêu dài hạn:** tăng vòng đời của máy móc, tăng hiệu quả hoạt động và giảm tiêu hao năng lượng, từ năm 2021, Everpia thực hiện thay đổi tần suất bảo dưỡng máy từ 6 tháng/lần thành 3 tháng/lần tại nhà máy Hà Nội và nhà máy Hưng Yên. Sự thay đổi này đã giúp lượng rác thải nguy hại giảm 19% so với năm 2022.



2.3. Phương án quản lý hóa chất

Everpia nhận thức rõ rằng việc sử dụng hóa chất trong quá trình sản xuất sẽ độc hại và nguy hiểm tới môi trường và sức khỏe con người nếu không được quản lý một cách có hệ thống và phù hợp.

- 100% Resin sử dụng tại Everpia có chứng chỉ Oeko-Tex đảm bảo tiêu chí an toàn sức khỏe. Các nhà cung cấp được yêu cầu cung cấp thông tin chi tiết, hướng dẫn cụ thể về thành phần hóa chất, cách thức sử dụng, bảo quản, phương pháp ứng phó với sự cố về hóa chất theo tiêu chuẩn về Hệ thống hài hòa toàn cầu về phân loại và ghi nhãn hóa chất (GHS) và tham vấn các thông lệ quốc tế tiên tiến như RSL/MRSL về danh mục hóa chất hạn chế của ZDHC.
- Tất cả thông tin về hóa chất được sử dụng như loại hóa chất, nhà cung cấp, lượng sử dụng, tuân thủ MRSL ngày hết hạn được chúng tôi theo dõi qua Bản kê hóa chất.
- Hóa chất được phân loại, lưu trữ và bảo quản trong kho riêng, có gờ chống tràn và chỉ người phụ trách mới được tiếp cận. Lượng hóa chất cần thiết cho sản xuất trong ngày được tính toán và chuyển đến khu vực lưu trữ tạm, gần khu trộn hóa chất. Tại những khu vực này, toàn bộ thông tin liên quan đến hóa chất tương ứng sẽ được biểu thị rõ ràng để nhân viên trực tiếp sử dụng nắm được, và có rào chắn quanh khu trộn, nắp đậy cho thùng trộn.
- Người lao động làm việc trực tiếp với hóa chất được đào tạo kiến thức liên quan và diễn tập ứng phó sự cố tràn hóa chất định kỳ hàng năm, hoặc trước khi làm việc đối với nhân viên mới và được trang bị đầy đủ đồ bảo hộ lao động như khẩu trang, găng tay, kính, quần áo bảo hộ.
- Để hạn chế việc người lao động tiếp xúc với hóa chất và đảm bảo sản phẩm đạt chất lượng tốt hơn, chúng tôi đã chế tạo thành công máy trộn Resin. Chúng tôi không cần nhân lực dùng gậy để khuấy trộn bằng tay và Resin được trộn đều và kỹ hơn, không còn tình trạng thường xuyên bị lắng đọng.

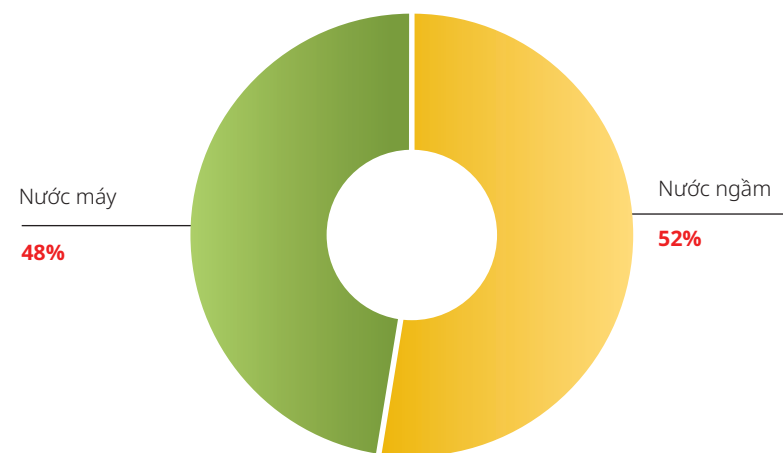
Chúng tôi đang tiến hành nghiên cứu để giảm thiểu lượng Resin chứa formaldehyde sử dụng trong quá trình sản xuất bông tắm và tái sử dụng phần keo thừa giúp hạn chế xả thải ra môi trường. Trong năm 2023, chúng tôi không ghi nhận bất kỳ sự cố tràn hóa chất nào.

2.4. Nước và nước thải

Mặc dù trong chu trình sản xuất tại Everpia không có công đoạn nhuộm và hoàn thiện sản phẩm – hai công đoạn tiêu thụ nhiều nguồn tài nguyên nước nhất trong ngành công nghiệp dệt may, điều đó không đồng nghĩa chúng tôi bỏ qua việc quản lý việc tiêu thụ tài nguyên nước và nước thải phát sinh từ nhà máy.

Everpia sử dụng nước từ hai nguồn là nước máy từ các nhà cung cấp tại địa phương và nguồn nước ngầm được xử lý qua giếng khoan tại chỗ. Tổng lượng nước đầu vào của chúng tôi năm 2023 là 24.481 m³, trong đó, nước máy chiếm 52%. Chúng tôi tiếp tục thực hiện phương án giảm lưu lượng vòi rửa tay ở các nhà vệ sinh từ 20 lít/phút xuống 10 lít/phút và kiểm tra rò rỉ, chảy tràn, giúp tiết kiệm được 500 m³ trong năm 2023. Hiện tại, chúng tôi chưa xây dựng được hệ thống để sử dụng nước tái chế và tái sử dụng trong hoạt động.

Tỷ lệ nước sử dụng năm 2023



Do tất cả các nhà máy của Everpia đều nằm trong khu công nghiệp nên việc đánh giá tác động môi trường của nguồn nước tại địa phương được thực hiện sát sao hơn. Việc khai thác nước ngầm của Everpia tuân thủ theo Giấy phép khai thác nước ngầm được Sở Tài nguyên và Môi trường địa phương cấp phép cho từng nhà máy.

Việc quản lý chất lượng nước thải cũng là một khía cạnh quan trọng thể hiện trách nhiệm trong sản xuất của chúng tôi:

- Đối với nhà máy Hà Nội và Hưng Yên: Hệ thống xử lý nước thải tại chỗ đảm bảo nước thải từ các nhà máy không gây ảnh hưởng đến môi trường nước mặt tại các điểm xả thải của Everpia. Hệ thống của chúng tôi đã đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng nước thải quốc gia số QCVN 14:2008/BTNMT theo kết quả quan trắc của Viện nghiên cứu Sức khỏe nghề nghiệp và Môi trường và Trung tâm kỹ thuật đo lường chất lượng số 1
- Đối với nhà máy Đồng Nai: Đơn vị phụ trách hạ tầng khu công nghiệp thực hiện việc xử lý nước thải thông qua hợp đồng xử lý nước thải.

Thực hiện theo Giấy phép xả thải và Đề án bảo vệ Môi trường được Cơ quan Nhà nước phê duyệt, Everpia thực hiện quan trắc nước thải sinh hoạt với tần suất 4 lần/năm để đảm bảo các chỉ tiêu trong nước thải không vượt quá giá trị tối đa cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải sinh hoạt khi thải ra môi trường. Theo kết quả quan trắc gần nhất tại 03 nhà máy của Everpia, không có chỉ tiêu nào vượt ngưỡng quy định theo QCVN 14:2008 BTNMT.

Đồng thời, trong năm 2023, Everpia không phát sinh bất cứ vi phạm nào về nước và nước thải.

Kết quả quan trắc nước thải sinh hoạt

STT	Chỉ tiêu thử nghiệm	Đơn vị	Phương pháp thử	Kết quả thử nghiệm	QCVN 14:2008 BTNMT
1	pH	-	TCVN 6492: 2011	7,74	5 – 9
2	Tổng chất rắn lơ lửng		TCVN 6625: 2000	23	50
3	Tổng chất rắn hòa tan	Mg/L	CEECS/NT/HT/TDS	361	500
4	BOD ₅ (20°C)		TCVN 6001-1: 2008	23,7	30
5	COD		SMEWW 5520C:2017	62,3	-
6	Dầu mỡ động, thực vật		SMEWW 5520B&F:2017	1	10
7	Chất hoạt động bề mặt		TCVN 6622 : 2000	0,10	5
8	Phosphat (tính theo P)		TCVN 6202:2008	1,28	6
9	Sunfua (tính theo H ₂ S)		TCVN 6637:2000	0,297	1
10	Amoni (tính theo N)		US EPA Method 350,2	0,31	5
11	Tổng Coliforms	MPN/100mL	TCVN 6187-2:1996	2800	3000

2.5. Phát thải

* Phát thải khí nhà kính

Phát thải khí nhà kính là một trong những tác động lớn của công nghiệp sản xuất tới môi trường. Dựa theo mục tiêu hạn chế sự gia tăng nhiệt độ dưới mức 1.5 độ C theo Thỏa thuận Paris và cam kết đạt “phát thải ròng bằng 0” của Chính phủ, Everpia đặt mục tiêu “phát thải ròng bằng 0” vào năm 2030 đối với phạm vi 1 và phạm vi 2. Áp dụng phương pháp đo lường theo Chuẩn mực tính toán và báo cáo phát thải Khí nhà kính cho Doanh nghiệp, chúng tôi thực hiện tính toán phát thải khí nhà kính như sau.

Xác định phạm vi hoạt động để tìm nguồn phát thải:

Phạm vi 1: Lượng phát thải trực tiếp được tính toán dựa trên dữ liệu tiêu thụ nhiên liệu của Everpia phục vụ cho các mục đích sản xuất và vận tải, gồm: dầu DO, khí gas hóa lỏng (LPG) phục vụ sản xuất bông tấm, dầu DO và xăng phục vụ công tác vận tải, cộng thêm phần phát thải của khí làm mát cho điều hòa R-22 và R-40.

Phạm vi 2: Phát thải gián tiếp từ lượng điện năng Everpia sử dụng.

Phạm vi 3: Chúng tôi tiếp tục nghiên cứu và tham gia đào tạo cùng với Tổ chức chống biến đổi khí hậu (CAC) để xác định và tính toán các nguồn phát thải gián tiếp khác.

Everpia sử dụng hệ số phát thải theo hướng dẫn của IPCC về kiểm kê khí nhà kính phiên bản năm 2019 và hệ số phát thải của lưới điện Việt Nam để đo lường mức phát thải.

Kết quả đo lường phát thải khí nhà kính theo Phạm vi 1 và Phạm vi 2 tại 3 nhà máy sản xuất của Everpia như sau:

Phạm vi	2023	2022	2021
Phạm vi 1	2.201	2.664	2.623
Phạm vi 2	3.932	4.078	4.078
Phạm vi 1&2	6.133	6.742	6.702

Lượng phát thải phạm vi 1 và phạm vi 2 năm 2023 đã giảm 9% so với cùng kỳ. Sau khi phân tích dữ liệu, chúng tôi nhận thấy



quy trình sản xuất bông tấm tạo ra lượng phát thải CO2 lớn nhất, chiếm 51% tổng lượng phát thải của chúng tôi theo Phạm vi 1 và Phạm vi 2. Do đó, chúng tôi tập trung vào việc theo dõi và quản lý mức độ phát thải chi tiết cho mảng này. Với dây chuyền padding, chúng tôi tối ưu hóa hoạt động sản xuất bằng việc giảm thiểu dây chuyền sản xuất chạy không tải, giúp tiết kiệm lượng tiêu thụ điện, gas và thường xuyên kiểm tra ống dẫn khí để tránh rò rỉ.

* Phát thải khí nhà kính gián tiếp từ năng lượng

- Trên thực tế, Công ty không có phát sinh khí thải do không sử dụng lò hơi hay than đá trong hoạt động sản xuất.
- Định kỳ 3 tháng/lần, Công ty thực hiện đo kiểm khí thải tại khu vực ngoài trời và các khu vực sản xuất để có biện pháp khắc phục ngay khi có ô nhiễm về khí thải.
- Kiểm soát các loại xe hoạt động trong Công ty như xe container, xe tải, xe nâng, xe con của Công ty trong việc phát thải khói bụi.
- Bảo trì thường xuyên đối với những xe cộ, máy móc, thiết bị sử dụng xăng, dầu DO để giảm thiểu ô nhiễm về khí thải

* Khí thải

Một trong những vấn đề quan trọng hàng đầu khi thực hiện quan trắc môi trường là quan trắc hơi khí độc. Chúng tôi nhận thức rõ rằng nồng độ hơi khí độc vượt quá ngưỡng cho phép sẽ gây ra những thiệt hại cho cả người lao động lẫn Công ty: môi trường ô nhiễm tổn hại tới sức khỏe của người lao động, Công ty suy giảm năng suất và uy tín. Vì vậy, chúng tôi thực hiện quan trắc với tần suất định kỳ 4 lần/năm.

Nguồn khí thải chủ yếu của Everpia

- Bụi phát sinh từ quá trình nhập hàng, vận chuyển, nạp liệu, tập kết nguyên liệu, sản phẩm...
- Quá trình vận hành của các lò hơi sử dụng trong sản xuất bông tấm làm phát sinh bụi và các khí ô nhiễm như SO₂, NO_x, CO...
- Khí thải phát sinh từ hoạt động của các phương tiện giao thông vận tải ra vào khuôn viên công ty

Kết quả quan trắc các loại hơi khí độc trong khu vực lao động tại nhà máy

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả					Đơn vị	QCVN 26:2016/BYT
			KK1	KK2	KK3	KK4	KK5		
1	Nhiệt độ	QCVN 46:2012/BTNMT	31.6	30.9	30.9	31.8	31.8	oC	18-32
2	Độ ẩm	QCVN 46:2012/BTNMT	51.8	57.9	55.7	60.3	48.8	%	40-80
3	Tốc độ gió	CEECs/01	0.27	0.31	0.63	0.39	0.31	m/s	0,2-1,5
4	Độ ồn	TCVN 7878-2: 2010	67.8	81.2	84.6	83.9	71.6	dB(A)	85
5	CO	CEECs/04	<1.16	<1.16	<1.16	<1.16	<1.16	Mg/m ³	40
6	SO ₂	TCVN 5971:1995	<0.27	<0.27	<0.27	<0.27	<0.27	Mg/m ³	10
7	NO ₂	TCVN 6137:2009	<0.19	<0.19	<0.19	<0.19	<0.19	Mg/m ³	10
8	Bụi toàn phần không chứa silic	QCVN 02:2019/BYT	0,092	0,079	0,085				1

Các biện pháp chúng tôi kiểm soát khí thải

- Lắp đặt thông gió và tủ hút khí độc để kiểm soát chất lượng không khí bên trong xưởng sản xuất bông tấm. Hệ thống được bảo trì hàng năm từ đội ngũ bảo trì của Công ty.
- Thường xuyên vệ sinh nhà xưởng, máy móc
- Đối với các phương tiện bốc dỡ và các xe tải vận chuyển tiến hành bảo dưỡng định kỳ, vận hành đúng tải trọng để giảm thiểu các loại khí thải

HÀNH TRÌNH HƯỚNG TỚI TRUNG HÒA CARBON

Biến đổi khí hậu đã hiện hữu.

Hành động khẩn cấp là cấp thiết.

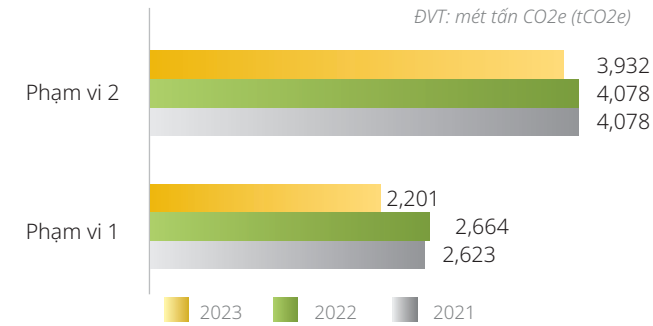
Tại Everpia, chúng tôi nỗ lực giảm thiểu tối đa lượng carbon thông qua các hoạt động cải tổ sản xuất, đầu tư cho các dự án xanh và tìm kiếm các đối tác đảm bảo các yêu cầu về sản xuất xanh

1. Nhà máy xanh

Ngày 07/07/2023, Everpia đã chính thức đưa nhà máy tại Lô số 16, đường 10 và 12, Khu công nghiệp Giang Điền, xã Giang Điền, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đi vào hoạt động. Đến thời điểm hiện tại Everpia Giang Điền là một trong 8 nhà máy được Tổ chức Tài chính Thế giới, Ngân hàng Thế giới trao chứng nhận EDGE ADVANCED, công nhận là công trình xanh Green Building.

Tận dụng phương pháp thiết kế đơn giản nhằm tăng tính bền vững tổng thể của cả dự án, nhà máy Everpia Giang Điền được định hướng đạt chứng chỉ công trình xanh EDGE Advance ngay tại công đoạn thiết kế công trình nhằm mang lại hiệu suất tối ưu cho nhà máy trên ba hạng mục gây tác động lớn tới môi trường, bao gồm Năng lượng, nước và vật liệu công trình. Theo báo cáo đánh giá chi tiết, hiệu suất tiết kiệm đạt 44% năng lượng, 23% nước và 26% vật liệu đối với nhà xưởng phức hợp, 54% năng lượng, 25% nước và 29% vật liệu đối với nhà xưởng Bông tằm so với thiết kế ban đầu giúp giảm lượng phát thải so với xây dựng thông thường là 402.48 tCO₂/năm.

Khác với tiêu chuẩn nhà máy thông thường, Everpia Giang Điền có mức hiệu quả năng lượng cao nhờ lắp đặt các tấm tường với lớp cách nhiệt XPS cũng như sợi thủy tinh cách nhiệt cho các tấm mái, có hệ thống pin năng lượng mặt trời và sử dụng đèn LED tiết kiệm năng lượng. Bên cạnh đó, các thiết bị vệ sinh lưu lượng thấp cũng giúp giảm lượng tiêu thụ nước. Hiện tại, cả nhà xưởng phức hợp và nhà xưởng Padding đã đạt Chứng chỉ xanh EDGE Advanced tạm thời, sau khi hoàn thành, dự án sẽ được cấp chứng chỉ chính thức nếu tuân thủ chấp hành đầy đủ các tiêu chí EDGE đã được đội ngũ Thiết kế công trình xanh tư vấn.



2. Dự án xơ tái chế

Everpia đã từng bước sử dụng xơ nguyên sinh bằng xơ tái chế từ năm 2020. Trong năm 2023, tỷ trọng xơ tái chế đã dùng đạt 81%. Thông qua việc sử dụng xơ tái chế Công ty đã tái sử dụng 445 triệu chai nhựa, góp phần bảo vệ đại dương khỏi rác thải chai nhựa vốn đang là một trong những vấn đề môi trường đang được báo động khẩn cấp trên toàn cầu

3. Dự án đo kiểm chất lượng bữa ăn

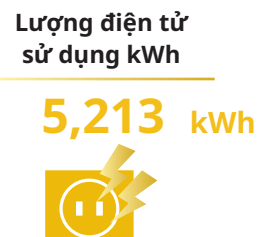
Vào tháng 7 năm 2023, Everpia đã hợp tác với công ty Nuvilab - nhà cung cấp giải pháp chăm sóc sức khỏe của Hàn Quốc, và lắp đặt các thiết bị AI food scanner tại căng tin của nhà máy.

Qua việc ghi hình các bữa ăn, thiết bị AI food scanner có thể đo lường giá trị dinh dưỡng trong từng món ăn và phân tích khẩu phần, thói quen và tốc độ ăn uống của các CBCNV. Đây là một giải pháp hữu hiệu trong việc điều chỉnh khẩu phần ăn để cân bằng dinh dưỡng, qua đó đảm bảo sức khỏe cho người lao động.

Ngoài ra, AI food scanner còn có thể phân tích và quản lý lượng thức ăn thừa, giúp công ty tối ưu hóa thời gian chế biến lương thực phẩm, đồng thời góp phần làm giảm hiệu ứng nhà kính. Chỉ trong 03 tháng thực hiện đo kiểm (Quý 4 năm 2023), với số lượng thức ăn không thừa, Everpia đã giảm thành công 2.445kg CO₂-eq nhà kính.



LƯỢNG KHÍ THẢI NHÀ KÍNH ĐÃ GIẢM TƯƠNG ĐƯƠNG VỚI



IV. TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI

Bên cạnh trụ cột quản trị và môi trường, xã hội là trụ cột quan trọng thứ ba để định hướng Everpia tới sự phát triển bền vững. Trách nhiệm xã hội không chỉ thể hiện những giá trị mà chúng tôi mang lại mà còn thể hiện sự tôn trọng của chúng tôi dành cho người lao động, nhà cung cấp, người tiêu dùng và cộng đồng. Bên cạnh những chuẩn mực đạo đức kinh doanh đối với các bên liên quan, chúng tôi áp dụng Bộ tiêu chuẩn đánh giá tuân thủ trách nhiệm xã hội (BSCI) trong phạm vi doanh nghiệp. Chúng tôi kiến tạo môi trường là việc cùng các cơ hội để người lao động có thể phát huy tối đa năng lực và đạt hiệu quả cao nhất trong công việc, chúng tôi không chỉ đơn thuần quản lý người lao động, chúng tôi đảm bảo người lao động cảm thấy gắn bó, được khích lệ và truyền cảm hứng trong công việc.



Các cấu phần của phương pháp quản trị



Chính sách

- Chế độ lương, thưởng
- Quy chế khen thưởng
- Đề xuất tuyển dụng từ các phòng ban
- Kế hoạch đào tạo cho nhân viên mới và nâng cao tay nghề cho nhân viên may
- Chính sách an toàn - vệ sinh - lao động theo tiêu chuẩn GRS 4.0
- Quy định về an toàn lao động theo nghị định 44/2016/NĐ-CP
- Quy trình và chính sách của hệ thống GRS, OEKO - TEX 100, BSCI



Cam kết

- Cam kết chính sách chi trả tiền lương, phúc lợi tuân thủ theo
- Nghị định 90/2019/NĐ-CP quy định về mức lương tối thiểu vùng
- Cam kết tạo thu nhập ổn định cho người lao động
- Công ty cam kết minh bạch trong quá trình tuyển dụng và đảm bảo môi trường làm việc công bằng, minh bạch với người ứng tuyển
- Cam kết xây dựng môi trường làm việc an toàn và thoải mái nhất đối với người lao động
- Cam kết cung cấp sản phẩm chất lượng và an toàn tuyệt đối đến khách hàng
- Cam kết thực hiện trách nhiệm đóng góp vào sự phát triển của cộng đồng địa phương



Mục tiêu

- Tăng trưởng bền vững
- Duy trì nguồn nhân lực ổn định cho toàn Công ty
- Phát triển nguồn nhân lực ổn định có tay nghề cao
- Giảm thiểu rủi ro về an toàn lao động cho người lao động
- Thỏa mãn nhu cầu khách hàng và nâng cao uy tín trên thị trường
- Nâng cao mức thu nhập, trình độ dân trí và điều kiện sống của người lao động địa phương



Trách nhiệm

Tổng Giám đốc, Ban điều hành



Nguồn lực

Ban Giám đốc, Công đoàn, phòng Hành chính – Nhân sự, phòng Chăm sóc khách hàng, phòng Chăm sóc khách hàng, Ban Phát triển bền vững



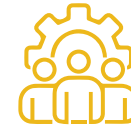
Các hành động cụ thể

- Công bố rộng rãi chế độ lương, thưởng tại group Everpian
- Minh bạch trong tuyển dụng
- Thực hiện đào tạo nội bộ cho 9 nhân viên văn phòng và 60 nhân viên xưởng
- Thúc đẩy các cấp lãnh đạo quan tâm hơn đến các vấn đề của nhân viên và hoạt động của công ty bên cạnh hoạt động kinh doanh bằng việc khuyến khích người lao động đóng góp ý kiến thông qua trao đổi với quản lý trực tiếp/ Bộ phận Nhân sự/ Ban Giám đốc, gọi điện tới đường dây nóng, gửi thư tới hòm thư góp ý.
- Phối hợp cùng đơn vị đánh giá, đánh giá việc tuân thủ và nhận được chứng chỉ GRS, BSCI, OEKO – TEX 100 cho năm hoạt động 2023
- Triển khai nhiều hoạt động nhằm ngăn chặn và bảo vệ người tiêu dùng trước vấn nạn hàng giả Everon

Đánh giá về phương pháp quản trị

- Chính sách về lương thưởng, phúc lợi được cải thiện so với năm trước với lương cơ bản tăng bình quân 6% so với năm 2022.
- Bổ sung thêm 1 số chính sách thưởng theo thâm niên và tay nghề dành cho công nhân may và cơ điện
- Số giờ làm thêm giảm đáng kể nhờ vào việc quản lý hiệu quả chi phí theo từng phòng ban/xưởng sản xuất
- Không có vụ tai nạn lao động nào được ghi nhận trong kỳ
- Khuyến khích các cán bộ công nhân viên phản hồi, góp ý và đóng góp ý kiến của mình để giúp tăng cường sự hiệu quả và đổi mới trong công ty thông qua các buổi đối thoại người lao động.
- Công ty tiếp tục đồng hành cùng Korcham trong việc cung cấp học bổng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng đạt thành tích tốt trong học tập

1. Kết nối với cán bộ công nhân viên



1201
LAO ĐỘNG



61%
TỶ LỆ LAO ĐỘNG NỮ



100%
NHÂN VIÊN THAM GIA THỎA ƯỚC LAO ĐỘNG TẬP THỂ



80%
NHÂN VIÊN NỮ QUAY LẠI LÀM VIỆC SAU NGHỈ THAI SẢN



19 TỶ
TỔNG CÁC KHOẢN PHÚC LỢI TỰ NGUYỆN ĐÃ CHI TRONG KỲ

1.1. Vòng đời nhân viên

Khả năng giữ chân nhân viên quyết định tới tình trạng sức khỏe và sự phát triển của Everpia. Chúng tôi hiểu rằng tỉ lệ nhân viên thôi việc cao sẽ ảnh hưởng tiêu cực tới kết quả hoạt động và danh tiếng của công ty. Vì vậy, chiến lược giữ chân nhân viên được chúng tôi thực hiện qua việc gia tăng trải nghiệm tích cực của nhân viên, tương tác và kết nối của nhân viên đối với Everpia tại mỗi giai đoạn vòng đời nhân viên, bắt đầu từ khâu tuyển dụng cho tới thời điểm chấm dứt lao động.





Tuyển dụng

- Đăng tải thông tin tuyển dụng của chúng tôi công khai, minh bạch trên mục tuyển dụng tại website “everpia.vn” và trang “Everon tuyển dụng” trên nền tảng Facebook.
- Chúng tôi cũng tìm kiếm nhân viên từ chính nhân viên nội bộ hoặc từ giới thiệu của nhân viên. Tuy nhiên, điều đó không đồng nghĩa chúng tôi sẽ ưu tiên những thí sinh đó và bỏ qua bất cứ bước tuyển dụng nào.
- Xây dựng cơ chế và nội dung tuyển dụng phù hợp với yêu cầu của từng vị trí chuyên môn, từng nhóm đối tượng và từng bộ phận.
- Các đối tượng thuộc gia đình chính sách hoặc dân tộc thiểu số phần lớn là những nhóm người có hoàn cảnh khó khăn, đặc biệt về mặt kinh tế và thiếu thốn về cơ sở vật chất. Nhằm giúp đỡ những nhóm đối tượng này có được quyền lợi bình đẳng với những đối tượng khác trong xã hội và tạo điều kiện để họ có cơ hội tham gia thị trường lao động, tháng 12/2021, Bộ phận Nhân sự đã trình Ban Giám đốc phê duyệt trong cuộc họp toàn Công ty. Theo đó, chúng tôi sẽ có tiêu chí chấm điểm đối với mỗi ứng viên trên thang điểm 100 và tiêu chí ứng viên thuộc gia đình chính sách hoặc người dân tộc thiểu số được cộng điểm ưu tiên 3-5 điểm.
- Chúng tôi cam kết không sử dụng lao động trẻ em.



Hội nhập Đào tạo Giữ chân

- Kiến tạo một môi trường làm việc lý tưởng là cách thức để chúng tôi thu hút và giữ chân nhân tài. Toàn thể cán bộ công nhân viên được đối xử công bằng dựa trên hiệu suất và năng lực làm việc, bất kể giới tính, học vị và chức vụ. Tôn trọng sự đa dạng và cơ hội bình đẳng được khẳng định xuyên suốt từ văn hóa doanh nghiệp cho tới quá trình tuyển dụng, cách thức quản lý và vận hành nhân sự.
- Chúng tôi vẫn luôn nỗ lực cải tiến chính sách lương kinh doanh, ban hành nhiều chương trình thưởng sáng kiến, nâng cao chất lượng làm việc nhằm tạo và duy trì động lực phấn đấu cho cán bộ nhân viên.
- Chúng tôi luôn tạo điều kiện để cán bộ nhân viên được đào tạo chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp thông qua các buổi đào tạo nội bộ, đào tạo chuyên sâu với chuyên gia. Từ ảnh hưởng của dịch Covid, chúng tôi mong muốn nâng cao tinh thần tự học của cán bộ nhân viên thông qua chương trình học trực tuyến “Học viện Everon” và cải tiến phương thức đào tạo thông qua chương trình đào tạo mới “Người công nhân đa năng” – đào tạo một người có thể làm nhiều việc khác nhau.
- Chúng tôi đặt ra các tiêu chuẩn an toàn vệ sinh lao động áp dụng cho toàn thể cán bộ nhân viên và định kỳ thực hiện việc đào tạo cán bộ nhân viên về quản lý an toàn vệ sinh lao động, kiểm tra và báo cáo tình trạng thực hiện các quy định về tiêu chuẩn nhằm đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho người lao động.
- Hằng năm, thông qua hai hoạt động tập thể lớn là Đại hội tổng kết cuối năm vào cuối tháng 12 và Đại hội thể dục thể thao vào cuối tháng 3, chúng tôi mong muốn tạo dựng một sân chơi ý nghĩa để các cán bộ nhân viên cùng gia đình được hội tụ, chia sẻ và tham gia vào các hoạt động chung nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết và thấu hiểu nhau hơn.



Chăm dứt lao động

- Mỗi một nhân viên đều là một mảnh ghép của cộng đồng Everpian và dù khi họ rời đi, chúng tôi luôn cảm thấy biết ơn vì những nỗ lực và đóng góp của họ trong suốt quãng thời gian làm việc.
- Đối với mỗi cá nhân nghỉ việc, chúng tôi đều tiến hành khảo sát ý kiến để làm cơ sở đưa ra những cải tiến nâng cao chất lượng môi trường làm việc.
- Tại Everpia, người lãnh đạo còn đóng vai trò là “người cố vấn trong công việc”. Họ sẵn sàng tư vấn và hỗ trợ người lao động sắp nghỉ việc trong định hướng con đường tiếp theo.
- Người lao động được hỗ trợ để thủ tục bàn giao được thực hiện một cách thuận lợi và được thanh toán đầy đủ các khoản nghĩa vụ của công ty đối với người lao động trước khi nghỉ việc.
- Thông tin người lao động nghỉ việc và những ghi nhận về đóng góp của họ sẽ được đăng tải trên trang cộng đồng Everpian của chúng tôi.

Năm 2023, Everpia ghi nhận 44 nhân viên tuyển mới, 74 nhân viên nghỉ việc.

* Tổng số lượng và tỷ lệ thuê mới theo giới tính và nhóm tuổi

Tiêu chí	Số lượng						Tỷ lệ					
	Nam			Nữ			Nam			Nữ		
	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50
Khu vực HN, HY & ĐN	6	1	1	9	2	0	14%	2%	2%	20%	5%	0%
Khu vực lân cận	4	6	0	8	5	2	9%	14%	0%	18%	11%	5%
Tổng theo độ tuổi	10	7	1	17	7	2	23%	16%	2%	39%	16%	5%
Tổng theo giới tính	18			26			41%			59%		
TỔNG CỘNG	44						100%					

* Tổng số lượng và tỷ lệ nhân viên nghỉ việc theo giới tính và nhóm tuổi

Tiêu chí	Số lượng						Tỷ lệ					
	Nam			Nữ			Nam			Nữ		
	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50	<30	30-50	>50
Khu vực HN, HY & ĐN	0	17	0	2	16	1	0%	23%	0%	3%	22%	1%
Khu vực lân cận	1	18	1	2	16	0	1%	24%	1%	3%	22%	0%
Tổng theo độ tuổi	1	35	1	4	32	1	1%	47%	1%	5%	43%	1%
Tổng theo giới tính	37			37			50%			50%		
TỔNG CỘNG	74						100%					

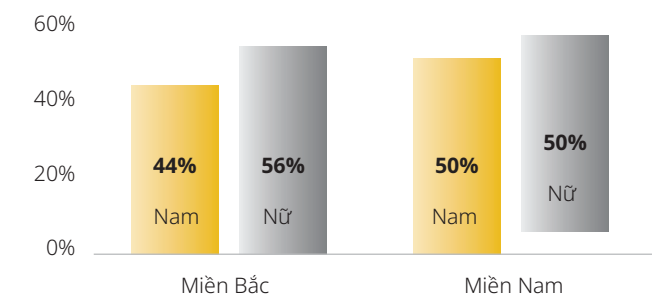
1.2. Chế độ phúc lợi

Bên cạnh việc đảm bảo quyền lợi cơ bản cho người lao động theo quy định của pháp luật bao gồm tiền lương, các chế độ bảo hiểm và trợ cấp, Everpia còn chủ động đưa ra các chính sách đãi ngộ tương xứng cho cán bộ nhân viên của mình. Khi trở thành nhân viên chính thức của Everpia, các phúc lợi được hưởng ngoài chế độ lương cơ bản bao gồm:

- Xe con đưa đón dành cho cán bộ cấp cao, xe con đưa đón phục vụ nhân viên đi công tác;
- Xe bus đón trả hàng ngày đối với nhân viên văn phòng và hỗ trợ phí gửi xe; phụ cấp đi lại 10.000 VNĐ/đối với công nhân;
- Hỗ trợ tiền thuê nhà 30.000VNĐ/ngày cho lao động ngoại tỉnh từ 1/5/2022;
- Phụ cấp thâm niên;
- Phụ cấp chuyên cần, Phụ cấp điện thoại;
- Hỗ trợ phí gửi trẻ cho các CBCNV có con nhỏ dưới 06 tuổi 100.000 VNĐ/tháng/cháu;
- Trợ cấp ốm đau, hiếu hỷ cho CBCNV và gia đình;

- Phụ cấp độc hại, nguy hiểm áp dụng cho các công việc lao động nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm;
- Phụ cấp cho CBCNV dưới điều kiện làm việc khắc nghiệt: cung cấp đồ ăn nhẹ như bánh, sữa, đá lạnh,...để phục vụ công nhân ở các xưởng trong những ngày nắng nóng hay làm tăng ca.

* Tỷ lệ nghỉ việc theo giới tính và vùng



1.2. Chế độ phúc lợi (Tiếp theo)

DVT: VND

Loại phúc lợi	Tên phúc lợi	Giá trị
Bắt buộc	Bảo hiểm xã hội	18.788.070.413
Bắt buộc	Bảo hiểm y tế	1.030.522.885
Bắt buộc	Bảo hiểm thất nghiệp	291.295.822
Bắt buộc	Phí công đoàn	1.878.236.365
Bắt buộc	Khám sức khỏe	168.855.700
Tự nguyện	Trợ cấp ăn ca	7.214.071.200
Tự nguyện	Trợ cấp xe đưa đón	329.499.691
Tự nguyện	Trợ cấp nuôi con nhỏ	285.207.073
Tự nguyện	Sinh nhật	169.800.000
Tự nguyện	Hỗ trợ gửi xe	37.751.000
Tự nguyện	Thưởng nhân viên xuất sắc	90.000.000
Tự nguyện	Chuyên cần	2.636.200.000
Tự nguyện	Hỗ trợ xăng xe	1.575.000.000
Tự nguyện	Teambuilding	4.681.855.284
Tự nguyện	Hỗ trợ thuê nhà	
TỔNG PHÚC LỢI		40.716.233.999

Tổng tiền lương và phúc lợi Công ty đã chi trả trong năm 2022 là 217 tỷ đồng, trong đó tổng lương là 178 tỷ đồng, chiếm 82%. Mức lương cơ bản của mỗi CBCNV tăng 6% so với năm 2022. Trong năm 2023, công ty đã chi thêm phúc lợi cho nhân viên thông qua tổ chức hoạt động du lịch hè với tổng chi phí là 4,7 tỷ đồng.

Chế độ thai sản

Tổng số nhân viên đã và đang nghỉ sinh con	59
Tổng số nhân viên đã quay lại làm việc trong năm sau khi kết thúc nghỉ sản	47
Tổng số nhân viên đã quay lại làm việc và được giữ lại, trong vòng 12 tháng, sau khi kết thúc nghỉ thai sản	47

Trong các chế độ phúc lợi xã hội, chế độ thai sản là một trong những vấn đề được quan tâm nhất. Trong năm 2023, trên toàn Công ty đã có 59 CBNV được hưởng chế độ thai sản, trong đó có 43 nhân viên nữ và 8 nhân viên nam. 80% nhân viên sau khi nghỉ thai sản được giữ lại làm việc.

Hoạt động tập thể

Hàng năm, Everpia có thông lệ tổ chức 2 hoạt động tập thể lớn là Đại hội tổng kết cuối năm vào ngày 31/12 và Đại hội thể dục thể thao vào thứ 7 tuần đầu tiên của tháng 3. Đây là những sân chơi ý nghĩa để các cán bộ nhân viên cùng gia đình được hội tụ, chia sẻ và tham gia vào các hoạt động nhằm nâng cao tinh thần đoàn kết và thấu hiểu nhau hơn.

Sau nhiều năm bị trì hoãn do ảnh hưởng bởi dịch covid, năm 2023, Everpia đã tổ chức du lịch hè ba ngày hai đêm tại ba bãi biển nổi tiếng là Sầm Sơn, Đà Nẵng và Mũi Né cho toàn bộ CBCNV làm việc tại các khu vực phía Bắc, Đà Nẵng và phía Nam với tổng chi phí là hơn 4 tỷ đồng. Các hoạt động này không chỉ giúp giảm căng thẳng và nạp lại năng lượng cho nhân viên sau thời gian làm việc căng thẳng mà còn tăng cường tinh thần sáng tạo và sẵn sàng làm việc khi trở lại. Hơn nữa, đây là cơ hội để nhân viên kết nối và tương tác với nhau bên ngoài môi trường làm việc, xây dựng mối quan hệ gắn kết và tạo ra sự đoàn kết mạnh mẽ hơn trong nhóm làm việc giúp tăng cường văn hóa làm việc tích cực trong tổ chức

1.3. Cơ hội phát triển cá nhân

Với Everpia, con người phát triển đồng nghĩa với doanh nghiệp phát triển. Nhận thấy được tầm quan trọng trong việc nâng cao nguồn nhân lực, chúng tôi luôn tạo điều kiện để toàn CBNV được đào tạo chuyên môn, kỹ năng lao động và kỹ năng mềm thông qua các buổi đào tạo nội bộ, đào tạo chuyên sâu với chuyên gia từ các buổi hội thảo.

- Đối với bộ phận sản xuất: Nhân viên được đào tạo 05 ngày tại xưởng để làm quen với công việc.
- Đánh giá định kỳ kỹ năng tay nghề của công nhân may: hàng quý, công nhân tại xưởng may sẽ được đánh giá tay nghề, kỹ năng may bởi chính những cán bộ có kinh nghiệm lâu năm tại công ty. Nếu vượt qua bài thi test đánh giá, công nhân may sẽ được nhận mức phụ cấp từ 700.000VND - 1.300.000VND tương ứng mới mỗi cấp bậc lương theo tay nghề của mình.

- Đối với khối văn phòng: Nhân viên mới sẽ được giới thiệu và phổ biến về cơ cấu tổ chức, văn hóa doanh nghiệp trong vòng 01 ngày và sau đó, được đào tạo chuyên môn trực tiếp tại phòng ban của mình.
- Trong năm 2023, tổng số giờ đào tạo đối với tân tuyển tại bộ phận văn phòng là 132 giờ và 6.200 giờ đối với bộ phận sản xuất.
- Định kỳ mỗi 06 tháng, Everpia tổ chức Đại hội cải tổ, theo đó, mỗi bộ phận trình bày sáng kiến cải tiến công việc của mình trước Ban Giám đốc. 05 sáng kiến được Ban Giám

đốc chấm điểm cao nhất sẽ được trao thưởng và vinh danh như một cách ghi nhận sự cố gắng liên tục của các bộ phận và cá nhân.

Cuối năm, toàn bộ cán bộ công nhân viên được đánh giá hiệu quả công việc, bình bầu nhân viên và phòng ban xuất sắc nhất một cách minh bạch và công bằng. Với cán bộ cấp quản lý được đánh giá 2 lần/năm, qua 02 bước:

- Tự đánh giá
- Quản lý trực tiếp đánh giá và xếp hạng lao động.

Đổi mới phương thức đào tạo

• Công nhân đa năng

Từ những thành công của chương trình đào tạo “người công nhân đa năng” tại Hà Nội và Hưng Yên, mô hình này đã được nhân rộng tại nhà máy Đồng Nai với số giờ đào tạo như sau:

Nội dung đào tạo	Số người được đào tạo	Số giờ đào tạo
Đào tạo công nhân kho biết xử dụng và vận hành xe nâng điện	12	36
Đào tạo công nhân may các kỹ thuật may giúp nâng cao năng suất lao động	125	500
Đào tạo công nhân xưởng cắt sử dụng các máy móc thiết bị mới	6	48
Đào tạo công nhân dây chuyền sản xuất Bông tằm về quản lý chất lượng sản phẩm	9	144
Đào tạo công nhân xưởng chần về cách đọc hình chần và kiểm tra máy khi đứt chỉ	5	80

• Tinh thần tự học

Thông qua chương trình học trực tuyến được triển khai từ năm 2021 mang tên “Học viện Everon” trên phần mềm nội bộ của Công ty, chúng tôi mong muốn xây dựng tinh thần tự giác học tập trong toàn cộng đồng Everpia. Theo đó, nội dung bài giảng của các chuyên gia nước ngoài sẽ được ghi lại và đăng tải lên hệ thống cùng các tài liệu liên quan tới bài học. Phần lớn nội dung bài học liên quan tới quy trình và các phương án đổi mới sáng tạo dành cho bộ phận sản xuất. Đối với các bộ phận chuyên môn khác, việc tự học còn được thực hiện qua những buổi đào tạo trực tuyến với chuyên gia và tham dự hội thảo của các tổ chức.

Chúng tôi đặt KPI cho toàn nhân viên cần đạt đủ 10 giờ tự học trong năm. Hệ thống sẽ ghi nhận tổng thời gian nhân viên đã dành cho bài giảng. Hàng tháng, mỗi nhân viên gửi báo cáo về quá trình tự học tới Trưởng bộ phận để đánh giá. Bộ phận Nhân sự chịu trách nhiệm tổng hợp báo cáo đánh giá từ các Trưởng bộ phận cho Báo cáo giờ đào tạo cuối năm.

• Khai thác tiềm năng sáng tạo

Tại Everpia, người lao động luôn được dành chỗ để phát triển những tư duy đột phá, trong năm 2023 nhiều sáng kiến đã được chính những người lao động nghĩ ra và đề xuất với tổ trưởng như:

- Chế tạo vòi thổi lông vũ chỉ cần 1 người thao tác, giảm 2 người so với thao tác trước đó và thời gian hoàn thành chỉ mất 12 phút/ 1 sản phẩm so với 45 phút/ 1 sản phẩm, giảm 73% thời gian sản xuất.

- Chế tạo máy nâng vải giúp việc di chuyển các cây vải chỉ cần 1 người làm thay vì 2 người như trước kia và bản thân người công nhân cũng không phải dùng nhiều sức lao động.

- Dán barcode cho toàn bộ các cây vải giúp việc xuất hàng được chính xác và giảm thời gian kiểm đếm.

- Lắp thêm cỡ khi may ren, giúp ren căng và đều, không những thế thời gian sản xuất đã giảm từ 1 phút 02 giây thành 42 giây, giảm 40%.

- Thay thế phương áp may góc bèo gối từ chặn góc thành chặn xô, giúp thời gian xuất xuất giảm xuống còn 1 phút 42 giây, giảm 37% thời gian. Sau đó, biện pháp này tiếp tục được cải tiến từ chặn xô thành chặn gấp, thời gian chặn 1 góc là 1 phút 05 giây, giảm 37s ~ 36%.

- Tra bèo vỏ gối phải cắt khi chặn góc hết 11p02s.

- Thay đổi phương pháp may, khi tra bèo không phải cắt, góc vuông góc hơn, thời gian may hết 09 phút 40 giây, giảm 1phút 22 giảm ~ giảm 12% thời gian sản xuất.

- Mí bèo vỏ chăn phải giữ trên vuốt dưới mà vẫn to bé và kẹp bèo. Thêm vào đó, thời gian mí bèo 1 vỏ chăn là 8 phút 50 giây. Người công nhân đã tận dụng miếng bìa làm cỡ dưới và băng dính dán đầu chân vịt, hàng may nhanh hơn và đẹp hơn. Thời gian mí bèo 1 vỏ chăn là 5 phút 30 giây, giảm 3 phút 20 giây ~ 37%.

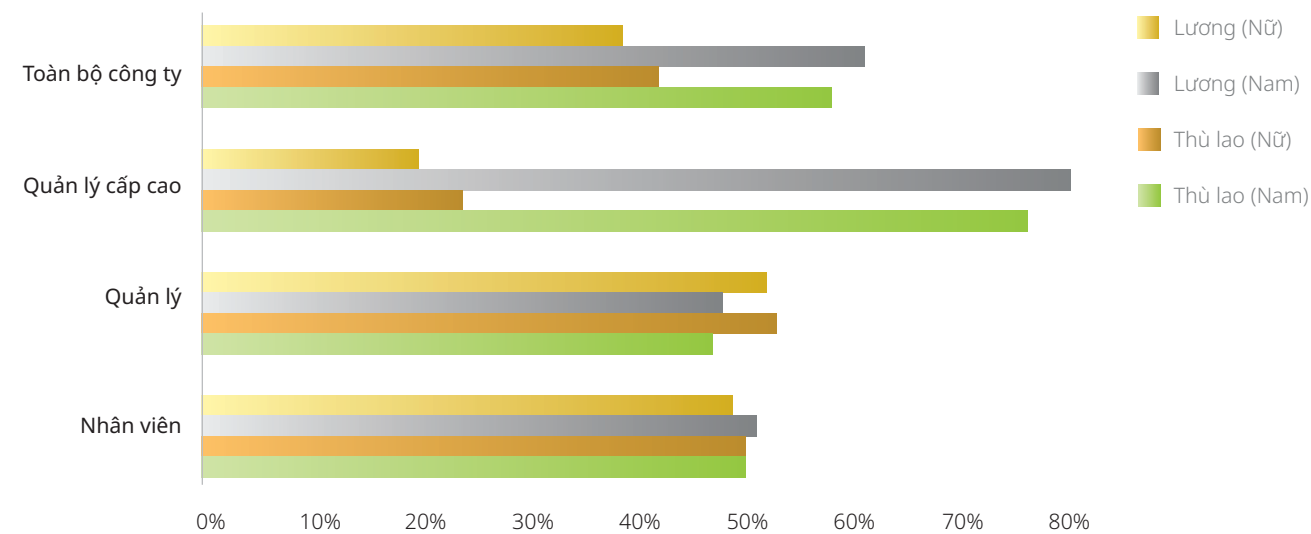
1.4. Môi trường làm việc công bằng, văn minh và dân chủ

Kiến tạo một môi trường làm việc lý tưởng là yêu cầu cần thiết đối với Everpia vì đó là cách thức để chúng tôi thu hút và giữ chân nhân tài. Chúng tôi mong muốn mỗi nhân viên khi đặt chân tới Everpia, họ cảm nhận được đây là nơi mình thuộc về. Toàn thể cán bộ công nhân viên được đối xử công bằng dựa trên hiệu suất và năng lực làm việc, bất kể giới tính, học vị và chức vụ. Tôn trọng sự đa dạng và cơ hội bình đẳng được khẳng định xuyên suốt từ văn hóa doanh nghiệp cho tới quá trình tuyển dụng, cách thức quản lý và vận hành nhân sự.

Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên

Loại hình lao động	Nam				Nữ			
	<30	30-50	>50	Tổng nam	<30	30-50	>50	Tổng nữ
Nhân viên	82	233	77	392	137	443	86	666
Quản lý	1	36	18	55	-	43	4	47
Quản lý cấp cao	-	13	8	21	-	15	5	20
TỔNG	83	282	103	468	137	501	95	733

Tỷ lệ thu nhập lao động nữ so với lao động nam năm 2023



Về lương cơ bản và thù lao, Everpia áp dụng chính sách chung đối với nhân viên nam và nữ nên không có sự phân biệt.

Tại Everpia, người lao động được quan tâm và trao quyền dân chủ thông qua những quy định rõ ràng về Quy chế dân chủ cơ sở ở nơi làm việc.

- Người lao động có quyền nêu ý kiến và quyết định nội dung thương lượng của thỏa ước lao động tập thể, và được khuyến khích tham gia tổ chức Công đoàn, tổ chức nghề nghiệp khác.
- Đối thoại hàng quý giữa Ban quản trị và người lao động hoặc tổ chức Hội nghị người lao động để tổng hợp ý kiến. Những ý kiến về cập nhật tình hình sản xuất kinh doanh, trao đổi về các vấn đề liên quan đến hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, điều kiện lao động và các yêu cầu khác của người lao động hoặc người sử dụng lao động sẽ được cập nhật lên Công đoàn.

Do đặc thù Everpia thuộc ngành may mặc, đối với cấp nhân viên, tỷ lệ lao động nữ trong độ tuổi dưới 50 khá áp đảo. Đối với cấp quản lý (từ trưởng phòng trở lên), số lượng nam giới chiếm tỷ trọng cao hơn, tuy nhiên tại cấp quản lý cấp cao (từ trưởng bộ phận trở lên), số lượng nam và nữ tương đối cân bằng. Sự phong phú này thể hiện mức độ bình đẳng giới trong chính sách đánh giá và bổ nhiệm nhân sự của chúng tôi.

Trường hợp có vấn đề phát sinh mà một trong hai bên yêu cầu cuộc đối thoại đột xuất, hai bên sẽ phải thu xếp tiến hành họp trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày được yêu cầu..

- Duy trì Hộp thư góp ý và Đường dây nóng nội bộ của Công ty.
- Ngoài ra, Công ty cam kết không sử dụng lao động dưới 18 tuổi, không có bất kỳ hành động nào gây ra các rủi ro đáng kể về lao động cưỡng bức, cam kết này đã được các chuyên gia BSCI xác nhận và kiểm chứng.
- Bên cạnh đó, Phòng Nhân sự phối hợp cùng Công đoàn công ty thường xuyên tổ chức các buổi hội thảo để trình bày về các quy định và chính sách liên quan đến quyền con người, chia sẻ kinh nghiệm và giải đáp thắc mắc cho các nhân viên. Các buổi đào tạo này được ghi hình và chia sẻ tại chuyên mục "Học viện Everon" để mọi CBCNV có thể dễ dàng tiếp cận.

1.5. An toàn và sức khỏe lao động

Everpia sẵn sàng làm mọi cách để tạo một môi trường an toàn và lành mạnh cho toàn thể cán bộ nhân viên. Chúng tôi đặt ra các tiêu chuẩn an toàn vệ sinh lao động áp dụng cho toàn thể CBNV Everpia.



Sức khỏe lao động

- Ngoài cán bộ phụ trách An toàn và sức khỏe lao động tổng thể trong Ủy ban phát triển bền vững, Công ty còn thành lập mạng lưới An toàn và sức khỏe cơ sở tại 03 nhà máy, trong đó mỗi xưởng cử 1-2 người đại diện tham gia nhằm đảm bảo công tác an toàn vệ sinh lao động được thực hiện và theo dõi sát sao.
- Vào thứ 3 hàng tuần, các cán bộ phụ trách An toàn và sức khỏe cơ sở kết hợp cùng tổ Cải tiến nhà máy sẽ đi kiểm tra việc thực hiện vệ sinh 5S tại toàn nhà máy.
- Định kỳ 06 tháng hoặc trong trường hợp khẩn cấp, mạng lưới này sẽ báo cáo tình hình tới Ban Giám đốc và Công đoàn và thông báo cho Ủy ban phát triển bền vững nắm thống nhất tình hình thực hiện, thống nhất phương hướng và đưa ra giải pháp nhanh chóng, kịp thời.
- Kiểm tra sức khỏe lao động định kỳ hàng năm, hoặc 2 lần mỗi năm đối với CBNV làm công việc nặng nhọc, độc hại. Hồ sơ sức khỏe bản gốc được đơn vị khám gửi tận tay đến từng CBNV trong phong bì dán kín. Thông tin tổng hợp được chuyển bằng bản cứng đến bộ phận Hành chính nhân sự, và được bảo mật trong tủ tài liệu khóa kín, quản lý trực tiếp bởi Trưởng bộ phận.



An toàn lao động

- Công đoàn xây dựng các điều khoản quy định tránh nhiệm và và nghĩa vụ của người lao động và người sử dụng lao động về vấn đề an toàn lao động trong Thỏa ước lao động tập thể.
- Khi có tai nạn phát sinh, Đoàn điều tra tai nạn lao động không thường trực, gồm Ban Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn, trưởng Bộ phận y tế, và Cán bộ chuyên trách Bảo hộ lao động sẽ tiến hành điều tra khai báo tai nạn lao động. Bộ phận y tế của chúng tôi sẽ hỗ trợ đối với nhân viên nhà thầu làm việc tại Everpia.
- Thực hiện rà soát toàn bộ quy trình sản xuất và môi trường làm việc tại tất cả các xưởng, đánh giá tác động tiềm ẩn tới môi trường và người lao động, và phân loại rủi ro an toàn vệ sinh lao động.
- Tiến hành truyền thông, đào tạo từng CBNV định kỳ hàng năm và trước khi vận hành công việc, đồng thời cấp phát dụng cụ bảo hộ lao động và nghiêm túc kiểm soát việc tuân thủ của người lao động.
- Diễn tập sự cố phòng cháy chữa cháy và tập huấn về sơ cấp cứu



Tai nạn lao động

Trong năm 2023, công ty không ghi nhận trường hợp tai nạn lao động nào. Để làm được này, Everpia luôn áp dụng đầy đủ các biện pháp sau:

- Cung cấp đầy đủ thiết bị bảo hộ lao động cho người lao động, đảm bảo các khu vực làm việc luôn được vệ sinh sạch sẽ và an toàn.
- Thường xuyên kiểm tra các thiết bị, công cụ làm việc để đảm bảo chúng hoạt động tốt và không gây nguy hiểm cho người lao động.
- Phân tích và đánh giá rủi ro lao động để có các giải pháp phòng chống thích hợp.
- Kiểm tra, giám sát thường xuyên để đảm bảo công tác an toàn lao động được thực hiện đầy đủ và hiệu quả.
- Nâng cao ý thức và trách nhiệm của người lao động, giáo dục và đào tạo nhân viên về an toàn lao động

2. QUAN HỆ HỢP TÁC CHIẾN LƯỢC VỚI NHÀ CUNG CẤP

Nhằm lan tỏa các giá trị về phát triển bền vững hướng tới mục tiêu giảm phát thải nhà kính và xây dựng một hệ sinh thái đa dạng, cân bằng trong chuỗi cung ứng, từ năm 2022, Everpia đã bổ sung 02 tiêu chí trong lựa chọn nhà cung cấp gồm:

- **Tính đổi mới và phát triển:** Nhà cung cấp cần có tính đổi mới và phát triển để cung cấp cho Everpia các sản phẩm và dịch vụ mới nhất, phù hợp với nhu cầu của thị trường.
- **Tuân thủ quy định về môi trường và đạo đức kinh doanh:** Nhà cung cấp cần tuân thủ các quy định về môi trường và đạo đức kinh doanh để đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng và bảo vệ quyền lợi của khách hàng.

Bên cạnh đó là 04 tiêu chí cơ bản gồm:

- **Sự uy tín:** Độ uy tín của nhà cung cấp được thể hiện qua tình trạng pháp lý, sự kiểm soát về chính sách, quy trình, thủ tục và sự tuân thủ. Điều này được thể hiện qua hồ sơ pháp lý và lịch sử giao dịch với các đối tác khác của nhà cung cấp
- **Chất lượng, giá thành và vận chuyển:** Chất lượng luôn là yếu tố hàng đầu trong việc lựa chọn nhà cung ứng của Everpia bởi nguyên vật liệu ảnh hưởng trực tiếp tới sản phẩm của chúng tôi. Giá thành hợp lý và giao hàng đúng lúc cũng là hai yếu tố quan trọng giúp chúng tôi giảm bớt gánh nặng chi phí đầu vào và đặc biệt, tránh rủi ro khan hiếm nguyên liệu.
- **Năng lực tài chính:** Sự ổn định về mặt tài chính của nhà cung cấp giúp xác định liệu nhà cung cấp tiếp tục là đối tác đáng tin cậy của Everpia hay không và việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ sẽ không bị gián đoạn do những hậu quả từ rủi ro tài chính gây ra.
- **Mối quan hệ hợp tác lâu dài:** Everpia cho rằng để xây dựng mối quan hệ hợp tác lâu dài, hai bên cần nỗ lực đạt được mục tiêu chung đó là cung cấp các sản phẩm tốt nhất tới khách hàng, không chỉ bằng việc đảm bảo chất lượng sản phẩm, dịch vụ mà còn thông qua những thông lệ tốt về phát triển bền vững cho chuỗi cung ứng.

Cách thức Everpia thu thập thông tin của nhà cung cấp?

- Thông tin được thu thập thông qua trao đổi trực tiếp, tham khảo mạng lưới đối tác hiện hữu hoặc internet.
- Các nội dung cơ bản về giá cả, thời gian giao hàng sẽ được đàm phán trước khi giao dịch, hoặc định kỳ mỗi năm đối với các hợp đồng nguyên tắc. Trường hợp có vấn đề phát sinh, hai bên sẽ trao đổi trực tiếp và thống nhất phương án xử lý trên nguyên tắc hài hòa lợi ích.
- Việt truy xuất nguồn gốc của nguyên vật liệu chủ yếu được thực hiện thông qua hệ thống chứng chỉ như Oeko-Tek và phỏng vấn trực tiếp với nhà cung cấp.



Everpia ưu tiên nhà cung cấp Việt Nam hay nhà cung cấp nước ngoài?

Nếu đáp ứng được yêu cầu về chất lượng sản phẩm, chúng tôi sẽ ưu tiên lựa chọn nhà cung cấp địa phương, vừa để tăng tính chủ động trong nguồn cung ứng nguyên liệu đầu vào, vừa tăng tỷ lệ nội địa hóa cho sản phẩm. Hiện tại, hầu hết nguyên vật liệu chính như vải, xơ đều được nhập từ nước ngoài do chất lượng và quy mô sản xuất nội địa chưa đáp ứng được nhu cầu chúng tôi đặt ra. Tuy nhiên, đối với các phụ liệu như chun, chỉ, interlining và resin số lượng nhà cung cấp Việt Nam đang chiếm ưu thế.

Chúng tôi tin rằng cùng với sự tiến bộ của chuỗi cung ứng nội địa, sự tham gia của các nhà cung ứng Việt Nam trong chuỗi giá trị của chúng tôi đang ngày càng trở nên rõ ràng hơn.

Số lượng và giá trị mua hàng từ các nhà cung cấp nội địa và nước ngoài

Nhà cung cấp	Số lượng	Tỷ lệ năm 2023	Tỷ lệ năm 2022	Giá trị mua hàng	Tỷ lệ năm 2023	Tỷ lệ năm 2022
Nội địa	487	87%	88%	257.545.918.321	49%	50%
Nước ngoài	73	13%	12%	266.859.149.032	51%	50%
TỔNG	594	100%	100%	822.043.159.598	100%	100%

3. TRÁCH NHIỆM VỚI NGƯỜI TIÊU DÙNG

Là một đơn vị sản xuất hàng tiêu dùng, việc đảm bảo an toàn và sức khỏe cho khách hàng không chỉ là nghĩa vụ mà còn là sứ mệnh của chúng tôi. Đối với mỗi dòng sản phẩm của mình, Everpia nghiên cứu kỹ lưỡng tác động tới sức khỏe của khách hàng trong từng giai đoạn.



➢ Khâu kiểm soát ban đầu được chịu trách nhiệm bởi bộ phận nghiên cứu phát triển sản phẩm của mỗi ngành hàng. Thông qua công tác nghiên cứu và phân tích nhu cầu thị trường, bộ phận này sẽ phát triển các tính năng mới cho sản phẩm, đáp ứng các yêu cầu khác nhau của khách hàng. Sản phẩm cuối cùng sẽ được ra mắt sau nhiều lần thử nghiệm và hiệu chỉnh.

➢ Trong giai đoạn sản xuất và sau khi hoàn thiện, từ nguyên vật liệu, bán thành phẩm cho đến sản phẩm đều được bảo quản trong điều kiện tiêu chuẩn nhiệt độ, độ ẩm. Toàn bộ sản phẩm đầu ra phải đi qua khâu kiểm soát chất lượng cuối cùng trước khi lưu kho thành phẩm và giao cho khách hàng, bao gồm dò kim loại, magnet trong bông, kiểm tra độ đàn hồi lò xo của đệm, cũng như các tiêu chuẩn chất lượng khác của loại sản phẩm. Riêng đối với mặt hàng rèm cửa, Everon là đơn vị sản xuất đầu tiên tại Việt Nam trang bị máy hấp rèm theo công nghệ Hàn Quốc, vừa tạo độ rũ và duy trì nếp sóng cho rèm, vừa có tác dụng diệt 99,9% vi khuẩn bao gồm tụ cầu vàng và trực khuẩn.

➢ Về khâu truyền tải thông tin sản phẩm tới khách hàng, 100% sản phẩm đầu ra của Everpia đáp ứng được tiêu chí này. Đối với bán thành phẩm là bông tấm, bông chần và vải, chúng tôi thống nhất và tuân thủ về đặc tính sản phẩm trong mỗi hợp đồng và nhà sản xuất sẽ có đầy đủ thông tin để cung cấp cho người tiêu dùng cuối cùng. Đối với các sản phẩm chăn ga gối đệm, màn rèm và khăn được phân phối trực tiếp tới người dùng, ngoài việc ghi đầy đủ thông tin cần thiết trên nhãn mác sản phẩm theo quy định, chúng tôi tạo ra các video, bài viết giới thiệu về công dụng của từng chất liệu vải, hoặc từng sản phẩm, cũng như hướng dẫn sử dụng và bảo quản đúng cách, và truyền tải rộng rãi qua mạng xã hội để cung cấp thêm thông tin cho khách hàng.

Ý kiến phản hồi của khách hàng là nguồn thông tin tin cậy và quý giá để chúng tôi đánh giá tác động sản phẩm và có những điều chỉnh hợp lý. Khách hàng được khuyến khích gửi phản hồi của họ sau khi trải nghiệm sản phẩm tới Everpia thông qua hệ thống cửa hàng, hotline, website hay các tài khoản mạng xã hội của chúng tôi.

STT	Loại nhãn mác	Nội dung
1	Thông tin sản phẩm	(i) Tên sản phẩm (ii) Quy cách kỹ thuật: chất liệu, kích cỡ,...; (iii) Hướng dẫn sử dụng và bảo quản; (iv) Tên, địa chỉ, điện thoại Công ty
2	Mác thương hiệu	Thông tin nhãn hiệu được in khổ lớn trên bao bì hoặc đính trên sản phẩm, phục vụ mục đích nhận diện thương hiệu và hạn chế hàng giả
3	Tem kiểm định chất lượng	Xác nhận hàng hóa đã vượt qua khâu kiểm định cuối cùng và đủ tiêu chuẩn lưu thông
4	Mã vạch sản phẩm	Gồm tên sản phẩm và mã code nội bộ, giá bán niêm yết
5	Tem chống hàng giả	Có logo Công ty, áp dụng công nghệ tem vỡ, cà đá lạnh 6.0 và cho phép nhận tin SMS để xác thực sản phẩm chính hãng
6	Phiếu bảo hành	Có dấu đỏ Công ty, và các trường thông tin cần cung cấp cho chế độ bảo hành

Biện pháp nhằm ngăn chặn và giải quyết tận gốc vấn nạn hàng giả, hàng nhái

Chăn ga gối đệm Everon là mặt hàng thường xuyên bị làm giả, làm nhái gây tổn hại nghiêm trọng đến quyền lợi người tiêu dùng. Nhận thức về mức độ nghiêm trọng của vấn đề, công ty đã triển khai một loạt biện pháp nhằm ngăn chặn và giải quyết tận gốc vấn nạn hàng giả, hàng nhái:

1. Truyền thông trên các kênh thuộc sở hữu của Everon: tích cực đăng các bài truyền thông giúp khách hàng nhận thức về hàng giả hàng nhái, tránh sa vào chiêu trò của các đối tượng lừa đảo.
2. Kêu gọi sự tham gia của báo chí: Các trường hợp bị pháp luật xử lý do sản xuất và mua bán hàng giả hàng nhái Everon đều đã được một số cơ quan báo chí đưa tin rộng rãi đến công chúng.
3. Làm việc với đại diện các sàn thương mại điện tử: Everpia đã và đang làm việc với đại diện của trang TMĐT Shopee để thường xuyên rà soát và xử lý các tài khoản đăng sản phẩm giả mạo, đạo nhái thương hiệu Everon.
4. Phối hợp với cơ quan chức năng triệt phá tổ chức bán hàng giả, hàng nhái: Với các trường hợp bán hàng giả, hàng nhái có quy mô và tính toán tinh vi, Everpia đã phối hợp với cơ quan chức năng để kịp thời xử lý và răn đe.
5. Tích cực tham gia các sự kiện về chống hàng giả, hàng nhái: Vừa qua, đại diện của Everpia đã tham gia hội thảo “ Chống hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong hoạt động thương mại điện tử, thương mại truyền thống - Thực trạng và giải pháp trong tình hình mới” với mong muốn nêu lên thực trạng hàng giả, hàng nhái nhức nhối, đồng thời kêu gọi sự vào cuộc đồng bộ và quyết liệt hơn nữa từ các cơ quan chức năng.

4. TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG

Là một chủ thể kinh doanh trong xã hội, Everpia nhận thức được vai trò và trách nhiệm của mình đối với cộng đồng. Bằng cách đóng góp cho cộng đồng địa phương cũng như toàn xã hội Việt Nam, chúng tôi thể hiện vai trò tích cực trong việc thúc đẩy sự thịnh vượng và phát triển cộng đồng, chấp cánh cho sự thành công của các thành viên cộng đồng và tăng cường kết nối cộng đồng.

Năm 2023, Công ty đã trao tặng các phần quà đến với những hộ nghèo tại thành phố Hồ Chí Minh giúp họ phần nào khắc phục khó khăn, có thêm niềm tin và nghị lực trong cuộc sống. Vào thời điểm cuối năm, công đoàn công ty tại các chi nhánh đã thực hiện trao quà tết đặc biệt cho 10 cán bộ công nhân viên có hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Bảo mật thông tin khách hàng

Số lượng khách hàng mua sắm tại các trang mua sắm trực tuyến của công ty không ngừng tăng, đến thời điểm hiện tại hơn 520.000 khách hàng đã tạo tài khoản tại website bán hàng trực tuyến www.everon.com, facebook Everon có 141.000 người theo dõi, facebook K-Bedding có 30.000 người theo dõi, việc bảo mật thông tin khách hàng không chỉ là thực hiện đúng cam kết đã thực hiện với khách hàng mà còn tạo dựng môi trường kinh doanh lành mạnh và bền vững. Để đảm bảo mật thông tin khách hàng, Everpia triển khai đồng bộ các biện pháp sau:

1. Sử dụng hệ thống bảo mật chặt chẽ để phòng tránh việc người không có thẩm quyền tiếp cận thông tin khách hàng
2. Đào tạo nhân viên về bảo mật thông tin để đảm bảo nhân viên hiểu rõ về tầm quan trọng của bảo vệ thông tin khách hàng và biết cách áp dụng các biện pháp bảo mật thông tin hiệu quả.
3. Kiểm tra và đánh giá chính sách bảo mật thông tin thường xuyên để đảm bảo tính hiệu quả của chính sách và nâng cao khả năng đáp ứng của doanh nghiệp trong việc bảo vệ thông tin khách hàng.



V. BẢNG MỤC LỤC GRI

Báo cáo phát triển bền vững này là một phương thức để Everpia thông tin với các bên liên quan về cách thức chúng tôi quản lý các vấn đề và các bước tiến của mình về phát triển bền vững.

Báo cáo Phát triển bền vững của Everpia được lập theo tiêu chuẩn GRI, phiên bản cốt lõi – tiêu chuẩn quốc tế được công nhận rộng rãi từ Tổ chức Sáng kiến Báo cáo toàn cầu (GRI), cho kỳ báo cáo 01/01/2023 đến 31/12/2023. Tiêu chuẩn tổng quát và công bố thông tin theo tiêu chuẩn chung được trình bày theo hướng dẫn tại GRI 2021 có hiệu lực từ 01/01/2023.

Khác với Báo cáo tài chính hợp nhất tại Chương 6 với phạm vi báo cáo bao gồm Công ty và Công ty con, phạm vi Báo cáo Phát triển bền vững bao gồm phạm vi toàn Công ty Cổ phần Everpia (không bao gồm Công ty con), nơi hoạt động sản xuất được diễn ra, gây tác động lớn tới môi trường và lao động - xã hội. Báo cáo này cũng thể hiện cam kết của Everpia trong việc đồng hành cùng các mục tiêu phát triển bền vững của Liên hợp quốc.

Everpia tuân thủ nguyên tắc trung thực, chính xác và minh bạch khi công bố các số liệu trong báo cáo bởi bên thứ ba:

- Quy trình tác nghiệp, việc tuân thủ các quy định về môi trường lao động, chỉ số hoạt động (chính sách tuân thủ môi trường – an toàn – lao động, chính sách lao động, phúc lợi, lương thưởng và các cam kết về trách nhiệm xã hội, số lượng recycle chip sử dụng, sản lượng recycle được sản xuất) được chuẩn hóa thành SOPs và đảm bảo bởi đơn vị đánh giá GRS, Higg Index.

- Chỉ số trách nhiệm xã hội được đánh giá định kỳ theo tiêu chuẩn một số khách hàng là các thương hiệu thời trang hàng đầu trên thế giới.
- Thông tin về sản phẩm và quy trình sản xuất không độc hại như nguồn gốc nguyên, vật liệu, số lượng nguyên vật liệu sử dụng trong sản xuất được đảm bảo bởi đơn vị đánh giá Oekotex100.
- Thông tin về Kết quả đo kiểm tra môi trường lao động (chỉ số vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, nồng độ bụi, hơi khí độc) được đảm bảo bởi Trạm quan trắc và Phân tích môi trường lao động.
- Thông tin về kết quả đo kiểm Môi trường bởi Trạm quan trắc và Phân tích môi trường lao động.
- Thông tin về xử lý chất thải (khối lượng nước thải, rác thải và chi phí xử lý) được xác nhận bởi các Công ty dịch vụ xử lý nước thải và chất thải nguy hại.
- Thông tin về tiết kiệm năng lượng (điện, nước và chi phí sử dụng) được căn cứ vào các thông tin tại hóa đơn điện nước
- Thông tin về Kết quả đo kiểm tra môi trường lao động (chỉ số vi khí hậu, ánh sáng, tiếng ồn, nồng độ bụi, hơi khí độc) được đảm bảo bởi Công ty Cổ phần Môi trường Đại Nam.
- Thông tin tài chính (doanh thu, lợi nhuận, thuế, quỹ khen thưởng phúc lợi) được kiểm toán bởi Ernst & Young.

Tiêu chuẩn	Công bố thông tin	Trang
GRI 1 TIÊU CHUẨN TỔNG QUÁT 2021		
GRI 2 CÔNG BỐ THÔNG TIN THEO TIÊU CHUẨN CHUNG		
2 - 1	Thông tin chi tiết tổ chức	6
2 - 2	Các đơn vị được bao gồm trong Báo cáo phát triển bền vững	115
2 - 3	Kỳ báo cáo, tần suất báo cáo và đầu mối liên hệ	115
2 - 4	Trình bày lại báo cáo	115
2 - 5	Bảo đảm độc lập của bên thứ ba	78, 115
2 - 6	Hoạt động, chuỗi cung ứng và các quan hệ kinh doanh khác	91
2 - 7	Lao động	18, 103-110,
2 - 8	Thông tin về người lao động khác	18
2 - 9	Cơ cấu quản trị	18, 46
2 - 10	Bổ nhiệm và lựa chọn thành viên của ban lãnh đạo cao nhất	46
2 - 11	Người đứng đầu trong ban lãnh đạo cao nhất	46, 51
2 - 12	Vai trò của ban lãnh đạo cao nhất trong việc giám sát việc quản lý các tác động	49

2 - 13	Giao trách nhiệm quản lý các tác động	79
2 - 14	Vai trò của ban lãnh đạo cao nhất đối với báo cáo phát triển bền vững	79
2 - 15	Xung đột lợi ích	54, 60, 91
2 - 16	Truyền đạt thông tin quan trọng	57, 82
2 - 17	Hiểu biết của ban lãnh đạo cao nhất	46-48
2 - 18	Đánh giá hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị	40-41
2 - 19	Chính sách thù lao	54
2 - 20	Quy trình để xác định thù lao	54, 64
2 - 21	Tỷ lệ thù lao hàng năm	54, 64
2 - 22	Tuyên bố về chiến lược phát triển bền vững	85-86
2 - 23	Chính sách cam kết	48, 85-88
2 - 24	Tích hợp chính sách cam kết	48, 85-88
2 - 25	Cơ chế để giảm thiểu các tác động tiêu cực	67-69
2 - 26	Cơ chế để xin ý kiến tư vấn và khiếu nại	82-84
2 - 27	Tuân thủ luật pháp và quy định	48, 78
2 - 28	Quyền hội viên trong các hiệp hội	81
2 - 29	Phương pháp gắn kết các bên liên quan	59, 79-81, 103, 112
2 - 30	Thỏa ước lao động tập thể	110
200	Hiệu quả kinh tế	89-91
103 - 1	Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề	44, 89
103 - 2	Phương pháp Quản trị và các hợp phần	89
103 - 3	Đánh giá về Phương pháp Quản trị	89
201 - 1	Giá trị kinh tế trực tiếp được tạo ra và phân bổ	90
201 - 3	Các nghĩa vụ theo chế độ phúc lợi đã quy định và các chế độ hưu trí khác	91
204	Thông lệ mua sắm	93
204 - 1	Tỷ lệ chi tiêu cho các nhà cung cấp địa phương	112

205	Chống tham nhũng	91
205 - 1	Các hoạt động đã được đánh giá rủi ro liên quan đến tham nhũng	91
205 - 2	Truyền thông và đào tạo về các chính sách và quy trình chống tham nhũng	91
205 - 3	Các vụ việc tham nhũng đã xác nhận và các biện pháp xử lý	91
300	Bảo vệ môi trường	90-102
103 - 1	Giải thích về chủ đề trọng yếu và các Phạm vi chủ đề	85
103 - 2	Phương pháp Quản trị và các hợp phần	92
103 - 3	Đánh giá về Phương pháp Quản trị	92
301	Vật liệu	93-94
301 - 1	Vật liệu đã được sử dụng theo trọng lượng hoặc khối lượng	93
301 - 2	Vật liệu tái chế đã được sử dụng	94
301 - 3	Sản phẩm được tái chế và vật liệu đóng gói sản phẩm	94
302	Năng lượng	95
302 - 1	Tiêu thụ năng lượng trong tổ chức	95
302 - 3	Cường độ sử dụng năng lượng	95
302 - 4	Giảm tiêu hao năng lượng	96, 102
303	Nước & nước thải	95, 98
303 - 1	Lượng nước đầu vào theo nguồn	98
303 - 2	Những nguồn nước chịu ảnh hưởng đáng kể bởi lượng nước đầu vào	98
303 - 3	Tuần hoàn và tái sử dụng nước	99
305	Phát thải	100
305 - 1	Phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp (Phạm vi 1)	100
305 - 2	Phát thải khí nhà kính (GHG) gián tiếp từ năng lượng (Phạm vi 2)	100
305 - 4	Thâm dụng phát thải khí nhà kính	100
305 - 5	Giảm phát thải khí nhà kính (GHG)	102
305 - 7	Nitrogen oxides (NOx), sulfur oxides (SOx), và các phát thải khí đáng kể khác	

306	Rác thải	97
306 - 2	Tổng lượng chất thải theo loại và phương pháp xử lý	97
306 - 3	Sự cố tràn đáng kể	97
306 - 4	Vận chuyển chất thải nguy hại	97
307	Tuân thủ về môi trường	95
307 - 1	Không tuân thủ pháp luật và các quy định về môi trường	97
401	Việc làm	103-111
401 - 1	Số lượng nhân viên thuê mới và tỷ lệ thôi việc	107
401 - 2	Phúc lợi cung cấp cho nhân viên toàn thời gian không dành cho nhân viên tạm thời hoặc bán thời gian	108
401 - 3	Nghỉ thai sản	108
403	An toàn và sức khỏe nghề nghiệp	114
403 - 1	Đại diện của người lao động trong các liên ủy ban an toàn và sức khỏe nghề nghiệp chính thức giữa ban lãnh đạo và người lao động	114
403 - 2	Loại thương tích và tỷ lệ thương tích, bệnh nghề nghiệp, ngày công bị mất, tình trạng vắng mặt và số vụ tử vong liên quan đến công việc	114
403 - 3	Phục vụ sức khỏe lao động	114
403 - 4	Các chủ đề về sức khỏe và an toàn được đề cập trong thỏa thuận chính thức với công đoàn	83, 114
403 - 5	Đào tạo về sức khỏe và an toàn lao động	86, 114
403 - 6	Tăng cường sức khỏe cho người lao động	114
403 - 7	Phòng ngừa và giảm thiểu những tác động trực tiếp liên quan an toàn và sức khỏe nghề nghiệp gây ra bởi các mối quan hệ kinh tế	114
403 - 8	Đối tượng người lao động được tham gia hệ thống quản lý về an toàn và sức khỏe nghề nghiệp	114
403 - 9	Tai nạn lao động	114
404	Giáo dục và đào tạo	
404 - 1	Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm cho nhân viên	109
404 - 3	Tỷ lệ phần trăm nhân viên được đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp	83, 109
405	Sự Đa Dạng và Cơ hội Bình Đẳng	110
405 - 1	Sự đa dạng của cấp quản lý và nhân viên	110
405 - 2	Tỷ lệ lương cơ bản và thù lao của phụ nữ so với nam giới	16, 108

406	Không phân biệt đối xử	110
406 - 1	Các vụ việc phân biệt đối xử và hành động khắc phục đã thực hiện	110
407	Tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể (*)	103-104
407 - 1	Các hoạt động và các nhà cung cấp mà ở đó quyền tự do lập hội/ quyền tham gia công đoàn và thương lượng tập thể có thể gặp rủi ro	103, 112
408	Lao động trẻ em	106-107
408 - 1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động trẻ em	106-107
409	Lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	106-107
409 - 1	Các hoạt động và nhà cung cấp có rủi ro đáng kể về các vụ việc lao động cưỡng bức hoặc bắt buộc	106-107
412	Đánh giá quyền con người	
412 - 1	Những hoạt động cần phải rà soát về quyền con người hoặc đánh giá tác động	106-107
412 - 2	Đào tạo nhân viên về các quy trình hoặc chính sách về quyền con người	109
412 - 3	Những hợp đồng và thỏa thuận đầu tư quan trọng có bao gồm các điều khoản về quyền của con người	106
413	Cộng đồng Địa phương	
413 - 1	Những hoạt động có sự tham gia của cộng đồng địa phương, đánh giá tác động và các chương trình phát triển	114
416	Sức khỏe và An toàn của khách hàng	
416 - 1	Đánh giá tác động về sức khỏe và an toàn của các loại sản phẩm và dịch vụ	113
416 - 2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến tác động sức khỏe và an toàn của các sản phẩm và dịch vụ	113
417	Tiếp thị và Nhãn hiệu	
417 - 1	Các yêu cầu đối với thông tin nhãn hiệu, sản phẩm và dịch vụ	113
417 - 2	Các vụ việc không tuân thủ liên quan đến thông tin và nhãn hiệu của sản phẩm và dịch vụ	113
418	Quyền bảo mật thông tin khách hàng	
418 - 1	Khiếu nại có căn cứ về việc vi phạm Quyền bảo mật thông tin khách hàng và mất dữ liệu khách hàng	114
419	Tuân thủ về Kinh tế - Xã hội	
419 - 1	Không tuân thủ luật pháp và các quy định trong lĩnh vực kinh tế và xã hội	103

06

NỀN TẢNG CỦA TĂNG TRƯỞNG

- 123 Thông tin chung
- 124 Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc
- 125 Báo cáo kiểm toán độc lập
- 126 Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- 129 Bảng kết quả hoạt động kinh doanh
- 130 Bảng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất
- 132 Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất



CÔNG TY CỔ PHẦN EVERPIA

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

THÔNG TIN CHUNG

CÔNG TY

Công ty Cổ phần Everpia (gọi tắt là “Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam trên cơ sở chuyển đổi hình thức sở hữu từ doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài, Công ty TNHH Everpia Việt Nam, theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Đầu tư số 011033000055 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 4 năm 2007 và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Đầu tư điều chỉnh sau đó, với lần điều chỉnh gần nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Đầu tư điều chỉnh lần thứ 21 được cấp ngày 28 tháng 4 năm 2022.

Cổ phiếu của Công ty đã được chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (Mã: EVE) kể từ ngày 17 tháng 12 năm 2010.

Các hoạt động chính của Công ty là sản xuất, phân phối (bán buôn và bán lẻ), và xuất khẩu các sản phẩm liên quan đến chần, ga và đệm, và các hoạt động khác theo giấy Chứng nhận Đầu tư.

Công ty có trụ sở chính đặt tại xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, Hà Nội và bảy chi nhánh tại Hưng Yên, thành phố Hồ Chí Minh, Hòa Bình, Đồng Nai, Bình Dương, Đà Nẵng và Khánh Hòa.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Hội đồng Quản trị trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Cho Yong Hwan	Chủ tịch
Ông Lee Jae Eun	Thành viên
Ông Yu Sung Dae	Thành viên
Ông Lê Khả Tuyên	Thành viên
Ông Lee Bang Huyn	Thành viên

Bổ nhiệm ngày 27 tháng 4 năm 2023
Miễn nhiệm ngày 8 tháng 8 năm 2023

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Các thành viên Ban kiểm soát trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Trương Tuấn Nghĩa	Trưởng ban
Ông Ko Tae Yeon	Thành viên
Ông Nguyễn Đặc Hương	Thành viên

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Các thành viên Ban Tổng Giám đốc trong năm và vào ngày lập báo cáo này như sau:

Ông Lee Jae Eun	Tổng Giám đốc
Ông Cho Yong Hwan	Phó Tổng Giám đốc Chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh
Ông Yu Sung Dae	Phó Tổng Giám đốc

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và vào ngày lập báo cáo này là Ông Lee Jae Eun, Tổng Giám đốc Công ty.

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội là công ty kiểm toán cho Công ty

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Everpia (“Công ty”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo báo cáo tài chính hợp nhất cho từng năm tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Tổng Giám đốc cần phải:

- » lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- » thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- » nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty và các công ty con có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này đã được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- » lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán thích hợp được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với chế độ kế toán đã được áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Công ty và các công ty con và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

CÔNG BỐ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc, báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con vào ngày 31 tháng 12 năm 2023, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Hà Nội, Việt Nam
Ngày 25 tháng 3 năm 2024

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc:



Ông Lee Jae Eun
Tổng Giám đốc

Số tham chiếu: 61110609/22965193-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Everpia

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Everpia (“Công ty”) và các công ty con, được lập ngày 25 tháng 3 năm 2024 và được trình bày từ trang 5 đến trang 45, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc của Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp để làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.



Nguyễn Mạnh Hùng
Phó Tổng Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 2401-2023-004-1

Hà Nội, Việt Nam, Ngày 26 tháng 3 năm 2024

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam – Chi nhánh Hà Nội



Lê Thị Thu
Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 5606-2023-004-1

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Ngày 31 tháng 12 năm 2023

B01-DN/HN
Đơn vị tính: VND

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
100	A. TÀI SẢN NGẮN HẠN		770.385.094.402	1.055.145.769.022
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4	40.858.611.052	54.780.353.092
111	1. Tiền		39.012.957.587	37.834.469.145
112	2. Các khoản tương đương tiền		1.845.653.465	16.945.883.947
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		223.235.937.241	396.498.286.055
121	1. Chứng khoán kinh doanh	-	108.759.627.374	
122	2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh		-	(18.067.423.469)
123	3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	5	223.235.937.241	305.806.082.150
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		182.263.347.093	232.722.338.012
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	6.1	167.122.003.180	183.249.582.128
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	6.2	9.806.656.928	42.266.149.339
136	3. Phải thu ngắn hạn khác	7	34.081.683.482	34.686.549.577
137	4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi		(28.746.996.497)	(27.479.943.032)
140	IV. Hàng tồn kho	9	318.859.392.606	364.153.052.782
141	1. Hàng tồn kho		350.972.238.074	393.180.183.846
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho		(32.112.845.468)	(29.027.131.064)
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		5.167.806.410	6.991.739.081
151	1. Chi phí trả trước ngắn hạn	13	3.171.222.115	3.783.070.296
152	2. Thuế GTGT được khấu trừ		1.996.584.295	3.208.668.785

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)

Ngày 31 tháng 12 năm 2023

B01-DN/HN
Đơn vị tính: VND

Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
200	B. TÀI SẢN DÀI HẠN		585.485.974.868	401.549.607.125
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		3.114.021.409	2.550.207.116
216	1. Phải thu dài hạn khác	7	3.114.021.409	2.550.207.116
220	II. Tài sản cố định		352.165.213.136	165.509.518.378
221	1. Tài sản cố định hữu hình	10	351.190.821.438	164.253.763.180
222	Nguyên giá		774.106.278.847	609.814.704.124
223	Giá trị khấu hao lũy kế		(422.915.457.409)	(445.560.940.944)
227	2. Tài sản cố định vô hình	11	974.391.698	1.255.755.198
228	Nguyên giá		41.721.106.292	41.721.106.292
229	Giá trị hao mòn lũy kế		(40.746.714.594)	(40.465.351.094)
240	III. Tài sản dở dang dài hạn		1.019.733.800	64.280.616.346
242	1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang		1.019.733.800	64.280.616.346
250	IV. Đầu tư tài chính dài hạn	12	60.556.466.482	9.804.108.487
252	1. Đầu tư vào công ty liên kết		11.590.390.000	11.590.390.000
253	2. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		10.356.200.000	10.356.200.000
254	3. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn		(12.985.341.499)	(12.142.481.513)
255	4. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn		51.595.217.981	-
260	V. Tài sản dài hạn khác		168.630.540.041	159.405.156.798
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	13	146.002.881.797	136.827.519.145
262	2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	26.3	22.627.658.244	22.577.637.653
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.355.871.069.270	1.456.695.376.147

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT (tiếp theo)


Ngày 31 tháng 12 năm 2023

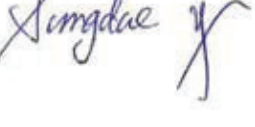
B01-DN/HN
Đơn vị tính: VNĐ


Mã số	Tài sản	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
300	C. NỢ PHẢI TRẢ		355.899.753.750	428.854.173.261
310	I. Nợ ngắn hạn		233.682.771.214	312.013.032.780
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	14.1	41.219.860.824	48.905.071.795
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	14.2	19.186.940.891	18.592.271.299
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	15	7.329.424.459	17.868.736.240
314	4. Phải trả người lao động		25.802.587.704	30.679.597.943
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn		978.892.917	1.673.446.511
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		-	182.895.926
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	16	1.563.083.690	1.695.365.563
320	8. Vay ngắn hạn	17	137.601.980.729	192.415.647.503
330	II. Nợ dài hạn		122.216.982.536	116.841.140.481
337	1. Phải trả dài hạn khác	16	19.899.500.309	22.415.007.814
338	2. Vay dài hạn	17	102.317.482.227	94.426.132.667
400	D. VỐN CHỦ SỞ HỮU		999.971.315.520	1.027.841.202.886
410	I. Vốn chủ sở hữu	18	999.971.315.520	1.027.841.202.886
411	1. Vốn cổ phần		419.797.730.000	419.797.730.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		419.797.730.000	419.797.730.000
412	2. Thặng dư vốn cổ phần	18.2	184.195.877.847	184.195.877.847
417	3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái		(3.689.666.922)	(4.000.628.280)
420	4. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		5.057.441.212	1.169.532.841
421	5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	18.1	383.538.969.799	416.424.104.094
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		365.713.574.357	324.849.269.506
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối năm nay		17.825.395.442	91.574.834.588
429	6. Lợi ích cổ động không kiểm soát		11.070.963.584	10.254.586.384
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.355.871.069.270	1.456.695.376.147

Hà Nội, Việt Nam, ngày 25 tháng 3 năm 2024


Nguyễn Bảo Ngọc
Người lập biểu


Nguyễn Bảo Ngọc
Kế toán trưởng


Yu Sung Dae
Phó Tổng Giám đốc
Phụ trách Tài chính


Lee Jae Eun
Tổng Giám đốc




BẢNG KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

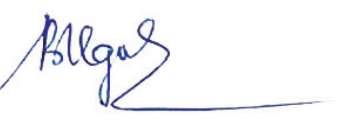
cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

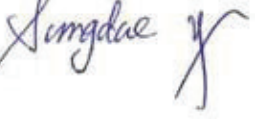
B02-DN/HN
Đơn vị tính: VNĐ


Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
01	1. Doanh thu bán hàng	20.1	787.684.319.980	1.021.675.009.233
02	2. Các khoản giảm trừ doanh thu	20.1	(830.413.831)	(426.491.045)
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng	20.1	786.853.906.149	1.021.248.518.188
11	4. Giá vốn hàng bán	21	(535.771.595.934)	(637.064.757.476)
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng		251.082.310.215	384.183.760.712
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	20.2	49.447.504.304	31.681.507.476
22	7. Chi phí tài chính	22	(22.641.932.270)	(39.728.202.018)
23	<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>		<i>(14.493.574.387)</i>	<i>(6.738.633.160)</i>
25	8. Chi phí bán hàng	23	(167.439.134.031)	(173.296.409.898)
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23	(92.954.672.832)	(88.027.974.504)
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		17.494.075.386	114.812.681.768
31	11. Thu nhập khác	24	7.709.837.988	1.302.110.218
32	12. Chi phí khác		(957.185.127)	(779.887.540)
40	13. Lợi nhuận khác		6.752.652.861	522.222.678
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		24.246.728.247	115.334.904.446
51	15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	26.1	(5.654.976.192)	(25.752.397.563)
52	16. Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	26.3	50.020.587	2.246.914.089
60	17. Lợi nhuận sau thuế TNDN		18.641.772.642	91.829.420.972
61	18. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ		17.825.395.442	91.574.834.588
62	19. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát		816.377.200	254.586.384
70	20. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	28	425	2.215
71	21. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	28	425	2.215


Hà Nội, Việt Nam, ngày 25 tháng 3 năm 2024


Nguyễn Bảo Ngọc
Người lập biểu


Nguyễn Bảo Ngọc
Kế toán trưởng


Yu Sung Dae
Phó Tổng Giám đốc
Phụ trách Tài chính


Lee Jae Eun
Tổng Giám đốc



BẢNG LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

B03-DN/HN
Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
01	Lợi nhuận trước thuế		24.246.728.247	115.334.904.446
02	Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình		31.561.833.164	35.677.478.011
03	(Hoàn nhập dự phòng)/các khoản dự phòng		(12.871.795.614)	25.995.691.868
04	Lãi chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ		(2.245.902.542)	(1.378.890.386)
05	Lãi từ hoạt động đầu tư		(38.519.437.458)	(19.960.993.451)
06	Chi phí lãi vay		14.493.574.387	6.738.633.160
08	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động		16.665.000.184	162.406.823.648
09	Giảm/(tăng) các khoản phải thu		35.765.060.712	(16.938.180.579)
10	Giảm/(tăng) hàng tồn kho		42.207.945.772	(30.127.094.340)
11	Giảm các khoản phải trả		(17.220.755.262)	(2.166.116.277)
12	Tăng chi phí trả trước		(8.563.514.471)	(1.249.152.962)
13	Giảm chứng khoán kinh doanh		108.759.627.374	4.992.734.795
14	Tiền lãi vay đã trả		(14.615.663.328)	(6.803.641.363)
15	Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp		(14.055.880.895)	(19.218.211.960)
17	Tiền chi khác cho hoạt động sản xuất kinh doanh		(693.847.464)	(5.637.302.540)
20	Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		148.247.972.622	85.259.858.422
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
21	Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định (TSCĐ)		(141.327.210.278)	(153.498.703.878)
22	Tiền thu do thanh lý, nhượng bán TSCĐ		9.306.557.357	1.340.691.737
23	Tiền chi đầu tư ngắn hạn		(500.732.881.250)	(398.412.082.150)
24	Tiền thu hồi đầu tư ngắn hạn		531.707.808.178	353.345.000.000
27	Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia		30.094.615.304	14.951.514.410
30	Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào hoạt động đầu tư		(70.951.110.689)	(182.273.579.881)


BẢNG LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (tiếp theo)

cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

B03-DN/HN
Đơn vị tính: VND

Mã số	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
31	Tiền thu từ phát hành cổ phiếu		-	18.881.839.777
33	Tiền thu từ đi vay		506.335.490.719	363.031.673.666
34	Tiền trả nợ gốc vay		(552.985.647.857)	(242.534.092.545)
36	Cổ tức đã trả cho cổ đông		(46.131.788.152)	(41.083.124.500)
40	Lưu chuyển tiền thuần (sử dụng vào)/từ hoạt động tài chính		(92.781.945.290)	98.296.296.398
50	Lưu chuyển tiền thuần trong năm		(15.485.083.357)	1.282.574.939
60	Tiền và tương đương tiền đầu năm		54.780.353.092	52.162.065.411
61	Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ		1.563.341.317	1.335.712.742
70	Tiền và tương đương tiền cuối năm	4	40.858.611.052	54.780.353.092

Hà Nội, Việt Nam, ngày 25 tháng 3 năm 2024




Nguyễn Bảo Ngọc
Người lập biểu

Nguyễn Bảo Ngọc
Kế toán trưởng

Yu Sung Dae
Phó Tổng Giám đốc
Phụ trách Tài chính

Lee Jae Eun
Tổng Giám đốc

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

B09-DN/HN

1. THÔNG TIN DOANH NGHIỆP

Công ty Cổ phần Everpia (gọi tắt là “Công ty”) là một công ty cổ phần được thành lập theo Luật Doanh nghiệp Việt Nam trên cơ sở chuyển đổi hình thức sở hữu từ doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài, Công ty TNHH Everpia Việt Nam, theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Đầu tư số 011033000055 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 4 năm 2007 và các Giấy Chứng nhận Đăng ký Đầu tư điều chỉnh sau đó, với lần điều chỉnh gần nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Đầu tư điều chỉnh lần thứ 21 được cấp ngày 28 tháng 4 năm 2022.

Cổ phiếu của Công ty đã được chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (Mã: EVE) kể từ ngày 17 tháng 12 năm 2010.

● Cơ cấu tổ chức

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty có 2 công ty con (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 2 công ty con),

STT	Công ty	Tỷ lệ lợi ích	Quyền biểu quyết	Địa chỉ	Hoạt động chính
1	Công ty Cổ phần Everpia Korea	100%	100%	Số A408-Hyeondae Knowledge Industry Centre, số 3 Godeung Ro, Sujeong Gu, Seongnam Si, Gyeonggi Do, thành phố Seoul, Hàn Quốc.	Kinh doanh các nguyên vật liệu để sản xuất chân ga, gối và nệm.
2	Quỹ đầu tư cơ hội Mirae Asset Việt Nam (“MAOF”)	80%	80%	Tại tầng 38, tòa Keangnam Landmark Hanoi, Khu E6, KĐT mới Cầu Giấy, phường Mễ Trì, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.	Đầu tư chứng khoán và quản lý đầu tư.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty có 1 công ty liên kết như được trình bày tại Thuyết minh 12.1.

2. CƠ SỞ TRÌNH BÀY

2.1 Chuẩn mực và Chế độ kế toán áp dụng

Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con được trình bày bằng đồng Việt Nam (“VND”) phù hợp với Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Chuẩn mực kế toán Việt Nam do Bộ Tài chính ban hành theo:

- Quyết định số 149/2001/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2001 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 1);
- Quyết định số 165/2002/QĐ-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2002 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 2);

- Quyết định số 234/2003/QĐ-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2003 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 3);
- Quyết định số 12/2005/QĐ-BTC ngày 15 tháng 2 năm 2005 về việc ban hành sáu Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 4); và
- Quyết định số 100/2005/QĐ-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2005 về việc ban hành bốn Chuẩn mực kế toán Việt Nam (Đợt 5).

Theo đó, báo cáo tài chính hợp nhất được trình bày kèm theo và việc sử dụng các báo cáo này không dành cho các đối tượng không được cung cấp các thông tin về các thủ tục và nguyên tắc và thông lệ kế toán tại Việt Nam và hơn nữa không được chủ định trình bày tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận rộng rãi ở các nước và lãnh thổ khác ngoài Việt Nam.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

B09-DN/HN

2.2 Hình thức sổ kế toán áp dụng

Hình thức sổ kế toán được áp dụng của Công ty là hình thức Nhật ký chung.

2.3 Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Công ty áp dụng cho việc lập báo cáo tài chính hợp nhất bắt đầu từ ngày 1 tháng 1 và kết thúc ngày 31 tháng 12.

2.4 Đơn vị tiền tệ trong kế toán

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập bằng đơn vị tiền tệ trong kế toán của Công ty là VND.

2.5 Cơ sở hợp nhất

Báo cáo tài chính hợp nhất bao gồm các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các công ty con cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Các công ty con được hợp nhất toàn bộ kể từ ngày mua, là ngày Công ty thực sự nắm quyền kiểm soát các công ty con, và tiếp tục được hợp nhất cho đến ngày Công ty thực sự chấm dứt quyền kiểm soát đối với các công ty con.

Các báo cáo tài chính của Công ty mẹ và các công ty con sử dụng để hợp nhất được lập cho cùng một kỳ kế toán và được áp dụng các chính sách kế toán một cách thống nhất.

Số dư các tài khoản trên bảng cân đối kế toán giữa Công ty và các công ty con, các khoản thu nhập và chi phí, các khoản lãi hoặc lỗ nội bộ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch này được loại trừ hoàn toàn.

Lợi ích của các cổ đông không kiểm soát là phần lợi ích trong lãi, hoặc lỗ và trong tài sản thuần của các công ty con không được nắm giữ bởi Công ty và được trình bày riêng biệt trên báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và được trình bày riêng biệt trong phần vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất.

Ảnh hưởng do các thay đổi trong tỷ lệ sở hữu của các công ty con mà không làm mất quyền kiểm soát được hạch toán vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối.

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

3.1 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá ba tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền.

3.2 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được tính theo giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến (bao gồm chi phí nguyên vật liệu, chi phí lao động trực tiếp, chi phí liên quan trực tiếp khác, chi phí sản xuất chung có liên quan được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường) để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Trường hợp giá trị thuần có thể thực hiện được thấp hơn giá gốc thì phải tính theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong điều kiện kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí bán hàng ước tính.

Công ty và các công ty con áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho cuối kỳ với giá trị được xác định như sau:

- | | |
|--|---|
| Nguyên vật liệu, hàng hóa | - chi phí mua theo phương pháp bình quân gia quyền. |
| Thành phẩm và chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang | - Giá gốc thành phẩm và chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang áp dụng phương pháp bình quân gia quyền. |

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời v.v.) có thể xảy ra đối với nguyên vật liệu, thành phẩm, hàng hoá tồn kho khác thuộc quyền sở hữu của Công ty và các công ty con dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Số tăng hoặc giảm khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được hạch toán vào giá vốn hàng bán và dịch vụ cung cấp trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi hàng tồn kho bị hủy bỏ do hết hạn sử dụng, mất phẩm chất, hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng giảm giá hàng tồn kho đã trích lập và giá gốc hàng tồn kho được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

B09-DN/HN

3. TÓM TẮT CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

3.3 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính hợp nhất theo giá trị ghi sổ các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi.

Dự phòng nợ phải thu khó đòi thể hiện phần giá trị của các khoản phải thu mà Công ty và các công ty con dự kiến không có khả năng thu hồi tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Khi các khoản nợ phải thu khó đòi được xác định là không thể thu hồi được và kế toán thực hiện xóa nợ, các khoản chênh lệch phát sinh giữa số dự phòng nợ phải thu khó đòi và giá gốc nợ phải thu được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.4 Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị khấu hao lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động như dự kiến.

Chi phí hoàn trả mặt bằng được ghi nhận là một mục thuộc tài sản nhà xưởng, vật kiến trúc và được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền trong tương lai để chi trả cho nghĩa vụ di dời nêu trên tại thời điểm kết thúc thời hạn thuê đất.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định hữu hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.5 Thuê tài sản

Việc xác định một thỏa thuận có phải là thỏa thuận thuê tài sản hay không dựa trên bản chất của thỏa thuận đó tại thời điểm khởi đầu: liệu việc thực hiện thỏa thuận này có phụ thuộc vào việc sử dụng một tài sản nhất định và thỏa thuận có bao gồm điều khoản về quyền sử dụng tài sản hay không.

Thỏa thuận thuê tài sản được phân loại là thuê tài chính nếu theo hợp đồng thuê tài sản bên cho thuê chuyển giao phần

lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu tài sản cho bên đi thuê. Tất cả các thỏa thuận thuê tài sản khác được phân loại là thuê hoạt động.

Trong trường hợp Công ty là bên đi thuê

Các khoản tiền thuê theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn của hợp đồng thuê.

3.6 Tài sản cố định vô hình

Tài sản cố định vô hình được ghi nhận theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào sử dụng như dự kiến.

Các chi phí nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình được ghi tăng nguyên giá của tài sản và các chi phí khác được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phát sinh.

Khi tài sản cố định vô hình được bán hay thanh lý, các khoản lãi hoặc lỗ phát sinh do thanh lý tài sản (là phần chênh lệch giữa tiền thu thuần từ việc bán tài sản với giá trị còn lại của tài sản) được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.7 Khấu hao và hao mòn

Khấu hao tài sản cố định hữu hình và hao mòn tài sản cố định vô hình được trích theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau:

Nhà xưởng, vật kiến trúc	10 - 30 năm
Máy móc thiết bị	5 - 15 năm
Thiết bị văn phòng	6 - 8 năm
Phương tiện vận tải	9 - 10 năm
Các tài sản cố định hữu hình khác	4 - 20 năm
Nhãn hiệu hàng hóa	6 - 16 năm
Kênh phân phối	15 năm
Phần mềm máy tính	4 năm
Các tài sản cố định vô hình khác	4 - 10 năm

3.8 Chi phí đi vay

Chi phí đi vay bao gồm lãi tiền vay và các chi phí khác phát sinh liên quan trực tiếp đến các khoản vay của doanh nghiệp.

Chi phí đi vay được hạch toán như chi phí phát sinh trong năm ngoại trừ các khoản được vốn hóa như theo nội dung của đoạn tiếp theo.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

B09-DN/HN

Chi phí đi vay liên quan trực tiếp đến việc mua sắm, xây dựng hoặc hình thành một tài sản cụ thể cần có một thời gian đủ dài để có thể đưa vào sử dụng theo mục đích định trước hoặc để bán được vốn hóa vào nguyên giá của tài sản đó.

3.9 Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí trả trước ngắn hạn hoặc chi phí trả trước dài hạn trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Tiền thuê đất trả trước

Khoản tiền thuê đất trả trước được ghi nhận là chi phí trả trước dài hạn và phân bổ vào báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất theo thời gian còn lại của hợp đồng thuê.

3.10 Hợp nhất kinh doanh và lợi thế thương mại

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp giá mua. Giá phí hợp nhất kinh doanh bao gồm giá trị hợp lý tại ngày diễn ra trao đổi của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận và các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và những khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh của bên bị mua đều ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày hợp nhất kinh doanh.

Lợi thế thương mại phát sinh từ hợp nhất kinh doanh được ghi nhận ban đầu theo giá gốc, là phần chênh lệch giữa giá phí hợp nhất kinh doanh so với phần sở hữu của bên mua trong giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng đã ghi nhận. Nếu giá phí hợp nhất kinh doanh thấp hơn giá trị hợp lý của tài sản thuần của bên bị mua, phần chênh lệch đó sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau ghi nhận ban đầu, lợi thế thương mại được xác định giá trị bằng nguyên giá trừ đi giá trị phân bổ lũy kế. Lợi thế thương mại được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian hữu ích được ước tính là mười (10) năm. Định kỳ công ty mẹ phải đánh giá tổn thất lợi thế thương mại tại các công ty con, nếu có bằng chứng cho thấy số lợi thế thương mại bị tổn thất lớn hơn số phân bổ hàng năm thì phân bổ theo số lợi thế thương mại bị tổn thất ngay trong kỳ phát sinh.

3.11 Các khoản đầu tư

Đầu tư vào công ty liên kết

Các khoản đầu tư vào công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu. Công ty liên kết là công ty mà trong đó Công ty và các công ty con có ảnh hưởng đáng kể nhưng không phải là các công ty con hay công ty liên doanh của Công ty và các công ty con. Thông thường, Công ty và các công ty con được coi là có ảnh hưởng đáng kể nếu sở hữu trên 20% quyền bỏ phiếu ở đơn vị nhận đầu tư.

Theo phương pháp vốn chủ sở hữu, khoản đầu tư được ghi nhận ban đầu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất theo giá gốc, sau đó được điều chỉnh theo những thay đổi của phần sở hữu của Công ty và các công ty con trong giá trị tài sản thuần của công ty liên kết sau khi mua. Lợi thế thương mại phát sinh từ việc đầu tư vào công ty liên kết được phản ánh trong giá trị còn lại của khoản đầu tư. Công ty và các công ty con không phân bổ lợi thế thương mại này mà hàng năm thực hiện đánh giá xem lợi thế thương mại có bị suy giảm giá trị hay không.

Phần sở hữu của Công ty và các công ty con trong lợi nhuận/(lỗ) của công ty liên kết sau khi mua được phản ánh trên báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất và phần sở hữu của nhà đầu tư trong thay đổi sau khi mua của các quỹ của công ty liên kết được ghi nhận vào các quỹ. Thay đổi lũy kế sau khi mua được điều chỉnh vào giá trị còn lại của khoản đầu tư vào công ty liên kết. Cổ tức nhận được/lợi nhuận được chia từ công ty liên kết được căn trừ vào khoản đầu tư vào công ty liên kết.

Báo cáo tài chính của công ty liên kết được lập cùng kỳ với báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con và sử dụng các chính sách kế toán nhất quán với Công ty và các công ty con. Các điều chỉnh hợp nhất thích hợp đã được ghi nhận để bảo đảm các chính sách kế toán được áp dụng nhất quán với Công ty và các công ty con trong trường hợp cần thiết.

Chứng khoán kinh doanh và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác

Chứng khoán kinh doanh và đầu tư góp vốn vào đơn vị khác được ghi nhận theo giá gốc.

Dự phòng giảm giá trị cho các khoản đầu tư

Dự phòng cho việc giảm giá trị của các khoản đầu tư được lập khi có bằng chứng chắc chắn cho thấy có sự suy giảm giá trị của các khoản đầu tư này vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn được ghi nhận theo giá gốc. Sau ghi nhận ban đầu, các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá trị có thể thu hồi. Các khoản suy giảm giá trị của khoản đầu tư nếu phát sinh được hạch toán vào chi phí tài chính trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và giảm trừ trực tiếp giá trị đầu tư.

3.12 Các khoản phải trả và chi phí trích trước

Các khoản phải trả và chi phí trích trước được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được không phụ thuộc vào việc Công ty và các công ty con đã nhận được hóa đơn của nhà cung cấp hay chưa.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

B09-DN/HN

3.13 Cổ phiếu quỹ

Các công cụ vốn chủ sở hữu được Công ty và các công ty con mua lại (cổ phiếu quỹ) được ghi nhận theo nguyên giá và trừ vào vốn chủ sở hữu. Công ty và các công ty con không ghi nhận các khoản lãi/(lỗ) khi mua, bán, phát hành hoặc hủy các công cụ vốn chủ sở hữu của mình.

3.14 Trợ cấp thôi việc phải trả

Công ty và MAOF

Trợ cấp thôi việc cho nhân viên được trích trước vào cuối mỗi kỳ báo cáo cho người lao động đã làm việc thường xuyên từ đủ 12 tháng trở lên tại Công ty và MAOF. Mức trích lập được tính bằng một nửa tháng lương cho mỗi năm làm việc đủ điều kiện hưởng trợ cấp thôi việc theo Luật lao động và các văn bản hướng dẫn có liên quan. Mức lương bình quân tháng dùng để tính trợ cấp thôi việc sẽ được điều chỉnh vào cuối mỗi kỳ báo cáo theo mức lương bình quân của sáu tháng gần nhất tính đến thời điểm lập báo cáo. Tăng hoặc giảm trong khoản trích trước này ngoại trừ phần thanh toán thực tế cho người lao động sẽ được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Khoản trợ cấp thôi việc trích trước này được sử dụng để trả trợ cấp thôi việc cho người lao động khi chấm dứt hợp đồng lao động theo Điều 46 của Bộ luật Lao động.

Công ty Cổ phần Everpia Korea

Trợ cấp thôi việc phải trả cho toàn bộ người lao động đang làm việc tại công ty được tính theo tỷ lệ một tháng lương cho mỗi năm làm việc tại công ty đến ngày kết thúc kỳ kế toán theo quy định của pháp luật nước sở tại.

3.15 Các khoản dự phòng

Dự phòng chung

Công ty ghi nhận dự phòng khi có nghĩa vụ nợ hiện tại (nghĩa vụ pháp lý hoặc nghĩa vụ liên đới) là kết quả của một sự kiện đã xảy ra trong quá khứ. Việc thanh toán nghĩa vụ nợ này có thể sẽ dẫn đến sự giảm sút về những lợi ích kinh tế và Công ty có thể đưa ra được một ước tính đáng tin cậy về giá trị của nghĩa vụ nợ đó.

Dự phòng chi phí hoàn trả mặt bằng

Công ty ghi nhận một khoản dự phòng chi phí hoàn trả mặt bằng cho lô đất mà Công ty đã xây dựng nhà máy. Chi phí hoàn trả mặt bằng được ghi nhận theo giá trị hiện tại của dòng tiền ước tính trong tương lai phải trả cho việc thực hiện nghĩa vụ này. Chi phí này được ghi nhận là một mục thuộc nguyên giá của nhà cửa, vật kiến trúc và sẽ được khấu hao theo thời gian thuê của lô đất mà nhà cửa và vật kiến trúc được xây dựng trên đó. Chi phí hoàn trả mặt bằng ước tính sẽ được xem xét lại định kỳ và điều chỉnh phù hợp. Các thay đổi về giá trị tương lai ước tính được cộng thêm hay trừ ra khỏi nguyên giá của tài sản đã ghi nhận.

3.16 Các nghiệp vụ bằng ngoại tệ

Các nghiệp vụ phát sinh bằng các đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ trong kế toán của Công ty (VND) được hạch toán theo tỷ giá giao dịch thực tế vào ngày phát sinh nghiệp vụ theo nguyên tắc sau:

- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải thu được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty và các công ty con chỉ định khách hàng thanh toán;
- Nghiệp vụ làm phát sinh các khoản phải trả được hạch toán theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty và các công ty con dự kiến giao dịch;
- Giao dịch góp vốn hoặc nhận vốn góp được hạch toán theo tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty và các công ty con mở tài khoản để nhận vốn của nhà đầu tư; và
- Giao dịch mua sắm tài sản hoặc các khoản chi phí được thanh toán ngay bằng ngoại tệ (không qua các tài khoản phải trả) được hạch toán theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty và các công ty con thực hiện thanh toán.

Tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được đánh giá lại theo tỷ giá giao dịch thực tế tại ngày của bảng cân đối kế toán hợp nhất theo nguyên tắc sau:

- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là tài sản được đánh giá lại theo tỷ giá mua của ngân hàng thương mại nơi Công ty và các công ty con thường xuyên có giao dịch; và
- Các khoản mục tiền tệ được phân loại là nợ phải trả được đánh giá lại theo tỷ giá bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty và các công ty con thường xuyên có giao dịch.

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá phát sinh được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Chuyển đổi báo cáo tài chính của cơ sở hoạt động ở nước ngoài

Việc chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty con mà việc ghi chép sổ sách được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ khác với đơn vị tiền tệ kế toán của Công ty là VND, cho mục đích hợp nhất báo cáo tài chính, được thực hiện như sau:

- Tài sản và nợ phải trả được quy đổi tương ứng theo tỷ giá mua và bán của ngân hàng thương mại nơi Công ty thường xuyên có giao dịch vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm;
- Doanh thu, thu nhập khác và các khoản chi phí được quy đổi theo tỷ giá tại ngày giao dịch, hoặc tỷ giá bình quân nếu tỷ giá bình quân chênh lệch không quá 2% so với tỷ giá tại thời điểm phát sinh giao dịch; và
- Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá hối đoái khi chuyển đổi báo cáo tài chính của công ty con cho mục đích hợp nhất được ghi nhận vào khoản mục “Chênh lệch tỷ giá hối đoái” thuộc nguồn vốn chủ sở hữu trên bảng cân đối kế toán hợp nhất và được hạch toán vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi khoản đầu tư được thanh lý.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

B09-DN/HN

3.17 Phân chia lợi nhuận

Lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp (không bao gồm các khoản lãi từ giao dịch mua giá rẻ) có thể được chia cho các cổ đông sau khi được đại hội đồng cổ đông phê duyệt và sau khi đã trích lập các quỹ dự phòng theo Điều lệ của Công ty và các công ty con và các quy định của pháp luật Việt Nam.

Công ty và các công ty con trích lập các quỹ dự phòng sau từ lợi nhuận thuần sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Công ty và các công ty con theo đề nghị của Hội đồng Quản trị và được các cổ đông phê duyệt tại đại hội đồng cổ đông thường niên.

Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu

Quỹ này được trích lập để sử dụng cho các mục đích khác phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các công ty con theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cũng theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông này, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc được ủy quyền quyết định sử dụng quỹ quản lý căn cứ vào nhu cầu hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao nhất.

3.18 Ghi nhận doanh thu

Doanh thu được ghi nhận khi Công ty và các công ty con có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng khi ghi nhận doanh thu:

Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận khi các rủi ro trọng yếu và các quyền sở hữu hàng hóa đã được chuyển sang người mua, thường là trùng với thời điểm chuyển giao hàng hóa.

Tiền lãi

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

Cổ tức

Doanh thu được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Công ty và các công ty con được xác lập.

3.19 Thuế

Thuế thu nhập hiện hành

Tài sản thuế thu nhập và thuế thu nhập phải nộp cho năm hiện hành và các năm trước được xác định bằng số tiền dự kiến được thu hồi

hoặc phải nộp cho cơ quan thuế, dựa trên các mức thuế suất và các luật thuế có hiệu lực đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hiện hành được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hiện hành cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty và các công ty con chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hiện hành phải nộp khi công ty và các công ty con có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và Công ty và các công ty con dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại được xác định cho các khoản chênh lệch tạm thời tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm giữa cơ sở tính thuế thu nhập của các tài sản và nợ phải trả và giá trị ghi sổ của các khoản mục này trong báo cáo tài chính hợp nhất.

Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế, ngoại trừ:

- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hay nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận tính thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và
- Các chênh lệch tạm thời chịu thuế gắn liền với các khoản đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh khi Công ty và các công ty con có khả năng kiểm soát thời gian hoàn nhập khoản chênh lệch tạm thời và chắc chắn khoản chênh lệch tạm thời sẽ không được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại cần được ghi nhận cho tất cả các chênh lệch tạm thời được khấu trừ, giá trị được khấu trừ chuyển sang các năm sau của các khoản lỗ tính thuế và các khoản ưu đãi thuế chưa sử dụng, khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ, các khoản lỗ tính thuế và các ưu đãi thuế chưa sử dụng này, ngoại trừ:

- Tài sản thuế hoãn lại phát sinh từ ghi nhận ban đầu của một tài sản hoặc nợ phải trả từ một giao dịch mà giao dịch này không có ảnh hưởng đến lợi nhuận kế toán và lợi nhuận chịu thuế thu nhập (hoặc lỗ tính thuế) tại thời điểm phát sinh giao dịch; và
- Đối với các chênh lệch tạm thời được khấu trừ phát sinh từ các khoản đầu tư vào các công ty con, công ty liên kết và các khoản vốn góp liên doanh tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận khi chắc chắn là chênh lệch tạm thời sẽ được hoàn nhập trong tương lai có thể dự đoán được và có lợi nhuận chịu thuế để sử dụng được khoản chênh lệch tạm thời đó.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

B09-DN/HN

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại phải được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và phải giảm giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập hoãn lại đến mức bảo đảm chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài chính khi tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán, dựa trên các mức thuế suất và luật thuế có hiệu lực vào ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp thuế thu nhập phát sinh liên quan đến một khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu, trong trường hợp này, thuế thu nhập hoãn lại cũng được ghi nhận trực tiếp vào vốn chủ sở hữu.

Công ty và các công ty con chỉ được bù trừ các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả khi doanh nghiệp có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp và các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan tới thuế thu nhập công ty được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:

- đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
- Công ty và các công ty con dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải nộp và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

3.20 Thông tin theo bộ phận

Hoạt động kinh doanh chủ yếu của Công ty và các công ty con là sản xuất và kinh doanh các sản phẩm về chăn, ga, gối, nệm và bông. Doanh thu và tài sản liên quan đến các sản phẩm về chăn, ga, gối, nệm và bông chiếm tỷ trọng trên 90% tổng doanh thu trong năm và tổng tài sản tại ngày báo cáo. Bên cạnh đó, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và các công ty con chủ yếu được thực hiện và tài sản chủ yếu được sử dụng trên lãnh thổ Việt Nam. Do vậy, Công ty và các công ty con chỉ có một bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh và khu vực địa lý. Theo đó, Công ty và các công ty con không cần phải trình bày thông tin theo bộ phận.

3.21 Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Công ty và các công ty con nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm

soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Công ty, các công ty con và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung. Các bên liên quan nêu trên có thể là các công ty hoặc các cá nhân, bao gồm cả các thành viên mật thiết trong gia đình của họ.

3.22 Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho việc trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2023 và cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

B09-DN/HN

4. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	152.408.091	147.654.730
Tiền gửi ngân hàng	38.860.549.496	37.686.814.415
Các khoản tương đương tiền (*)	1.845.653.465	16.945.883.947
TỔNG CỘNG	40.858.611.052	54.780.353.092

(*) Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, các khoản tương đương tiền bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn gốc từ 1 tháng đến 3 tháng hưởng lãi suất từ 1,9% đến 3%/năm (2022: 3,8% đến 6,0%/năm).

5. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH NGẮN HẠN

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Tiền gửi có kỳ hạn tại ngân hàng (i)	210.235.937.241	210.235.937.241	305.806.082.150	305.806.082.150
Các khoản đầu tư khác (ii)	13.000.000.000	13.000.000.000	-	-
TỔNG CỘNG	223.235.937.241	223.235.937.241	305.806.082.150	305.806.082.150

(i) Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 bao gồm các khoản tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn còn lại từ 1 tháng đến 10 tháng, hưởng lãi suất từ 5,2%/năm đến 10,5%/năm (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 3,8%/năm đến 11,5%/năm).

(ii) Số dư tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 bao gồm các khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Chứng khoán VPS với kì hạn 3 tháng và hưởng lãi suất 7,1%/năm đến 7,4%/năm.

6. PHẢI THU CỦA KHÁCH HÀNG VÀ TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN

6.1 Phải thu ngắn hạn của khách hàng

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Welcron Global Việt Nam	4.098.926.010	6.436.352.596
Công ty TNHH Essenlue	4.085.420.563	2.722.025.652
Công ty TNHH MM Mega Market Việt Nam	3.359.880.825	3.176.920.133
Công ty TNHH Đầu Tư Thương Mại GDB – Hải Phòng	2.532.109.691	2.549.881.971
Công ty TNHH Petit Elin	945.971.080	2.861.903.951
Các khách hàng khác	152.099.695.011	165.502.497.825
TỔNG CỘNG	167.122.003.180	183.249.582.128
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(17.294.003.880)	(16.026.950.415)

6.2 Trả trước cho người bán ngắn hạn

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Công ty TNHH Guoxin Infu	2.367.423.883		1.222.535.252	
Công Ty TNHH Thương Mại Và Sản Xuất Nội Thất Hà Trang	1.390.583.712		2.430.499.821	
Công ty cổ phần Youngjin E&C	-		20.340.368.000	
Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Tongxiang Huibo	-		4.568.687.508	
Công ty TNHH NanTong GlobalLink Industry & Trade	-		175.225.203	
Các nhà cung cấp khác	6.048.649.333		13.528.833.555	
TỔNG CỘNG	9.806.656.928		42.266.149.339	

7. PHẢI THU KHÁC

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Ngắn hạn				
Tài sản thiếu chờ xử lý	11.452.992.617		11.452.992.617	
Thuế giá trị gia tăng chờ hoàn	10.672.683.336		11.353.286.408	
Lãi tiền gửi	9.500.694.874		8.142.673.839	
Tạm ứng cho nhân viên	2.017.353.944		3.051.958.040	
Phải thu ngắn hạn khác	437.958.711		685.638.673	
TỔNG CỘNG	34.081.683.482		34.686.549.577	
Dự phòng phải thu ngắn hạn khác khó đòi	(11.452.992.617)		(11.452.992.617)	
Dài hạn				
Ký quỹ, ký cược dài hạn	3.114.021.409		2.550.207.116	
TỔNG CỘNG	3.114.021.409		2.550.207.116	

8. NỢ XẤU

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Các khoản phải thu khách hàng	26.477.342.223	9.183.338.343	27.138.830.869	11.111.880.454
Tài sản thiếu chờ xử lý	11.452.992.617	-	11.452.992.617	-
TỔNG CỘNG	37.930.334.840	9.183.338.343	38.591.823.486	11.111.880.454

9. HÀNG TỒN KHO

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Hàng mua đang đi đường	5.666.521.174	-	7.158.568.051	-
Nguyên liệu, vật liệu	167.162.003.830	(19.011.394.539)	203.185.708.767	(14.320.172.867)
Thành phẩm	174.852.749.155	(13.101.450.929)	177.278.317.383	(14.706.958.197)
Hàng hóa	3.290.963.915	-	5.557.589.645	-
TỔNG CỘNG	350.972.238.074	(32.112.845.468)	393.180.183.846	(29.027.131.064)

Chi tiết tình hình tăng giảm dự phòng giảm giá hàng tồn kho:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	29.027.131.064	16.525.625.089
Cộng: Dự phòng trích lập trong năm	8.145.326.452	15.317.423.271
Trừ: Sử dụng dự phòng trong năm	(5.059.612.048)	(2.815.917.296)
Số cuối năm	32.112.845.468	29.027.131.064

10. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

Đơn vị tính: VND

	Nhà xưởng vật kiến trúc	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Thiết bị văn phòng	Tài sản cố định khác	Tổng cộng
Nguyên giá:						
Số đầu năm	213.528.101.087	317.644.179.363	43.506.145.190	14.362.286.934	20.773.991.550	609.814.704.124
- Mua trong năm	196.774.139.009	10.139.423.223	11.509.476.564	2.034.245.364	-	220.457.284.160
- Thanh lý, nhượng bán	(39.720.970.374)	(5.519.592.813)	(10.210.350.516)	(61.755.542)	(653.040.192)	(56.165.709.437)
- Phân loại lại	(401.281.920)	-	-	401.281.920	-	-
Số cuối năm	370.179.987.802	322.264.009.773	44.805.271.238	16.736.058.676	20.120.951.358	774.106.278.847
Trong đó:						
Đã khấu hao hết	26.678.392.926	169.387.760.376	11.123.019.805	14.300.531.392	14.460.675.191	235.950.379.690
Giá trị khấu hao lũy kế:						
Số đầu năm	119.696.339.215	260.339.904.801	32.833.259.524	14.362.286.934	18.329.150.470	445.560.940.944
- Khấu hao trong năm	10.380.965.498	16.651.367.231	3.216.405.875	546.760.378	484.970.682	31.280.469.664
- Thanh lý, nhượng bán	(39.720.970.375)	(3.752.858.184)	(9.737.328.924)	(61.755.542)	(653.040.174)	(53.925.953.199)
- Phân loại lại	(377.672.736)	-	-	263.775.641	113.897.095	-
Số cuối năm	89.978.661.602	273.238.413.848	26.312.336.475	15.111.067.411	18.274.978.073	422.915.457.409
Giá trị còn lại:						
Số đầu năm	93.831.761.872	57.304.274.562	10.672.885.666	-	2.444.841.080	164.253.763.180
Số cuối năm	280.201.326.200	49.025.595.925	18.492.934.763	1.624.991.265	1.845.973.285	351.190.821.438

Một số tài sản cố định hữu hình đã được thế chấp cho các khoản vay của Công ty và các công ty con như được trình bày tại Thuyết minh số 17.

11. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

Đơn vị tính: VND

	Nhãn hiệu hàng hóa	Kênh phân phối	Phần mềm máy tính	Tài sản cố định khác	Tổng cộng
Nguyên giá:					
Số đầu năm	24.566.385.000	7.831.500.000	7.928.284.189	1.394.937.103	41.721.106.292
Số cuối năm	24.566.385.000	7.831.500.000	7.928.284.189	1.394.937.103	41.721.106.292
Trong đó:					
Đã hao mòn hết	24.566.385.000	7.831.500.000	6.866.430.149	686.893.687	39.951.208.836
Giá trị khấu hao lũy kế:					
Số đầu năm	24.443.527.166	7.831.500.000	7.503.430.241	686.893.687	40.465.351.094
Khấu hao trong năm	122.857.834	-	158.505.666	-	281.363.500
Số cuối năm	24.566.385.000	7.831.500.000	7.661.935.907	686.893.687	40.746.714.594
Giá trị còn lại:					
Số đầu năm	122.857.834	-	424.853.948	708.043.416	1.255.755.198
Số cuối năm	-	-	266.348.282	708.043.416	974.391.698

12. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Dự phòng	Giá gốc	Dự phòng
Đầu tư vào công ty liên kết (Thuyết minh số 12.1)	11.590.390.000	(11.590.390.000)	11.590.390.000	(11.590.390.000)
Đầu tư vào các đơn vị khác (Thuyết minh số 12.2)	10.356.200.000	(552.091.513)	10.356.200.000	(552.091.513)
Chứng khoán giữ đến ngày đáo hạn (Thuyết minh số 12.3)	51.595.217.981	(842.859.986)	-	-
TỔNG CỘNG	73.541.807.981	(12.985.341.499)	21.946.590.000	(12.142.481.513)

Cổ phiếu của các công ty này không được niêm yết trên thị trường chứng khoán do đó Ban Tổng Giám đốc Công ty không xác định được giá trị hợp lý của các khoản đầu tư này.

12.1 Đầu tư vào công ty liên kết

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, công ty có 1 công ty liên kết như sau:

Công ty	Địa chỉ	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích	Quyền biểu quyết
Công ty Cổ phần Texpia	Khu Công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai	Sản xuất vải cotton, sợi và hàng dệt kim	44 %	44 %

12. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN (tiếp theo)

12.1 Đầu tư vào công ty liên kết (tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Công ty Cổ phần Texpia trong quá trình giải thể.

Chi tiết giá trị khoản đầu tư vào công ty liên kết này trong kỳ hiện tại như sau:

Đơn vị tính: VND

Công ty Cổ phần Texpia	
Giá trị đầu tư:	
Số đầu năm	11.590.390.000
Số cuối năm	11.590.390.000
Phần lũy kế lỗ sau khi mua công ty liên kết:	
Số đầu năm	(11.590.390.000)
Số cuối năm	(11.590.390.000)
Giá trị còn lại:	
Số đầu năm	-
Số cuối năm	-

12.2 Đầu tư góp vốn vào các đơn vị khác

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Dược phẩm Bắc Ninh	4.014.200.000	4.014.200.000
Công ty Cổ phần Hyojung Soft Tech	960.000.000	960.000.000
Công ty Kalon Investment Asset	5.382.000.000	5.382.000.000
TỔNG CỘNG	10.356.200.000	10.356.200.000

12.3 Đầu tư năm giữ đến ngày đáo hạn

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá gốc	Giá trị ghi sổ	Giá gốc	Giá trị ghi sổ
Trái phiếu Công ty Cổ phần Tập đoàn PC1 (i)	29.120.254.734	29.120.254.734	-	-
Trái phiếu Ngân hàng Bưu Điện Liên Việt (ii)	10.010.034.247	9.208.329.000	-	-
Trái phiếu Vingroup (iii)	5.000.000.000	5.000.000.000	-	-
Trái phiếu Ngân hàng Bưu Điện Liên Việt (iv)	4.000.000.000	4.000.000.000	-	-
Trái phiếu Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (v)	3.464.929.000	3.423.774.261	-	-
TỔNG CỘNG	51.595.217.98	50.752.357.995	-	-

12. ĐẦU TƯ TÀI CHÍNH DÀI HẠN (tiếp theo)

12.3 Đầu tư năm giữ đến ngày đáo hạn (tiếp theo)

(i) Trái phiếu có kỳ hạn 5 năm, đáo hạn ngày 19 tháng 5 năm 2027 và hưởng lãi suất 10,7%/năm. Tiền lãi được trả định kỳ nửa năm một lần. Trái phiếu này được đảm bảo bằng cổ phiếu (phổ thông) niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh của Tập đoàn PC1. Trái phiếu này không được niêm yết trên thị trường chứng khoán, do đó Ban Tổng Giám đốc Công ty chưa thể trình bày giá trị hợp lý của khoản đầu tư này.

(ii) Trái phiếu niêm yết không có tài sản đảm bảo, kỳ hạn 7 năm, đáo hạn ngày 28 tháng 2 năm 2029 và hưởng lãi suất 9,6%/năm cho kì hạn thứ nhất. Tiền lãi được trả hàng năm.

(iii) Trái phiếu niêm yết không có tài sản đảm bảo, kì hạn 2 năm, đáo hạn ngày 31 tháng 8 năm 2025 và hưởng lãi suất 14,5% cho kì hạn thứ nhất và kì hạn thứ hai. Tiền lãi được trả hàng năm.

(iv) Trái phiếu có kì hạn 7 năm, đáo hạn ngày 15 tháng 9 năm 2030 và hưởng lãi suất 9,1%. Tiền lãi được trả hàng năm. Trái phiếu này không được niêm yết trên thị trường chứng khoán, do đó Ban Tổng Giám đốc Công ty chưa thể trình bày giá trị hợp lý của khoản đầu tư này.

(v) Trái phiếu niêm yết không có tài sản đảm bảo, kì hạn 8 năm, đáo hạn ngày 9 tháng 11 năm 2031 và hưởng lãi suất 9,0% cho kì hạn thứ nhất. Tiền lãi được trả hàng năm.

13. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

Đơn vị tính: VNĐ

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn		
Tiền thuê mặt bằng	1.329.222.027	2.417.931.422
Phí quảng cáo	1.429.052.621	515.770.795
Phí bảo hiểm	-	467.235.377
Các khoản khác	412.947.467	382.132.702
TỔNG CỘNG	3.171.222.115	3.783.070.296
Dài hạn		
Tiền thuê đất trả trước (*)	116.148.113.508	117.802.409.903
Tiền thuê mặt bằng	8.211.669.244	10.404.457.765
Chi phí nội thất showroom	3.938.749.652	4.262.881.265
Phụ tùng máy móc, thiết bị xuất dùng	7.470.557.862	3.030.217.512
Chi phí cải tạo văn phòng	7.537.998.071	1.007.510.589
Các khoản khác	2.695.793.460	320.042.111
TỔNG CỘNG	146.002.881.797	136.827.519.145

(*) Phần lớn là tiền thuê đất trả trước cho nhà máy tại Khu công nghiệp Giang Điền, tỉnh Đồng Nai và được sử dụng làm tài sản đảm bảo cho khoản vay dài hạn như được trình bày tại Thuyết minh số 17.

14. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN NGẮN HẠN VÀ NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC NGẮN HẠN

14.1 Phải trả người bán ngắn hạn

Đơn vị tính: VNĐ

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Công ty TNHH Xuất Nhập khẩu Tongxiang Huibo	2.983.616.136	2.983.616.136	4.787.327.426	4.787.327.426
Công ty TNHH Osun	2.675.327.372	2.675.327.372	2.047.865.415	2.047.865.415
Các đối tượng khác	35.560.917.316	35.560.917.316	42.069.878.954	42.069.878.954
TỔNG CỘNG	41.219.860.824	41.219.860.824	48.905.071.795	48.905.071.795

14.1 Người mua trả tiền trước ngắn hạn

Đơn vị tính: VNĐ

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Khoáng nóng Thanh Thủy	2.484.512.816	667.411.650
Công ty TNHH Petit Elin	473.033.617	948.000.240
Công ty Cổ phần Xây dựng Hùng Thắng	-	1.883.282.750
Các đối tượng khác	16.229.394.458	15.093.576.659
TỔNG CỘNG	19.186.940.891	18.592.271.299

15. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI THU, PHẢI NỘP NHÀ NƯỚC

Đơn vị tính: VNĐ

	Số đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp trong năm	Số cuối năm
Thuế giá trị gia tăng	4.288.958.024	8.651.982.406	(10.859.374.465)	2.081.565.965
Thuế nhập khẩu	-	2.220.088.338	(2.220.088.338)	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp	12.185.769.522	5.654.976.192	(14.055.880.895)	3.784.864.819
Thuế thu nhập cá nhân	1.394.008.694	12.602.020.930	(12.631.375.012)	1.364.654.612
Các loại thuế khác	-	1.130.887.912	(1.032.548.849)	98.339.063
TỔNG CỘNG	17.868.736.240	30.074.948.579	(40.614.260.360)	7.329.424.459

16. PHẢI TRẢ KHÁC

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ngắn hạn		
Lãi vay phải trả	219.539.606	341.628.547
Kinh phí công đoàn	178.522.088	352.227.174
Bảo hiểm xã hội	106.948.143	213.069.025
Phải trả ngắn hạn khác	1.058.073.853	788.440.817
TỔNG CỘNG	1.563.083.690	1.695.365.563
Dài hạn		
Dự phòng trợ cấp thôi việc	19.389.500.309	19.535.193.500
Dự phòng chi phí hoàn trả mặt bằng	-	2.762.996.314
Phải trả dài hạn khác	510.000.000	116.818.000
TỔNG CỘNG	19.899.500.309	22.415.007.814

17. VAY

Đơn vị tính: VND

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Số cuối năm	
	Giá trị	Số có khả năng trả nợ	Tăng	Giảm		Giá trị	Số có khả năng trả nợ
Ngắn hạn							
Vay ngân hàng (Thuyết minh số 17.1)	188.737.772.170	188.737.772.170	420.093.016.492	(480.791.647.857)	(217.160.076)	127.821.980.729	127.821.980.729
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh số 17.2)	3.677.875.333	3.677.875.333	9.835.000.000	(3.677.875.333)	(55.000.000)	9.780.000.000	9.780.000.000
	192.415.647.503	192.415.647.503	429.928.016.492	(484.469.523.190)	(272.160.076)	137.601.980.729	137.601.980.729
Dài hạn							
Vay ngân hàng (Thuyết minh số 17.2)	94.426.132.667	94.426.132.667	86.242.474.227	(78.351.124.667)	-	102.317.482.227	102.317.482.227
	94.426.132.667	94.426.132.667	86.242.474.227	(78.351.124.667)	-	102.317.482.227	102.317.482.227
TỔNG CỘNG	286.841.780.170	286.841.780.170	516.170.490.719	(562.820.647.857)	(272.160.076)	239.919.462.956	239.919.462.956

17. VAY (tiếp theo)

17.1 Các khoản vay ngân hàng ngắn hạn

Đơn vị tính: VND

Ngân hàng	Số cuối năm		Kỳ hạn trả gốc và lãi	Lãi suất/năm	Hình thức đảm bảo
	VND tương đương	Nguyên tệ			
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	65.150.068.480	VND 65.150.068.480	6 tháng, đáo hạn vào tháng 6 năm 2024. Lãi vay phải trả hàng tháng.	4%-5%	Tài sản cố định, máy móc thiết bị của nhà máy Hưng Yên và quyền thu hồi các khoản phải thu của Công ty.
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	21.531.148.678	USD 881.701,42	6 tháng, đáo hạn vào tháng 6 năm 2024. Lãi vay phải trả hàng tháng.	4%	Tài sản cố định, máy móc thiết bị của nhà máy Hưng Yên và quyền thu hồi các khoản phải thu của Công ty.
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam	35.518.100.028	VND 35.518.100.028	165 ngày, đáo hạn vào tháng 3 năm 2024. Lãi vay phải trả hàng tháng.	4,6% -5,2%	Tín chấp
Ngân hàng Woori Việt Nam	5.622.663.543	VND 5.622.663.543	6 tháng, đáo hạn vào tháng 2 năm 2024. Lãi vay phải trả hàng tháng.	4,8%	Tín chấp

TỔNG CỘNG **127.821.980.729**

17.1 Các khoản vay ngân hàng ngắn hạn

Chi tiết các khoản vay dài hạn từ ngân hàng được trình bày như sau:

Ngân hàng	Số cuối năm		Kỳ hạn trả gốc và lãi	Lãi suất/năm	Hình thức đảm bảo
	VND tương đương	Nguyên tệ			
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	102.317.482.227	VND 102.317.482.227	7 năm, gốc vay đáo hạn từng phần từ tháng 2 năm 2024 đến tháng 11 năm 2029. Lãi vay phải trả hàng tháng.	9,5%	Quyền sử dụng đất và tài sản cố định của Công ty hình thành từ khoản vay tại nhà máy Giang Điền, tỉnh Đồng Nai, được tài trợ bởi khoản vay.
Ngân hàng KEP Hana	9.780.000.000	KRW 500.000.000	Ngày 3 tháng 3 năm 2024. Lãi vay được thanh toán hàng tháng.	3,64%	Văn phòng Công ty Everpia Korea tại số A408-Hyeondae knowledge Industry Centre, số 3 Godeung Ro, Sujeong Gu, Seongnam Si, Gyeonggi Do, thành phố Seoul, Hàn Quốc.

TỔNG CỘNG **112.097.482.227**

Trong đó:

Vay dài hạn đến hạn trả 9.780.000.000

Vay dài hạn 102.317.482.227

18. VỐN CHỦ SỞ HỮU

18.1 Tình hình tăng giảm nguồn vốn chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Vốn cổ phần		Thặng dư vốn cổ phần	Cổ phiếu quỹ	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	Tổng cộng
Năm trước									
Số đầu năm	419.797.730.000	203.072.724.247	(76.000.000.000)	(3.801.332.966)	3.807.375.305	417.159.741.392	-	964.036.237.978	
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	91.574.834.588	254.586.384	91.829.420.972	
Góp vốn trong năm	-	-	-	-	-	-	10.000.000.000	10.000.000.000	
Trích lập quỹ	-	-	-	-	2.986.033.563	(2.986.033.563)	-	-	
Tái phát hành cổ phiếu quỹ	-	(18.876.846.400)	76.000.000.000	-	-	(48.241.313.823)	-	8.881.839.777	
Cổ tức đã công bố	-	-	-	-	-	(41.083.124.500)	-	(41.083.124.500)	
Chênh lệch tỷ giá từ chuyển đổi báo cáo tài chính của các công ty con nước ngoài	-	-	-	(199.295.314)	13.426.513	-	-	(185.868.801)	
Giảm khác	-	-	-	-	(5.637.302.540)	-	-	(5.637.302.540)	
Số cuối năm	419.797.730.000	184.195.877.847	-	(4.000.628.280)	1.169.532.841	416.424.104.094	10.254.586.384	1.027.841.202.886	
Năm nay									
Số đầu năm	419.797.730.000	184.195.877.847	-	(4.000.628.280)	1.169.532.841	416.424.104.094	10.254.586.384	1.027.841.202.886	
Lợi nhuận trong năm	-	-	-	-	-	17.825.395.442	816.377.200	18.641.772.642	
Trích lập quỹ	-	-	-	-	4.578.741.723	(4.578.741.723)	-	-	
Cổ tức đã công bố	-	-	-	-	-	(46.131.788.014)	-	(46.131.788.014)	
Chênh lệch tỷ giá từ chuyển đổi báo cáo tài chính của các công ty con nước ngoài	-	-	-	310.961.358	3.014.112	-	-	313.975.470	
Giảm khác	-	-	-	-	(693.847.464)	-	-	(693.847.464)	
Số cuối năm	419.797.730.000	184.195.877.847	-	(3.689.666.922)	5.057.441.212	383.538.969.799	11.070.963.584	999.971.315.520	

18. VỐN CHỦ SỞ HỮU (tiếp theo)

18.2 Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Tổng số	Cổ phiếu thường	Tổng số	Cổ phiếu thường
Vốn cổ phần	419.797.730.000	419.797.730.000	419.797.730.000	419.797.730.000
Thặng dư vốn cổ phần	184.195.877.847	184.195.877.847	184.195.877.847	184.195.877.847
TỔNG CỘNG	603.993.607.847	603.993.607.847	603.993.607.847	603.993.607.847

18.3 Cổ tức

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Cổ tức đã công bố trong năm	46.131.788.014	41.083.124.500
Cổ tức trên cổ phiếu phổ thông		
Cổ tức bằng tiền cho năm 2022: 1.000 VND/cổ phiếu (2021: 1.000 VND/cổ phiếu)	46.131.788.014	41.083.124.500
Cổ tức đã công bố sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm và chưa được ghi nhận là nợ phải trả vào ngày 31 tháng 12 năm 2023	-	-

18.4 Cổ phiếu

	Số lượng	
	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	41.979.773	41.979.773
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	41.979.773	41.979.773
Cổ phiếu phổ thông	41.979.773	41.979.773
Cổ phiếu được mua lại (cổ phiếu quỹ)	-	-
Cổ phiếu phổ thông	-	-
Cổ phiếu đang lưu hành	41.979.773	41.979.773
Cổ phiếu phổ thông	41.979.773	41.979.773

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành trong năm là 10.000 VND/cổ phiếu (ngày 31 tháng 12 năm 2022: 10.000 VND/cổ phiếu).

19. CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đô la Mỹ (USD)	272.068,64	548.756,84
Euro (EUR)	184.740,10	86.856,31
Won Hàn Quốc (KRW)	20.352.582	27.557.929

20. DOANH THU

20.1 Doanh thu bán hàng

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Tổng doanh thu	787.684.319.980	1.021.675.009.233
Trong đó:		
Doanh thu bán thành phẩm	787.684.319.980	1.021.675.009.233
Các khoản giảm trừ doanh thu	(830.413.831)	(426.491.045)
Hàng bán bị trả lại	(830.413.831)	(426.491.045)
Doanh thu thuần	786.853.906.149	1.021.248.518.188

20.2 Doanh thu hoạt động tài chính

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi, trái phiếu	30.885.906.022	18.712.576.702
Lãi chênh lệch tỷ giá	7.686.951.457	8.084.033.397
Lãi bán chứng khoán kinh doanh	10.916.438	3.980.809.470
Hoàn nhập dự phòng chứng khoán kinh doanh	10.307.916.508	-
Cổ tức, lợi nhuận được chia	555.760.000	745.000.000
Khác	-	159.087.907
TỔNG CỘNG	49.447.504.304	31.681.507.476

21. GIÁ VỐN HÀNG BÁN

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn hàng bán	535.771.595.934	637.064.757.476
TỔNG CỘNG	535.771.595.934	637.064.757.476

22. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền vay	14.493.574.387	6.738.633.160
Dự phòng tổn thất đầu tư và giảm giá chứng khoán kinh doanh	-	17.434.956.302
Lỗ từ hoạt động đầu tư	453.291.079	-
Lỗ chênh lệch tỷ giá	7.670.054.961	11.861.565.702
Chi phí tài chính khác	25.011.843	3.693.046.854
TỔNG CỘNG	22.641.932.270	39.728.202.018

23. CHI PHÍ BÁN HÀNG VÀ CHI PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí bán hàng		
Chi phí nhân công	79.211.369.816	78.362.705.820
Chi phí nguyên vật liệu	2.918.467.966	5.693.988.035
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	1.056.217.964	2.399.929.082
Chi phí dịch vụ mua ngoài	60.715.407.183	68.168.588.160
Chi phí khác	23.537.671.102	18.671.198.801
TỔNG CỘNG	167.439.134.031	173.296.409.898
Chi phí quản lý doanh nghiệp		
Chi phí nhân công	59.664.655.151	54.311.448.983
Chi phí dự phòng công nợ phải thu	3.658.899.208	4.073.282.218
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	6.383.732.992	5.716.915.256
Chi phí dịch vụ mua ngoài	16.656.654.750	14.146.045.855
Chi phí khác	6.590.730.731	9.780.282.192
TỔNG CỘNG	92.954.672.832	88.027.974.504

24. THU NHẬP KHÁC

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Thanh lý tài sản cố định	7.066.801.119	503.416.749
Các khoản khác	643.036.869	798.693.469
TỔNG CỘNG	7.709.837.988	1.302.110.218

24. CHI PHÍ SẢN XUẤT, KINH DOANH THEO YẾU TỐ

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	405.745.037.451	562.031.924.801
Chi phí nhân công	231.308.624.762	215.564.922.558
Chi phí dịch vụ mua ngoài	87.439.470.693	89.883.133.370
Chi phí khấu hao và hao mòn tài sản cố định	31.561.833.164	35.677.478.011
Chi phí khác	31.220.559.209	27.471.211.698
TỔNG CỘNG	787.275.525.279	930.628.670.438

26. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

Công ty có nghĩa vụ nộp thuế Thu nhập Doanh nghiệp (thuế "TNDN") bằng 20% trên thu nhập chịu thuế.

Công ty Cổ phần Everpia Korea có nghĩa vụ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo quy định của nước sở tại (Hàn Quốc) bằng 9,9% lợi nhuận thu được.

Quý MAOF không thuộc đối tượng chịu thuế TNDN. Các khoản chia lợi nhuận sau này từ Quý MAOF sẽ bị khấu trừ thuế TNDN 20%.

Các báo cáo thuế của Công ty và các công ty con sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các quy định về thuế đối với các loại nghiệp vụ khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên báo cáo tài chính có thể sẽ bị thay đổi theo quyết định cuối cùng của cơ quan thuế.

26.1 Chi phí thuế TNDN

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Chi phí thuế TNDN hiện hành	5.654.976.192	25.752.397.563
Thu nhập thuế TNDN hoãn lại	(50.020.587)	(2.246.914.089)
TỔNG CỘNG	5.604.955.605	23.505.483.474

Dưới đây là đối chiếu chi phí thuế TNDN và kết quả của lợi nhuận kế toán trước thuế nhân với thuế suất thuế TNDN:

Đơn vị tính: VND

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận thuần trước thuế	24.246.728.247	115.334.904.446
Thuế TNDN theo thuế suất 20% áp dụng cho Công ty	4.849.345.649	23.066.980.889
Các khoản điều chỉnh:		
Các khoản chi phí không được khấu trừ thuế TNDN	1.016.159.635	1.165.337.753
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận liên quan đến lỗ tính thuế	307.481.580	
Chênh lệch thuế suất của các công ty con	(502.683.873)	(309.831.116)
Cổ tức, lợi nhuận được chia	(111.152.000)	(149.000.000)
Các khoản điều chỉnh khác	45.804.614	(268.004.052)
Chi phí thuế TNDN	5.604.955.605	23.505.483.474

26.2 Thuế TNDN hiện hành

Thuế TNDN hiện hành phải trả được xác định dựa trên thu nhập chịu thuế của năm hiện tại. Thu nhập chịu thuế khác với lợi nhuận được báo cáo trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất vì thu nhập chịu thuế không bao gồm các khoản mục thu nhập chịu thuế hay chi phí được khấu trừ cho mục đích tính thuế trong các năm khác và cũng không bao gồm các khoản mục không phải chịu thuế hay không được khấu trừ cho mục đích tính thuế. Thuế TNDN hiện hành phải trả của Công ty và các công ty con được tính theo thuế suất đã ban hành đến ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

26. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP (tiếp theo)

26.3 Thuế TNDN hoãn lại

Công ty và các công ty con đã ghi nhận một số tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả với các biến động trong năm báo cáo và năm trước như sau:

Đơn vị tính: VND

	Bảng cân đối kế toán hợp nhất		Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất	
	Số cuối năm	Số đầu năm	Năm nay	Năm trước
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại				
Dự phòng nợ phải thu khó đòi	12.205.275.684	11.951.864.991	253.410.693	134.817.689
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	6.422.569.094	5.805.426.213	617.142.880	2.500.301.196
Trợ cấp thôi việc phải trả	2.786.415.974	2.951.084.721	(164.668.747)	(182.924.579)
Lợi nhuận chưa thực hiện	1.287.451.290	1.272.080.092	15.371.198	(226.829.500)
Chi phí phân bổ dự phòng hoàn trả mặt bằng	-	552.599.260	(552.599.266)	110.519.853
Chi phí vượt quá thời gian phân bổ	325.819.111	255.046.121	70.772.990	70.772.988
TỔNG CỘNG	23.027.531.153	22.788.101.398	239.429.748	2.406.657.647
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả				
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện của tiền và các khoản phải thu	(399.872.909)	(210.463.745)	(189.409.161)	(159.743.558)
	(399.872.909)	(210.463.745)	(189.409.161)	(159.743.558)
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại thuần	22.627.658.244	22.577.637.653		
Thu nhập thuế thu nhập hoãn lại tính vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất			50.020.587	2.246.914.089

27. NGHIỆP VỤ VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Đơn vị tính: VND

Thông tin về các bên liên quan là thành viên Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban kiểm soát và Ban điều hành được trình bày tại phần Thông tin chung.

Những giao dịch trọng yếu của Công ty với các bên liên quan trong năm bao gồm:

Giao dịch với các bên liên quan khác

Thu nhập của các thành viên của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát của Công ty:

Đơn vị tính: VND

Tên	Chức vụ	Năm nay	Năm trước
Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc			
Ông Cho Yong Hwan	Chủ tịch HĐQT Phó Tổng Giám đốc Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh	2.643.781.770	2.826.339.203
Ông Lee Jae Eun	Thành viên HĐQT Tổng giám đốc	5.544.416.003	5.921.754.630
Ông Yu Sung Dae	Thành viên HĐQT Phó tổng Giám đốc	2.651.815.208	2.963.542.823
Ông Lê Khả Tuyên	Thành viên HĐQT	86.400.000	86.400.000
Bà Nguyễn Lê Hoàng Yến	Thành viên HĐQT (đến ngày 28 tháng 4 năm 2022)	-	28.800.000
Ban kiểm soát			
Ông Trương Tuấn Nghĩa	Trưởng ban	86.400.000	86.400.000
Ông Ko Tae Yeon	Thành viên	86.400.000	86.400.000
Ông Nguyễn Đắc Hường	Thành viên	86.400.000	86.400.000
TỔNG CỘNG		11.185.612.981	12.086.036.656

28. LÃI TRÊN CỔ PHIẾU

Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm.

Lãi suy giảm trên cổ phiếu được tính bằng cách chia lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông của Công ty (sau khi đã điều chỉnh cho cổ tức của cổ phiếu ưu đãi có quyền chuyển đổi) cho số lượng bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm và số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông sẽ được phát hành trong trường hợp tất cả các cổ phiếu phổ thông tiềm năng có tác động suy giảm đều được chuyển thành cổ phiếu phổ thông.

Công ty sử dụng các thông tin sau để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu.

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	17.825.395.442	91.574.834.588
Lợi nhuận hoặc lỗ sau thuế phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông sau khi đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm	17.825.395.442	91.574.834.588
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông để tính lãi cơ bản trên cổ phiếu	41.979.773	41.342.227
Bình quân gia quyền của số cổ phiếu phổ thông đã điều chỉnh cho các yếu tố suy giảm	41.979.773	41.342.227
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	425	2.215
Lãi suy giảm trên cổ phiếu	425	2.215

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc kỳ kế toán đến ngày hoàn thành báo cáo tài chính hợp nhất.

29. CÁC CAM KẾT

Cam kết thuê hoạt động

Tại ngày báo cáo, các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả trong tương lai theo các hợp đồng thuê phòng trưng bày sản phẩm được trình bày như sau:

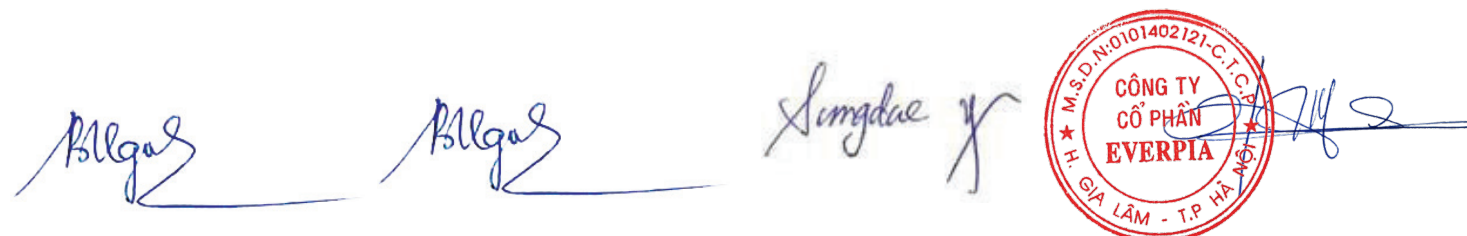
Đơn vị tính: VND

	Số cuối năm	Số đầu năm
Đến 1 năm	11.487.183.432	10.781.651.384
Từ 1 đến 5 năm	15.583.038.145	14.447.138.741
Trên 5 năm	6.397.028.760	-
TỔNG CỘNG	33.467.250.337	25.228.790.125

30. CÁC SỰ KIỆN PHÁT SINH SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN NĂM

Không có sự kiện nào phát sinh sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm yêu cầu phải được điều chỉnh hay trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty.

Hà Nội, Việt Nam, ngày 25 tháng 3 năm 2024


Nguyễn Bảo Ngọc
Người lập biểu

Nguyễn Bảo Ngọc
Kế toán trưởng

Yu Sung Dae
Phó Tổng Giám đốc
Phụ trách Tài chính

Lee Jae Eun
Tổng Giám đốc

Các thuật ngữ viết tắt

1	B2B	Kinh doanh các đơn hàng doanh nghiệp
2	B2C	Kinh doanh bán lẻ trong nước
3	BCTC	Báo cáo tài chính
4	BKS	Ban Kiểm soát
5	CBCNV	Cán bộ công nhân viên
6	CBTT	Công bố thông tin
7	ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
8	EPS	Lãi cơ bản trên cổ phiếu
9	GIR	Sáng kiến báo cáo toàn cầu
10	HĐQT	Hội đồng quản trị
11	HOSE	Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh
12	IFRS	Báo cáo tài chính theo Chuẩn mực Quốc tế
13	LNST	Lợi nhuận sau thuế
14	OECD	Tổ chức Hợp tác và Phát triển kinh tế
15	QLRR	Quản lý rủi ro
16	UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
17	VAS	Báo cáo tài chính theo Chuẩn mực kế toán Việt Nam

Lưu ý người đọc

- Mọi thông tin tài chính liên quan trong báo cáo này đều lấy nguồn từ Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2023 của Công ty cổ phần Everpia
- Các thông tin về thị trường, về năng lực sản xuất đều lấy nguồn nội bộ Công ty cổ phần Everpia. Các nhận định trong Báo cáo này được đưa ra dựa trên cơ sở phân tích chi tiết và cẩn thận, theo đánh giá chủ quan của chúng tôi là hợp lý trong thời điểm đưa ra Báo cáo

EVERON

Artemis

Mành Rèm
EVERON

KING KOIL
MATTRESS CO.

DEXFIL®

EVERFIL®

MICROFIBER®

SOLARball®

SOLARfil®